

Lưu Tiểu Xuyên

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín



Về Tác Giả

Lưu Tiểu Xuyên sinh năm 1960 tại tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc: Sau khi tốt nghiệp phổ thông trung học đã làm công nhân in trong tám năm, rồi làm biên tập viên cho một tờ tạp chí ở thành phố Mi Sơn, hiện đang làm việc tại Trung tâm Nghệ thuật truyền hình Vân Nam.

Các Tác Phẩm Đã Xuất Bản:

- *Dịu dàng,*
- *Hơi thở thời đại,*
- *Say sắc...*

* Năm 2004, *Say sắc* được nhận Giải thưởng Văn học của Hội Nhà văn Thượng Hải .

* Năm 2004, *Dịu dàng* được nhận Giải thưởng Bạc của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Trung Quốc.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 1

Chuyến Xe Đường Trường

Vào một buổi sáng đẹp trời trung tuần tháng Tư, chiếc xe khách màu đỏ từ Lạc Sơn đến, chỉ có lèo tèo dăm bảy khách lên xe, sau đó xe chạy theo hướng Mi Sơn tiến vào địa phận huyện Nhân Thọ. Nhân Thọ có số dân khoảng một triệu người, trong đó 90% là nông dân. Mảnh đất này chính là chứng nhân lịch sử đã từng chứng kiến hai cuộc khởi nghĩa nổi tiếng của Vương Ba, Lý Thuận. Khách đi xe có thể nhìn thấy cả một dải lăng tẩm, những dãy nhà tranh, nhà mái ngói và nhà xây cấp bốn đơn sơ giản dị. Nông dân đang chăm sóc mùa màng trên đồng ruộng. Rau cải đang vào mùa thu hoạch còn lúa mạch thì chưa chín. Cảnh tượng trải dài một màu vàng xanh. Một con sông chảy qua đục ngầu phù sa, càng tôn thêm vẻ đẹp của cỏ cây và đất trời. Đường sá mấp mô, nhiều ổ gà, một vài hành khách luôn miệng ca cẩm, có lẽ họ quen đi đường cao tốc rồi. Phần lớn khách ngồi yên không nói gì, người lắc lư chao đảo. Đương nhiên trong số này cũng có nhiều người quen đi đường cao tốc nhưng họ không ta thán, bởi vì nếu vậy cuộc sống sẽ có nhiều điều phải ta thán quá.

Chuyến xe có trên hai mươi hành khách, trong đó trên một nửa lên xe từ Lạc Sơn. Bên cuối cùng là huyện Nhân Thọ, nhưng một số khách vẫn chưa xuống xe, họ còn đi tiếp đến các vùng xa xôi hẻo lánh. Nơi đó có thể vẫn thuộc địa phận huyện Nhân Thọ, cũng có thể là địa phận của Nội Giang. Chỗ giáp ranh hai huyện vẫn thấy nhiều lăng tẩm nhấp nhô.

Nếu chiếc xe này chạy trên đường cao tốc thì không thể gọi là xe đường trường. Bởi vì với lộ trình 100 km chỉ cần một tiếng đồng hồ. Từ Lạc Sơn đến Mi Sơn chỉ mất nửa tiếng đồng hồ. Nhưng đằng này từ Mi Sơn đến Nhân Thọ đã mất hai, ba tiếng đồng hồ. Nếu tắc đường, tắc xe thì phải nửa ngày chứ chẳng chơi.

Đã mười một giờ trưa, mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, chiếc xe vẫn lúc chạy, lúc dừng. Đường nhiều xe quá, xe khách, xe hàng, xe công nông, xe con nối đuôi nhau chen chúc, khả năng ùn tắc giao thông có thể xảy ra bất cứ lúc nào, người lái xe quyết định cho xe đi đường vòng, đi theo đường làng. Có khách thuộc đường nói đi như thế này là kéo dài thêm ba mươi cây số nữa, chắc chắn trưa hôm nay không thể đến nơi được.

Lái xe không nói gì. Anh là người trầm tính, có nhiều kinh nghiệm. Không ai trách móc anh ta. Cô bán vé trẻ tuổi luôn dịu dàng giải thích cho khách. Đường làng tương đối bằng phẳng, chỉ tội hơi hẹp và bụi bặm. Xe đi chậm. Mấy nông dân đội mũ cỏ rơm đứng ven đường có người đang vạch quần đứng đái ngay ven đường. Một chú trâu đang ăn cỏ ở đằng xa. Bầu trời trong xanh. Mặt trời rọi le lói trên đỉnh đầu.

Bốn bề yên lặng, cảnh huyện náo ồn ào vừa rồi đã tan biến.

Nhưng rồi chỉ vài phút sau trong xe lại nhộn nhịp hẳn lên kể cả những người không quen biết cũng vui vẻ trò chuyện cùng nhau. Có người từ lúc lên xe chẳng nói câu nào, quả thật không sao chịu nổi. Bụng đói cồn cào, lại ngồi mãi không nói thật chẳng khác gì một khúc gỗ, một bức tượng câm. Bên ngoài, trời nắng chói chang, mùa Xuân chưa bước sang mùa Hạ, nhưng thời tiết đã như mùa Hạ thực sự. Bầu trời trong sáng, cảnh sắc đa màu, rộng mở như vậy cho dù có là khúc gỗ cũng phải lên tiếng. Một người đàn ông có giọng nói Sơn Đông làm nghề buôn bán hoa quả đến Nhân Thọ để tìm hiểu tình hình làm ăn. Anh ta thao thao bất tuyệt kể về các hoa quả, cứ làm như mình đã được ăn tất cả các loại trái cây trên đời này. Cô bán vé đứng dựa vào thành xe hỏi hết chuyện này đến chuyện khác, mấy người ở Nhân Thọ vui quá cười tít mắt, xem ra họ đều là nông dân, trồng cây ăn quả. Hoa quả ở Nhân Thọ ngon có tiếng khắp Tứ Xuyên. Một bà lão nói chen vào, bà không thích ăn quả tì bà, vì hạt của nó rất to, một cân tì bà chỉ có hai lạng thịt. Mua làm gì? Mua hột hay thịt của nó? Câu nói của bà lão làm mọi người được một trận cười no nê. Người đàn ông Sơn Đông nói: Nếu bà lão xót tiền thì bảo con cháu nó mua cho. Bà lão bảo: Con trai nó mua về, con dâu đóng cửa lại ăn hết rồi đem kính biếu tôi toàn hột. Mọi người lại càng cười to, người đàn ông Sơn Đông cũng bật cười.

Bà lão hơi mặc cảm, mọi người cười, riêng bà thì không, trái lại còn tỏ ý bất bình. Một cọng cỏ từ cửa xe bay vào rơi đúng vào mái đầu bạc phơ của bà lão, một cô gái ngồi bên cạnh lấy tay phủ đi cho bà. Một người đàn ông ngồi cạnh cửa xe nhìn thấy nghĩ bụng chắc họ không phải là hai mẹ con. Người này ngủ suốt, chỉ khi tiếng cười vang lên, anh ta mới tỉnh dậy. Anh mặc chiếc áo sọc nhiều màu, tuổi chừng ba sáu ba bảy gì đó, nhìn bề ngoài rất bình thường. Khi đi xe đường trường anh thường có thói quen hay ngủ. Thói quen này không tốt rất dễ bị mất trộm. Một lần đi tàu khi đang ngủ say, kẻ trộm đang lục lọi túi thì anh tỉnh giấc. Anh nhìn trừng trừng vào mặt tên kẻ cắp nói: Tao cũng không mang nhiều tiền đâu, nếu mày cần, tao sẽ cho một nửa. Tên kẻ cắp đứng ngây người rồi lùi thúi chuồn thẳng.

Người đàn ông này có khuôn mặt gầy guộc, lông mày rậm đen, môi hồng hào. Người không béo nhưng chắc nịch, có được thân hình như vậy là nhờ

anh thường xuyên tập tạ tay hàng ngày. Anh làm việc ở một nhà xuất bản tại Dung Thành, hôm nay đến Nhân Thọ thăm một người bạn học.

Anh ngáp dài rồi đưa mắt nhìn ra cửa xe. Anh ngắm nhìn ánh nắng mặt trời, đồng ruộng bao la, lũy tre làng, cỏ cây hoa lá... Anh nở nụ cười đôn hậu. Ở thành phố không bao giờ nhìn thấy những cảnh như vậy. Đồng ruộng đẹp như gấm như hoa khiến anh nghĩ tới một cuốn sách của Trương Vĩ. Cô gái ngồi phía trước cũng nhìn ra cửa sổ. Anh ngắm nhìn phía sau cô ta. Đây cũng là một thói quen giống như ngủ trên xe vậy. Cô gái mặc chiếc áo nhung cổ bẻ lộ rõ đường nét của cổ.

Người đàn ông Sơn Đông tiếp tục nói chuyện với bà lão, hỏi tại sao con trai không biếu quà cho bà. Bà lão bảo nhà có hai cô con gái, chăm sóc đứa này thì không chăm sóc nổi đứa kia. Có tiền thì chăm sóc cả hai, không có tiền thì chăm sóc một. Bà rất thành thật, nói ra những chuyện đau lòng khiến người nghe có cảm giác đó chỉ là những chuyện hi hữu trên đời. Bà bảo người già không còn khéo mồm khéo miệng bằng lũ trẻ. Trước đây bà cũng có những tháng ngày sung sướng nhưng bây giờ thì phải nhường lại cho lớp trẻ thôi. Chúng nó đóng cửa lại ăn, nhai gau gáu, bà cứ phải giả vờ điếc không nghe thấy. Nói đến đây, bà lão cười còn người nghe thì không thể cười được.

Xe leo dốc, đường gấp khúc lắc rất mạnh. Bên ngoài vẫn là đồng ruộng và ánh nắng mặt trời. Sắp đến vụ thu hoạch, chỉ vài ngày nữa là đồng ruộng bát ngát màu vàng. Một số hộ nông dân vẫn gặt hái theo kiểu thủ công, tuy có mệt một chút nhưng gặt kỹ. Tháng Năm nắng sẽ như lửa thiêu, người làm việc ngoài đồng có thể cảm nhận được cả sự chuyển động của không khí.

Người gặt lúc giờ cao, lúc hạ thấp bó lúa, tiếng kêu rào rào...

Người đàn ông mặc áo sọc nhiều màu thấy cảnh đồng ruộng lại hiện lên trong trí tưởng tượng của mình, anh đã từng đi gặt lúa. Khi còn học cấp hai, anh đã từng về nông thôn giúp đỡ bà con, thường là độ nửa tháng, thu hoạch xong mới trở về trường.

Cô gái mặc áo nhung cổ bẻ lấy một quả táo, gọt sạch rồi đưa cho bà lão. Bà lão bảo: Con gái ăn đi. Cô gái trả lời: Con có đây rồi. Cô lại lấy một quả nữa, lúc đó bà lão mới ăn, xem ra răng bà lão còn khỏe lắm, nhai gau gáu. Người đàn ông ngồi ở hàng ghế sau nhìn cô gái gọt táo, bỗng anh nghĩ tới Lý Ngọc Hòa: Cô gái...

Người đàn ông nghĩ lung tung đó có tên là Triệu Ngư. Anh đã đọc cuốn tiểu thuyết Tình yêu ngọt ngào, ấn tượng rất sâu sắc với nhân vật trong truyện. Khi ở nhà, anh thường lơ đãng, hôm nay đi trên xe đường trường, anh sốt ruột nhìn đồng hồ trên tay, đã quá mười hai giờ rồi. Bụng hơi đói, anh cũng muốn ăn táo nhưng không tiện hỏi xin. Tuy nhiên anh hiểu rằng nếu mình ngỏ lời, cô gái sẽ mời ngay, rất có thể còn gọt vỏ hẵn hoi rồi mới đưa cho

anh.

Trong cuộc sống, có một số việc là có thể hoặc không thể. Ngổ lời cũng được, không cũng được, không theo một khuôn mẫu nào hết. Triệu Ngu muốn ăn táo, hai người đàn bà ngồi phía trước nhai táo, vừa thơm, vừa giòn, anh không chịu nổi, nuốt nước bọt hoài. Táo ngon thật, thơm thật! Ở nhà thì bỏ thôi, ra đường mới thấy quý. Bà lão vừa ăn vừa cười, mấy sợi tóc bạc bay cả vào mặt cô gái. Bà lão hạnh phúc quá, Triệu Ngu nghĩ như vậy.

Xe dừng ngay trước mấy căn nhà mái bằng bên đường.

Cô bán vé nói với mọi người, ở đây có một quán ăn, món ăn rất ngon, phục vụ rất chu đáo. Nếu khách nào muốn ăn thì nộp năm đồng, ăn xong, xe chạy tiếp. Cô bán vé đưa ra hai chai rượu vừa nói vừa cười. Nhìn khuôn mặt khả ái của cô, cánh đàn ông lấy tiền ra. Bà lão nói: Năm đồng bằng tiền hai sọt rau rồi đấy. Tôi chỉ cần ăn một cái bánh bao chay là đủ, già cũng phải có một tí vào ruột mới yên. Cô gái mặc áo nhung nói: Chúng ta cùng đi ăn, bà nhé! Cô gái nộp mười đồng. Bà lão chỉ nói: Cô giống con gái tôi quá, hôm nay tôi nhờ phúc của cô. Khi Triệu Ngu nộp tiền, cô gái quay đầu lại cầm lấy tiền nộp giúp anh.

Hơn hai mươi hành khách lần lượt xuống xe. Quán ăn rất sạch sẽ, vừa đủ chỗ cho ba bàn ăn. Cô bán vé đưa tiền cho chủ quán. Cả cô và lái xe đều nộp tiền. Người đàn ông Sơn Đông nói đùa: Cô việc gì phải nộp tiền, cứ ăn, chúng tôi có ý kiến gì đâu. Cô gái bán vé cười bảo: Tôi ăn ghé lỡ các anh không đi xe tôi nữa thì chết, lại mang tiếng là ăn ghé.

Mọi người cười rộ lên, không khí rất vui vẻ. Cùng ngồi với nhau trên xe mấy tiếng đồng hồ, họ đã trở thành một tập thể. Những người đàn ông trao đổi danh thiếp cho nhau, còn chị em thì hơi e dè không dám trao đổi danh thiếp với cánh đàn ông, nhưng cũng chuyện trò cời mở, tiếng nói cười rộn rã.

Triệu Ngu đi vệ sinh. Khi qua đường, anh gặp cô gái mặc áo nhung, anh gật đầu chào, có ý ngưỡng mộ. Cô gái trẻ đáp lại lịch sự bằng nụ cười. Cô có đôi mắt to, mũi dọc dừa, áo nhung màu lam, quần màu vàng nhạt. Chủ hàng đang tíu tít làm các món ăn, Triệu Ngu đứng trên đường hút thuốc. Hai đầu đường không thấy có xe ô tô, chỉ có nông dân đi bộ và vài ba chiếc xe đạp qua lại. Bên đường là rừng cây cao thẳng tắp. Ánh nắng rọi chiếu trên đầu in hình xuống mặt đất. Tuy vẫn đang độ mùa Xuân, nhưng ánh nắng thật gay gắt. Triệu Ngu nhớ lại những ngày tháng Năm về nông thôn gặt hái giúp bà con. Nước da anh đen sạm, hút đi mấy cân, uống nước chè bằng bát to, ăn thịt miếng thái to. Năm đó, bà con bần cố nông đã gánh hàng thùng nước chè đặc quánh ra đồng cho học sinh uống. Uống nước bằng ống bương, mỗi người một cái, ai nấy đều ngửa cổ tu ừng ực thật mát hòng. Sau đó, ai là người đem nước ra đồng? Chỉ có thể là những cô gái, họ gánh nước ra đồng, đầu đội mũ rom, ngồi trên bờ ngắm nhìn các chàng trai đang vung tay liềm

gặt lúa. Bộ mặt hốc hác dưới chiếc mũ rơm, chiều tà, các chàng trai ngả mình trên đồng rạ ngắm nhìn cảnh sắc xung quanh, thở hít không khí của đất trời và mùa màng. Quang cảnh khác thường ấy làm người ta cảm thấy vui vui, một niềm vui ngấm vào da thịt, ai cũng thấy dễ chịu. Nhưng không hiểu vì sao cảnh đó lại xa lạ với rất nhiều người, thậm chí còn không dám nghĩ tới. Sự dễ chịu ấy có ý nghĩa gì? Dễ chịu quá, ngày nào cũng dễ chịu thì còn gì để nói nữa...

Hút được vài hơi thuốc, trong đầu Triệu Ngu đã hiện về rất nhiều thứ: cảnh tượng mùa màng, đạo lý, tình cảm, tất cả đã hòa vào làm một dưới ánh nắng ban trưa. Cô gái mũi dọc dừa từ trong nhà vệ sinh đi ra, qua đường nhựa rồi vào quán ăn, ngồi xuống cạnh bà lão tóc bạc phơ. Ngồi kế bên cô là người đàn ông Sơn Đông. Ngồi cùng bàn còn có mấy nông dân người Nhân Thọ đang rót rượu uống suông. Trước mặt người đàn ông Sơn Đông cũng để một cốc rượu, chủ quán chưa kịp đem thức ăn lên, Triệu Ngu cũng chưa vội, anh muốn hút xong điếu thuốc. Anh ngồi cùng với cô bán vé, anh lái xe và một số người khác.

Triệu Ngu nhìn ra đầu đường nghĩ bụng: Không biết những cô gái gánh nước ra đồng năm xưa nay đang làm gì?

Cô bán vé ngồi đối diện nói to: Ăn cơm thôi. Triệu Ngu ngồi vào mâm. Rau xào, thịt kho, cơm nóng được đưa lên. Triệu Ngu ăn ba bát cơm và húp một bát canh. Anh muốn uống độ nửa cốc rượu nhưng người ngồi cùng bàn chẳng ai uống cả. Mấy người ngồi bàn bên đang cụng ly với nhau như những người bạn quen thân. Bà lão cũng uống một ly nhỏ, còn cô gái áo nhung thì đang xới cơm.

Triệu Ngu rời khỏi chỗ ngồi, lại châm thuốc lá hút. Một chiếc xe công nông đi qua, từ từ giảm tốc độ. Xem ra, cửa hàng này rất có duyên, lái xe qua đường đều là khách quen của họ, hoặc là xuống xe ăn cơm hoặc cho xe đi chậm lại.

Triệu Ngu vừa hút thuốc vừa đi ra chỗ bóng râm. Chiếc xe công nông đã đi xa rồi, mặt đường đã trở lại yên tĩnh. Anh đã ăn no, ăn xong hút thuốc để được hưởng những giây phút thần tiên. Mặt trời rọi chiếu vào anh, hơi nóng. Anh mặc chiếc áo sợi đan, đôi khi mùa Đông anh cũng mặc nó. Anh có mấy chiếc áo sợi, đều nhiều màu, nhưng không chiếc áo nào trùng màu cả. Tất thấy đều do các cô gái nhà quê đan hộ. Triệu Yên cũng nhờ đan một cái, định đan cho Triệu Cao nhưng đan đến nửa chừng thấy Triệu Ngu mặc vừa nên lại để cho Triệu Ngu. Triệu Ngu rất thích cái áo này vì màu sắc hài hòa, thân áo do Triệu Yên đan còn cổ áo do cô gái nông thôn đan. Mùa Xuân mặc áo mới lại rất vừa. Cả hai người đàn bà đều vui mừng ra mặt, riêng Triệu Cao thì làm toáng lên. Triệu Yên vội nói để cô đan cho cháu cái khác, đẹp hơn của bố cháu nhiều.

Năm 2001, Triệu Cao vừa tròn mười tuổi.

Triệu Ngu tìm đến bóng cây, tựa lưng vào thân cây. Chiếc xe khách đậu trên đường nắng như đồ lửa rơi thẳng vào nó, chắc nóc xe nóng lắm. Mấy hành khách uống rượu đã bắt đầu ăn cơm. Cô gái áo nhung ngồi gọt táo, cô vẫn gọt cho bà lão một quả. Anh chàng người Sơn Đông tỏ ý cũng muốn ăn táo, cô gái cười, lắc đầu bảo hết rồi. Bà lão khảng khái bỏ đôi quả táo đưa anh ta một nửa, anh ta vui ra mặt, ăn một miếng hết một nửa, miệng luôn khen táo thơm quá. Triệu Ngu đứng bên gốc cây cười. Lúc đó, anh đã ăn no, lại uống thêm một bát nước canh, thế là đủ lắm rồi, lại đang hút thuốc nên không nuốt nước bọt nữa.

Triệu Ngu lên xe trước, ngồi ngay cạnh cửa sổ. Cô gái cũng lên xe, đưa mắt nhìn Triệu Ngu định nói gì đó nhưng lại thôi. Cô gái cũng ngồi ở vị trí gần cửa sổ. Cô tết tóc ngắn buộc một cái nơ hồng, hai tay thực vào túi áo, trông rất có duyên.

Triệu Ngu đưa mắt nhìn sang phía khác, nhìn đằng sau người ta khó coi quá. Quả nhiên trên xe nóng hơn trước, khách lần lượt lên xe lại càng nóng hơn. Người đàn ông vẫn ca cẩm về đường sá, luôn miệng kêu nóng đề nghị lái xe mở máy điều hòa. Lái xe bảo xe chạy sẽ mát. Người đàn ông tiếp tục ca cẩm, nguyên rủa ông trời: mới tháng Tư mà đã nóng thế này, mùa Hè chịu sao nổi? Anh ta sờ lên trán, mồ hôi đầy tay. Có người đang đi vệ sinh nên mọi người phải ngồi chờ trên xe. Người đàn ông hay ca cẩm luôn nhìn đồng hồ, đi gì mà lâu thế, để có đến chín phút rồi còn gì. Anh ta có ý muốn mọi người tập trung sự chú ý vào hướng nhà vệ sinh nhưng chẳng ai hưởng ứng nên lại càng cảm thấy nóng hơn.

Cái nắng khá gay gắt khiến người ta có cảm giác mùa Hè đang đến gần.

Trên đồng ruộng, bà con nông dân đều đội mũ rơm.

Triệu Ngu tuy mắt nhìn những chiếc mũ rơm, nhìn dáng dấp sau lưng cô gái nhưng tâm tư thì lại để ở nơi khác. Lần này đi Nhân Thọ, anh định đến một nơi có tên là Cầu Khê. Anh rất có ấn tượng với Cầu Khê, ở Thành Đô rất nhiều quán ăn treo biển "Cá mè Cầu Khê". Cá mè Cầu Khê nuôi ở đồng bằng Xuyên Tây, cũng giống như quả tì bà ở Văn Cung vậy, rất nổi tiếng. Triệu Ngu có người bạn học thời cấp hai tên là Vương Đông hiện là giáo viên ở đó, đã mấy năm liền mời anh nhưng anh chưa đi được. Tháng Tư được nghỉ mấy ngày, anh quyết định đi một chuyến. Sáng sớm, anh lái xe đến Mi Sơn, cha anh khuyên nên đi xe khách vì đường đi Nhân Thọ rất xấu. Anh rất tiếc vì xe đơn vị cho anh mượn còn mới toanh, đành phải nghe lời bỏ để xe lại.

Dự kiến ban đầu là đến Cầu Khê ăn cơm trưa, nhưng xe hàng phải đi vòng vèo mấy tiếng đồng hồ làm lỡ cả kế hoạch. Xe đường trường đi rất chậm, lắc la lắc lư cứ như xe đi văn cảnh.

Xe cứ chạy đùng đĩnh, không nhanh cũng không chậm. Gió thổi làm không khí mát dịu hơn. Tóc trắng của bà lão tung bay. Bà là người nhà quê nên không sợ nắng gió. Phía sau mái tóc ngắn của cô gái, gió thổi mát rượi.

Không ai nói gì, quá nửa số khách trên xe đã thiu thiu ngủ.

Vừa tỉnh giấc đã đến Nhân Thọ. Triệu Ngự xuống xe, mua một chai nước suối. Khoảng mười phút sau, xe đi tiếp về thị trấn Cầu Khê, chỉ lèo tèo vài người lên xe. Triệu Ngự đứng dưới bến thấy người đàn ông Sơn Đông bắt tay tạm biệt cô gái áo nhung và đưa cho cô một tấm danh thiếp. Không thấy bà lão đâu cả, có lẽ bà đã xuống xe dọc đường.

Triệu Ngự đi dạo một vòng, muốn mua chút quà cho con Vương Đông. Khi xách mấy túi quà lên xe thì thấy cô gái áo nhung cũng lên xe. Triệu Ngự gật đầu chào. Cô gái áo nhung cười hỏi: Anh cũng đi Cầu Khê à? Bên cạnh cô còn trống chỗ ngồi, nhưng Triệu Ngự do dự. Anh vẫn ngồi phía sau cô gái, sát cửa sổ.

Triệu Ngự mời cô ăn lê, cô cảm lấy, mỉm cười cảm ơn.

Chiếc xe này xấu hơn xe trước, mùi xăng sặc sụa. Xe vừa nổ máy, mùi xăng đã bốc lên rất khó chịu. Lái xe là người Nhân Thọ, xe chạy rất nhanh, gió mát rượi. Vừa ra khỏi thị trấn, xe chạy theo một con đường làng khác, xóc rung bần bật. Suốt dọc đường anh lái xe trẻ tuổi cứ lăm nhăm như đâm vào tai hành khách. Anh ta nguyên rủa cảnh sát giao thông, người sửa đường, cục quản lý đường, cục công an, thôn trưởng, xã trưởng, thị trưởng tuốt tuốt cả một lượt. Anh ta giận cá chém thớt, trút hết cơn bực tức lên đầu hành khách, giống như một quả khinh khí cầu càng xì ra nhiều hơi càng tốt. Ngoài việc ra oai một chút quyền lực của lái xe, anh ta chẳng còn gì hết. Có lẽ anh ta đã quên rằng chiếc vô lăng trong tay anh ta chính là một thứ quyền lực anh có thể lái như bay trên con đường đầy ổ gà bất chấp mọi cảm giác của hành khách. Không ai trách móc, vì chiếc vô lăng nằm trong tay anh ta, cũng như chiếc côn gỗ nằm trong tay cảnh sát, chiếc triện đồng nằm trong tay trưởng thôn. Anh chàng lái xe bực bội như vậy là có lý do: Quanh năm phải lái chiếc xe cà tàng, chẳng có tiền đồ gì cả. Nếu đổi cho anh làm cảnh sát hoặc trưởng thôn cầm chiếc côn gỗ hoặc chiếc triện đồng trên tay thì có lẽ anh sẽ hết bực tức.

Triệu Ngự nghĩ vậy, cười thầm. Quyền lực nhỏ bé quá không thể giúp anh ta được gì hơn. Anh nguyên rủa những người có quyền lực là cốt để mọi người có ấn tượng về sức mạnh của quyền lực. Quyền lực ghê gớm thật, nó thọc tay vào mọi lĩnh vực nhiều quá. Người ta đã biến nó thành một môn học môn "vật lý vi quan".

Anh chàng lái xe ca cảm suốt dọc đường mà chẳng ai thèm hưởng ứng, chán rồi, anh ta uể oải cho xe đi chậm lại. Xe đi qua liền mấy đoạn đường khúc khuỷu, khách trên xe lắc lư như con lật đật. Bên ngoài, ánh nắng chói chang,

bùn đất biến thành màu vàng thẫm, tương phản với màu xanh lá cây, giống như một bức tranh sơn dầu hỗn tạp. Triệu Ngự hơi xúc động, cảnh sắc làng quê thật đắm say lòng người. Rất có thể đất đã thai nghén sự bần cùng, nhưng cảnh sắc vẫn mãi mãi tỏa ngát hương thơm, bốn mùa vẫn rất nên thơ. Hơn mười hành khách người nào trông cũng uể oải, nhìn cách ăn mặc thì biết phần lớn họ là nông dân. Áp lực cuộc sống khiến họ trở nên khắc khổ. Đất không liên quan gì đến ý thơ, mặt trời chỉ là mặt trời sưởi nắng đồng ruộng. Khi niềm vui được mùa đã dần dần đi vào quên lãng, thì diện mạo hân hoan của người nông dân cũng không còn nữa. Triệu Ngự xúc động trong lòng, anh thở dài. Còn cô gái thì thò đầu ra cửa xe thưởng ngoạn. Xe đỗ lại, anh chàng lái xe đi vệ sinh. Buồn quá, bị đau bụng, anh ta quay đầu lại cười, buông ra một câu như vậy. Điều bộ cười của anh ta trông thật dễ thương.

Triệu Ngự cũng xuống xe, mùi xăng trên xe khó chịu quá. Anh đứng sang ven đường ngắm nhìn cảnh làng mạc xa xa. Một con chó nằm sưởi nắng bên đường nhìn anh rồi cụp mắt lại. Hai chị nông dân đang làm đồng cạnh đó, họ không đội mũ rơm. Một người đàn ông quây gánh nước qua đường...

Cô gái áo nhung cũng xuống xe, tay cô vẫn cầm quả lê Triệu Ngự cho. Hai người đứng cách nhau khoảng hơn chục bước, nên nói chuyện hơi xa một chút. Không nói thì bất lịch sự họ gật đầu chào nhau, rồi nhìn ra cánh đồng. Trước mặt họ là cánh đồng trải dài như tấm thảm vàng và xung quanh là nhà cửa san sát.

Khi đến Cầu Khê đã là bốn giờ chiều, xe dừng lại bên đường thị trấn nhỏ. Một cô gái đi từ hiệu may ra, tay cầm tấm biển nhỏ viết hai chữ Triệu Ngự. Những người nông dân xuống xe đọc chữ trên tấm biển cười hô hố. Một nông dân trẻ mặc quần âu nói: Tôi là Triệu Ngự. Cô gái cầm tấm biển vội chạy đến làm anh ta không nhìn được cười. Các nông dân khác cũng cười ran. Ngồi trên xe suốt ngày buồn quá, họ tìm cách thư giãn.

Cô gái cầm tấm biển mặt đỏ bừng, lầu bàu vài câu rồi thôi. Ai cũng có thể là Triệu Ngự. Cô gái áo nhung đi qua quay đầu nhìn Triệu Ngự còn ở trên xe. Triệu Ngự đang lấy hành lý. Cô gái lên xe xích lô đi. Khi xuống xe Triệu Ngự chỉ còn kịp nhìn theo bóng hình khuất dần của cô.

Người đàn bà đi đón Triệu Ngự chính là vợ Vương Đông, tên là Lương Ngọc Cẩm. Cái tên rất dễ nhớ nhưng không nhiều như cái tên Vương Đông. Hồi đầu ở lớp, Vương Đông rất ít nói, mãi một năm sau Triệu Ngự mới quen Vương Đông. Những người đàn ông ít nói thường hay chọn nghề giáo viên. Anh vốn là một học sinh giỏi, chỉ tội nhà nghèo nên tốt nghiệp cấp hai xong, anh vào ngay trường sư phạm của địa phương. Lúc đầu anh dạy ở trường làng sau được điều lên thị trấn. Vì đang bận lên lớp nên anh bảo vợ ra bến xe đón khách ở thành phố về chơi.

Chữ Vương Đông rất đẹp, chữ viết trên tấm biển cho Ngọc Cầm là do chính tay anh viết, không ngờ lại trở thành trò cười ở bến xe. Nữ chủ nhân tiệm may là bạn của Ngọc Cầm, hai người bàn luận mãi về hai chữ Triệu Ngự. Ngọc Cầm chưa gặp Triệu Ngự bao giờ nhưng đã được nghe kể về Triệu Ngự từ mấy năm trước, Triệu Ngự đã trở thành thành viên vắng mặt trong gia đình chị. Năm ngoái sau nhiều năm xa cách Vương Đông có đi Thành Đô thăm bạn học cũ, Triệu Ngự giữ anh ở lại một đêm. Khi trở về nhà, anh đã kể hết cho vợ nghe. Nói đến con gái tiểu thương, không biết nên hình dung thế nào cho đúng. Ngọc Cầm mở to mắt gắng sức tưởng tượng nhưng vẫn không hình dung ra. Thôi thì trăm nghe không bằng mắt thấy, Ngọc Cầm bảo đức lang quân mời vợ chồng Triệu Ngự về Cầu Khê chơi để người trong thị trấn được ngắm nhìn. Lúc đầu Triệu Ngự nhận lời bảo đến Mồng một tháng Năm sẽ cho cả vợ về, nhưng nghe nói đường xấu, vợ anh lại hay say xe, nên đổi lại đi sớm và đi một mình.

Ngọc Cầm ăn cơm trưa xong ra ngay tiệm may ở bến xe báo tin cho bạn mình biết Triệu Ngự sắp đến. Thực ra chẳng cần phải báo, vì tấm biển cầm trên tay và nụ cười tươi trên môi chị cũng đã nói rõ tất cả. Người bạn gái họ Trịnh, tên đầy đủ là Trịnh Thái Úc mà bà con trong thị trấn thường gọi là Trịnh thợ may. Ngọc Cầm mặc bộ quần áo đẹp nhất của mình, tùm tùm cười bước vào tiệm may, cô bạn đã hiểu ý ngay. Không cần hỏi Triệu Ngự là ai, vì cái tên đó chị đã được nghe từ lâu rồi, kể cả khuôn mặt đẹp như tiên giáng trần của vợ Triệu Ngự. Chị cười nói với Ngọc Cầm: Bạn cầm tấm biển này để đi sân bay đấy à? Cô bạn Trịnh thợ may khác với Ngọc Cầm ở chỗ chị ta đã từng đi máy bay. Năm đó khi ở thành phố về người ta mua vé máy bay cho chị. Đương nhiên chuyện đó Ngọc Cầm cũng biết từ lâu rồi. Ngọc Cầm nói: Mình không quen anh ấy, anh ấy cũng không quen mình, có tấm biển này đỡ mất công tìm. Cô bạn cười bảo: Hàng ngày cậu đều nhắc tên anh ấy, hôm nay anh ấy đến thật, cậu không cần hỏi thăm nữa đâu. Nói xong chị bỏ thước đo phấn xuống bàn, cầm tấm biển ngắm nghía rồi lại nói: Chữ ông chồng cậu đẹp quá đấy. Ngọc Cầm nói: Chữ đẹp thì được cái gì? Liệu có đổi được một khoản tiền không. Cô bạn thợ may nói: Đức ông chồng nhà cậu tốt số đấy, được mọi người tôn trọng. Ngọc Cầm nói: Đó chỉ là hư danh thôi. Ngọc Cầm đang phấn khởi lại chuyển sang chuyện chồng con, bất giác chị thở dài. Chị bạn thợ may lại cầm lấy thước đo đo, vạch vạch trên tấm vải. Đây là một cửa hàng cũ chật hẹp, chỉ có vài chiếc máy, các cô thợ may đang cặm cụi làm việc, bận đến mức không ngẩng đầu lên được. Ngoài cửa hàng này ra, chị thợ may họ Trịnh còn có một quán ăn chuyên cá mè giao cho người anh em quản lý. Ở thị trấn Cầu Khê, chị là người năng nổ, kiếm được khá nhiều tiền, có thể tùy tiện tiêu pha. So với chị, Ngọc Cầm túng thiếu hơn. Lúc đầu họ là hai hoa khôi của thị trấn, Ngọc Cầm lấy chồng là giáo

viên, còn chị lấy chồng là cán bộ của thị trấn, hai nhà tương đối môn đăng hậu đối. Trịnh Thái Úc là người Quảng Đông đến rồi trở thành thợ may. Lúc đầu chỉ hai bàn tay trắng về sau mới khá khá dần.

Ngọc Cầm đứng trong tiệm may luôn ngóng nhìn ra bến xe.

Chị nói lúc đầu Triệu Ngự định lái xe đến, khi đến Mi Sơn lại chuyển sang đi xe hàng, nếu không thì đã đến nơi rồi. Cô bạn thợ may bảo: - Chắc anh ấy xót xe của nhà. - Chị ta cũng nhìn ra bến xe, sau đó quay lại bảo Ngọc Cầm: Chồng cậu kỳ lạ thật đấy khách của mình mà lại bảo vợ đi đón. Ngọc Cầm nói: Anh ấy bận lên lớp. Nếu anh ấy có thời gian thì mình đi làm gì. Cô bạn thợ may lại nói: Cậu ăn mặc tươm tất thế này, vui vẻ là thế, việc gì phải ra đây sớm thế, chiều người ta mới đến kia mà. Ngọc Cầm bảo: Cậu nói gì, mình không hiểu. Cô bạn thợ may cũng cười: Chính mình cũng không hiểu. Hai người nói đùa nhau một lúc thì chiếc xe khách đến, Ngọc Cầm ra khỏi tiệm may cố ý làm ra vẻ bình thường. Cô bạn cũng ngừng tay, chị trông thấy Triệu Ngự nhưng cảm thấy Triệu Ngự không giống như trong trí tưởng tượng, chị cũng trông thấy cô gái trẻ mặc áo nhung, chị nghĩ bụng: Cô gái này có tướng mạo phong lưu đây. Chị chưa gặp cô ta lần nào, không biết cô gái này đến thị trấn làm gì. Thị trấn Cầu Khê hẻo lánh, dân cư thưa thớt rất ít khách đến.

Ngọc Cầm và Triệu Ngự nhận ra nhau, họ hồ hởi bắt tay nhau, Ngọc Cầm đón lấy hành lý và đưa tấm biển cho Triệu Ngự. Hai người đi trên đường phố của thị trấn nhỏ, Ngọc Cầm luôn chào hỏi hết người này đến người khác, ai cũng đổ dồn con mắt vào Triệu Ngự. Triệu Ngự không cảm thấy gì, cứ mang tấm biển tên mình một cách hài hước. Buổi chiều thị trấn vắng tanh vắng ngắt, bên đường có người chơi bài, vài con chó đứng nghênh ngang giữa đường, bỗng nhiên rượt đuổi lẫn nhau, hoạt náo hơn cả người. Khi qua một ngôi nhà xây, Ngọc Cầm giới thiệu đây là cơ quan chính quyền thị trấn. Triệu Ngự nhìn thấy một người đàn ông trông có vẻ như một công nhân đang hút thuốc trong sân, thái độ tỉnh bơ. Đi vào một hẻm nhỏ, rồi qua một cái chợ bán nông sản, vắng vắng nghe thấy tiếng đọc bài, thì ra đó là trường học. Ngọc Cầm bảo Vương Đông dạy ở trường này. Họ ở trong làng, cách thị trấn nhỏ vài cây số nhưng không thuận đường, không tiện ngồi xe xích lô. Nói đến đây Ngọc Cầm đỏ bừng mặt, ở nhà quê thật xấu hổ quá.

Hai người ra khỏi thị trấn nhỏ, men theo đường ruộng. Đường ruộng quanh co khúc khuỷu kéo dài về phía trước như thông đến tận chân trời. Hai bên đều là ruộng lúa, trên đường không thấy một bóng người. Triệu Ngự đi thấy phát sợ, anh nghĩ bụng giá đổi vợ Vương Đông thành cô gái bán hàng thì tốt biết mấy, nếu không, đổi thành Triệu Yên cũng tốt, Triệu Yên sẽ mặc quần bò nhảy tung tung... Đi được khoảng hai cây số, Ngọc Cầm bảo cô ấy náy vì đã để anh phải đi trên đoạn đường này, nhưng Triệu Ngự lại bảo: Tôi thích

đi đường bờ ruộng. Ngọc Cầm cho rằng anh hơi khách sáo. Người ở thành phố lớn đời nào lại thích đi đường bờ ruộng, ngay cả xe xích lô còn không đi được nói gì đến xe ô tô. Chị nói: Lẽ ra làng cũng định đầu tư xây một con đường nhựa, nhưng quá nửa làng không chịu đóng tiền nên lại thôi. Triệu Ngự nói: Nếu có đường nhựa thì bà con ra thị trấn tiện quá rồi còn gì. Ngọc Cầm nói: Bình thường thì không sao nhưng trời mưa thì khổ lắm. Vương Đông cứ phải xắn quần móng lợn đến trường. Em cứ phải ngồi chết gí trong nhà không dám ra khỏi cửa, buổi trưa ăn đông dài vậy...

Thấy Ngọc Cầm nói như vậy, trong đầu Triệu Ngự bỗng thoáng hiện lên hình ảnh Vương Đông chân tay đầy bùn. Nếu mưa liên tiếp mười ngày, nửa tháng thì còn khổ hơn, đi ra ngoài, về nhà chân tay đều bê bết bùn. Với người nhà quê, đường bờ ruộng và đường nhựa khác nhau nhiều lắm. Nhưng Triệu Ngự lại nghĩ khác, nếu cho anh lựa chọn thì anh sẽ chọn đường bờ ruộng. Đường bờ ruộng là một phần của tự nhiên, dưới ánh mặt trời, đường bờ ruộng trực tiếp đi vào giấc mộng. Anh có thể đi vài chục cây số, thậm chí cả trăm cây số từ sáng sớm đến chiều tà, càng đi càng phấn chấn. Đi dưới trời sao dày đặc, dưới màn đêm bao phủ để lắng nghe những âm thanh tự nhiên. Đường nhựa không thể có những thứ như vậy. Đường nhựa phẳng và cứng giống như một người vừa liều lĩnh vừa thô bạo. Những thứ thực dụng bao giờ cũng thế. Nhưng thế nào gọi là thực dụng? Tâm hồn lơ đãng là không thực dụng, lo toan có tác dụng nhất định, suy nghĩ kỹ càng là rất thực dụng. Quan niệm thực dụng ở thế kỷ hai mươi có thể còn thô ráp, nào là công nghiệp hóa, thông tin hóa, toàn cầu hóa, hóa hết cái này đến cái kia, đó là những quan niệm của trường phái sinh vật cần gọt giũa vứt bỏ cái hư, lấy cái thực, cần gạn đục khơi trong.

Triệu Ngự cười, mới đi được vài ba cây số mà trong anh đã hiện lên rất nhiều thứ. Anh nghĩ rất nhiều song có thể quy lại một câu là định vị toàn cầu. Suy cho cùng nghĩ về những cái đó cũng rất tốt, nghĩ về đường bờ ruộng lại nghĩ đến toàn cầu hóa, nghĩ về thành thị và nông thôn, về người giàu và nông dân. Miền quê bao la, ý thơ và nghèo khó cùng xuất hiện... Ngọc Cầm đi bên cạnh nói: Sắp đến rồi, sắp đến rồi, chỉ một lát thôi. Chị chỉ tay về phía những căn nhà mái ngói ở đằng xa. Trước nhà có cây ăn quả sau nhà có lũy tre xanh. Nếu những ngôi nhà này đổi sang chỗ khác sẽ trở thành những biệt thự đáng giá cả trăm triệu đồng.

Một lão nông đứng ở ngoài đồng, Ngọc Cầm gọi là bác Tam. Chị kể cho Triệu Ngự nghe, mấy hộ lân cận đều là họ hàng nhà Vương Đông. Chị đưa tay vuốt nhẹ mớ tóc bay trên mặt rồi nói tiếp bố mẹ Vương Đông ở chung với con trai cả. Anh con trai lại đi học ở huyện nên ở nhà thường chỉ có hai ông bà.

Sắp đến gần ngôi nhà ngói, con chó trong sân ngoe nguẩy đuôi mừng tíu tít,

nó biết tiếng chân của chủ nhân. Triệu Ngự bước vào cổng, con chó mực giương mắt nhìn, do dự không biết có nên sủa vài tiếng không. Sau đó nó tỏ ra hiền hòa, biết rằng đó là khách quý của gia đình. Sân rất rộng, quét dọn khá sạch sẽ. Trên cánh cổng có một đôi câu đối do Vương Đông viết, đó là câu thơ của Đỗ Phủ:

Hoa tươi mời gọi khách đến nhà.

Đôi tay giang rộng đón bạn ta.

Triệu Ngự đọc đi đọc lại mãi hai câu này.

Ngọc Cẩm pha trà hỏi Triệu Ngự thích ngồi ở hành lang hay ở ngoài sân, Triệu Ngự bảo cho ngồi ngoài sân. Anh ngồi trên chiếc ghế đẩu, mặt trông ra cổng, con chó mực đi đi lại lại, còn Ngọc Cẩm thì ân cần niềm nở. Lúc này Triệu Ngự mới để ý thấy Ngọc Cẩm rất giống Vương Phúc Lệ hai mươi năm về trước. Vương Phúc Lệ đóng vai phụ nữ nông thôn trong vở Con trâu trăm tuổi, một quả phụ đầy túi nhục, đắng cay và nước mắt. Lúc đó Triệu Ngự mới mười sáu tuổi, rất mê vai diễn, nhìn mãi không biết chán. Sau đó Vương Phúc Lệ số phận rủi ro, biến mất trong đám những cô gái xinh đẹp. Anh thấy tiếc cho số phận của chị. Vương Phúc Lệ, Lương Ngọc Cẩm...

Bầu trời trong xanh, ánh nắng ban chiều rọi chiếu những tia nắng yếu ớt xuống đồng ruộng. Có một hàng cây lúp xúp, bên cạnh một cây cô thụ, dưới gốc cây là bãi tha ma, cạnh bãi tha ma là đồng ruộng, nông dân đang nói chuyện ở gần đó.

- Điều kiện chúng em ở đây rất kém, thật không phải. - Ngọc Cẩm nói.
- Ở đây rất tốt, tôi rất thích ở nhà quê. - Triệu Ngự đáp.
- Được cái không khí trong lành anh ạ.
- Phong cảnh ở đây cũng rất nên thơ.
- Bãi tha ma ở ngoài kia chướng mắt quá, để em đóng cổng lại.
- Không cần đâu. Bãi tha ma có sao đâu, bãi tha ma cũng là một loại phong cảnh.
- Khi mới đến ở, em rất sợ, đêm đến không dám ra cổng. Bây giờ thì quen rồi. Bà con nông dân ở đây bảo ra cổng thấy bãi tha ma sẽ sống trăm tuổi.
- Thật không? Một trăm tuổi thì tốt quá còn gì.
- Sống đến một trăm tuổi có mà buồn chết đi.
- Chắc chị không phải là người nhà quê?
- Bố mẹ em đều ở trên thị trấn. - Ngọc Cẩm đỏ bừng mặt, đầu hơi cúi xuống. Sau đó, chị ngẩng đầu lên nói tiếp: - Lẽ ra bọn em sống ở tập thể nhà trường nhưng anh Vương Đông không đồng ý, phải góp những mấy vạn đồng. Lương của anh ấy không kham nổi khoản tiền mua nhà nên đành phải ở nông thôn vậy.
- Ngôi nhà này tốt lắm, tôi nói thật đấy. Anh chị ở đây yên tĩnh hơn ở tập thể nhà trường.

Ngọc Cầm thờ dài, đứng ngẩn hồi lâu. Cuộc sống không chiều lòng người, chị nguyên là cô gái ở thị trấn, khi lấy chồng lại về nông thôn. Trên có già, dưới có trẻ, đời sống khó khăn, một năm không may nổi vài bộ quần áo mới, chẳng bù cho cô bạn Trịnh thợ may. Lúc đầu là hai bông hoa của thị trấn, mới chỉ có một năm mà đã khác nhau một trời một vực, một đằng thì phơi phơi trẻ ra, một đằng thì ưu tư sầu não. Không biết những tháng ngày tẻ nhạt sẽ kéo đến bao giờ, chị lại thờ dài trước mặt khách. Cái nhà này cố nhiên là có ưu điểm, sân vườn rộng rãi, nhà kiên cố, có ti vi, tủ lạnh còn hơn khối nhà trên thị trấn, nhưng năm tháng qua đi, chị đã như không nhìn thấy những thứ đó nữa. Chị chỉ biết rằng do hoàn cảnh eo hẹp chị không dám mơ đến bộ quần áo thời trang, đến những hóa mỹ phẩm đắt tiền, thật khó mà nằm mơ, mà xúc động, mà phấn chấn, đến ngày cả ngày tết cũng thấy uể oải... Chị hơi hổ thẹn với những bí mật nhỏ của mình, ví dụ như hôm nay chẳng hạn, chị mặc chiếc áo cánh tím, nếu Triệu Ngu ở chơi độ hai ngày, chị phải thay một bộ quần áo khác thì còn mặt mũi nào mà nhìn khách nữa, nhớ lại những năm tám mươi... đi trên con đường bờ ruộng vừa rồi, chị rất khó chịu, chưa thể sửa thành đường nhựa có khác nào như những sai lầm mà chị đã từng mắc phải.

Ngọc Cầm muốn dốc bầu tâm sự với khách của chồng, mặt chị lại đỏ bừng. Xem ra không thể tâm sự được, vì nếu tâm sự sẽ lộ hết bí mật. Chị rót nước, mời thuốc Triệu Ngu. Triệu Ngu cúi nhìn đồng hồ. Ngọc Cầm nói:

- Thông thường thì sáu giờ tối Vương Đông mới về. Vương Đông là giáo viên chủ nhiệm nên rất bận.

Đúng lúc đó có tiếng điện thoại, Ngọc Cầm vào phòng nhắc máy nghe. Nói được vài câu, chị gọi Triệu Ngu vào. Triệu Ngu bước vào phòng, đại để đây là phòng ngủ, đơn giản nhưng sạch sẽ, giường trải ga hoa rất đẹp. Ngọc Cầm đưa ống nghe cho Triệu Ngu. Vương Đông xin lỗi, bảo sẽ đạp xe về ngay đưa Triệu Ngu lên thị trấn ăn lẩu cá mè. Triệu Ngu nói: - Không cần đâu để tôi và chị nhà đi lên cũng được.

- Như thế cũng được, tôi đã đặt chỗ rồi, đi ngay đi. - Vương Đông nói.

Triệu Ngu đặt máy xuống bước ra khỏi phòng, đứng ở phòng khách. Ở nhà quê người ta gọi phòng ăn, phòng ngủ và phòng khách gần giống nhau. Giữa phòng là một ti vi màu 24 inch, phía trước kê một bộ sa lông, cạnh tường là chiếc tủ lạnh. Ngọc Cầm đứng bên cạnh cười bảo:

- Nhà em mới mắc điện thoại hồi trước tết, bưu điện ưu tiên giáo viên không thu phí lắp đặt.

- Có nhiều gia đình mắc điện thoại không? - Triệu Ngu hỏi.

- Ít thôi, cả làng chỉ có vài nhà. Trên thị trấn thì khoảng một phần năm số hộ có điện thoại. - Ngọc Cầm trả lời.

Ngọc Cầm làm ra vẻ như mình đã điều tra kỹ. Triệu Ngu cười, và không có

ý điều cốt. Ai cũng có thể giới cảm giác của riêng mình, xem nhẹ cái này, coi trọng cái kia. Hai người bước ra khỏi cổng, Triệu Ngự thấy trên tay Ngọc Cẩm cầm chiếc đèn pin. Chị nói:

- Lúc nữa về trời tối.
- Đi đêm thì phải có đèn pin. - Triệu Ngự đồng tình.
- Anh ở thành phố chắc không cần dùng đến thứ này.
- Ở thành phố đã có đèn điện.
- Chỗ nào đèn điện cũng sáng trưng.

Triệu Ngự nghĩ thầm trong bụng nếu Ngọc Cẩm là đàn ông tất sẽ nói chỗ nào cũng đèn xanh đèn đỏ mập mờ nhấp nháy. Triệu Ngự nói:

- Đúng thế, chỗ nào đèn cũng sáng trưng. Khi nào nghỉ hè, mời anh chị lên thành phố chơi.

- Cảm ơn, cảm ơn. - Ngọc Cẩm đáp.

Đèn đầu đường bờ ruộng, Ngọc Cẩm đứng lại nhìn về một hướng khác. Chị đề nghị đi đường tắt, qua bãi tha ma đến rặng cây bên kia. Triệu Ngự tán thành. Hai người đi men bờ ruộng theo hướng mặt trời lặn. Hương lúa trên đồng tỏa thơm ngào ngạt. Đi đến rặng cây, Triệu Ngự đi chậm lại. Ngọc Cẩm cũng chậm bước, họ bước trên thảm cỏ lẫn đá lổn nhổn. Đây là bãi tha ma cũ, chỗ này một ngôi mộ, chỗ kia một ngôi mộ, cũng có một vài ngôi mộ mới. Triệu Ngự ngửi thấy một mùi khang khác, thoang thoảng hương thơm. Chim hót ríu rít trên cành cây, Triệu Ngự ngẩng đầu lên nhìn.

Đi hết rặng cây, tiếp tục đi về phía mặt trời. Triệu Ngự nói với Ngọc Cẩm: Mặt trời ở đây không giống mặt trời ở thành phố. Ngọc Cẩm cười. Hai người kẻ trước người sau đi miết. Thi thoảng Ngọc Cẩm lại nói vài câu, chẳng lẽ cứ im lặng thì vô duyên quá. Triệu Ngự vừa trả lời, vừa nghe tiếng gió thổi. Đi men theo bờ ruộng có cái khổ là phải luôn dán mắt nhìn xuống đường nếu sợ ý sẽ bị ngã, phong cảnh chỉ xuất hiện trong ánh mặt trời yếu ớt. Anh nhìn đôi giày cao gót của Ngọc Cẩm. Giày màu trắng, áo màu tím đi trên đất thó và cỏ xanh. Triệu Ngự lại nghĩ đến Vương Phúc Lệ. Phụ nữ nông thôn đi giày cao gót trông cũng đẹp ra phết, nhưng lại dễ bị bám bùn đất. Đôi giày cao gót của Ngọc Cẩm xem ra cũng rất đẹp, chị đi có vẻ chắc chắn lắm. Một đôi giày như vậy có thể sẽ lấm đầy bùn, không còn bóng nhoáng nữa. Mặt trời đã ngả về tây, gió trên đồng thổi vi vu như tiếng sáo từ xa vọng lại, các nhà đã lên đèn. Cảnh vật mấy nghìn năm vẫn như xưa, Triệu Ngự thốt lên một câu như vậy. Khi đến một cây cầu khỉ, Ngọc Cẩm quay lại dặn anh hãy cẩn thận. Gió thổi tung mớ tóc của chị, chị đi cẩn thận từng bước trên chiếc cầu khỉ. Cuộc sống của chị không thiếu gì niềm vui, chỉ ân hận là mình luôn mang một quan niệm cũ. Khi nói về quan niệm bao giờ chị cũng thấy vui. Triệu Ngự chậm thuốc hút, mắt hết nhìn đồng ruộng, lại nhìn đôi giày cao gót của Ngọc Cẩm.

Vương Đông đã đứng chờ ở đầu phố. Anh mặc bộ complê, thắt cravat. Cách ăn mặc khác hẳn với chiếc áo nhiều màu, quần khố và giày thể thao của Triệu Ngư. Cả ba đi trên đường phố Cầu Khê. Tiệm may của cô bạn vẫn chưa đóng cửa, chị vẫy tay chào Ngọc Cầm và nhìn Triệu Ngư. Chị nói với Ngọc Cầm: - Các bạn cứ đi trước đi, mình đóng cửa hàng xong sẽ đến. - Chị nhìn Vương Đông cười.

Vương Đông mặt mũi khôi ngô, ăn mặc chỉnh tề, rất xứng đôi với Ngọc Cầm. Anh là người ít nói. Ngọc Cầm trách anh để khách phải đi lại vất vả, anh chỉ cười. Anh có khuyết điểm sắp xếp không chu đáo, khi thấy vợ phê bình, anh tiếp thu ngay. Dọc đường, có rất nhiều người gọi anh là thầy giáo, trò chuyện với anh, mời anh hút thuốc, Ngọc Cầm thấy vậy lòng cũng vui vui.

Thị trấn nhỏ vẫn vắng tanh, mấy chú chó buổi chiều nhìn thấy, vẫn đang nô đùa, có hai chú cắn nhau kêu ăng ăng. Một con sông nhỏ chảy qua thị trấn, nước sông đã gần cạn, đây là con sông nổi tiếng ở Cầu Khê. Trước đây dòng sông lấp lánh, nước êm đềm chảy qua, bây giờ lòng sông đã cạn, nó đã trở nên yên ắng hơn, vắng đượ hơn, vì thế cá mè Cầu Khê trở nên hư danh.

Nhưng Triệu Ngư không nghĩ nhiều về nó, nghĩ cũng chẳng ích gì. Ven sông có một cây cỏ thụ trông thật dễ chịu. So sánh giữa cây và nước, xem ra cây bền vững hơn. Vương Đông nói mười năm về trước ở thị trấn Cầu Khê có trên mười cửa hàng bán lấu cá mè, bây giờ chỉ còn vài hàng. Ngọc Cầm nói có lẽ cá mè chính hiệu chỉ còn ở nhà hàng của cô bạn họ Trịnh, còn các cửa hàng khác thì toàn là cá nuôi trong lồng.

- Cái tên Trịnh thợ may nghe cũng hay hay đấy nhỉ, có phải là biệt hiệu không? - Triệu Ngư hỏi.

Ngọc Cầm nói: - Tên đầy đủ của chị ấy là Trịnh Thái Úc, khi mở tiệm may, bà con quen gọi là Trịnh thợ may. Bây giờ chúng ta đến ăn ở quán lấu cá mè của chị ấy đây.

- Tại sao lại không gọi chị ấy là Trịnh cá mè nhỉ. - Vương Đông cười nói.

- Cá mè chính hiệu chứ? - Triệu Ngư hỏi.

- Chị ấy là nhà thiết kế thời trang ở thị trấn này đây. - Ngọc Cầm nói.

- Thế nào cũng có lúc tôi gọi chị ấy là Trịnh thiết kế. - Vương Đông nói.

- Thế là một lúc chị ấy có ba cái tên liền: Trịnh thợ may, Trịnh cá mè, Trịnh thiết kế. - Ngọc Cầm rất vui nói.

Nói chuyện được một lát thì cả ba người đã đến cửa hàng. *Lấu cá mè Cầu Khê*, một tấm biển kẻ năm chữ trông rất hấp dẫn. Khi bước chân vào quán, Triệu Ngư sững sốt: Thì ra là cô gái mặc áo nhung mà mình đã quen trên xe lúc sáng.

Cô gái đi với một phụ nữ trung niên, cô nhìn Triệu Ngư cười.

Bước vào quán, Triệu Ngư nghĩ: Một ngày mà gặp nhau đến ba lần.

Nhưng sự việc không quá ba lần, nếu quá thì chắc sẽ chuyển sang hướng khác. Sự chuyển hướng thần bí sẽ từ sự tích lũy của lượng trở thành sự nhảy vọt của chất...

Tiệm ăn rất ồn ào, mấy người đàn ông có vẻ như là cán bộ bắt tay nhau ríu rít. Ngọc Cầm đứng ở đầu cầu thang ra hiệu cho Triệu Ngự lên gác. Ngồi trên gác có thể nhìn thấy cây cổ thụ ven sông. Phòng VIP có mấy điều hòa, khách ra vào tấp nập. Vương Đông nói với Triệu Ngự:

- Ở Cầu Khê ngoài cá mè ra, tôi chẳng còn món gì khác để đãi ông.
- Bình thường, chưa bao giờ chúng em đặt chân đến đây, đắt lắm. - Ngọc Cầm nói.

Vương Đông lườm vợ, chị biết là mình đã lỡ lời, mặt đỏ bừng, cúi gằm mặt không nói gì.

Vương Đông thích uống rượu Kiềm Nam Xuân nhưng Triệu Ngự lại thích uống rượu khác. Triệu Ngự nói thật lòng, nhưng Vương Đông không tin. Ngọc Cầm đứng cạnh chồng nói chen vào vài câu nhưng càng nói mặt càng đỏ nên thôi. Cô nhân viên phục vụ tùm tùm cười, chờ quyết định cuối cùng của hai người. Đúng lúc đó, cánh cửa mở ra, một người ăn vận rất thời trang, cổ đeo lưng lẳng chiếc điện thoại di động bước vào, chị nói:

- Thôi hai vị đừng tranh nhau nữa, ta uống Kiềm Nam Xuân. Hôm nay tôi chiêu đãi.

Người phụ nữ đó là chị Trịnh thị may.

Ngọc Cầm đứng đây giới thiệu Triệu Ngự, hai người bắt tay. Tay Trịnh thị may thon thả, dao kéo vẫn chưa làm mất đi sự mềm mại của bàn tay. Chị mở to mắt nhìn Triệu Ngự nói tôi đã được nghe đại danh của anh từ lâu rồi.

Thấy bạn nói thế, Ngọc Cầm lại đỏ bừng mặt. Triệu Ngự thầm nghĩ: Chị ta cũng chất phác dễ thương đấy chứ. Trịnh thị may nói với Vương Đông:

- Anh đã kẻ giúp tôi tám biển, ân oán rõ ràng, hôm nay tôi phải trả ơn anh mới được.

Vương Đông từ chối mãi không xong đành chịu. Bốn người ngồi vây quanh lò lẩu, quả nhiên cá tươi thật.

Vương Đông tửu lượng bình thường còn cô bạn họ Trịnh thì uống thoải mái, khi cạn ly với Triệu Ngự, mỗi người uống cạn một chén. Ngọc Cầm ghé sát vào tai bạn hỏi nhỏ:

- Sao không bảo ông chồng cùng đi?

- Kệ ông ấy. - Trịnh thị may bảo.

Một lát sau, một người đàn ông vào mời thuốc, nói năng ra vẻ cán bộ đó chính là đức ông chồng của Trịnh thị may. Vương Đông mời anh ngồi, anh đưa mắt nhìn vợ nhưng chẳng thấy vợ nói gì nên lại lui ra, trông chẳng khác gì một anh hầu bàn. Ngọc Cầm che miệng cười.

Trịnh thị may lại cạn ly với Triệu Ngự, qua câu chuyện cho thấy chị cũng

là người khá sành sỏi, ví dụ như chè Quảng Đông, vịt quay Bắc Kinh, tháp Minh Châu phương Đông của Thượng Hải, chị đều nói vanh vách. Những chuyện như vậy thì Ngọc Cầm chịu chết không chen vào được câu nào. Chị nhìn Triệu Ngự, muốn khách của mình tỏ ra biết nhiều hơn thế nhưng thấy Triệu Ngự chỉ ngồi nghe không nói nên chị hơi thất vọng. Chị nghĩ: Có lẽ những người hiểu biết nhiều bao giờ cũng khiêm tốn, không thích phô trương chẳng.

Ngọc Cầm và Trịnh thị may hiểu nhau đến từng chân tơ kẽ tóc: Một người thì nghèo, một người thì chán ghét chồng. Những người có máu mặt ở thị trấn này đều là bạn của Trịnh thị may, chồng chị vốn là một anh chàng nghèo, nhờ có chị mới được mở mày mở mặt đôi chút. Trịnh thị may than thở với Ngọc Cầm về cái vô tích sự của ông chồng: Suốt ngày khô khan, đêm cũng khô khan. Nhân cơ hội này Ngọc Cầm khoe với Trịnh thị may: Vương Đông ngoài việc kiếm tiền, còn có một khả năng khác, ý muốn nói về chuyện chăn gối. Trịnh thị may nghe xong ngẩn người; Ngọc Cầm được một trận mừng thầm. Trong một năm, hai người phụ nữ xấp xỉ tuổi nhau này bao giờ cũng phải nổi loạn vài lần mới xong, phải cởi hết quần áo, lỏa lồ thân thể lên giường cho thỏa cơn thèm khát mới xong. Vương Đông biết ý hai người nhưng không nói gì. Hôm sinh nhật 30 tuổi của Ngọc Cầm, Trịnh thị may tặng chị một cái nhẫn. Có điều sự điên khùng của hai người đàn bà cũng chỉ có giới hạn, cái chính vẫn phải do người đàn ông chủ động. Để khoe thể mạnh của mình, Ngọc Cầm luôn đề cao Vương Đông nhằm kích động sự hưng phấn của bạn mình, cô bạn Trịnh thị may nửa đùa, nửa thật: - Để hôm nào tớ sẽ đi với đức ông chồng cậu một hôm, thử xem cái "khoản kia" của ông ấy đến đâu. - Ngọc Cầm không giận, chỉ khẽ phun nước bọt vào trán bạn mình.

Cuộc sống ở thị trấn nhỏ là như vậy, có một số việc nếu bạn không làm thì cảm thấy thiếu. Ngược lại, làm rồi sẽ biết tất cả. Những điều không cần nói tự nó cũng sẽ biết nói. Trịnh thị may nói với Ngọc Cầm rằng hôm nào có điều kiện, tớ sẽ đi với đức ông chồng bạn một hôm, Ngọc Cầm cũng chỉ khẽ phun nước bọt vào trán bạn rồi thôi, coi như không có chuyện gì xảy ra. Nước bọt còn đọng trên mặt, chị ta cũng chẳng thèm lau, Ngọc Cầm lại phải lau cho bạn. Tối hôm đó, nhậu nhẹt rất khuya, mãi đến canh ba, Vương Đông mới đưa vợ về nhà.

Khi về Ngọc Cầm ra trước, để Triệu Ngự ở lại ra sau với Trịnh thị may. Hôm nay Vương Đông rất vui, anh uống nhiều, khuôn mặt sáng sủa, điểm thêm đôi má ửng hồng chẳng khác gì một cô gái xinh đẹp. Còn Ngọc Cầm thì đã quen với bộ mặt đó rồi, khi ngắm nhìn anh, chị lại nhớ đến câu nói của Trịnh thị may: Khi nào có điều kiện, tớ sẽ... thử xem sao. Chị luôn tay tiếp thức ăn cho Triệu Ngự. Cái đĩa trước mặt Triệu Ngự luôn đầy ắp thức ăn, chị

không giục khách ăn, mà tự tay lấy thêm một đĩa nữa. Triệu Ngự cũng uống rất nhiều, môi đỏ chót, lông mày rậm đen. Bất giác Ngọc Cẩm nghĩ: Không biết vợ anh ta là người như thế nào? Mình muốn xem mặt một tí cho biết. Triệu Ngự vui đầu vào ăn, hương vị lẩu cá ngon thật, giá mà có vợ ngồi kề bên thì hay biết mấy. Đúng lúc đó, tiếng điện thoại réo vang, đúng là của vợ rồi. Vợ anh hỏi thăm Vương Đông, sau đó, anh đưa máy cho Ngọc Cẩm, Ngọc Cẩm xúc động đứng dậy, chỉ nói trong máy rất muốn mời bạn về thăm quê chúng tôi nhưng chỉ hiềm một nỗi đường xá ở Nhân Thọ tôi quá, thật vậy. Máy lại được chuyển đến tay Triệu Ngự rồi đến Trịnh Thợ may. Ngoài cửa có tiếng nói to của một người đàn ông, tiếng giày đi đi lại lại trên sàn giống như một trạm gác lưu động. Trịnh Thợ may chau mày: Người đàn ông đó chính là ông chồng cán bộ của chị, một nhân vật nhỏ, bí thư kiêm chủ tịch thị trấn. Anh dạo mãi ngoài phòng ăn, muốn vào nhưng không thấy vợ gọi nên không dám gõ cửa. Nói chung những cán bộ nhỏ bao giờ cũng hay tự ti, Trịnh Thợ may nghĩ như vậy, đây cũng chính là kinh nghiệm của chị. Chị không bao giờ để anh vào, hai tay khúm núm mời thuốc lá, trông ngứa cả mắt.

Người đàn ông đi lại bên ngoài một lúc rồi biến mất. Trịnh Thợ may thở phào nhẹ nhõm. Chị đoán chắc ông chồng sẽ thử đòi vì không được bén mảng đến cửa phòng. Mấy năm trước, Trịnh Thợ may đã có ý định ly hôn nhưng nhiều khó khăn quá nên chưa thực hiện được. Nếu người đàn ông tuy địa vị thấp hèn nhưng có sức khỏe, biết phát huy đầy đủ sức khỏe vào việc... thì còn được, đằng này lại... Trịnh Thợ may đành phải sống với anh cho qua ngày, chứ còn biết làm thế nào, vả lại, ở thị trấn nhỏ làm gì có tình yêu. Việc làm tình vụng trộm thì đâu chả có, muốn làm tình với ai mà chả được, nhưng... buồn thay, cuộc sống là như vậy.

Trịnh Thợ may tâm niệm: đã chơi thì phải chơi thật xả láng. Chị nâng cốc nói với Triệu Ngự:

- Trước lạ sau quen, lần sau anh sẽ làm khách của tôi.
- Cảm ơn, tôi đã là khách của chị rồi còn gì. Tôi rất cảm động về sự nhiệt tình của chị. - Triệu Ngự đáp.
- Nếu anh thật sự là khách của tôi thì đừng khách sáo. - Trịnh Thợ may mỉm cười.
- Triệu Ngự, không nên khách sáo với chị ấy. - Vương Đông cười bảo.
- Mai em sẽ ở nhà làm cơm khoản đãi anh. - Ngọc Cẩm nhìn chồng rồi nói với Triệu Ngự.
- Như vậy là tốt nhất - Triệu Ngự nói.
- Không mời tôi à? - Trịnh Thợ may nói.
- Mời chứ, sao lại không mời? Cậu đến sớm giúp mình một tay. - Ngọc Cẩm nói.

- Tôi cũng biết nấu món ăn. - Triệu Ngự nói.

- Không được, anh cứ chờ ngồi ăn thôi. - Ngọc Cẩm nói.

- Ba người cùng làm chắc chắn sẽ rất ngon. - Trịnh Thợ may nói.

- Tài nấu nướng của tôi cũng được lắm đấy. - Triệu Ngự nói.

- Để em thưởng thức tay nghề của anh xem sao? - Trịnh Thợ may nói.

- Không biết xấu hổ à, chỉ thích thưởng thức của người khác thôi - Ngọc Cẩm nói.

- Thì phải thưởng thức xem nó như thế nào chứ? Cậu không muốn thưởng thức à? - Trịnh Thợ may đang rót rượu, ngẩng mặt lên nói.

- Chị còn bận công việc làm ăn... - Triệu Ngự nói.

- Khách quý từ thành phố về chơi, đóng cửa một vài ngày có sao đâu.

- Nói đi nói lại mãi, bây giờ khách quý thuộc về cậu rồi đấy. - Ngọc Cẩm cười bảo.

- Điều đó có gì đáng trách đâu, bình thường thì cái gì cũng là của chung hai đứa, sao bây giờ lại so đo đến thế.

- Ai so đo nào? Chẳng qua mình chỉ muốn phân biệt rõ ai là chính, ai là phụ thôi.

- Anh ấy là khách của cậu, được chưa? Hôm nay là khách của cậu ngày mai là khách của cậu, mãi mãi là khách của cậu, hài lòng chưa?

Hai người phụ nữ nói đùa nhau tới số, xem ra ngày thường họ vẫn thế, đã thành thói quen rồi. Vương Đông ngồi bên cạnh chỉ cười. Triệu Ngự chỉ tập trung vào ăn và uống, trong lòng cảm thấy sung sướng. Được người khác tôn trọng là sung sướng nhất. Trong cuộc sống của anh không thiếu gì sự tôn trọng, sự tôn trọng của Thành Đô, của Mi Sơn, của những người đàn ông và đàn bà, trong đó, tỉ lệ đàn bà nhiều hơn một chút. Rõ ràng phụ nữ có cảm tình với anh nhiều hơn. Anh không phải là nhà lãnh đạo không phải là ông chủ, càng không phải là người đàn ông đẹp trai phù hợp với trào lưu thời đại, mà chỉ là một thư sinh. Có điều anh là người có đôi mắt tinh đời, đầu óc luôn tỉnh táo. Những việc anh làm không có gì là kinh thiên động địa, nhưng bất cứ việc gì anh cũng không hề chùn bước. Như thế là cân bằng, nụ cười ôn hòa, lời nói, cử chỉ ôn hòa. Nói theo cách khác là hàm súc. Tiết trời tháng Tư đẹp, đi về nông thôn là hay. Nhưng ngồi trước mặt anh lại là một phụ nữ còn hay hơn, cái mũi chị ta vếch lên mỏng như chiếc áo the...

Say sác. Triệu Ngự uống hai chén vẫn chưa thấy say nhưng uống đến chén thứ ba thì thấy ngay hiệu quả của nó. Uống thế thôi anh ngồi hút thuốc. Khói thuốc lan tỏa giống như những đường gấp khúc nào đó, tự nhiên những bộ quần áo mỏng tanh cứ nhảy múa trong đầu anh, cô ta mặc quần gì nhỉ? Anh nhớ lại. Anh nhìn rõ khuôn mặt kiêu diễm, hàm răng đều đặn của Trịnh Thợ may, mồm miệng như tép nhảy đúng với dáng dấp của một kẻ phong trần ở thị trấn nhỏ. Không nhiều. Có lẽ trước đây tương đối nhiều,

nhưng bây giờ thì không nhiều. Điểm không nhiều về phong trần còn sót lại trên khuôn mặt kiêu điểm của chị. Chị tự làm khổ mình, một mình mở hai cửa hiệu, không phải dựa vào cái này hoặc cái kia mà chỉ tại đức ông chồng phải nấp bóng mình. Kinh tế hoàn toàn độc lập, điều này rất quan trọng. Đồng thời cũng ngăn chặn bớt được những cái chị đã học được ở các thành phố miền duyên hải, cái xu thế phong trần. Có lẽ bảo chị hơi phong trần một chút là không thỏa đáng, chẳng qua chị chỉ có vẻ hơi phong trần thôi. Cuộc sống buồn tẻ ở thị trấn nhỏ đến con chó cũng sinh lười nhác, những phụ nữ khá giả đôi chút vẫn không mất đi sự điểm xuyết đó.

Ngọc Cầm lại là một dạng người khác, giống như Vương Phúc Lệ mười năm về trước, sức dài vai rộng. Chị hơi oán hận về đường hôn nhân nhưng rất hâm mộ Trịnh thợ may. Chị luôn dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ nhưng không thấy bóng dáng một con lợn hoặc con gà. Chị rất ghét đường bờ ruộng. Những ngày mưa chị vác ghế ra mái hiên ngồi đan áo, chị muôn tâm sự, tâm sự rì rầm như những hạt nước mưa rơi tí tách. Chị muốn mình mãi mãi trẻ đẹp thời thiếu nữ, nhưng năm tháng trôi đi, nhan sắc cũng tàn phai dần. Chị nghĩ rằng sớm muộn gì cũng phải kiếm lấy một nghề phụ, chăn nuôi gà vịt chẳng hạn. Người phụ nữ ở thị trấn đã biến thành nàng dâu ở nông thôn. Chị dần nhận ra rằng niềm vui sẽ vơi dần, cuộc sống không thể nào khác được.

Vương Đông hàng tháng vẫn lĩnh lương đều, một vài năm lại lên một bậc lương, suy cho cùng, chị vẫn hơn nhiều phụ nữ khác...

Triệu Ngư ngồi hút thuốc, suy nghĩ quanh hai người phụ nữ, suy nghĩ về con đường của họ. Đường nét mà anh vạch ra rất có lý, không hề mang tính ngẫu nhiên, nhất là đối với Ngọc Cầm. Với chị, thời đại là cái gì đó lớn mạnh đủ sức cuốn hút tình cảm của chị, còn sau này sẽ ra sao thì rất khó nói. Vương Đông trước sau chỉ cười, ai mà biết được anh đang nghĩ gì. Mỗi ngày anh có đến năm, sáu tiết giảng bài, là chủ nhiệm lớp nên khi tan học về nhà, anh chỉ muốn ăn cơm rồi leo lên giường...

Đừng nghĩ nữa, Triệu Ngư tự nhủ. Bây giờ thì tâm hồn thoải mái, mình đến đây để đem lại niềm vui cho họ. Trưa mai còn ăn một bữa cơm nữa, vẫn bốn người. Sau đó mình sẽ ra về, ngồi vài giờ xe là về đến Mi Sơn, buổi tối đánh xe về Thành Đô. Mình sẽ kể lại cho vợ nghe về phong cảnh ở Cầu Khê, về đường bờ ruộng, về Ngọc Cầm và Trịnh thợ may.

Khi uống hết chai rượu Kiềm Nam Xuân, Trịnh thợ may vẫn còn cao hứng. Chị muốn uống cho thật thỏa thích, uống cho thật say mê. Nhưng Triệu Ngư không uống được nữa, nếu uống thêm e rằng sẽ loạn ngôn mất. Ngọc Cầm ra sức can ngăn, phản đối uống say và có ý trách ngầm sự quá đà của Trịnh thợ may. Trịnh thợ may đành cất chai rượu đi và lấy hai tút thuốc lá Trung Hoa Bài đưa cho Triệu Ngư và Vương Đông mỗi người một tút. Chị cười bảo đây là lòng thành của tôi. Triệu Ngư cảm ơn rồi rít.

Bốn người bước xuống lầu, tiếng giày nện trên sàn gỗ kêu lộp cộp. Người đàn ông đầu tóc chải mượt đứng đợi đã lâu cung kính mời thuốc rồi lần lượt bắt tay từng người, kể cả vợ mình. Trịnh thợ may ghé sát vào tai chồng bảo: Anh mắc bệnh thần kinh rồi à. Người đàn ông lùi sang một bên, nhìn vợ bước ra khỏi cửa hàng, môi vẫn nở nụ cười tươi, khuôn mặt rạng rỡ. Mấy cô phục vụ lấm lét nhìn trộm bà chủ.

Đèn đường tối om, người đi lại không nhiều. Trịnh thợ may đưa mọi người đến một nơi khiêu vũ, xem ra chị rất nhiệt tình. Hai người phụ nữ thay nhau hát, Vương Đông thì vui đầu chọn bài. Triệu Ngu ngồi uống trà xem hai người nhảy múa. Họ vui lắm. Khi Trịnh thợ may mời Triệu Ngu nhảy, trông chị rất đoan trang, chị biết vị khách đến từ thành phố lớn không thích ồn ào. Chị nhìn thẳng vào mắt Triệu Ngu, Ngọc Cầm giả vờ đặng háng một tiếng, hai người đã hiểu ý nhau, bụng đều mừng thầm. Một lúc sau, họ rời khỏi nơi khiêu vũ, đi bộ ra đến chợ rồi chia tay nhau. Trịnh thợ may bắt tay Triệu Ngu nói: - Hẹn mai gặp lại.

Trịnh thợ may quay người đi, bóng hình khuất dần trong đêm tối. Ngọc Cầm không hiểu vì sao, cười khúc khích.

Họ đi qua cái chợ nhỏ bé ra đến đường bờ ruộng, Ngọc Cầm soi đèn pin cho khách. Đêm tối ở nhà quê thật mênh mông, trên đầu trời sao lấp lánh. Triệu Ngu bỗng thốt lên một câu: - Lâu lắm rồi chưa chứng kiến cảnh này. Hồi còn nhỏ, anh có cảm giác rất mạnh về đêm, anh hiểu rất rõ câu nói chia năm ngón tay ra mà chẳng nhìn thấy ngón nào. Anh nuốt một bụm không khí lạnh, đồng ruộng xung quanh trải dài một vệt đen ngòm. Ánh đèn pin lấp loáng rọi chiếu trong đêm tối mênh mông. Thình thoảng Ngọc Cầm lại quay đèn pin về phía Triệu Ngu, chị sợ khách không trông thấy đường. Nhưng vị khách này lại thừa hiểu rằng đi đường dựa vào kinh nghiệm vẫn tốt hơn dựa vào đèn pin. Kinh nghiệm đi đêm của nông dân là cứ nhìn chỗ nào trắng thì đi, vừa chắc chắn, vừa nhanh.

Khi về đến nhà, Ngọc Cầm mở tủ lạnh lấy hoa quả. Triệu Ngu nói: Ta nên ngồi ngoài sân. Đêm mát thế này chắc mai trời lại nắng to đây. Hai người đàn ông ngồi hút thuốc, còn người đàn bà thì ngồi trên chiếc ghế đầu gọt trái cây. Gọt xong, chị đứng dậy nói với Triệu Ngu: Các anh cứ ngồi chơi, tôi xin phép đi ngủ trước đây. Đến gần nửa đêm Triệu Ngu và Vương Đông mới đi ngủ.

Khi lên giường, Triệu Ngu lấy cuốn tiểu thuyết *Tồn tại và thời gian* ra đọc. Lúc tắt đèn đi ngủ, trong đầu anh cứ vẩn vương mãi một câu: Người mù vẫn có thể nhìn thấy đêm tối.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, mặt trời vẫn chưa mọc. Bên ngoài cửa sổ là một rừng tre, hôm qua anh chưa để ý tới. Vương Đông đã dậy, đun nước và làm bữa ăn sáng ở dưới bếp. Một chú gà đã mổ đặt trên thớt. Ông giáo viên của

nhân dân cần mẫn và chăm chỉ là thế. Triệu Ngự ra ngoài dạo vài vòng, khi trở vào đã thấy mọi thứ bày la liệt trên bàn. Ngọc Cầm đang trách chồng bảo gọi chị dậy sớm lại không gọi, để chị ngủ quên mất. Anh không đánh thức vợ vì chính anh cũng suýt ngủ quên.

Vương Đông ăn vội bát cơm sáng rồi đi ngay, hôm nay học sinh phải ôn tập. Lúc sắp đi, anh dặn vợ tiếp khách cho chu đáo, Ngọc Cầm bảo: - Anh dặn hơi thừa đấy.

Triệu Ngự và Ngọc Cầm ngồi vào bàn ăn sáng. Chú chó mực nằm ngoài bậu cửa. Ăn xong, Ngọc Cầm thu dọn bát đĩa, còn chủ động châm lửa cho Triệu Ngự hút thuốc. Làm xong mọi việc, chị lại trở ra ngồi đối diện với Triệu Ngự.

- Chắc đêm qua anh không ngủ được? - Ngọc Cầm nói.
- Ngủ rất say, một mạch đến tận sáng. - Triệu Ngự nói.
- Hàng ngày em đều ngủ đến tám, chín giờ sáng, dậy cũng chẳng có việc gì.
- Vương Đông vất vả quá.
- Anh ấy vất vả thật. Hiệu trưởng nhà trường đã gặp anh ấy, muốn bổ trí anh ấy làm chủ nhiệm hướng dẫn.
- Làm chủ nhiệm hướng dẫn càng vất vả hơn.
- Ý của hiệu trưởng là muốn giảm bớt giờ lên lớp cho anh ấy, nhưng anh ấy không đồng ý.
- Anh ấy muốn kiếm thêm tiền. - Nói đến tiền, Ngọc Cầm im lặng. Chị thở dài.
- Cái nhà này của chị rất phù hợp, đừng nói đến người thị trấn mà ngay cả người thành phố cũng phải thèm muốn.
- Thực ra, em cũng vất vả lắm, vất vả theo cách khác. Có một số chuyện em không tiện nói với anh. Anh cứ nhìn cô Trịnh thợt may thì biết.
- Chị Trịnh thợt may là người tương đối giàu có.
- Tiền tiêu xài một tháng của cô ấy bằng cả năm của em.
- Sao chị không thử buôn bán một cái gì đó?
- Làm ăn bây giờ cũng khó lắm, vả lại, em cũng không có vốn.
- Chị thử suy nghĩ xem, nên chẳng nuôi gà vịt, hoặc trồng cây ăn quả.
- Em lớn lên ở thị trấn, học xong cấp ba thì lấy chồng về đây. Con gái nhà quê bây giờ ít theo nghề nông lắm. - Ngọc Cầm nói.

Triệu Ngự ngồi hút thuốc nghĩ bụng: Con gái không làm nghề nông nhưng đàn bà thì phải làm. Đàn bà nông thôn không làm ruộng thì làm cái gì? Có điều Ngọc Cầm luôn cho mình là người thị trấn nên rất khó thay đổi. Hàng ngày chị tiếp xúc với Trịnh thợt may, với cán bộ, với các ông chủ, chị đã quen với hơi thở thời đại với thành phố lớn, với những cái xuất hiện trên tivi. Nhan sắc chị còn bao nhiêu nữa đâu, chị muốn hưởng thụ. Hôn nhân chẳng qua chỉ là sự trao đổi. Có lẽ chị đã thấy rõ công thức này kể từ ngày đi

lấy chồng. Ngày nào cũng dậy muộn, đầu óc lúc nào cũng đầy ắp những hóa mỹ phẩm, mặc cho ông chồng phải thức khuya dậy sớm đầu dải nắng mưa. Cô gái xinh đẹp chăm làm trong vở *Con trâu trăm tuổi* biến đi đâu rồi?

Triệu Ngự cảm thấy rất khó nói chuyện, muốn hóa giải một vấn đề thời đại đâu có phải là chuyện dễ. Đêm qua Vương Đông đã thổ lộ với anh về những điều trần trở. Anh ngậm đắng nuốt cay kiếm tiền nuôi con ăn học, cho vợ chi dùng nhưng vẫn lực bất tòng tâm. Anh thấy hổ thẹn với Ngọc Cẩm. Chính quan niệm về lối sống như vậy của Ngọc Cẩm đã ảnh hưởng đến anh. Giá Ngọc Cẩm thực tế hơn một chút thì còn đỡ, đằng này lại ngày càng phát triển hơn lối sống đó. Chị so bì với Trịnh Thợ may, Trịnh thợ may so bì với người thành thị, người thành thị so bì với người Mỹ, vậy người Mỹ so bì với ai? Họ so bì với khoảng không vũ trụ chăng?

Ngọc Cẩm muốn lên thị trấn mua đồ ăn, Triệu Ngự nói:

- Ở nhà đã mổ gà rồi, không cần mua thêm gì nữa đâu.
- Em biết anh thích ăn món kho tàu, hôm qua em đã đặt trên thị trấn rồi. À này, anh ăn măng xào hay đậu rán?
- Ăn đậu rán, chị chu đáo quá đấy, sau này chị lên chơi Thành Đô, tôi cũng phải hỏi Vương Đông trước xem chị thích ăn gì mới được.
- Có đến tám, chín năm nay em chưa đi Thành Đô, rất muốn đi chỉ sợ làm phiền anh thôi. - Ngọc Cẩm mặt đỏ bừng nói.
- Phiền gì đâu, bất quá chỉ thêm hai đôi đũa.

Ngọc Cẩm băng qua đường tắt lên thị trấn Cầu Khê, Triệu Ngự đứng dưới gốc cây nhìn theo bước chân thoăn thoắt của chị trên con đường mòn giữa cánh đồng xanh bạt ngàn. Một ông lão quần áo rách rưới dắt một con trâu đi đến, Triệu Ngự phát hiện ra một điều kỳ lạ: mắt ông lão rất có hồn. Triệu Ngự mời thuốc, ông lão cầm lấy ngay. Ông không xem nhãn hiệu gì mà đưa thuốc lên mũi ngửi. Ông đi đôi giày bộ đội cũ, không biết tất. Quần xắn đến đầu gối, bên cao bên thấp. Ông hỏi Triệu Ngự: Anh là khách của Ngọc Cẩm à? Triệu Ngự gật đầu. Ông lão ngẩng đầu lên à một tiếng rồi cao giọng nói: Ngọc Cẩm có phúc lắm đấy. Ông lão cười rồi nói như hát: Một tổ an táng chu đáo con cháu hưởng phúc suốt đời. Ông đến gần Triệu Ngự nhìn anh rồi gật đầu nói: Tôi nói để anh biết, anh đồng chí trẻ ạ, một tổ nhà anh cũng kết lắm đấy. Còn như lão Vương tôi đây thì không được, cơm chẳng đủ ăn, áo chẳng đủ mặc, một tổ ở trên núi chưa phát.

Ông lão họ Vương nói vài câu rồi dắt trâu đi, Triệu Ngự đứng ngẩn người hồi lâu. Ông lão nghèo rớt mùng tơi lại gọi mình là đồng chí, đại khái mới ăn cơm nhà nước được vài ngày. Tại sao ông lão biết rõ đến thế, ông lão tinh đời thật.

Mặt trời rọi chiếu xuống cánh rừng, bầu trời trong xanh không một gợn mây. Một mùa bội thu sắp đến gần, hoa màu tốt tươi vậy mà nông dân vẫn nghèo.

Ông lão kia... Triệu Ngu đóng cổng lại rồi đi vào rừng. Lên khỏi một con dốc, anh thấy bóng hình Ngọc Cầm ở đằng xa, mặt trời hắt nắng vào chiếc áo màu tím của chị. Anh đi xuống một đoạn đường bờ ruộng mới cảm nhận hết được ánh nắng mặt trời. Buổi chiều ngồi xe đường trường về Mi Sơn, ánh nắng gay gắt sẽ rọi chiếu xuống nóc xe. Liệu có trường hợp nào làm vui lòng người được không. Làm gì có được? Triệu Ngu nghĩ.

Anh lẩn tránh ánh nắng, đi vào rừng trúc. Càng đi càng thấy sâu thăm thẳm, bóng râm che khuất mặt trời, không khí mát rượi. Lác đác có vài ngôi mộ, chữ viết trên bia đã mờ. Ở hai đầu rừng thừa thớt vài hộ dân, ở giữa là một con đường, bước đi êm như ru.

Đường trong rừng. Triệu Ngu nghĩ. Đã có cuốn tiểu thuyết có tên là *Đường trong rừng*. Đường trong rừng thật nên thơ. Triệu Ngu đi từ đầu này sang đầu kia, trầm ngâm suy nghĩ. Một triết gia người Mỹ đã từng nói: Ý thơ cần phải trở thành tiêu chuẩn để làm thước đo cuộc sống của nhân loại. Triệu Ngu nghĩ: Đường như tất cả bậc thầy nhân văn đều nhấn mạnh đến ý thơ, tại sao lại như vậy? Cuộc sống của nhân loại đi chệch ra ngoài ý thơ là điều dễ thấy. Sự điên cuồng của kỹ thuật đã đạt tới đỉnh điểm của vật hóa, lượng hóa. Tự nhiên biến thành hàng tồn kho. Đương nhiên ý thơ là tốt, nhưng về bản chất, ý thơ luôn cự tuyệt mọi thứ lượng hóa. Ý thơ từng tồn tại như một thực thể khách quan cũng giống như không khí, mặt trời, còn bây giờ thì huyền hoặc khó hiểu quá: Đường như nó đã mất đi nhịp điệu vốn có của mình và có lẽ vĩnh viễn mất đi. Nhìn lại lịch sử loài người thì thấy: không phải mọi thứ đều giữ được những cái tốt đẹp nhất của mình. Giá trị biến thành giá cả: một biệt thự có giá đến bạc tỉ.

Triệu Ngu hút liền một mạch mấy điếu, ruột gan như có cái gì đang sôi lên, phải chăng đó là ý thơ? Cần phải thực tế mới được. Cũng như ông lão chân trâu vừa rồi, áo không đủ che thân nhưng vẫn đầy ắp tiếng cười trong sáng, ông lão gọi anh là đồng chí, nhưng không quên kể khổ về mình. Ông lão còn khen Ngọc Cầm.

Triệu Ngu ngồi trước một ngôi mộ, mắt nhìn về khoảng trống trong rừng. Ở đây có thể làm bãi thi chạy một trăm mét, cũng có thể làm nơi nhảy múa được: Có thể nhảy múa nhẹ nhàng giữa các ngôi mộ. Đương nhiên cũng có thể dùng làm nơi hội họp, họp đội sản xuất chẳng hạn. Cũng có thể ngồi đọc sách, suy tư, hóng mát, nói chuyện yêu đương...

Triệu Ngu đang chăm chú ngắm nhìn rừng trúc thì bỗng nghe thấy có tiếng người gọi tên anh, anh giật thót người. Vừa quay đầu lại đã thấy Trinh thợ may đang tiến vào rừng. Người đàn bà này đã mặc bộ quần áo khác: quần bò, áo sơ mi cộc tay, chị tùm tùm cười bước tới và nói:

- Từ xa em đã thấy có bóng người ở trong rừng, thì ra là anh. Anh ngồi trước mộ không sợ xúi quẩy à?

- Dân làng ở đây có sợ không?
 - Không sợ, có điều đây là những mộ vô chủ. Trước đây nơi này thường dùng để hội họp, đấu tố, người ngồi chật ních xung quanh mộ, hò hét, hô khẩu hiệu.
 - Ở đây đã tổ chức vũ hội bao giờ chưa? - Triệu Ngu hỏi.
 - Nông dân họ không nhảy múa đâu. Ở thị trấn mới có chỗ, nếu anh thích tối nay em sẽ mời anh đi. - Trịnh thợ may nói:
 - Cảm ơn lòng tốt của chị, chiều nay tôi phải về rồi.
 - Lâu lắm anh mới về đây chơi, sao không ở lại thêm vài ngày cho vui.
 - Lần sau đến Cầu Khê, tôi sẽ ở vài ngày.
 - Tiếc quá, thật lòng em muốn giữ anh ở lại đây chơi vài ngày.
 - Tôi biết. Xin cảm ơn. - Triệu Ngu nói.
 - Thế thì rất tốt. - Trịnh thợ may nói.
- Hai người ra khỏi rừng trúc, men theo đường bờ ruộng, ánh mặt trời rọi chiếu sau lưng họ. Suốt dọc đường, Triệu Ngu im lặng không nói gì. Trịnh thợ may nhìn những đám cỏ bên đường, bất giác thấy hồi hộp. Chị chẳng có lý do gì để hồi hộp cả, mồ hôi lấm tấm trên trán chị. Vào buổi sáng tháng Tư đẹp trời này, tâm hồn trống trải của chị đã được ánh nắng mặt trời sưởi ấm.
- Tôi có một việc, nhưng chưa tiện nói với chị. - Triệu Ngu khai mào trước.
 - Anh cứ nói đi, có gì là không tiện. - Trịnh thợ may mắt sáng lên:
 - Thôi để khi khác sẽ nói. Để tôi nghĩ kỹ lại xem, có gì tôi sẽ gọi điện cho chị. - Triệu Ngu trầm ngâm một lát rồi nói với Trịnh thợ may.
 - Cần gì phải nghĩ nữa, anh cứ nói ngay bây giờ đi. Em nghe anh nói đây.
 - Tối qua tôi đã nghĩ đến việc này. Vương Đông nói với tôi rất nhiều chuyện. Anh ấy có những băn khoăn, lo nghĩ. Tiền lương của anh ấy không đủ chi tiêu cho gia đình. Chị có thể giúp đỡ anh ấy một phần được chăng, chẳng hạn như để chị Ngọc Cầm đến làm việc ở chỗ chị...
 - Thì ra anh định nói về chuyện ấy. - Trịnh thợ may mặt đỏ bừng. - Em và Ngọc Cầm là bạn thân của nhau, cùng lớn lên, chẳng lẽ em lại để cho bạn mình làm thuê cho mình hay sao?...
 - Theo tôi chẳng có vấn đề gì. Nếu chị ấy không bằng lòng thì tôi sẽ thuyết phục chị ấy. Chị ấy ngồi ở nhà một mình buồn lắm, nên đi làm cho vui.
 - Anh tốt bụng quá, lo cho bạn bè chu đáo đến thế là cùng. - Trịnh thợ may thở dài đáp.
 - Tâm tư của Vương Đông dù không nói ra tôi cũng biết.
 - Anh có con mắt tinh đời thật đấy, đã nhìn ra ngay vấn đề. - Ngừng một lát, Trịnh thợ may lại nói: - Vương Đông có tâm tư thật nhưng còn một số việc anh ấy vẫn chưa biết.
 - Việc gì? Có thể cho tôi biết được không?
 - Việc này em chỉ nói riêng cho anh biết thôi. Có mấy ông chủ lớn rất mê

Ngọc Cầm. Em thì không thích bọn họ, vì họ đều là người mới phát lên. Họ luôn theo đuổi em và Ngọc Cầm, nói năng những lời nhảm nhí, lúc nào cũng tâng bốc chúng em là hoa khôi của Cầu Khê, trong đó có vài người đã trắng trợn bảo với chúng em rằng ly hôn đi để lấy họ. Em trả lời rằng: Các anh là đồ khốn nạn. Đúng thế, em có thiếu gì tiền đâu. Nhưng Ngọc Cầm thì khác, bạn ấy hơi dao động, bảo em góp ý kiến, em trả lời rằng, việc đó cậu tự quyết định lấy. Đây là việc mới xảy ra cách đây ba ngày. Anh đến vừa đúng lúc.

- Vương Đông là một người tốt, nếu Ngọc Cầm bỏ anh ấy chắc gì đã được hạnh phúc.
 - Em mở cửa hàng có nguyên tắc riêng của mình: Không tuyển người họ hàng, bạn bè thân thích. Cửa hàng phải thực sự phát triển tốt, đó là tiền đề. Em còn muốn vươn tới Thành Đô, anh giúp em một tay nhé.
 - Cám ơn, chị đã nói thẳng thắn. Tôi cứ tưởng chị sẽ từ chối.
 - Em chưa quen ai ở Thành Đô, anh phải giúp đỡ em nhé.
 - Không có vấn đề gì.
 - Em sẽ tranh thủ đến Thành Đô sớm. Quán cá ở Cầu Khê em giao cho người nhà kinh doanh, nếu thất bại ở Thành Đô thì còn có đường lui. Anh có thể thuê giúp em một cửa hàng ở đó được không?
 - Ở Thành Đô làm ăn được lắm.
 - Anh cũng là con người hào hiệp.
 - Chúng ta giúp đỡ lẫn nhau.
 - Giúp đỡ lẫn nhau, em rất thích nghe câu nói này. Anh khác hẳn với bọn nhà giàu kia. Tối hôm qua em có một cảm giác rất đặc biệt, tuy mới gặp nhưng đã cảm thấy như quen thân lâu rồi. Rất tiếc là anh lại phải về ngay.
 - Lần sau đến, tôi sẽ ở lâu hơn. - Triệu Ngu nói.
 - Liệu sẽ đợi đến bao giờ? Một ngày ở cái thị trấn này cũng buồn chết đi được. Thôi, ta không nói chuyện này nữa.
- Hai người lúc đi, lúc dừng lại, chỉ có mấy trăm mét đường bờ ruộng mà đi hết mấy chục phút đồng hồ. Ngọc Cầm đã làm xong mọi thứ, mấy lần chạy ra gốc cây ngóng đợi. Chị mặc chiếc tạp dề trông giống hệt một phụ nữ nông thôn, không ai còn nhận ra là phụ nữ ở thị trấn nữa. Khi Triệu Ngu và Trịnh thợ may bước đến gần, chị liếc nhìn Triệu Ngu cười rồi trách yêu bạn mình:
- Chuyện gì mà nhiều thế, nói cả buổi không xong.
 - Chuyện về cậu đấy, không phải chuyện của cậu thì làm gì phải nói lâu đến thế!
 - Cậu lại nói gì về mình thế? Chắc lại nói xấu mình với khách phải không?
 - Cậu cứ hỏi anh ấy sẽ biết, mình có nói xấu cậu hay không? - Trịnh thợ may chỉ vào Triệu Ngu nói.
 - Cái mồm loa mép dài của cậu, ai mà chả biết.

- Chúng mình khen cậu vừa đẹp vừa đảm.

- Minh bì sao được với bạn, mỗi ngày một bộ quần áo... - Ngọc Cầm nói.

Hai người phụ nữ, tranh nhau nói, Triệu Ngu đến ngồi trên chiếc ghế mây uống trà. Họ vui vẻ nói cười rồi cùng nhau vào bếp làm cơm trưa. Ngọc Cầm chạy ra chạy vào, bận bịu tíu tít, chị muốn làm một bữa ăn ngon để khoản đãi Triệu Ngu kéo anh ấy lại cười cho thì chết. Triệu Ngu bước vào bếp, thấy chị luôn chân luôn tay, anh thầm nghĩ: giá cứ như thế này mãi có phải tốt không. Cuộc sống ở nông thôn hạnh phúc thế này cần gì phải tìm ai nữa. Hoặc giả nếu có muốn, thì hãy biến sự ham muốn ấy thành động lực làm giàu cho mình. Triệu Ngu nghĩ: Sống trên mảnh đất vừa phì nhiêu, vừa nghèo túng này, việc làm giàu rất có ý nghĩa, nó không giống cách nghĩ viên vông của người thành thị.

Triệu Ngu đứng trong bếp nói: - Để tôi nhóm bếp cho.

Trịnh thợ may đưa cho anh một cái cặp than dài. Nhóm lò ở đây hơi khác: Có hai cái lò, một bên cho củi vào, còn bên kia cho rơm vào. Phải nhóm cho thật đều củi mới cháy, nếu không biết nhóm, bếp sẽ tắt ngay, khói sẽ bốc lên mù mịt. Vì Triệu Ngu chưa quen nên chẳng những không nhóm được bếp, trái lại đã làm cho bếp tắt ngóm, hai người phụ nữ được một trận cười đến chảy nước mắt. Ngọc Cầm đứng bên bàn thái đậu phụ, còn Trịnh thợ may thì nhóm bếp. Chị vừa nhóm bếp, vừa hướng dẫn cho Triệu Ngu. Ngọc Cầm bảo:

- Cậu đã trở thành sư phụ rồi đấy. Thôi, làm cho mình món xào đi. Còn Triệu Ngu, anh giúp một tay cho củi vào bếp. - Chị lại nói tiếp, - Cậu làm cho mình mấy củ hành.

- Tớ cũng là khách, sao cậu cứ sai tớ làm hết việc này đến việc khác - Trịnh thợ may nói.

- Ai coi cậu là khách? - Ngọc Cầm đáp.

- Cứu tôi với - Trịnh thợ may cười, gào to.

Ngọn lửa trong bếp làm ứng hồng cả ba khuôn mặt.

Vương Đông vừa ở trường về, Triệu Ngu đã kéo ngay anh vào phòng khách. Ngọc Cầm vẫn đang dọn cơm nước ở ngoài hè, chị nói với Trịnh thợ may: Không biết hai ông tướng lại đang to nhỏ chuyện gì, cậu đã nói gì về mình với Triệu Ngu?

Mãi đến khi đức ông chồng bước ra với thái độ niềm nở chị mới yên tâm. Nhưng vẫn cứ thắc mắc, không biết Triệu Ngu đã nói gì về mình? Tại sao anh ấy không nói thẳng với mình...

Cơm đã dọn xong, bốn người cùng ngồi vào bàn uống rượu. Thức ăn đầy ắp trên bàn, nấu cơm bằng bếp lửa ngon thật. Chú chó mực gặm xương dưới gầm bàn. Mặt trời giữa trưa rọi chiếu xuống sân, ánh nắng gay gắt.

Triệu Ngu vừa ăn, vừa uống, luôn miệng khen ngon. Thấy ông lão lúc sáng

dắt trâu qua cổng, Vương Đông đứng lên mời ông lão vào nhà cùng ăn. Ông lão miệng nói cảm ơn, chân vẫn chậm bước đánh trâu đi. Đi được một đoạn khá xa, ông lão lại cất giọng: Ăn không đủ no, mặc chưa đủ ấm, mộ tổ trên rừng vẫn chưa phát!

Triệu Ngự lại một phen ngỡ ngàng, anh định chạy theo hỏi ông lão một câu, nhưng rồi lại thôi. Những chuyện ngọt bùi, cay đắng có nói ra cũng bằng không. Tốt nhất, không nên nói trong bữa ăn. Triệu Ngự rút ra hai trăm đồng nhờ Vương Đông chuyển giúp để biếu ông lão, hoặc mua giúp một vò rượu, vài tút thuốc lá. Rượu và thuốc đều là thứ ma túy, để ông lão được tận hưởng sung sướng vài ngày.

Ăn cơm xong, Triệu Ngự lên đường trở về Thành Đô. Vương Đông uống say quá, leo lên giường ngủ, buổi chiều anh còn có giờ lên lớp. Hai người phụ nữ tiễn Triệu Ngự ra bến xe Cầu Khê, suốt dọc đường cứ lấy tay che nắng. Trịnh Thợ may nói:

- Hôm nay trời nắng to quá, rát cả tay, lẽ ra phải đem theo ô mới phải. Ngọc Cầm lặng thinh, nhà chị chỉ có ô đi mưa, chứ không có ô che nắng. Triệu Ngự đội nắng đi trên đường bờ ruộng dài tới bảy, tám cây số, không nói gì. Trịnh Thợ may tuy uống rất nhiều rượu nhưng bước chân vẫn vững vàng, người vẫn tỉnh táo. Suốt dọc đường chị luôn miệng hát, như muốn xua đi nỗi trống trải của đồng quê. Chị hát say sưa, khiến Ngọc Cầm cũng vui lây nói: - Cậu cứ để cho nắng rọi đúng vào người, lo gì, cậu đã có kem bảo vệ da rồi kia mà.

- Mình biết tống ra rồi, cậu muốn cho da mình đen sạm lại chứ gì. - Trịnh Thợ may nói.

- Nếu có đen sạm lại thì cậu cũng là hạt trân châu đen.

- Thì mình là hạt trân châu đen, còn cậu là hạt trân châu trắng...

Triệu Ngự ngẩng nhìn ngôi trường ở phía xa, ngôi nhà cao bốn tầng, tường quét vôi trắng, tương phản với ánh nắng mặt trời. Đó là trường của Vương Đông. Hai người đàn bà bước đi thoăn thoắt họ càng đi càng nhanh... Triệu Ngự chậm thuốc hút.

Xe đi Thọ Nhân đã đậu ở bến Cầu Khê, Triệu Ngự lên xe, Ngọc Cầm mua vé đưa cho anh, kèm theo một chai nước khoáng. Trịnh Thợ may bắt tay anh rồi quay về tiệm, chị lại ngồi vào bàn, lấy thước, kéo ra, tiếp tục công việc của mình. Vừa ngẩng đầu lên, chị nhìn thấy Triệu Ngự thò đầu ra cửa xe. Chị nở nụ cười, xe bắt đầu chuyển bánh. Ngọc Cầm đứng trên bến xe, nhìn theo chiếc xe đang chạy xa dần rồi khuất hẳn.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 2

Lâm Hạnh Hoa

Triệu Ngự ngủ trên xe được một lúc, khi xe vào cửa một đoạn đường gấp khúc thì anh tỉnh dậy, trước mắt anh là những màu vàng khác nhau: màu vàng của lúa, của bùn đất. Con đường Cầu Khê khó tránh khỏi những màu như vậy, nhưng đó là chuyện sau này. Mười người khách trên xe ngồi lắt lự. Triệu Ngự ngáp dài rồi lim dim đôi mắt, nhưng chỉ một lát sau anh choàng tỉnh dậy. Anh nhớ đến Trịnh thị may. Hình ảnh người chồng Trịnh thị may lại hiện lên trong trí tưởng tượng: Một cán bộ nhà quê đầu chải mượt, luôn nở nụ cười thường trực trên môi, nhưng họ tên anh ta là gì Triệu Ngự không biết vì Trịnh thị may không giới thiệu. Người đàn bà này ghê gớm thật. Thực tế người chồng chỉ là một tay sai không hơn không kém, chính chị ta đã đặt chồng mình vào vị trí ấy. Đúng là hôn nhân mỗi người một vẻ, Triệu Ngự nghĩ vậy. Năm nay không thiếu gì chuyện lạ.

Hôn nhân của Ngọc Cẩm do chính chị tạo nên nhưng thời thế lại tạo nên quan niệm của chị. Không thiếu gì những người đàn bà như chị. Nhiều người còn ghê gớm hơn chị nhiều, hết bay nhảy chỗ này đến chỗ khác, riêng chị thì chưa. Thà rằng đừng bay nhảy còn hơn. Nhưng độ vài ba năm nữa dù có muốn bay nhảy cũng đành chịu. Người đàn bà thường dựa vào vẻ đẹp làm vốn quý, song cái vốn ấy cũng chỉ có hạn..

Triệu Ngự vắt tay trên ghế, anh cảm thấy tâm trạng mình phức tạp quá. Anh đã phán đoán thời cuộc một cách vô thức. Anh mới chỉ về Cầu Khê một ngày, biết được chút ít chuyện về bạn mình: Vương Đông bận tít tít suốt ngày. Ông lão Vương nghèo kiệt xác nhưng vẫn sống yêu đời. Đằng sau khuôn mặt khả ái của Ngọc Cẩm ẩn chứa một nỗi niềm thương xót, Trịnh thị may muốn đến Thành Đô làm ăn, bỏ lại phía sau thị trấn nhỏ buồn tênh.

Triệu Ngự nhìn ra cửa xe, anh nhớ đến một câu thơ: Tâm sự mênh mang tựa biển trời. Cuốn truyện tối qua đọc đã viết: Con người sống ở trên đời toàn những lo toan trần trụi. Lo toan, làm lụng vất vả, toan tính. Những người bàng quan cũng lo toan, một dạng lo toan không trọn vẹn. Có lẽ những việc Triệu Ngự lo toan đều chỉ là những việc thêm dầu thêm ớt, chưa đủ làm nên một tiếng sấm. Nhưng cuộc sống thường nhật là thế, làm gì có nhiều tiếng sấm như vậy. Những bi hài kịch thường ngày có bao giờ nghe thấy âm thanh

đâu.

Ai đã nghe thấy âm thanh? Triệu Ngự nghĩ. Âm thanh là gì? Nó phát ra như thế nào? Ai nghe? Hàng loạt câu hỏi được đặt ra trong đầu làm anh thêm bối rối. Suy nghĩ và nhớ nhưng...

Chiếc xe đi đến một đoạn đường nhựa, chạy êm như ru, tốc độ nhanh hẳn lên, cây cối hai bên đường vun vút trôi qua. Hình ảnh một phụ nữ đứng trên ban công tầng hai xuất hiện rồi chỉ trong nháy mắt đã biến mất. Không có duyên phận gặp lại nữa rồi. Khi lên xe Triệu Ngự đã có ý nhìn khắp lượt, cũng có một người mặc áo nhung nhưng cái mũi thì chẳng giống chút nào. Người con gái có đặc điểm như vậy mà anh đã quen hôm trước bây giờ ở đâu? Chắc mãi mãi sẽ không gặp lại nhau nữa.

Trước cửa quán lẩu của Trịnh Thợ may, anh thấy như có người đang nhìn mình, anh quay đầu lại, thì ra duyên số cũng chỉ có đến thế. Có lẽ cùng tâm trạng như vậy, khi lên xe, cô ta sẽ đảo mắt qua một lượt, cũng sẽ tự hỏi mình: Bây giờ anh ấy đang ở đâu? Cô ta sẽ tìm cho mình một chỗ ngồi và nghĩ tiếp: Anh ấy đã ở chỗ khác rồi...

Ba giờ chiều, Triệu Ngự về đến Nhân Thọ, hai mươi phút sau thì chuyển xe đi Mi Sơn. Nếu không có gì thay đổi thì khi về đến Mi Sơn, anh có thể ăn cơm chiều với Tưởng Vận, Quân Trị Bình và Hỷ Nhi, tối sẽ lái xe về Thành Đô.

Triệu Ngự nhận được điện thoại của Tưởng Vận, hỏi rằng tối có muốn ăn lẩu dê không. Triệu Ngự nói:

- Mình đang ở Nhân Thọ, không biết dọc đường có bị tắc xe không.
- Chúng mình sẽ đợi cậu về Mi Sơn rồi cùng đi ăn. - Tưởng Vận nói.
- Không phải đợi đâu.
- Cậu làm sao thế? Tại sao lại không đợi? Nếu canh ba cậu về đến đây, mình sẽ đưa cậu đi ăn đêm.
- Quân Trị Bình đang làm gì?
- Tôi đã bảo là sẽ đưa cậu đi ăn đêm, việc gì phải nhắc đến Quân Trị Bình nhiều thế.
- Thôi được mình sẽ liên hệ lại sau.
- Tối nay ta gặp nhau nhé.

Triệu Ngự tắt máy, đi dạo một vòng quanh bên xe. Xa xa có một quảng

trường, một pho tượng về cổ nhân nào đó đứng sừng sững. Thạch Lỗ cũng là người Nhân Thọ, sinh ở một làng nào đó của Nhân Thọ. Sau đó Thạch Lỗ phát điên, Triệu Ngự đã nhìn thấy bức ảnh phát điên của ông ta, ấn tượng rất sâu sắc, trình độ nghệ thuật rất điêu luyện. Phạm Cao mưu giết Cao Canh không thành, liền tự cắt tai mình. Mi Cô suýt nữa bị ba người đồng hành treo cổ. Cổ Thành chém vợ mình. Hải Minh Uy dùng súng săn giết người của bố trước đây bắn vào đầu mình... Một bé gái bán hoa hồng đi tới, bé vừa đi vừa rao: Một bông hoa hồng... Triệu Ngự nghĩ: Một bông hoa hồng là một bông hoa hồng, là một bông hoa hồng.

Triệu Ngự đứng hút thuốc, một tay thọc vào túi quần. Anh rất hoạt bát, tuy nhiên trong lòng có chút tiếc nuối. Có những việc chưa hề biết tới, khi đụng phải mới biết, nhưng có những việc không biết thì người ta lại tưởng tượng ra. Nó cứ ẩn hiện trong đầu bạn. Triệu Ngự nhìn thấy chiếc xe màu đỏ đi vào bến, có lẽ vẫn là chiếc xe hôm qua mình đi. Khoảng mười phút sau, anh lên xe về thành phố Nga Mi Sơn. Muốn đến Nga Mi Sơn thì phải đi qua Mi Sơn, hai địa danh này, người nơi khác rất dễ nhầm lẫn. Triệu Ngự quyết định đi chiếc xe màu đỏ.

Trên tay vẫn còn nửa điều thuốc lá đang hút dở. Lên xe không được hút thuốc lá, vì mọi người rất ghét mùi thuốc lá. Nhưng anh muốn lên xe ngủ một giấc, khi tỉnh dậy xe sẽ đến Nhân Thọ. Anh cảm thấy rất khó thực hiện vì như có một điều gì báo trước, hôm nay sẽ bị nghẽn xe. Anh nhìn ánh nắng mặt trời, thấy không khí oi bức mùa Hè đã đến. Nếu bị tắc xe dọc đường xe sẽ bị phơi nắng nóng như lửa đốt.

Triệu Ngự lên xe, chọn một chỗ ngồi gần cửa xe. Hành khách lần lượt lên xe. Vẫn là anh lái xe ngày hôm qua, anh ta đang tranh thủ thời gian hút thuốc. Cô nhân viên bán vé vẫn với giọng ngọt ngào: Mời lên xe, mời bà con lên xe, xe đi Mi Sơn và Nga Mi Sơn đây.

Xe đường trường, xe đi gần tới tấp ra vào bến, bụi cát mù mịt. Triệu Ngự lại càng khẳng định thêm điềm báo của mình: Nhất định sẽ bị tắc xe. Cô nhân viên bán vé nói to: Một phút nữa, một phút nữa xe sẽ chạy. Triệu Ngự nhắm mắt đang định ngủ.

Xe đã nổ máy, dường như vừa nổ máy xe đã lắc lư. Một bóng đen dừng lại trước mặt anh. Con đường thì còn biết đi đi lại lại, nhưng bóng đen thì đứng yên bất động. Có tiếng hỏi: Ô, chỗ này chưa có người ngồi à? - Triệu Ngự mở to mắt, anh đưa tay sờ soạng. Anh nghĩ: Có lẽ mình ngủ mê. Cô gái áo nhung, mũi dọc dừa đang mỉm cười đứng trước mặt anh. Cô gái ngồi xuống, Triệu Ngự bàng hoàng giật mình. Đây rõ ràng là người thật việc thật chẳng những anh nhìn thấy rõ vẫn cái áo nhung và cái mũi dọc dừa, mà còn nhìn thấy cả mái tóc ngắn, chiếc quần màu vàng và đôi dép cao gót của cô. Triệu Ngự mở to mắt.

- Không ngờ chúng ta lại gặp nhau ở đây. - Cô gái nói.

- Tôi cũng không ngờ. - Triệu Ngự nói.

- Đây là lần thứ ba chúng ta gặp nhau. - Cô gái nói.

Triệu Ngự nghĩ thầm trong bụng: Việc bất quá tam... Nhưng miệng lại nói:

- Hôm qua, tôi nhìn thấy cô ở Cầu Khê, tôi cứ tưởng hôm nay...

- Em cũng thế, thật không ngờ... - Mặt cô gái hơi ửng hồng. Cô kể cô có một người chị họ ở Cầu Khê: - Hàng năm em vẫn đi thăm chị ấy. Cửa hàng lâu hôm anh vào, em cũng đến rồi, hình như bà chủ họ Trịnh thì phải, bà ta còn trẻ lắm, bà ta là bạn của anh à?

- Hôm qua tôi mới quen, chị ấy là bạn của vợ bạn học tôi. Cô vừa từ Cầu Khê đến phải không?

- Sáng nay em đi Nhân Thọ có chút việc. Cả chị họ em cùng đi, chúng em vừa chia tay nhau xong. Em lên xe này, còn chị ấy lên chiếc xe hôm qua chúng ta đã đi.

- Hôm qua chúng ta cũng đi chiếc xe này.

- Đúng thế, em cũng nhận ra ngay, vẫn chiếc xe màu đỏ, vẫn anh lái xe và cô bán vé hôm qua.

- Một sự trùng hợp lý thú.

- Lý thú thật đấy. Em xin phép được hỏi: Anh họ tên gì?

- Tôi họ Triệu, Triệu Ngự.

- Em họ Lâm, Lâm Hạnh Hoa.

- Lâm Hạnh Hoa, cái tên này hình như tôi đã bắt gặp ở đâu đó, có lẽ trong một cuốn phim thì phải.

- Em cũng nhớ lại xem, à, em nhớ ra rồi. Hôm qua khi xuống xe em thấy một chị cầm tấm biển có viết hai chữ Triệu Ngự. - Cô gái Lâm Hạnh Hoa cười bảo.

- Chị ấy là vợ của bạn tôi, vì chưa biết tôi nên phải cầm tấm biển.

- Như thế có nghĩa là lần đầu tiên anh đến Cầu Khê phải không?

- Vâng, lần đầu tiên.

- Em đã đến Cầu Khê nhiều lần rồi.

Lâm Hạnh Hoa vừa đẹp gái, vừa cởi mở, cô tự giới thiệu mình công tác ở Cục Du lịch tỉnh, được biệt phái thường trực ở Nga Mi Sơn đã gần bốn năm rồi. Gia đình cô ở Thành Đô. Chồng làm gì, ở đâu, cô không nói vì thấy không cần thiết. Một người con gái gặp một người đàn ông hà tất phải giới thiệu chồng mình làm gì. Đây chỉ là trường hợp quen nhau giữa đường, có quan hệ gì đặc biệt đâu, sau này lại ai đi đường người nấy.

Triệu Ngự bỗng nhớ tới nhà xuất bản Ngày nay ở một thành phố nào đó, khi người giám đốc muốn tìm hiểu lý lịch của một ai đó, thì trước hết giới thiệu cho nhau biết họ tên, đơn vị công tác, sau đó giới thiệu về tuổi tác, thu nhập, sở thích, tình hình sức khỏe... Nhưng đó là công việc của nhà xuất bản khi

muốn tuyển nhân viên, còn trường hợp này thì khác, chỉ mới quen biết sơ sơ trên xe giữa một người đàn ông và một người đàn bà, thì làm sao có thể kể cho nhau nghe một cách cụ thể như vậy được. Nếu một người nói ra, thì chắc hẳn người kia sẽ bảo rằng mình đã gặp một người mắc bệnh thần kinh. Sự gặp nhau tình cờ giữa người đàn ông và người đàn bà, ban đầu chỉ cần giới thiệu họ tên, đơn vị công tác là đủ lắm rồi, còn những tình tiết cụ thể sẽ để từ từ sau này tìm hiểu.

Triệu Ngu và Lâm Hạnh Hoa mới gặp nhau đã bắt chuyện, đó là sự thật. Nói một cách khác, họ đều có ý tốt và thiện cảm với nhau. Nói chuyện có nghĩa là giao lưu, nhưng trước khi nói chuyện, họ đã giao lưu với nhau rồi, giao lưu qua nụ cười. Triệu Ngu đã từng đứng bên đường gật đầu chào cô, và mấy tiếng sau, khi ở Cầu Khê, cô cũng đã mỉm cười chào anh. Triệu Ngu còn mời cô ăn lê, còn nhớ cả việc cô ăn như thế nào, mớ tóc ngắn của cô bay trong gió ra sao. Chính vì có tiền lệ ấy rồi, nên bây giờ gặp lại nhau, họ nói chuyện rất tự nhiên, nói một thôi một hồi đến cả chục phút. Chiếc xe đường trường ra khỏi huyện Nhân Thọ, xe bắt đầu lắc mạnh. Họ nói chuyện với nhau không ngớt, hết chuyện này đến chuyện khác. Ví dụ Triệu Ngu nói màu bùn đất ở Cầu Khê vàng khè như màu vàng của lúa chín. Lâm Hạnh Hoa lại nói cô rất lấy làm lạ. Theo cô được biết thì bùn đất ở Cầu Khê có ba màu, một là màu vàng, hai là màu đỏ và ba là màu đen. Chỉ đi bộ chục cây số, màu bùn đất đã khác hẳn. Hai người đã nói với nhau về những vấn đề thuộc về địa chất học, thổ nhưỡng học, mặc dầu hiểu biết có hạn nhưng câu chuyện vẫn rất sôi nổi. Từ chuyện cấu tạo địa chất của hệ Long Tuyền Sơn đến phong cảnh, du lịch, mùa màng bội thu nhưng nông dân vẫn nghèo v.v... Hết đề tài này đến đề tài khác, không còn biết đâu là điểm đầu và điểm cuối của từng câu chuyện, cứ như chúng chỉ là một câu chuyện đã được sắp xếp trình tự từ lâu rồi. Ngoài ra, cách trò chuyện của hai người cũng rất hợp nhau, Lâm Hạnh Hoa thì nói không biết mệt, còn Triệu Ngu thì vĩnh tai nghe. Xe lắc rất mạnh, hình như nó dừng lại, hành khách đều ngó cổ ra cửa xe, thì ra đường mấp mô, nhiều ổ gà quá, ai cũng nhăn mặt, lưng búng oán trách con đường, duy chỉ có Triệu Ngu và Lâm Hạnh Hoa là thản nhiên như không, lắc thì kệ lắc, xóc thì kệ xóc, dường như những chuyện đó chẳng liên quan gì đến họ. Họ vẫn chuyện trò với nhau về ba vấn đề của nông nghiệp: nông thôn khổ thật, nông thôn nghèo thật, nông thôn nguy hiểm thật. Điều bất ngờ đối với Triệu Ngu là ở chỗ Lâm Hạnh Hoa là bạn đọc cuồng nhiệt của tạp chí, cô hiểu biết khá rộng. Vì thế, đề tài nói chuyện khá đa dạng và như không hẹn mà gặp, cả hai đều cảm thấy mình đã thu hoạch được nhiều kiến thức mới, nhiều điều bổ ích.

Có lẽ do nói chuyện quá lâu, do trong xe ồn ào quá, hoặc do nguyên nhân khác như ánh nắng chiếu xiên vào xe, ngồi mãi một tư thế sinh mỗi mệt, nên

họ đã dừng nói chuyện, dừng nói chuyện một cách vô nguyên cớ. Triệu Ngự nhìn ra ngoài xe, còn Lâm Hạnh Hoa nhìn về phía trước, nghe một người đàn ông ngồi ở hàng ghế trên đang nói chuyện với anh lái xe. Lúc này họ ngồi xiêu vẹo, nói chuyện thao thao bất tuyệt, còn bây giờ ai nấy đều ngồi ngay thẳng như hai người không quen biết nhau. Muốn nói chuyện tiếp, phải có cái cớ gì đó để mào đầu. Lúc này họ cảm thấy khó thật, chẳng khác gì cái trò bịt mắt bắt dê, cứ tưởng người đó đứng trước mặt mình, đưa tay ra vỗ lại vỗ huyệt. Chủ đề nói chuyện không biên giới, đã trở thành hư không.

Nhưng có lẽ trạng thái im lặng đó không thể kéo dài được một phút. Kể cả Triệu Ngự lẫn Lâm Hạnh Hoa đều rất khó nhất trí với các hành khách trên xe, cùng quan tâm đến những vấn đề mà mọi người cùng quan tâm. Họ trở thành từng nhóm, một người, hai người, nhưng suy nghĩ lại để ở nơi khác. Hoặc giả suy nghĩ cùng ở một nơi, nhưng chẳng ai hé răng. Từ chỗ trao đổi bằng lời đến chỗ im lặng, từ chỗ im lặng đến chỗ bắt đầu lại câu chuyện là cả một quá trình bế tắc. Thật vậy, họ rất khác thường khác với những người ngồi cùng xe. Chiếc xe đường trường chạy qua một thị trấn nhỏ bản thảo, nhà cao tầng và nhà mái bằng nhấp nhô lộn xộn, các cửa hàng bày la liệt những mặt hàng giá rẻ, đó đây từng tốp vài ba cư dân ngồi túm tụm trò chuyện, mắt lơ lảo. Một khách ngồi bên cạnh vẽ mặt gương gương tự đắc nói, tôi đoán không sai, chỉ mười phút nữa thôi, xe sẽ bị tắc nghẽn, vì ở đầu phố nhỏ kia đường xấu lắm. Anh lái xe không nói gì, chỉ quay lại lườm anh ta một cái. Những hành khách ngồi phía sau tỏ vẻ bất mãn, lắm bầm chửi thề một câu gì đó. Lâm Hạnh Hoa bung miệng cười. Triệu Ngự bắt gặp cái nhìn của cô nhưng vẫn ngồi yên không nói.

Xe đã ra khỏi thị trấn nhỏ, nhưng đường càng tệ hại hơn, một đoạn dốc nhỏ mấp mô, hai bên đều là rãnh ổ gà, dù lái xe có kinh nghiệm đến mấy cũng không thể tránh được. Xe cứ lắc lư hoài, chốc chốc hành khách lại như cái lò xo bật tung người lên. Ai nấy đều cố bám chặt vào ghế ngồi, không để cho mình bị văng ra. Đây là một thử thách với lái xe, Triệu Ngự nghĩ. Anh chăm chú nhìn tay lái của lái xe. Bỗng Lâm Hạnh Hoa chồm lên người anh, cô cười bất đắc dĩ. Triệu Ngự nói: Cô ngồi vào phía gần cửa xe đi.

Hai người đổi chỗ cho nhau, xe lại lắc mạnh, Lâm Hạnh Hoa ngồi lên đùi Triệu Ngự. Cũng chẳng sao cả, ngồi lên đùi rồi lại ngồi xuống là được. Hai người lại ngồi ngay ngắn, tay bám chặt vào thành ghế.

Xe lắc mạnh một hồi rồi êm dần. Xe đi với tốc độ rất chậm, vì hai bên đường rất nhiều xe qua lại, cái nọ nối đuôi cái kia. Cửa xe phải đóng chặt, nếu không bụi bặm sẽ ùa vào. Mặt trời trở thành một màu vàng nhạt sau lớp bụi. Trong xe rất nóng bức, có người mở cửa xe để thở hít không khí nhưng lại đóng lại ngay. Thực ra người này đã hít vào cổ mình một hớp không khí mới chứa đầy bụi bặm. Xe đi nối đuôi nhau, khả năng ùn tắc có thể xảy ra

bất cứ lúc nào. Người đàn ông vừa dự đoán ban nãy ngồi im như hén, vì nếu nói tiếp e rằng sẽ gây phẫn nộ cho mọi người.

Triệu Ngự và Lâm Hạnh Hoa bám chặt tay trên thành ghế, giống như hai người cưỡi ngựa. Lâm Hạnh Hoa hơi lỏng tay một chút, nói một câu gì đó, thì bánh xe đã sa vào một cái ổ gà, làm cô suýt bị ngã ngựa. Cô không dám lơ là nữa. Cô nói với Triệu Ngự: Chiếc xe này chẳng khác gì chiếc xe ngựa bốn bánh.

Triệu Ngự quay sang nhìn cô. Cô lại nói tháng Tám năm ngoái, ở thảo nguyên Nha Giang, cô bị một chiếc xe ngựa va phải, hôn mê đến mấy phút. Cũng may là vào tháng Tám cây cỏ ở thảo nguyên mọc rậm rạp, nếu không thì cô đã bị chấn thương sọ não rồi. Cô đã từng đi qua rất nhiều thảo nguyên như Tân Cương, Nội Mông, Cam Túc, Thanh Hải, Cam Mãn, A Bối, hai châu tự trị của Tứ Xuyên, cô đã từng cưỡi đủ các loại lừa ngựa. Cô cho rằng cưỡi ngựa phải có kỹ thuật, nếu không sẽ bị nó hất tung xuống đất. Hôm đó cô cưỡi một con ngựa cao to, đã rất cẩn thận nhưng không ngờ vẫn bị nó hất tung xuống đất.

Lâm Hạnh Hoa nói về tai nạn mình gặp phải, mà Triệu Ngự nghe cũng toát cả mồ hôi. Triệu Ngự nhìn cái mũi dọc dừa của Lâm Hạnh Hoa, liên tưởng như cô đang ngồi trên ngựa ra roi quất mạnh. Anh liên tưởng đến những cỗ nhân xưa một mình một ngựa, đi hàng ngàn dặm, nhưng chưa được tận mắt chứng kiến, hôm nay mới được cô gái kể cho nghe về câu chuyện cưỡi ngựa. Lâm Hạnh Hoa nói, cô có nhiều cơ hội đi các tỉnh, mỗi năm cũng có vài ba tỉnh mời đi chơi, nhưng không nhất thiết phải đi tất cả. Những năm về trước, cô đi rất nhiều nơi, nhưng hai năm nay thì đã ít hơn. Năm ngoái cô bị tai nạn, điều đó đã giúp cô hạn chế rất nhiều tính hiếu kỳ của mình. Có điều ông chồng luôn cổ vũ cô hãy dũng cảm đi đến những nơi sơn thủy hữu tình của Tổ quốc.

Đây là lần đầu tiên Lâm Hạnh Hoa nhắc tới chồng mình, Triệu Ngự cũng không muốn nhân cơ hội để hỏi thêm, mà chỉ hỏi có phải chị là hướng dẫn viên du lịch không? Lâm Hạnh Hoa nói chị không học chuyên ngành hướng dẫn viên du lịch, sau khi thử đưa khách đi vài lần, thấy có thể làm được. Còn công việc cụ thể của chị hiện nay là phụ trách văn phòng đại diện.

- Cô có phải là trưởng văn phòng đại diện không? - Triệu Ngự hỏi.

- Em là phó văn phòng. - Lâm Hạnh Hoa trả lời.

Triệu Ngự cười. Phó văn phòng đại diện, chữ in trên danh thiếp rành rành. Nếu Lâm Hạnh Hoa tặng anh một tấm danh thiếp thì hay biết mấy. Cả hai đều là phó đại diện. Lâm Hạnh Hoa hỏi anh tại sao lại cười? Anh trả lời không có gì. Lâm Hạnh Hoa nói: - Không đúng, rõ ràng em thấy anh cười. Khi em nói em là phó văn phòng, anh đã cười. Có phải chức phó văn phòng buồn cười lắm phải không?

- Làm gì có chuyện ấy, vợ tôi cũng làm phó văn phòng. - Triệu Ngự nói.
- Thì ra chị nhà cũng là phó văn phòng. Chị nhà công tác ở đơn vị nào? Chắc không phải là văn phòng thuộc Cục Du lịch chứ?
- Nếu có sự trùng hợp như vậy thì phúc cho nhà tôi quá. Cô ấy làm việc ở công ty điện tín.
- Ở công ty điện tín à, đơn vị đó làm ăn tốt lắm đấy.
- Cũng tạm được, tiền thưởng của cô ấy cao hơn tôi.
- Anh thẳng thắn thật đấy, người khác không bao giờ nói tiền thưởng của vợ cao hơn mình đâu.
- Thì có hại gì đâu. - Triệu Ngự cười, nói.
- Đúng thế, chẳng có hại gì cả. Ồ, xe làm sao thế? Sao không thấy chạy?
- Xe đang dừng, có lẽ tắc đường.

Xe đã dừng được một lúc, nhưng vì mãi nói chuyện nên hai người không chú ý, hàng cây hai bên đường không còn lùi lại phía sau nữa. Họ không phải bám chặt vào ghế nữa, lúc ấy họ mới hiểu mọi chuyện xảy ra. Xe đã dừng mà họ vẫn bám chặt vào thành ghế, thật buồn cười quá.

Thực ra không ai để ý đến họ, mọi người ngồi trên xe đều đang bức tức. Lái xe nhân cơ hội này, rút thuốc lá hút rồi xuống xe đứng vào một bóng râm. Cô bán vé an ủi hành khách bằng những lời lẽ mà chính cô cũng không thể tin được. Cánh cửa xe mở ra, trời rất oi bức, đã bốn, năm giờ chiều rồi mà mặt trời vẫn chiếu gay gắt.

Lâm Hạnh Hoa ngó đầu ra cửa xe rồi nói với Triệu Ngự:

- Chắc cả tiếng nữa xe cũng chưa chạy được.
 - Mặc xác nó, con người ta có số cả.
 - Anh không thấy sốt ruột à?
 - Sốt ruột cũng vô ích. Ngay từ lúc lên xe tôi đã có linh cảm hôm nay chắc chắn sẽ bị tắc xe.
 - Em cũng chẳng sốt ruột, miễn sao hôm nay về đến Nga Mi Sơn là được.
- Nhưng vạn nhất tắc xe lâu hơn thì sao?
- Cô đừng nói thế, nếu nói là ứng nghiệm ngay đấy.
 - Nhưng em đã nói ra mất rồi. - Lâm Hạnh Hoa cười.
 - Thế thì cô hãy đợi nó ứng nghiệm cho mà xem.

Tự nhiên hai người nói nhỏ lại, vì mọi người trên xe dường như chẳng ai nói gì. Lái xe đã bước lên và bảo rằng ở gần đây có nhà vệ sinh tương đối sạch sẽ, ai muốn đi thì đi. Ý của lái xe như muốn nói mọi người hãy đi vệ sinh, quay trở về xe chạy là vừa. Không ai tin vào lời nói của anh ta, chỉ nhìn về phía nhà vệ sinh cách đó vài chục mét. Lái xe rút cuộc vẫn là lái xe, là người có quyền duy nhất trên xe, khi mọi hành khách trên xe đều bó tay, dường như anh ta lại nghĩ ra một cứu cánh, ví dụ anh ta chỉ cái nhà vệ sinh chẳng hạn, đó là một trong những biện pháp của anh ta. Anh ta yên lặng không nói

gì là tín hiệu quyền uy của anh ta. Anh ta nói một là một. Ngay cả đến cô nhân viên bán vé cũng tuân lệnh anh ta xuống xe. Anh ta gục đầu trên vô lăng tranh thủ ngủ. Trên xe chỉ còn lại Triệu Ngư và Lâm Hạnh Hoa. Nhà vệ sinh ở ngay phía sau một thửa ruộng, được xây theo kiểu nhà vệ sinh công cộng, tường quét vôi trắng, trên có kẻ chữ đen: "Nhà vệ sinh". Mọi hành khách đều xuống xe đi về phía nhà vệ sinh, con đường bờ ruộng lổ nhổ những người mặc trang phục lòa lẹt. Họ xếp hàng trước nhà vệ sinh, người thì hút thuốc, người thì ngẩng đầu nhìn lên trời. Có người từ nhà vệ sinh bước ra mới kéo quần lên và kéo khóa quần, những người này tỏ ra như mình là người có quyền, chẳng coi ai ra gì hết. Chị em phụ nữ đều phải quay mặt đi, kể cả Lâm Hạnh Hoa ngồi trên xe.

- Em không hiểu tại sao lại có những người như vậy. Anh nhìn ông bụng phệ kia mà xem, người đàn ông khúm núm trước mặt ông ta chắc chắn là thư ký. Nhất định ông bụng phệ sẽ đi vào nhà vệ sinh trước, anh nhìn kia, em nói quả không sai. - Lâm Hạnh Hoa nói.

- Thì ra lãnh đạo khi đi vào nhà vệ sinh cũng vẫn là lãnh đạo.

- Vậy khi lãnh đạo xuống mồ thì sao? - Lâm Hạnh Hoa cười.

- Lại càng là lãnh đạo.

- Khi đã xuống mồ rồi, chưa hẳn đã còn là lãnh đạo, thời thế thay đổi mà anh.

- Dù lãnh đạo có bị ăn đạn đồng, khi chết đi có thể vẫn làm lãnh đạo vì mọi món nợ ông ta đã trả xong.

- Liệu chúng ta có cường điệu quá không?

- Chẳng có gì là cường điệu cả, chúng ta không bao giờ cường điệu về họ, tuy nhiên không phải ai cũng xấu cả, trong họ vẫn có người tốt. Nhìn kia, ông bụng phệ đã ra, anh thư ký đã vào. Có lẽ anh thư ký sẽ đi tiểu tiện rất nhanh, anh ta sẽ cố nén để lại một nửa. Quả nhiên anh ta ra rất nhanh, ồ chúng ta đoán giỏi như thần. Tiếc quá, giá có chiếc máy ảnh chụp lấy vài kiểu thì hay biết mấy.

- Em có máy ảnh, nhưng sắp hết phim rồi. Dù sao cũng phải chụp trộm lấy một kiểu.

Lâm Hạnh Hoa lấy máy ảnh ra, Triệu Ngư cầm máy ngắm, rồi chụp một kiểu. Cảnh tượng thật thú vị. Lâm Hạnh Hoa nói đợi khi nào in ảnh cô sẽ gửi cho anh một tấm.

Hành khách đi vệ sinh xong, lục tục trở về xe. Anh lái xe tỉnh giấc ngồi thẳng người dậy. Người đàn ông ngồi bên cạnh lái xe mời thuốc và nói cho lái xe biết tình hình tắc đường: Phía trước có một xe công nông bị lật đổ nằm chắn ngang giữa đường. Anh lái xe gật đầu, không nói gì. Người đàn ông nhả khói lên không trung. Anh ta rất đắc chí, tự coi mình là người nắm vững tình hình. Hành khách trên xe đều ngồi ngay ngắn, dường như đang chuẩn bị

cho xe xuất phát.

Anh lái xe chẳng nói năng gì, mặt trời vẫn chiếu thẳng vào đầu anh ta, mồ hôi nhuế nhai trên trán, anh ta cũng chẳng thèm lau. Anh ta hiểu rằng rất nhiều hành khách đang chờ anh ta đưa ra một chiêu gì mới. Nhưng anh ta chẳng có cách nào. Cách gì đây? Hôm qua phải đánh xe đi đường vòng, chẳng lẽ hôm nay lại cũng đi đường vòng ư? Đằng trước, đằng sau đầy ắp những xe, đi làm sao được. Anh ta buồn rầu xuống xe đi quan sát một lượt rồi quay lại trình trọng tuyên bố: Phải hai giờ nữa xe cũng chưa thể lăn bánh được. Nếu trước khi trời tối vẫn chưa thông xe thì chưa biết chừng sẽ phải ngủ qua đêm ở đây. Đề nghị mọi người hãy chủ động liên hệ với các gia đình nông dân để ăn cơm tối. Những khách nào có điện thoại di động thì để lại số gọi, còn khách nào không có thì đừng đi xa quá. Tôi sẽ bóp ba hồi còi làm tín hiệu báo cho mọi người biết là xe sắp chạy. Một hồi còi dài là báo hiệu... phải ngủ lại qua đêm, mọi người cứ yên tâm mà ngủ.

Lái xe nói một thôi một hồi, ai cũng gật đầu. Lời nói từ cửa miệng anh ta, tỏ rõ quyền uy chẳng khác gì một vị tướng đang chỉ huy chiến trận. Anh ta lau mồ hôi trên trán. Khi nói xong, anh ta nở nụ cười. Không khí trên xe ồn ào hẳn lên. Sự phiền toái về tắc xe, giống như một chuyến lữ hành lãng mạn. Mọi người sốt sắng báo số máy di động của mình, đề nghị cô bán vé ghi lại, lúc đó người ta mới phát hiện người nào cũng có máy di động.

Đề liên hệ được với nhà dân, hành khách tranh nhau xuống xe tảo đi khắp nơi. Họ xuyên qua rừng trúc, vườn cam, vườn quýt tìm vào nhà dân, chỉ còn anh lái xe và cô bán vé ở lại trên xe tiếp tục làm nhiệm vụ của mình. Lâm Hạnh Hoa đi vệ sinh, Triệu Ngự đứng bên đường chờ cô.

Lâm Hạnh Hoa từ nhà vệ sinh bước ra, cô thấy Triệu Ngự đang đứng, tay đút vào túi quần. Cô cảm thấy người đàn ông này giống như một bức tranh sơn dầu lơ đãng. Lâm Hạnh Hoa nhìn Triệu Ngự, Triệu Ngự cũng nhìn cô. Anh thấy Lâm Hạnh Hoa không giống cái gì hết, mà giống Lâm Hạnh Hoa. Khi hỏi chỗ nào có khách sạn, chú mục đồng chỉ tay về phía xa. Triệu Ngự và Lâm Hạnh Hoa đi qua vườn quýt, rồi men theo đường bờ ruộng đi rất xa vẫn chẳng thấy khách sạn đâu. Bị nắng suốt cả ngày, bây giờ vẫn còn nóng, thời tiết mùa Xuân đã báo hiệu bước sang mùa Hè. Những đám mây vẩn vù trên đầu, có lẽ nay mai sẽ mưa to. Mưa rồi lại nắng, lúa trên đồng sẽ chín. Lâm Hạnh Hoa đề nghị nên tìm một nhà nông dân nào đó, không cần phải khách sạn làm gì, Triệu Ngự cũng nghĩ như vậy. Họ tiến đến một bức tường đất thó, gõ cửa. Một bà lão người gầy guộc bước ra, Lâm Hạnh Hoa giải thích với bà. Bà lão tần ngần một lúc rồi nhếch miệng cười, mời hai người trẻ tuổi vào nhà.

Gia đình nông dân này có cái sân nhỏ, kém xa cái sân nhà Ngọc Cầm.

Quanh hàng rào có trồng cam quýt và các cây ăn quả khác. Một con gà mái

dắt đàn gà con kiếm ăn ở sân ngõ ngác nhìn khách lạ, miệng kêu chíp chíp. Con chó đốm nằm ở góc tường sủa lên vài tiếng.

Một ông lão từ trong nhà lúi lúi bước ra, Lâm Hạnh Hoa giải thích lại những lời vừa nói với bà lão, ông lão chẳng nói chẳng rằng, dường như đang suy nghĩ, hết nhìn Lâm Hạnh Hoa, lại nhìn Triệu Ngự.

- Anh chị muốn ăn cơm à? - ông lão hỏi.

- Vâng, chúng cháu đến làm phiền hai bác, - Lâm Hạnh Hoa nói.

- Phiền cái gì, tôi thu tiền đây. - Ông lão xua tay. Thái độ của ông lão rất dứt khoát mắt nhìn chăm chăm vào cái túi của Triệu Ngự đeo trên vai. Ông lão nói tiếp: - Tôi sẽ làm cho anh chị một con gà, giá năm mươi đồng đấy, không mặc cả đâu.

- Được, bác cứ làm cho chúng cháu, gà rang cũng được, giá cả không thành vấn đề, bác đã nói thế, chúng cháu xin trả đủ. - Triệu Ngự nói.

Ông lão không có phản ứng gì về lời nói của Triệu Ngự, chỉ dẫn bà lão vào bếp nhóm lửa thổi cơm, rồi chấp tay sau lưng đi ra cổng sau. Tay ông lão dính đầy bùn.

Đôi bạn trẻ đứng giữa sân ngõ ngác nhìn nhau.

Bà lão vội vàng bắt gà, đun nước, cho củ vào bếp. Lâm Hạnh Hoa muốn vào bếp giúp đỡ bà lão một tay, bà lão vội nói: Cô cứ nghỉ đi, cứ nghỉ đi.

Dường như bà lão sợ cô giúp đỡ sẽ trừ bớt tiền của mình. Triệu Ngự nói với Lâm Hạnh Hoa: Chúng ta ra ngoài đi dạo một lúc rồi về. Bà lão nói: Đừng đi chơi xa nhé!

Trên tay vẫn cầm thanh củi, bà lão vội theo hai người ra cổng rõ ràng là không yên tâm. Nếu hai người này không quay lại thì bà sẽ giết oan một con gà, biết tính sao.

Mặt trời đã xuống núi, những tia nắng yếu ớt cuối cùng vẫn còn le lói chiếu. Nghe theo lời dẫn của bà lão, Triệu Ngự và Lâm Hạnh Hoa không dám đi xa, đến trước một thửa ruộng thì dừng lại, quay đầu nhìn làn khói đang lan tỏa trong bếp. Hai người ngồi bên bờ ruộng, một người ngồi duỗi thẳng chân nghỉ ngơi, còn người kia thì vờ những hòn đất ném lên không trung. Họ giống như một cặp tình nhân hoặc đôi vợ chồng, có lẽ cả hai đều cảm thấy như vậy nhưng không tiện nói ra. Đúng vậy, biết nói gì bây giờ? Hôm qua họ còn là những người xa lạ, cách đây ba tiếng đồng hồ, họ còn chưa biết họ tên của nhau, thế mà bây giờ đã vai sánh vai ngồi bên bờ ruộng ngắm cảnh hoàng hôn. Nhưng sau hoàng hôn, trời sẽ sập tối... biết tính sao bây giờ? Họ chẳng nói với nhau điều gì, chỉ ngồi ngắm cảnh đồng ruộng và ánh chiều tà. Xa xa có vài nông dân đang cặm cụi làm việc, họ đều là những người đã đứng tuổi.

Triệu Ngự nhận liên tiếp ba cuộc điện thoại của Trương Vận, Hỷ Nhi và của vợ. Anh nói sơ qua với vợ vài câu thì điện thoại hết pin. Anh không muốn

mượn điện thoại của Lâm Hạnh Hoa. Lâm Hạnh Hoa cũng gọi điện thoại cho đồng nghiệp ở văn phòng thông báo tình hình kẹt xe, rất có thể phải ở lại qua đêm. Sợ sáng mai đi làm việc trễ, cô xin nghỉ phép nửa ngày. Người đàn ông nghe điện thoại có lẽ là chánh văn phòng. Anh trả lời đồng ý và nhắc cô phải chú ý về mặt an toàn. Cô cúp điện thoại rồi nói với Triệu Ngự:

- Có lẽ ông bà chủ không thích chúng ta lắm.

- Đối với người thành phố, họ đều có thái độ đối xử như vậy. Giữa chúng ta và họ có sự khác biệt nhau nhiều quá. - Triệu Ngự nói.

- Một ông cụ bảy mươi, tám mươi tuổi mà vẫn ra đồng làm việc họ vất vả quá.

- Có lẽ ở vùng này cũng không nghèo lắm, tôi thấy trong nhà có ti vi màu và cát sét. Rất có thể con cái họ đi làm xa, còn các cháu thì đi học. Người già ở nông thôn ít được hưởng hạnh phúc, họ phải cặm cụi làm việc. Báo chí luôn nói đến xóa đói giảm nghèo, nhưng xem ra chẳng có tác dụng gì mấy. Hoàn cảnh trước mắt của họ chẳng có lấy một chút hy vọng nào. Vất vả lắm mới kiếm được một ít tiền, nhưng nếu ốm một trận lại tay không ngay. Đây là chưa kể đến việc dựng nhà dựng cửa, cưới xin và nuôi con đi ăn học. Người thành thị chúng ta khác hẳn, làm việc ở cơ quan năm nào cũng được tăng lương, nên không thấu hiểu đến nỗi khổ của người khác.

Câu chuyện trở nên nặng nề, Triệu Ngự rất xúc động. Sự xúc động vô nghĩa. Xúc động suông. Nông thôn bao la, đất đai vô tận, sự xúc động đó quá nhỏ nhoi. Nếu như ai cũng xúc động, cũng thấu hiểu nỗi khổ của nông dân như mình thì hay biết mấy. Thực tế lại chẳng như vậy. Vì thế sự xúc động của anh thật đáng buồn cười.

Triệu Ngự trầm ngâm suy nghĩ.

Mặt trời đã khuất núi, màn sương đang ập tới, trên đường hàng trăm xe nối đuôi nhau bất động, Lâm Hạnh Hoa nhận được điện thoại của lái xe nói rằng có mấy anh cảnh sát giao thông đến rồi lại bỏ đi ăn cơm. Xem ra đêm nay chưa thể thông xe được, đề nghị hành khách tìm chỗ ngủ, nhưng chú ý đừng ngủ say quá.

Lâm Hạnh Hoa nói với Triệu Ngự: Chúng ta về thôi, em đã ngủi thấy mùi thịt gà rừng rồi đấy.

Lúc ăn cơm, ông lão ngồi nhắm rượu với một bát rau, mắt nhìn sang chiếc bàn có bày thịt gà rán. Gà do ông nuôi được, mỗi con nặng hai, ba cân ông bán năm mươi đồng, như thế cũng được. Xưa nay khách vãng lai vẫn vào nhà ông ăn cơm. Xe hỏng là một việc tốt, khách thành thị sẽ phải đến gõ cửa nhà ông. Năm ngoái cũng có một đôi nam nữ đến nhà ông, họ mặc cả rất kỹ, cuối cùng một con gà trống chỉ bán được ba mươi đồng, hôm đó trời mưa, cô gái đã tiện tay đem đi của ông mất một chiếc ô... Ông lão mắt lim dim ngồi uống rượu nhìn màn đêm đang dần dần buông xuống. Mái hiên không

mắc đèn, giá điện ở nông thôn còn cao lắm, nạn mất trộm bóng đèn lại xảy ra phổ biến. Triệu Ngu mời hai ông bà cùng ăn, nhưng ông lão lắc đầu xua tay, thái độ lạnh tanh. Triệu Ngu đặt bát đĩa xuống, đưa tiền trả ông lão, lúc đó ông lão mới hơi nhếch mép cười. Lâm Hạnh Hoa xẻ một nửa thịt gà đưa sang bàn ông lão, lúc đó không khí mới dễ chịu hơn.

Ông lão mời Triệu Ngu uống một chén rượu. Triệu Ngu uống xong khen ngon, ông lão vui vẻ hẳn lên, bắt đầu trò chuyện. Ông họ Uông, con trai và con dâu đều đi làm thuê ở Mi Sơn, cháu nội thì học ở trường chuyên trên huyện, sau ba năm học lại vào một trường gì đó. Tiền tiêu nhiều quá, mỗi năm phải chi đến mấy nghìn. Hai vợ chồng già chỉ trông vào nguồn thu từ đồng ruộng, ốm đau bệnh tật đều trông vào đấy cả. Ngày nào không đi làm coi là gặp nạn, chẳng trông cậy được vào đâu.

Ông lão uống rất nhiều rượu, Triệu Ngu chuyển sang bàn ông hầu rượu. Trời tối không trông thấy mặt người. Triệu Ngu bỗng nhớ tới ông lão ở Cầu Khê, xem ra ông lão họ Uông này còn nghèo hơn ông lão họ Vương rất nhiều. Bà lão hỏi họ có cần bật đèn không, Triệu Ngu trả lời: Vẫn trông thấy.

Ông lão nói: Chúng tôi có thói quen với đêm tối rồi. Trong làng có người dùng đèn dầu. Dùng đèn dầu có mất tiền không? Vẫn mất tiền.

Ông lão đột nhiên vui vẻ nói thêm: Anh chị nghỉ lại qua đêm tôi chỉ lấy mỗi người mười đồng thôi. Giường chiếu sạch sẽ lắm, con dâu tôi vừa mới về, nó cũng học tập thành thị, dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ lắm.

Triệu Ngu không nói gì, anh nghĩ: Đã có cảnh sát giao thông đến, chắc đêm nay sẽ về được Mi Sơn. Lâm Hạnh Hoa ngồi yên không nói gì.

Ăn cơm xong, Triệu Ngu và Lâm Hạnh Hoa bước vào nhà, ông lão bảo bà lão bật ti vi. Theo thói quen, nhà không bật đèn, vì bật ti vi đã đủ sáng lắm rồi. Ti vi chỉ tiếp sóng đài Trung ương và đài Mi Sơn. Ông lão hút thuốc lá cuộn và mời Triệu Ngu hút thuốc lá điếu. Ông kéo Triệu Ngu vào thăm phòng ngủ của con dâu, quả nhiên phòng rất ngăn nắp, đèn điện sáng trưng. Lâm Hạnh Hoa vội giải thích cô và Triệu Ngu không phải là vợ chồng, chỉ là bạn bình thường thôi. Ông lão cười khà khà, Lâm Hạnh Hoa lại bổ sung: Cháu nói thật đấy, chúng cháu chỉ là bạn thôi. Lâm Hạnh Hoa không tiện nói ra cô và Triệu Ngu mới chỉ quen biết nhau trên xe, một người đàn ông và một người đàn bà mới chỉ quen nhau sơ sơ, thì làm sao lại có thể ngủ cùng phòng được?

- Tôi không cần biết anh chị có phải là vợ chồng không, nhà tôi chỉ có một chiếc giường này thôi. - Ông lão nói trong men rượu - Năm đó tôi mua cho con trai chiếc giường này hết năm mươi sáu đồng. Anh chị xem gỗ tốt đáo để, đánh véc ni cũng bóng đấy chứ. Nếu là vợ chồng thì anh chị nằm chung, không phải vợ chồng thì anh chị mỗi người quay đầu về một phía. Chiếc giường này tôi mua đã hơn ba mươi năm rồi. Anh chị thử nằm xem, còn

chắc đáo để đấy.

- Con dâu bác ít về nhà à? - Lâm Hạnh Hoa hỏi.

- Nó cũng về luôn. Bọn trẻ bây giờ, chỉ thích vui chơi suốt đêm, khi về đến nhà không hé răng nửa câu, ngủ say như chết. - Ông lão cười đáp.

Lâm Hạnh Hoa vừa buồn cười, vừa đỏ mặt. Ở cạnh tường có một chiếc đi văng, cả cô và Triệu Ngu đều để mắt tới. Khi trở ra phòng ngoài, Lâm Hạnh Hoa hỏi hết chuyện này đến chuyện khác nào là sản lượng một mẫu ruộng được bao nhiêu thóc? Tự mình làm lấy hay phải thuê? Có nghề phụ không? Thuế má ra làm sao? Tiền phân bón hết bao nhiêu? Một tháng ăn mấy bữa thịt? Cán bộ nông thôn có tham nhũng không? Lâm Hạnh Hoa hỏi như một cán bộ cải cách năm mươi năm về trước. Đợi Lâm Hạnh Hoa nói hết câu, Triệu Ngu bảo:

- Tôi đi ra ngoài một chút.

- Anh cứ đi đi. - Lâm Hạnh Hoa nói.

Cô tưởng Triệu Ngu đi vệ sinh.

Triệu Ngu đi ra khỏi cổng rồi men theo đường bờ ruộng. Bầu trời trắng sao vàng vặc, nhưng đồng ruộng thì chẳng có lấy một chút gió. Cảm giác nóng nực ban ngày không còn nữa, ánh nắng mặt trời đã chìm sâu trong lòng đất. Tiết trời tháng Tư vẫn làm cho da dẻ mát dịu. Xa xa trên đường, ánh đèn pin lấp loáng. Dưới đồng ruộng, thỉnh thoảng có vài tiếng ếch kêu.

Triệu Ngu bước lên đường nhựa.

Duyên kỳ ngộ, anh nghĩ.

Một ngôi sao băng từ trên trời rơi xuống rồi lặn tắt về phía nam. Bầu trời sao không phải là điều kỳ ngộ. Lúc này trong tâm hồn người đàn ông không nghĩ gì nhiều, chỉ có hai chữ kỳ ngộ. Kỳ ngộ không phải là một câu hoàn chỉnh, mà chỉ là một từ đơn. Anh không dám nghĩ sâu về sự kỳ ngộ, vì sợ nghĩ sâu sẽ có chuyện.

Anh ngược nhìn bầu trời đầy sao, không suy nghĩ gì nữa.

Anh ngắt một bông lúa sắp chín đưa lên miệng để thưởng thức mùi thơm của lúa. Anh bóp nát một cục đất. Anh hút thuốc. Anh lắng nghe tiếng gió vi vu từ đồng ruộng thổi đến, rõ ràng đây không phải là tiếng ếch kêu. Anh không nghĩ gì hết.

Nhưng anh cảm thấy mình đã ngồi ở đây quá lâu. Một ngôi sao trên trời từ từ chuyển động từ đông sang tây, đột nhiên tỏa sáng, rồi lại mờ đi... chẳng khác gì một vật bay không nhìn rõ, người đàn ông ngồi trên đất không thể nào nhìn thấy được. Ban đêm mát thật, anh nghĩ. Cái mát dễ chịu của một đêm mùa Xuân. Ánh đèn pin trên đường vẫn lấp lóe, còn ô tô thì không bật đèn. Tình hình này chắc phải ngủ qua đêm mất thôi.

Triệu Ngu định hút xong điếu thuốc thì quay về. Đúng lúc đó anh nghe thấy tiếng động ở phía sau, thì ra Lâm Hạnh Hoa đã đến.

Cô tiến sát đến bên anh bảo rằng trời tối quá không nhìn rõ mặt người, phải nhìn theo đốm thuốc lá đến đây. Cô nhìn lên đường nhựa thấy ánh đèn pin lấp loáng, cô nói với Triệu Ngu: Yên tĩnh quá.

Triệu Ngu đứng dậy, vươn vai vài cái.

Lâm Hạnh Hoa nói hai ông bà già đã đi ngủ cả rồi, khi ra đến cổng cô còn nghe thấy cả tiếng ngáy. Hai ông bà già làm lưng suốt ngày, tối đến là đi ngủ ngay, rất ít xem ti vi. Lâm Hạnh Hoa thở dài, Triệu Ngu liếc nhìn cô. Cả hai đều liếc nhìn nhau trong đêm tối.

Lâm Hạnh Hoa không nói gì, chiếc áo nhung của chị chỉ còn cách chiếc áo nhiều màu của Triệu Ngu mười centimét. Một khoảng cách cần thiết vừa đủ để cô quay người ngắm nhìn đồng ruộng.

Triệu Ngu vẫn nhìn lên trời, trong đầu vẫn phảng phất chùm sao vừa nhìn thấy lúc nãy. Nhưng khi vừa rút mẫu thuốc lá đi, anh lại quên ngay.

- Chúng ta về thôi, bà lão đã đun nước rửa chân cho anh em mình rồi đấy. - Lâm Hạnh Hoa nói.

Họ bước vào sân, rồi vào căn phòng của mình, bước đến chỗ có công tắc đèn, bước đến một khoảng cách không thể gần hơn được nữa. Trong phòng có một chậu đựng nước bằng gỗ màu đen xem ra đã cũ lắm rồi. Lâm Hạnh Hoa ngồi lên chiếc ghế thấp trước chậu nước. Cô cởi bít tất ra rồi đưa bàn chân nồn nà của mình vào chậu nước, cô nhẹ nhàng khua chân... Triệu Ngu ngồi trên đi văng, nhìn đôi chân của Lâm Hạnh Hoa đang khua trong nước, bụng thăm nghĩ đôi chân mới đẹp làm sao. Lâm Hạnh Hoa nói: - Sao anh còn ngồi ngăn người ra thế, lại đây mà rửa chân đi.

- Cô cứ rửa trước đi, rửa xong tôi sẽ rửa. - Triệu Ngu nói.

Lâm Hạnh Hoa chỉ vào một chiếc ghế thấp khác, Triệu Ngu không có phản ứng gì. Lúc đó anh ngây người như phỗng. Cuộc sống kỳ lạ thật, anh ngây người ra là phải. Anh suy nghĩ miên man. Đêm đầu tiên giúp anh và người con gái đã bắt đầu từ cái chậu rửa chân này đây. Anh nhớ lại cái đêm đông mưa bão hôm nào, chân tay anh bối rối... Còn hôm nay, là đêm mùa Xuân, ở miền thôn dã, tiếng ếch kêu ồm ộp...

- Ngâm chân dễ chịu quá. - Cô luôn miệng giục Triệu Ngu: - Để lâu nước sẽ lạnh đấy.

Ý của Lâm Hạnh Hoa muốn nói là cô đang ngâm chân trong nước nóng, đang hưởng thụ cái thú ngâm chân trong cái chậu cổ lỗ sĩ của nhà quê. Cô luôn miệng bảo Triệu Ngu hãy thưởng thức xem. Phải tranh thủ kéo nước nguội mát. Nếu để nước nguội, sẽ mất hết cảm giác thú vị. Nhưng đôi chân Triệu Ngu vẫn bất động, như đã chôn chặt xuống đất. Có lẽ anh đang do dự: có nên thử nếm trái mùi vị ngọt ngào một tí không. Anh cúi mặt xuống như một người đang trong cơn buồn ngủ.

Lâm Hạnh Hoa quên mất rằng chính cô và Triệu Ngu đều đã được hưởng

thụ như nhau. Anh ngắm nhìn đôi chân và bộ giò thon thả của cô. Và phía trên đùi là... Thế là đủ rồi, đủ lắm rồi, anh say lắm rồi... Anh hiểu rằng một khi bốn cái chân cùng cho vào một cái chậu thì sẽ như thế nào. Thà rằng cứ đứng trên bờ mà xem còn hơn, nếu đưa chân vào chậu thì khác nào như truyền thuyết đã nói: Không cần hái hoa, hoa đã sà vào lòng mình rồi. Lâm Hạnh Hoa không nghĩ ra điều đó, vẫn bảo: Anh cởi giày ra đi.

Thấy không thể thoái thác được nữa, Triệu Ngự liền cởi giày, ngâm chân vào nước. Lâm Hạnh Hoa hỏi:

- Anh thấy dễ chịu không?

- Dễ chịu lắm. - Triệu Ngự đáp.

Tất nhiên là dễ chịu rồi, chậu gỗ khác hẳn chậu sứ, càng khác chậu nhựa.

Thành chậu màu đen, loại chậu chỉ dùng ngâm chân vào năm mươi năm trước, thậm chí là trước ngày giải phóng. Nó có thể cùng một lúc chứa được bốn cái chân, nhưng nay thời thế đã khác bốn cái chân của hai người đàn ông và đàn bà vốn không quen biết cùng cho vào trong chậu để hưởng thụ cái thú của nước nóng, của chậu và đương nhiên của nhiều thứ khác nữa, có thể khẳng định là như vậy.

- Anh thấy dễ chịu không? - Lâm Hạnh Hoa luôn miệng hỏi.

Đại để sau mười phút, ngâm chân xong Triệu Ngự ra sân vườn vai vãi cái.

Khi quay vào phòng lại gặp một vấn đề mới, Lâm Hạnh Hoa vẫn ngồi trên chiếc ghế đầu, ngược mắt nhìn anh. Ngủ như thế nào đây, cô đợi Triệu Ngự đề xuất ý kiến. Triệu Ngự chỉ vào chiếc đi văng nói:

- Tôi ngủ ở đây.

- Không được, như thế không công bằng. - Lâm Hạnh Hoa lắc đầu.

- Như thế mới công bằng, cô là nữ.

- Chúng ta chơi oẳn tù tì, ai thắng sẽ ngủ đi văng.

- Thế cũng được, nhưng phải có quy định rõ ràng, nếu tôi thắng hai lần liên thì coi như thắng cuộc, còn cô phải thắng ba lần liên. Nếu cô không đồng ý thì đổi ngược lại, thua thì ngủ đi văng, tôi vẫn phải thắng ba lần liên.

- Thế cũng được, cứ đề nguyên như cũ.

- Nghe khẩu khí của cô cứ như cô là cao thủ. - Triệu Ngự cười bảo.

- Hãy cứ thử xem, chỉ cần anh thắng em một lần, em xin phục sát đất.

- Rồi cô sẽ được chứng kiến.

Nói xong, hai người vào cuộc, một người đứng cạnh giường, một người ngồi trên đi văng, tập trung chú ý, mắt mở to rồi không hiểu vì sao khoảng cách giữa hai người cứ nhích dần lại nhau. Chơi đến mấy chục lần, tay đã mỏi mà vẫn bất phân thắng bại. Lâm Hạnh Hoa mặt đỏ bừng nói:

- Chúng mình làm thế này sợ ảnh hưởng đến ông bà lão thì bất tiện quá.

Cô đã nói với ông bà lão rằng mình với Triệu Ngự chỉ là bạn bình thường, thế mà đêm hôm khuya khoắt thế này vẫn còn cười đùa... Đồng hồ đã chỉ

đúng mười giờ, nhưng sao lại có cảm giác như đã khuya lắm rồi. Hai người cùng rót nước uống, cuộc chiến không lời lại bắt đầu, ai cũng muốn giành phần thắng. Chiếc áo nhung của Lâm Hạnh Hoa luôn luôn rung động, bên trong là chiếc áo lót màu cánh sen, Triệu Ngự đâu có để ý đến chi tiết này, anh chỉ chú ý đến những kéo, những dùi, những nắm tay và xòe bàn tay... Kéo thì thua nắm đầm nhưng lại là khắc tinh của giấy. Lâm Hạnh Hoa luôn xòe lòng bàn tay để chế ngự nắm đầm của Triệu Ngự, sau đó cô cố ý xòe lòng bàn tay lần nữa thì Triệu Ngự lại ra cái kéo, thế là cắt được giấy. Lâm Hạnh Hoa liếc nhìn Triệu Ngự thấy anh chuẩn bị ra cái kéo, cô cũng ra cái kéo. Thế là vẫn bất phân thắng bại. Lâm Hạnh Hoa tủm tỉm cười, ý muốn lên giường... Cô nói:

- Đã sáng lập kỷ lục rồi đây, ở đơn vị em vẫn chơi nhưng chưa gặp địch thủ nào như anh.

- Gặp đối thủ rồi hả? - Triệu Ngự nói.

- Nguyên tắc đề ra tuy có lợi cho anh nhưng em mới là người thắng cuộc.

- Cô ghê thật đấy. Tôi cứ tưởng phụ nữ phản xạ chậm.

- Anh tuy là nghiệp dư nhưng xem ra cũng khá đấy.

- Vậy cô là tay chơi chuyên nghiệp à? - Triệu Ngự cười bảo.

- Ở cơ quan chúng em vẫn hay chơi với nhau, oản tù tì đi nấu cơm, rửa bát, đi chợ, trực văn phòng... Trình độ của em thuộc loại trung bình, cứ tưởng thắng anh dễ dàng, em sẽ ngủ đi vắng nhưng không ngờ... Thôi, em mỏi tay lắm rồi.

- Chơi bằng tay trái cũng được.

- Tay trái em vụng lắm, em chưa thắng bằng tay trái lần nào.

- Nào, ta tiếp tục, nhất định phải phân rõ thắng thua.

Lâm Hạnh Hoa bảo cứ cho là cô thắng có được không? Triệu Ngự không chịu. Lâm Hạnh Hoa nói:

- Em thích ngủ đi vắng.

- Tôi cũng thích ngủ đi vắng.

- Một cái đi vắng làm sao có thể ngủ hai người được, hơn nữa anh lại là đàn ông?

- Tôi thích ngủ co người lại.

- Anh là người đàn ông khó tính quá.

- Khó tính ở chỗ nào? - Triệu Ngự hỏi.

- Người Thượng Hải bảo thế là khó tính. Em có một người bạn ở Thượng Hải, vẫn hay nói thế này là dễ tính, thế kia là khó tính. Khó tính ở đây có nghĩa là rắc rối. Triệu Ngự, anh rắc rối thật đấy.

- Tôi thấy mình chẳng có gì là rắc rối cả, chỉ có cô là rắc rối thôi.

- Em rắc rối ở điểm nào?

- Vì cô đồng chí Lâm Hạnh Hoa không chịu ngủ trên giường.

- Nhưng anh cũng không chịu lên giường, tại sao anh không tự hỏi mình?

- Tôi chả có gì đáng nói cả.

- Em cũng thế, em đàn độn, làm sao bì được với anh.

- Cô mà đàn ư? Nói thao thao bất tuyệt, nói đâu ra đấy.

- Hay là chúng ta thức đêm, ngồi nói chuyện vậy. - Mắt Lâm Hạnh Hoa sáng lên.

- Bây giờ là mười giờ rưỡi, còn những bảy, tám tiếng nữa mới sáng. - Triệu Ngự nhìn đồng hồ.

- Mới mười giờ rưỡi thôi à, em cứ tưởng đã khuya lắm rồi. Ai mà thức được bảy, tám tiếng đồng hồ? - Lâm Hạnh Hoa lè lưỡi.

- Cô thì có thể được, còn tôi thì chịu chết. Cô là người học rộng biết nhiều. Có điều tôi xin bảo đảm, tôi không nghe sót một câu nói nào của cô đâu. Tôi khẳng định như vậy.

- Thôi đi, việc gì phải thế, dù có nói chuyện được thâu đêm thì cũng chẳng ai ngốc nghếch mà làm như vậy, chân tay em mệt mỏi lắm rồi.

Lâm Hạnh Hoa đứng dậy vươn vai, khua chân múa tay vài cái. Họ ngồi cùng một tư thế trên thành giường, ngồi rất lâu thế mà đùi không ê ẩm mới lạ chứ. Quả thật là hơi ngốc nghếch, chỉ có những người đàn ông, đàn bà ngốc nghếch mới ngồi như vậy, quên cả sự ê ẩm, anh một câu, chị một lời không lúc nào ngắt, có lẽ họ định nói chuyện thâu đêm thật. Lâm Hạnh Hoa nói, bảy tám tiếng thì dài quá, ý muốn nói độ bốn, năm tiếng thì không có vấn đề gì, còn Triệu Ngự bảo có thể nghe rành mạch từng câu nói của cô là có ý nói rất thích nghe những điều cô nói. Họ ngẫm liên tưởng đến trò chơi oẳn tù tì ban nãy khi hai người cùng ra cái kéo, đối chiếu với tình huống lúc này: Không những họ cùng ngồi với nhau, mà còn muốn cùng... với nhau.

Lâm Hạnh Hoa với chiếc áo nhung màu lam, thân hình thon thả mũi dọc dừa đứng bên ngọn đèn nói với Triệu Ngự:

- Hay là ta cứ nằm lộn đầu đuôi như ông già nói và mặc nguyên quần áo đi ngủ.

- Tôi không tranh luận với cô nữa, tôi ngủ đi vắng. - Nói là làm ngay, anh ra đi vắng nằm, lấy tay làm gối, hai chân duỗi thẳng, mắt liếc nhìn Lâm Hạnh Hoa.

- Anh Triệu Ngự, anh phong kiến quá đấy, anh vẫn mang tư tưởng nam nữ thụ thụ bất thân.

- Cô hơi nặng lời rồi đấy, cô Lâm Hạnh Hoa ạ. Chúng ta cùng ăn một mâm, cùng rửa chân một chậu, sao gọi là thụ thụ bất thân được?

Lâm Hạnh Hoa nghĩ đến một câu nói nhưng chưa thể nói ra được. Làm sao có thể nói ra câu này được? Cùng ăn một mâm, cùng rửa một chậu, tiếp theo phải là... cùng ngủ một giường. Cô muốn nói tránh ra là mặc nguyên quần áo đi ngủ, nhưng mặc nguyên quần áo thì cũng vẫn là ngủ cùng giường, nếu lẫn

lộn giữa hai từ này thì sẽ xảy ra phiền phức. Bản thân từ ngủ cùng giường không đề cập đến từ để nguyên quần áo, mà có nghĩa ngược lại. Nhân câu nói của Triệu Ngự là cùng ăn, cùng rửa một chậu mà Lâm Hạnh Hoa kịp phanh lại, mặt cô đỏ ửng.

Lâm Hạnh Hoa lên giường, tung chăn ra đắp, cô hỏi Triệu Ngự có lạnh không, Triệu Ngự bảo không lạnh. Một lát sau cô lại bảo: đêm sẽ lạnh đấy. Cô cởi chiếc áo nhung ném cho Triệu Ngự, chiếc áo như có cánh bay thẳng vào người Triệu Ngự, hơi ấm, mùi thơm của cô lan tỏa khắp người Triệu Ngự. Triệu Ngự hít thở một hơi thật sâu. Niềm say đắm không phải từ trên trời rơi xuống, mà chính từ chiếc áo nhung...

Hai người, một người thì mặt đỏ ửng, còn người kia thì say đắm, họ tắt đèn đi ngủ. Đã có màn đêm che chở không việc gì phải lo lắng về sự say đắm và đỏ mặt của mình. Họ lại tiếp tục thì thầm hồi lâu rồi mới nằm yên. Khoảng nửa đêm thì họ ngủ.

Khoảng một tiếng sau, Triệu Ngự trở mình và tỉnh giấc, suýt nữa thì anh ngã xuống đất. Khi định thần lại, anh tự hỏi mình đang nằm ở chỗ nào đây. Ở trên giường, Lâm Hạnh Hoa cũng vừa tỉnh giấc, cô mơ màng chứ không ngủ ngon như Triệu Ngự.

Cô ngồi dậy, vuốt lại mái tóc, bật đèn rồi hài hước mời Triệu Ngự lên giường:

- Anh đừng nhút nhát như thế.

Cuối cùng Triệu Ngự cũng thỏa hiệp, rời đi văng trèo lên chiếc giường kiểu cổ, người anh lắc lư như một kẻ mộng du hoặc con ma men rượu, chỉ cách có vài bước chân mà cứ như đi mấy chục năm. Quả thật anh cũng hơi ngại ngại, ai lại ngủ chung với một cô gái như thế này...

Lâm Hạnh Hoa tắt đèn, đẩy cho anh cái gối. Hai người cùng đắp chung chăn, việc hai đùi áp sát vào nhau là điều khó tránh khỏi. Thỉnh thoảng tiếng ếch nhái lại kêu ộp ộp, ai mà ngủ được họ đều thao láo mắt, không nói năng gì. Tim đập thình thịch, hồi hộp vô cùng, không dám trở mình động dậy chân, chiếc giường thoải mái bỗng đầy ắp những chuyện thiếu tự nhiên...

Triệu Ngự nghĩ kể ra câu “nam nữ thụ thụ bất thân” cũng có cái lý của nó, Khổng Tử nói như vậy vì đích thân ông đã thể nghiệm qua. Trước hết Khổng phu tử cảnh giác với chính mình. Tử Lộ nghi ngờ ông mê công chúa của Vệ Linh, ông thề độc rằng nếu tôi có những ý nghĩ bệnh hoạn thì xin trời tru đất diệt tôi, trời tru đất diệt tôi.

Triệu Ngự mỉm cười trong đêm tối. Thánh nhân đã dạy: Tôi chưa thấy một người háo đức nào bằng những kẻ háo sắc. Anh lầm bầm câu đó hai lần. Sự ngang ngược của lão phu tử thế mà lại hay, đứng trước đàn bà, ông thường ghét cay, ghét đắng. Rất khó chiều đàn bà, nói đúng hơn rất khó gần đàn bà. Tư Mã Thiên rất hiểu tâm tư của Khổng Tử, đã tốn rất nhiều giấy mực để

miêu tả về cảnh Khổng Tử gặp công chúa.

Nghĩ đến đây, thấy lòng mình thanh thản: Thánh nhân như thế đã đành còn mình cả đời chỉ một lần có hành động bất chính có gì đáng nói đâu. Nhưng trong thực tế, ngay cả câu nói không chính đáng, anh cũng chưa hề nói ra. Có điều anh vẫn thấy hồi hộp và xúc động. Đùi phải của anh áp sát vào đùi trái của Lâm Hạnh Hoa, cả hai cái đùi đều bất động chẳng khác nào hai khúc gỗ. Nếu có ai đó quan sát thật kỹ thì mới thấy hai cái đùi hơi rung động. Cả hai đều yên lặng, đều đang trải qua những thử thách chưa từng gặp. Cảm thụ của Lâm Hạnh Hoa không sao tả xiết nhưng không tiện nói ra, còn Triệu Ngu thì không thể nào khác được đành phải suy nghĩ tiếp:

Khổng Tử ở nước Vệ hơn một tháng trời, vì nhàn rỗi, ông liền đi dạo phố để cầu vận may. Nàng công chúa kiều diễm ngồi trên kiệu đi qua phố. Nàng khẳng khái nói: Tôi chưa thấy ai trọng đức hơn sắc đẹp đến thế. Dân chúng trên đường phố bàn tán xôn xao về vẻ đẹp của mỹ nhân, Khổng Tử vừa đi vừa suy nghĩ: Mỗi ngày ta phải xem lại mình ba lần, đây là lần đầu tiên. Ông nghĩ đến cây liễu rủ, xem ra nó còn cứng cáp hơn mình, vì thế ông quyết định: Phàm những điều gì thất lễ đều không nên làm... Triệu Ngu nghĩ: Không biết nàng công chúa đẹp đến chừng nào? Tại sao Khổng lão phu tử phải răn mình như thế.

Chắc hẳn vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành của nàng công chúa hai ngàn năm trăm năm về trước sẽ là một trong bốn mỹ nữ đẹp nhất từ cổ chí kim. Có điều tiếng tăm để lại của nàng chẳng hay ho gì, đã làm thánh nhân phải khốn đốn, mang tiếng xấu.

Sắc đẹp của nàng đã làm khuynh đảo cả Khổng Tử, đến nỗi ông phải đưa ra những lời thề độc. Vợ Tôn Kiện Quân cũng là một người đẹp, có lẽ khi viết tiểu thuyết, anh đã dựa vào cốt truyện người đàn bà đẹp làm cảm hứng sáng tác của mình.

Trong đêm khuya, ôn lại chuyện xưa, Triệu Ngu cảm thấy đùi phải của mình dễ chịu hơn, thực ra nói hai đùi áp sát vào nhau vẫn chưa hoàn toàn chính xác vì nó còn khoảng cách giữa hai lớp quần, như thế thì gọi là áp sát sao được? Có điều kỳ lạ là khi Triệu Ngu vừa nhắc đùi lên thì đùi của Lâm Hạnh Hoa cũng có phản ứng ngay, cô trở mình, thế là hai cái đùi rời xa nhau.

- Cô chưa ngủ à? - Triệu Ngu hỏi.

- Chưa, còn anh?

- Tôi chưa ngủ.

- Hình như có một con muỗi.

- Đúng, hình như có một con muỗi.

- Một con muỗi nhỏ xíu làm hai chúng ta không ngủ được. - Lâm Hạnh Hoa nói.

- Con muỗi này độc ác thật đấy.

- Anh đang nghĩ gì thế? - Lâm Hạnh Hoa hỏi.
- Tôi đang nghĩ về con muỗi. - Triệu Ngu đáp.
- Nghĩ về nó làm gì? - Lâm Hạnh Hoa cười.
- Tôi nghĩ có lẽ nó đã bay đi rồi. Nó nghe thấy chúng ta nói chuyện nên đã bay đi rồi.
- Khi nào chúng ta buồn ngủ, nó lại đến. - Lâm Hạnh Hoa lại nói.
- Nó chuyên môn quấy rối chúng ta. - Triệu Ngu nói.
- Nó không muốn cho chúng ta ngủ. - Một hồi lâu, Triệu Ngu không nói gì, Lâm Hạnh Hoa hỏi:
- Anh buồn ngủ rồi à?
- Hơi buồn ngủ thôi, còn cô thì sao? - Triệu Ngu đáp.
- Em chỉ sợ con muỗi lại đến quấy rầy chúng ta.
- Cô cũng bắt đầu nghĩ đến muỗi rồi đấy. - Triệu Ngu cười.
- Thôi anh ngủ đi.
- Tôi vừa nhớ ra một việc, cô có muốn nghe không?
- Muốn, anh nói đi.
- Chúng ta dậy thôi, tôi không ngủ nữa đâu, ngồi tán dóc một lúc rồi sẽ hay.
- Thế cũng được. - Lâm Hạnh Hoa đồng tình.

Cả hai ngồi dậy, lưng tựa vào thành giường, tung chăn ra, sẵn sàng trong tư thế nói và nghe. Đây là chiếc giường kiêu cũ nên cả hai thành giường đều có thể tựa lưng được. Lâm Hạnh Hoa muốn bật đèn nhưng bật đèn thì sáng quá, sợ sẽ khó thể hiện hết tình cảm, giá có một ngọn đèn dầu thì tốt hơn, thể hiện tình cảm sẽ tế nhị hơn. Nghe và nói trong đêm khuya ở nông thôn thì ngồi bên ngọn đèn dầu vẫn tốt hơn. Đêm tối vẫn hay hơn ánh sáng, không nhìn thấy, cũng không sờ thấy, sự truyền cảm cũng ý nhị hơn. Lâm Hạnh Hoa ngồi dựa thoải mái vào thành giường, Triệu Ngu không nhìn rõ mặt cô, chỉ thấy lờ mờ cái bóng; ánh mắt và sự tưởng tượng sẽ hình thành diện mạo của cô. Thực ra, ánh mắt của họ đều nhìn thấu màn đêm.

Trước khi bắt đầu, Triệu Ngu suy nghĩ mình sẽ nói gì đây?

Còn Lâm Hạnh Hoa đang chờ đợi điều gì? Tất cả đều chưa có lời giải, đó là những bí mật không lời giải của hai người trong chuyến đi này.

Triệu Ngu chưa kịp nói thì điện thoại di động của Lâm Hạnh Hoa đã đổ chuông, cả hai đều giật bắn người. Lái xe báo cho họ biết, xe sắp khởi hành, nội trong mười phút, họ phải về xe ngay.

Thế là họ lập tức rời khỏi giường, đi giày, chỉnh sửa lại quần áo.

Triệu Ngu rút trong túi ra một trăm đồng đặt lên bàn. Lâm Hạnh Hoa bảo phải báo cho ông bà lão một tiếng chứ? Triệu Ngu nói không kịp đâu, chúng ta đi thôi.

Hai người bước ra sân, con chó mực sủa ầm ĩ. Có tiếng mở cửa đánh kệt một cái, ông lão từ trong buồng bước ra, ông chỉ mặc chiếc quần xà lỏn. Triệu

Ngư nói:

- Xe sắp chạy rồi, chúng cháu không muốn làm mất giấc ngủ của hai bác.
- Để tôi mở cổng cho. - ông lão nói.
- Tiền phòng chúng cháu để ở trên bàn. - Lâm Hạnh Hoa nói.
- Việc gì phải trả tiền phòng. Anh chị khách sáo quá đấy. - Ông lão cười bảo.

Triệu Ngư và Lâm Hạnh Hoa men theo đường bờ ruộng đi được một quãng khá xa, bỗng nghe thấy tiếng nói to của ông lão: Hai đồng chí tốt bụng quá, chúc thượng lộ bình an.

Lúc lên xe, Triệu Ngư thấy Lâm Hạnh Hoa mắt rơm rớm lệ.

Xe từ từ khởi động, lúc đi, lúc dừng. Trong xe tiếng nói ồn ào ai cũng tranh nhau kể những chuyện đêm qua, nào là ăn cơm tối ra sao, giường ngủ như thế nào. Người thì xách làn đầy hoa quả, người thì đôi gà mái quê, đúng là sự bội thu của những lữ khách lãng mạn, thậm chí có người đưa chú mèo trắng ra khoe. Lái xe vẫn yên lặng, anh ta mỉm cười: Quyết sách dứt khoát của mình đã biến cái bất lợi thành cái có lợi, hành khách ai cũng vui vẻ. Chỉ một lúc sau, trong xe trở lại yên tĩnh, đã hai, ba giờ sáng rồi, những người đang dở giấc ngủ lại tiếp tục ngủ. Xe đã đến đoạn đường bằng phẳng, chạy êm như ru, tốc độ khá nhanh.

Triệu Ngư không kể tiếp câu chuyện còn dang dở, Lâm Hạnh Hoa cũng không hỏi lại, họ đều ngủ thiếp đi. Xe đến Long Trấn thì Triệu Ngư tỉnh giấc, thấy hai bên đường đèn điện sáng trưng, anh biết đây là thị trấn nhỏ có nơi vui chơi nổi tiếng. Lâm Hạnh Hoa ngả người vào anh ngủ, còn tay anh thì ghì chặt lấy cô.

Triệu Ngư giật mình: chết thật, ngủ say quá nên không biết. Rõ ràng mình nằm mê ngủ thấy mùi của cô, đôi môi của mình kề sát cái mũi dọc dừa của cô... nếu chưa tỉnh giấc, biết đâu họ chẳng nằm mê hôn nhau. Anh cố rút tay ra nhưng không được, như vậy càng tốt. Ngủ mê tựa sát vào nhau sao mà kỳ lạ thế, Triệu Ngư định đẩy môi mình ra xa thì Lâm Hạnh Hoa càng ghì chặt lại, cô muốn tận hưởng hơi thở của anh, muốn âu yếm người tình trong mộng.

Đã đến Mi Sơn, khi xe chạy qua cây cầu lớn, Triệu Ngư khẽ rút tay ra, Lâm Hạnh Hoa liền tỉnh giấc. Có người xuống xe, đèn bật sáng, Lâm Hạnh Hoa thẹn đỏ mặt. Triệu Ngư nói:

- Tôi phải xuống xe rồi.

Lâm Hạnh Hoa ngơ ngác. Khi xe đến đầu hồ, Triệu Ngư đề nghị lái xe dừng lại. Lúc đó Lâm Hạnh Hoa mới tỉnh ra: phút chia tay đã đến. Cô bắt tay Triệu Ngư, xúc động không nói nên lời Triệu Ngư nói: Cô ngủ thêm một lúc nữa đi.

Chiếc xe khách chỉ dừng lại vài phút rồi lại chạy trong màn đêm. Triệu Ngu đứng lại trên đường, Lâm Hạnh Hoa ngoái cổ ra cửa xe, nhưng hai khuôn mặt không còn nhìn rõ nhau nữa.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 3

Múa Đôi Dưới Ánh Trăng

Chiều hôm sau Triệu Ngu lái xe về Thành Đô, buổi trưa cùng ăn cơm với Tưởng Vận, Hỷ Nhi và Quân Trị Bình. Tưởng Vận, Hỷ Nhi đều muốn đi bạn nhưng mẹ Triệu Ngu lại mời họ về nhà mình. Hai ông bà bận rộn suốt cả buổi sáng. Khi ngồi vào bàn ăn, chỉ một loáng, ông bà đã buông đũa đứng dậy để cho bọn trẻ được tự nhiên hơn. Bố Triệu Ngu từng làm chức phó ở một đơn vị, rất thích nói chuyện với Quân Trị Bình vài câu "tình hình ngày nay" nhưng bà lão không cho nói, cứ kéo ra khỏi bàn. Mẹ Triệu Ngu sáu mươi tuổi, cán bộ hưu trí, tóc đã bạc phơ, trông rất hiền hậu.

Triệu Ngu mặc bộ comple năm ngoái Tưởng Vận tặng. Cravat cũng là quà tặng nhân ngày sinh nhật của anh. Lúc đó vợ anh cũng có mặt. Nhưng vợ anh không biết câu chuyện về bộ comple, Quân Trị Bình cũng không biết. Một câu chuyện nhỏ có liên quan đến tình cảm giữa Triệu Ngu và Tưởng Vận.

Hỷ Nhi hôm nay cũng mặc âu phục, gọn gàng hơn, không còn béo như xưa nữa.

Ăn cơm xong, họ ngồi uống trà, đúng ba giờ chiều thì Triệu Ngu đi. Tưởng Vận đánh xe về đơn vị, tiện đường chị muốn mời Triệu Ngu vào văn phòng của mình. Đây là cơ quan nhỏ thuộc chính quyền thành phố, trước đây ông bố xin cho vào làm nhưng sau chị bỏ việc, quay về kinh doanh thời trang. Tiệm thời trang đóng cửa vào mùa Thu năm ngoái, chị kinh doanh đúng mười năm, từ năm 23 tuổi đến năm 33 tuổi. Hôm khai trương tổ chức khá linh đình, bạn bè đến dự rất đông. Hai vợ chồng Triệu Ngu cũng từ Thành Đô đến, chẳng hiểu làm sao lại trùng hợp đúng vào ngày sinh của Triệu

Ngư, thế là anh được tặng một cái cravat. Chiếc cravat màu đỏ có điểm những đường kẻ xanh.

Bây giờ Tường Vân lại trở về đơn vị cũ, vì thế cách ăn mặc cũng khác đi, không còn mặc những bộ thời trang diêm dúa như trước nữa, thay vào đó là những bộ đồng phục của viên chức. Hôm nay chị mặc áo sơ mi xanh, quần bò, đi giày cao gót màu đen. Chị đi đi lại lại trong phòng, đun nước pha trà mời Triệu Ngư uống. Trang phục mùa Xuân, Triệu Ngư nghĩ. Trên bàn làm việc có một chiếc điện thoại màu đỏ, Triệu Ngư đã biết số máy này rồi. Ngày đầu tiên trở lại làm việc, Tường Vân đã gọi cho anh tại số máy này. Họ nói chuyện với nhau chừng hai mươi phút, cả hai bên đều kiềm chế. Khoảng ba, bốn giờ chiều, anh lại lên đường. Anh lái chiếc xe bốn chỗ ngồi, đây là chiếc xe do chính giám đốc nhà xuất bản Lý Tiến cho anh mượn. Lần này đi Mi Sơn lẽ ra anh định đi xe hàng. Buổi tối hôm đó, Lý Tiến nửa đùa, nửa thật ra lệnh cho anh: Lấy xe của tôi mà đi. Tối hôm đó Triệu Ngư cùng ăn với Lý Tiến tại một cửa hàng gần đó, Tôn Kiện Quân biết tin, liền chạy đến ngay. Họ ngồi với nhau đến tận 11 giờ đêm. Vợ Tôn Kiện Quân gọi điện đến, họ nói với nhau rất lâu, không biết về chuyện gì nhưng xem ra Tôn Kiện Quân có vẻ không vui. Triệu Ngư không biết gì, hay nói đúng hơn là không muốn hỏi bạn mình. Trong đời sống có những chuyện thà rằng không biết còn hơn, kể cả những chuyện của vợ con cũng vậy.

Chiếc xe chạy bon bon trên đường cao tốc để lại đồng ruộng dưới ánh nắng mặt trời. Ngọc Cầm và Trịnh thợ may quả thật giống như tên của một cuốn tiểu thuyết. Những bông hoa đẹp của thị trấn Cầu Khê. Cả hai người phụ nữ này đều không cam chịu số phận, nhất là Trịnh thợ may, chị ta đang định tiến quân về Thành Đô. Trịnh Thái Ưc, cái tên cũng đẹp lắm chứ, sau này không nên gọi chị là Trịnh thợ may nữa. Nhưng Trịnh thợ may là người ở thị trấn nhỏ, nên tính tình vẫn dễ dãi, gọi chị là gì cũng được. Trịnh cá mè, Trịnh thiết kế...

Xe đi qua Long Trấn, để lại phía sau cảnh làng mạc đồng quê, một lão nông vác cái bừa trên vai đang đi trên một chiếc cầu Lâm Hạnh Hoa... Triệu Ngư giảm tốc độ, một đám mây lớn đang vần vũ trên đầu, trời tối sầm lại. Hôm qua nắng như đổ lửa, rất có thể đêm nay sẽ mưa và biết đâu lại chẳng có sấm mùa Xuân. Ở bình nguyên Xuyên Tây, thường hay có sấm vào mùa Xuân.

Tiếng sấm mùa Xuân làm kinh động mọi nhà, chó sủa, mèo kêu. Chó thì giật mình thon thót, còn trai gái thì lại tao ngộ gặp nhau... Lâm Hạnh Hoa.. Ngày mai mình sẽ phải gọi điện cho Vương Đông, nhờ cậu ấy làm cho vài câu thơ mới được.

Qua trạm thu phí Tân Kinh, Triệu Ngự cho xe chạy với tốc độ 120 km/giờ. Khi đến Dung Thành, xe vòng vèo qua mấy dãy phố rồi dừng lại trước cổng một trường tiểu học. Con trai Triệu Ngự đang học lớp năm ở đây, anh đưa xe đến đón con, ngày thường nó vẫn đi xe công cộng về nhà. Anh gọi điện cho vợ hỏi tối nay ăn gì, vợ trả lời anh lái xe mệt, tối nay cả nhà đi ăn hiệu cho vui. Triệu Ngự lại hỏi định ăn gì, chị cười trả lời: Em muốn ăn lẩu cá mè. Triệu Ngự lại hỏi: Còn muốn ăn gì nữa không? Vợ trả lời: Còn, nhưng tối phải để cho con nó đi ngủ sớm một chút. Lần này anh đi Cầu Khê có gì vui không? Triệu Ngự nói nhiều chuyện lắm, chỉ sợ khi leo lên giường, anh lại quên hết mất thôi. Chị vợ bảo quên làm sao được, dù đêm khuya đến đâu anh cũng phải kể cho em nghe.

Hai người nói cười một hồi rồi cúp điện thoại.

Xe của Triệu Ngự đỗ cách trường khoảng vài chục mét, một người đàn bà xinh đẹp đang đứng ở bên đường. Triệu Ngự xuống xe rồi đi về phía chị. Người đàn bà quay mặt lại, nở nụ cười hiền hậu. Chị là vợ của Tôn Kiện Quân.

Chị đến đón Tôn Tiểu Minh, con vợ trước của chồng. Tôn Tiểu Minh vẫn ở với Tiểu Đào, thỉnh thoảng về với bố độ một, hai ngày. Đôi khi Tôn Kiện Quân cũng đánh xe đến đón, tiện thể đón luôn Triệu Cao con của Triệu Ngự. Chị bạn nói với Triệu Ngự, tôi thường đi xe công cộng đến đón cháu. Hôm nay có xe của anh, tôi và cháu đi nhờ xe của anh vậy. Khi nói chuyện, chị để lộ hàm răng trắng muốt. Năm xây dựng với Tôn Kiện Quân, chị mới 19 tuổi, bây giờ đã 25 tuổi, bằng tuổi với Triệu Yến. Chị mặc chiếc áo màu xanh thẫm, đôi giày dày bụi. Gặp Triệu Ngự chị rất vui, nhưng chỉ thoáng một cái, niềm vui dường như đã biến mất. Triệu Ngự thấy chị hao hao giống Ngọc Cẩm.

Nhưng người phụ nữ nghèo khổ này lấy Tôn Kiện Quân cũng chẳng hạnh

phúc gì. Tôn Kiện Quân hơn chị 12 tuổi, có người bảo rằng khoảng cách tuổi tác như vậy là tốt. Chị nói, nhiều lúc Tiểu Đào bận, tôi vẫn đi đón cháu cho chị ấy. Tiểu Đào ở khu Đông Thành, mỗi lần đi đón cũng mất cả tiếng đồng hồ. Triệu Ngự nói: Có lẽ... công tác ở nhà xuất bản cũng hơi bận.

Tuy nói thế, nhưng Triệu Ngự biết rõ, công việc của Tiểu Đào không có gì là bận lắm, hơn nữa chị lại có xe riêng, nếu bận chị còn có thể nhờ ông cụ đi đón hộ. Kể từ khi ly hôn, Tiểu Đào vẫn sống độc thân. Chị rất bực mình với Nam Tử vì cứ dăm ba ngày, Nam Tử lại gây sự với chị một lần. Nam Tử nói:

- Tôi rất hợp với Tôn Tiểu Minh, cháu Tiểu Minh cũng rất thích chơi với con trai Tôn Tiểu ân của tôi.

- Tuy chúng cùng bố khác mẹ, nhưng vẫn là chị em với nhau. - Triệu Ngự đáp.

- Tôn Tiểu Minh cứ gọi tôi là mẹ kế. - Nam Tử mặt đỏ gay.

- Chuyện đó có gì đâu, miễn là dặn Tiểu Minh đừng cho Tiểu Đào biết là được.

- Tôi không cho phép nó gọi tôi như vậy, trẻ con hay quên quá đã dặn kỹ rồi mà nó vẫn gọi như vậy.

Hình như Nam Tử muốn nói nhiều chuyện với Triệu Ngự. Đúng lúc đó, Triệu Cao từ trong trường chạy ra, nó ôm chầm lấy bố. Nó rất vui khi thấy bố nó có chiếc xe ô tô đẹp, nó tíu tít gọi các bạn ra xem. Tôn Tiểu Minh cũng chạy ra, nó bắt chước Triệu Cao, cũng sà vào lòng Nam Tử, cũng thân thiết như mẹ đẻ của mình.

Triệu Ngự đưa Nam Tử về nhà, rồi quay xe đưa con về trước cổng nhà mình và bảo với con trai tự đi một mình lên gác.

- Ứ, bố bế con lên. - Triệu Cao nói.

- Con lớn rồi, đi một mình được mà. - Triệu Ngự nói.

- Con chưa nghe mới lên mười tuổi đã bảo lớn rồi.

- Từ lúc lên năm tuổi bố đã thấy con lớn rồi.

- Con không tin, ai bảo năm tuổi là lớn!

- Năm con lên năm tuổi, con đã biết đi lấy hoa quả cho mẹ, chạy lên chạy xuống cầu thang đến mấy lần.

- À, con nhớ ra rồi, con chạy lên chạy xuống năm lần. Con là con trai năm tuổi đã lớn. - Triệu Cao nói.

- Bây giờ con đã mười tuổi, chỉ khoảng hai phút là đã leo lên đến tầng năm, có đúng thế không? - Triệu Ngự nói.

- Đúng thế, con bắt đầu leo cho bố xem. - Triệu Cao nói.

Nói xong Triệu Cao chạy như bay lên gác, chiếc cặp sau lưng lủng lẳng như

một quả núi nhỏ. Hai phút sau Triệu Cao đã lên đến tầng năm. Thằng bé giống mẹ nó quá. Trước đây, Triệu Ngự vẫn cõng nó lên lầu, nhưng sau anh thấy làm thế không đúng. Triệu Cao và Tôn Tiểu Minh ngồi cùng bàn, hai đứa chơi rất thân với nhau. Năm ngoái nhân sinh nhật Triệu Cao, Tôn Kiện Quân tặng Triệu Cao một cái tàu hỏa chạy bằng pin, anh quý nó lắm, muốn sau này hai nhà làm thông gia với nhau.

Triệu Ngự đi mua cá mè, anh bỗng nhớ tới Nam Tử. Bà mẹ nhỏ này thường rất vất vả, chị đã sinh cho Tôn Kiện Quân một đứa con trai. Như thế, phải hạnh phúc lắm mới phải, nhưng tại sao trong lời lẽ của chị lại khác hẳn, dường như có uẩn khúc gì đó. Nhưng Triệu Ngự lại lắc đầu: Mình nghĩ vợ vẫn quá, Tôn Kiện Quân bây giờ không còn là Tôn Kiện Quân ngày trước nữa, anh chỉ vui đầu vào sáng tác, nghiên cứu nhân tình thế thái, ít quan tâm đến người vợ trẻ tuổi, làm cho chị buồn rầu. Triệu Ngự về đến nhà, đang định làm cá thì nhớ đến Trịnh Thợ may, anh lập tức gọi điện hỏi cách làm lẩu cá mè. Trịnh Thợ may nói một thôi một hồi mười tám loại thành phần và nhấn mạnh rằng: cá phải thật tươi, phải mổ ở ngoài chợ rồi mới đem về nhà. Tuy Trịnh Thợ may nói vậy, nhưng những bí quyết cần thiết thì lại không phổ biến. Triệu Ngự hiểu ý thôi không hỏi thêm nữa.

Vợ Triệu Ngự đi làm về, vừa bước vào nhà đã ngửi thấy các mùi gia vị. Triệu Cao từ trong phòng chạy ra, vui mừng như một chú chó con, hôn lên má mẹ rồi bảo bây giờ đến lượt bố mẹ hôn nhau đi. Vợ Triệu Ngự hôn lên má chồng một cái kêu đánh chụt. Triệu Ngự bảo con trai:

- Con đi làm bài đi, làm bài xong thì ăn cơm.

Triệu Cao vẫn đứng ở cửa bếp, nó bảo con muốn xem bố mổ cá. Vợ Triệu Ngự nhìn con cá nói:

- Ô, sao anh mua con to thế này?

- Con này được hai, ba cân đấy, anh đã học được bí quyết làm lẩu cá mè ở Cầu Khê rồi, chỉ sợ ngon quá, ăn không đủ thôi - Triệu Ngự nói.

- Người vụng về như anh, dù có làm ngon đến mấy thì ba người cũng không ăn hết được con cá này.

- Bố mẹ mời cô Triệu Yến đến ăn cho vui. - Triệu Cao bảo.

- Con đi mời cô đi. - Nghe mẹ bảo Triệu Cao liền ba chân bốn cẳng chạy đi ngay.

Chị vợ hôn lên môi chồng một cái, nhưng lại nói:

- Momm anh toàn mùi cá mè thôi.

Khi Triệu Yến vừa bước vào nhà, thấy vợ Triệu Ngự đang mặc tạp dề cho chồng. Triệu Yến nói:

- Để em làm với, không lao động ăn sẽ mất ngon.

- Cô bóc cho mấy củ hành, băm nhỏ rồi cho vào bốn cái bát giúp tôi. - Triệu Ngự nói.

Hai người phụ nữ cùng bóc hành, cho vào bốn cái bát nhỏ. Nồi lẩu sôi sùng sục. Triệu Ngự bỏ cá vào nồi rồi cho hương liệu vào mùi thơm phưng phức. Một lúc sau, họ ngồi vào bàn ăn. Triệu Ngự ăn rất nhanh, con trai thấy thế cũng bắt chước bố, hễ thấy bố gắp một miếng, nó cũng gắp một miếng. Còn hai người phụ nữ vẫn ăn thong thả. Chị vợ nói: - Sao ta không uống một chén rượu cho vui?

Triệu Ngự vội đứng dậy lấy một chai rượu đỏ và ba chiếc cốc, đặt trước mặt mỗi người một cái. Triệu Cao thấy nó không có cốc liền âm ỉ lên, mẹ nó bảo:

- Để mẹ lấy cho một cái cốc nhỏ, trẻ con chỉ được uống một ít thôi.

Triệu Ngự thấy thế, đưa cho con trai cái cốc lớn nhưng chỉ rót một tí rượu, còn cái cốc nhỏ thì rót đầy rượu, anh nâng cốc:

- Nào, bố con mình cùng uống, bố uống cốc nhỏ, con uống cốc to.

Triệu Cao vui lắm, nó chạm cốc với bố. Cả bốn người cùng nâng cốc, nhưng thực ra cốc của hai người đàn bà đều chưa rót rượu. Họ nhìn nhau cười. Cá ngon, rượu ngon, người đẹp, Triệu Ngự trong lòng rất vui, anh châm một điếu thuốc lá hút.

Triệu Yên kể chuyện: Gần đây ông Tào bảo vệ cứ khăng khăng đòi bỏ vợ. Ông già nhà quê đã đi tìm gặp lãnh đạo mấy lần. Lý Tiến đành phải tiếp. Khi ông già bảo vệ ra về, Lý Tiến cười khà khà. Khi về nhà anh kể lại cho vợ là Tề Hồng nghe, chị cũng cười rũ ra. Của đáng tội, ông Tào từ nhà quê ra thành phố cũng đã được mười năm rồi, ông ta có quyền được đòi hỏi sống như người thành phố. Triệu Yên đang nói thì dừng lại vì thấy Triệu Cao đang dỏng tai nghe, còn Triệu Ngự thì vẫn ngồi yên hút thuốc. Vợ Triệu Ngự nói:

- Ông Tào năm nay cũng đến sáu mươi rồi còn gì.

- Ngoài sáu mươi rồi nhưng hai năm nay thấy ông ta vừa hoạt bát vừa trẻ hẳn ra. - Triệu Yên nói.

- Ông ấy cũng là người tốt bụng, hễ nhà ai có việc gì, ông ấy cũng sà đến giúp đỡ.

- Ông ấy giúp đỡ đều có động cơ riêng, không lấy lòng thì kết thân sao được.

- Tại sao phải như vậy?

- Ông ta thường hay đến cái nhà có bảy nguyên đơn, chỉ một việc nhỏ cũng chạy đi chạy lại mấy lần.

- Cháu cũng biết cái nhà bảy nguyên đơn ấy. - Triệu Cao nói.

- Thôi, không nói về chuyện ông Tào nữa, chúng ta cạn chén! - Triệu Yên nâng cốc nói.

Vợ Triệu Ngự vẫn thấy bồn chồn, chị nghĩ: Không hiểu tại sao ông Tào lại đến khu nhà bảy nguyên đơn...

Khi còn trẻ, vợ Triệu Ngự đã quen ông Tào, chị có ấn tượng rất tốt về ông

này, nhưng hễ nhắc tới ông Tào, Triệu Ngự không bao giờ hưởng ứng. Vợ Triệu Ngự còn nhớ chồng đã nói một câu: "Ông Tào là người hay trục lợi", nhưng chị quên không hỏi kỹ. Hôm nay nghe Triệu Yến nói cũng có ý như vậy.

Ăn xong, Triệu Yến ra ngồi ở phòng khách, còn Triệu Ngự thì vào bếp dọn dẹp. Thấy hai người đàn bà thì thầm to nhỏ với nhau Triệu Ngự cứ tưởng họ đang nói chuyện về lão Tào. Dọn dẹp xong, khi vào phòng khách anh mới biết họ đang tính kế làm ăn. Đầu năm nay, số phụ nữ đàn len ở thành phố giảm hẳn nhưng họ lại tỏ ra thích thú, chiếc áo len màu mận tím của Triệu Yến và chiếc áo len màu tro vợ anh mặc đều là áo đan, kiểu cách khác hẳn áo bán trên thị trường. Ngoài ra, Tề Hồng cũng là một tay đan giỏi, mỗi lần ba người ngồi với nhau, họ nói chuyện suốt ngày về áo len.

Triệu Ngự đưa con trai đi ngủ xong, trở lại phòng khách thì Triệu Yến đứng dậy cáo từ ra về, hai vợ chồng tiễn Triệu Yến ra tận cổng.

Triệu Ngự ngồi xem ti vi nhưng cứ nháp nhòm quan sát mọi cử động của vợ. Chị vợ giặt xong mấy cái áo rồi đem phơi ở đầu hè. Máy giặt tự động nên giặt xong thì cũng gần khô, phơi xong, chị lau nhà, chị nghĩ chồng đã mệt rồi, nên để anh nghỉ ngơi. Chị lau hết phòng ngủ, phòng học của con và phòng khách. Vì lao động chân tay, chị đã thấm mệt, má đỏ ửng. Tiết trời tháng Tư nhưng rất nóng, mồ hôi nhuế nhai. Chị cởi chiếc áo len ra rồi cởi chiếc quần nhưng, trên người chỉ còn chiếc áo lót và chiếc quần lót rồi đến ngồi lên đùi chồng, giằng lấy điếu thuốc lá đang hút dở trên môi chồng hút một hơi. Theo báo chí thì thuốc lá đã hút dở, nồng độ nicôtin sẽ tăng gấp đôi. Điều kỳ lạ là trước khi vút mẩu thuốc đi chị còn rít thêm một hơi nữa rồi mới... đi tắm, chị nói với Triệu Ngự nhưng Triệu Ngự chỉ gật đầu, vẫn ngồi yên tại chỗ, anh ngắm nhìn bộ giò nồn nà của vợ mình... đúng lúc đó, trên ti vi xuất hiện một cô gái trẻ trong mục quảng cáo, anh liền tắt ti vi. Anh đứng dậy đi vào phòng sách.

Chị vợ lau dọn nhà cửa xong, cởi quần áo đi vào nhà tắm. Vòi nước cao áp chảy ào ào như mưa rào. Bên ngoài vẫn không thấy có động tĩnh gì, hình như chồng chị đang tập tạ ở hành lang thì phải. Sau tết, anh thường tắm nước lạnh, tắm xong lấy khăn lau thật mạnh đến đỏ cả da. Năm nay, trọng lượng cơ thể anh tăng ba cân, cơ bắp đều phát triển.

Chị vợ nhắm mắt lại hưởng thụ dòng nước chảy qua ngực, qua lưng. Tối qua chị cũng tắm cả nửa tiếng đồng hồ, nên hôm nay chỉ cần tắm mười phút là đủ, hoặc chỉ ba phút cũng đủ... có lẽ chồng cũng sắp tập xong rồi.

Chị đang định gọi thì thấy có một bóng người bước vào. Tắm gương trên tường nhìn không rõ lắm, người đó đã đến sau lưng, ôm ghì lấy chị chẳng khác gì chuyện tình vụng trộm trong tiểu thuyết. Người đó nói: Tối nay ta tắm nước nóng...

Chị không nói gì, chị đã thấy hưng phấn. Triệu Ngu ghì chặt lấy vợ hai tay anh ghì mạnh hơn bất cứ dòng nước nào, nhưng trong đam mê, anh không quên nói đùa vợ: Em có muốn nghe kể chuyện nữa không? Vợ anh bảo thôi không nghe nữa.

Không muốn nghe thì thôi vậy, hơi nước bốc lên mù mịt, hai người chìm đắm trong làn hơi nước, các ngón tay giống như các binh khí, còn thân hình thì uốn éo như sợi mây song... Triệu Ngu nói đùa: Binh khí chắc vẫn chưa đủ thỏa mãn em đâu. Thế rồi, hai người lại ghì chặt lấy nhau, đắm chìm trong đam mê... Triệu Ngu đóng vòi nước nóng rồi mở một van nước khác. Thế rồi bế thốc vợ vào giường. Đèn bật sáng, chiếc giường trông giống như một bãi chiến trường của những năm năm mươi, tiếng rên rĩ lại tiếp tục, cuộc chiến càng sôi động hơn...

Quan hệ vợ chồng là chuyện bình thường, nhưng lần này thì hơi khác. Đầu óc Triệu Ngu trống rỗng, anh không chế thời gian, khi vui thú với vợ, anh như một người tiết chế tình dục, nếu đưa cho anh một cuốn sách, anh vẫn có thể đọc được. Thời gian, thời gian, thời gian... anh tạo ra thời gian nhưng tâm hồn lại tập trung vào một thời gian khác. Anh như người ở dưới nước ngoi lên bờ, làm mưa làm gió chán rồi lại trở về với thực tại và cố tìm ra một khoảng trống trong bận rộn để uống một hạm nước mát...

Hoan hỉ xong rồi, ắt phải nhường cho chuyện khác, Thương Nữ để tay lên gối. Đúng lúc đó ngoài trời vang rền tiếng sấm, rồi dần dần đổ mưa. Sấm Xuân, chấn gối, chuyện trò, một đêm thỏa mãn đầy ắp. Ngọc Cầm, Trịnh thợ may, cá mè Cầu Khê, ông lão họ Vương... Thương Nữ say mê nghe chồng kể, đã hai lần chị phải xuống giường rót nước cho chồng uống. Triệu Ngu nhắc nhở vợ khuya rồi, nghỉ đi để mai còn đi làm. Chị bảo cứ nói chuyện đến mười hai giờ...

Mười hai giờ, Triệu Ngu bỗng sực nhớ mười hai giờ đêm hôm trước... ba chữ Lâm Hạnh Hoa lại hiện lên trong đầu anh, dường như bóng hình cô đang lảng vảng đâu đây rồi sà vào lòng anh. Anh liếc nhìn cặp mắt sáng ngời của vợ. Chuyện này không thể cho vợ biết được, không thể kể cho vợ biết câu chuyện giữa anh và Lâm Hạnh Hoa, câu chuyện từ ba giờ chiều hôm trước đến ba giờ sáng hôm sau. Không cần thiết.

Mười hai giờ đèn tắt, sau cơn hoan lạc, thân thể rã rời, họ ngủ say như chết. Mưa rơi tí tách ngoài sân, trong lúc nửa tỉnh nửa say, Triệu Ngu cứ tưởng tiếng ếch kêu.

Hôm sau Triệu Ngu còn được nghỉ nên mãi chín giờ sáng mới dậy. Trời đã tạnh nhưng bầu trời vẫn u ám. Ăn xong bát mì, anh ra phòng khách ngồi hút thuốc, uống nước, vợ đi làm rồi, tha hồ mà hút thoải mái, thêm một ít nicôtin có gì đáng sợ đâu. Triệu Ngu có một triết lý kỳ quặc, khác hẳn với bạn bè: nếu đến năm bảy mươi tuổi mà có tiền thì sẽ hút thuốc phiện giải trí như bọn

thanh niên bây giờ. Cuộc đời phải luôn có những giây phút rực cháy, những hoạt động cuồng nhiệt như đêm hôm qua chẳng hạn; cuộc đời phải mang đậm ý thơ như đêm hôm kia chẳng hạn. Nhưng cuộc đời cũng có thể ví như que củi không cháy trong bếp, nó làm cho bạn luôn phải khóc than suốt suốt. Phúc Kha đã nói một câu rất hay: Không phải ai cũng có thể trở thành nhà nghệ thuật, song mỗi con người đều có khả năng tạo nên một tác phẩm nghệ thuật của đời mình.

Triệu Ngự đứng trước thềm ngắm nhìn những đóa hoa hồng đang nở rộ, những đóa hoa hồng còn mang trên mình cả những giọt nước mưa. Sáng nay không có ánh nắng mặt trời, vẫn muốn mưa. Lâm Hạnh Hoa. Lâm Hạnh Hoa... chắc giờ này cô đã đi làm. Buổi trưa cô lại chơi trò oẳn tù tì với đồng nghiệp. Không biết tối qua cô có nghe thấy tiếng ếch kêu không?

Triệu Ngự đi đi lại lại trong phòng rồi đi ra hành lang, dường như ở ngoài đó có ai muốn thì thầm với mình thì phải, trời âm u thế mà lại đáng yêu. Ý thơ đây ấp trong đầu, nụ cười huyền bí. Ý thơ vẫn nguyên vẹn. Hôm qua thì lười nhác, còn hôm nay thì hăng hái. Lát nữa, anh sẽ đi phố mua thức ăn, tay xách cái làn như một cán bộ già. Đang trong suy nghĩ miên man bỗng tiếng chuông vang lên ba hồi dài.

Kể từ khi gia đình anh lắp đặt hệ thống chống trộm, anh không còn được nghe tiếng gõ cửa cổng cọc nữa.

Khi nghe thấy tiếng chuông, Triệu Ngự cứ tưởng là Triệu Yến đến. Tại sao hôm nay cô lại không đi làm nhỉ?

Nhưng người đứng ngoài cửa lại là lão Tào, lão mặc quần Âu, áo jacket đi giày đen bóng lộn.

- Chào Trưởng phòng Triệu, anh đã ăn cơm chưa?
- Cứ gọi tôi là Tiểu Triệu. Bác có việc gì thế?
- Thấy xe anh ở sân, tôi biết là anh có nhà.
- Có việc gì, xin mời bác vào nhà.
- Tôi sợ bẩn sàn nhà anh.

Mặc dầu quen nhau lâu rồi, nhưng thường ngày gặp lão Tào, Triệu Ngự chỉ chào hỏi sơ sài. Mùa hè năm ngoái, khi đi làm về, Triệu Ngự thấy lão Tào đang đứng ở phòng khách, dưới sàn để một quả dưa hấu thật to, Thương Nữ đang nói chuyện với lão, rót nước, mời thuốc và mời lão ở lại ăn cơm tối với gia đình. Vừa thấy Triệu Ngự về, lão đứng dậy cáo từ. Hình như giữa hai người đàn ông có chuyện gì đó thì phải. Thực ra, Triệu Ngự đã bỏ qua sự việc đáng ngờ năm trước, còn lão Tào thậm thụt lén lút nhớ lại chuyện xưa. Triệu Ngự hỏi vợ xem lão đã đến nhà mấy lần, Thương Nữ nói ba lần. Triệu Ngự nói: "Lần sau đừng cho lão vào phòng". Thương Nữ rất ngạc nhiên tại sao chồng lại có thái độ với khách như vậy. Chị hỏi nhưng Triệu Ngự không trả lời.

Nhìn bề ngoài, lão Tào tỏ ra rất lịch sự, lão tháo giày để ở ngoài, đi bít tất không vào nhà. Vì lão là khách nên Triệu Ngu rót nước mời, chưa kịp lấy thuốc, lão đã nhanh nhẩu đưa ra một bao Ngọc Khê.

Cách hút thuốc của lão Tào cũng rất độc đáo. Môi mím chặt vào đầu lọc cứ như hút thuốc bằng răng vậy. Ngựa xem răng, người xem miệng, miệng lão Tào khác hẳn, vừa có thể ăn, uống, nhai. Những nếp nhăn trên mặt dường như vẫn giống mười năm về trước. Người Mi Sơn gọi như vậy là tốt lão.

Triệu Ngu nghĩ đến một khuôn mặt khác, chị Hà ở khu vực bảy nguyên đơn, những năm gần đây chị trẻ ra trông thấy. Hai khuôn mặt này có liên quan gì đến nhau đây? Chị Hà tuổi đã ngũ tuần, lão Tào đã ngoại sáu mươi... nghĩ đến đây Triệu Ngu đã phần nào hiểu rõ lý do lão đến nhà mình.

Lão Tào nhắc đến chuyện năm nào Triệu Ngu cho lão chiếc ti vi màu, mời lão đi ăn nhà hàng, đến nay lão vẫn còn xúc động. Người nhà quê quen thói dây cà ra dây muống, nói mãi chưa hết, Triệu Ngu liền cắt lời, đề nghị lão nên đi thẳng vào vấn đề. Lão vò đầu suy nghĩ xem nên mở đầu câu chuyện như thế nào. Lão đằng hắng một tiếng xem như mở đầu câu chuyện. Tiếp đó, như người đọc quyết tâm thư, lão lần lượt nhắc đến tên giám đốc các trường phòng và những người lãnh đạo khác. Triệu Ngu kiên nhẫn ngồi nghe.

Lão Tào làm bảo vệ đã được mười năm. Ở nhà quê, lão không phải là người cam phận, nay ra tỉnh phải thích nghi với sự thay đổi của thời cuộc. Lão có tâm tư, có chuyện muốn nói, nhưng vì là bảo vệ nên từ lâu lão vẫn bị mọi người xem nhẹ. Dường như chỉ khi nào các đồng chí trong cơ quan đi ra, đi vào qua cổng, lão mới tồn tại. Ngoài ra, coi như không có lão. Lão có tâm sự hoặc có chuyện gì cũng chẳng sao. Lão giống như một cái cây mọc ở ngoài cổng sắt chỉ khác ở chỗ biết cử động, biết ăn, biết nói. Nhưng bỗng nhiên thời gian gần đây, lão trở thành đối tượng bàn tán của cả cơ quan, ngay cả Triệu Yên khi ăn cũng nói chuyện về lão. Nhìn bề ngoài, dường như lão chẳng có chuyện gì đáng nói, ai ngờ lão ngấm ngầm chuẩn bị kế sách rất khẩn trương, tranh thủ từng phút một. Cuộc sống vốn là dòng nước chảy xiết. Có lẽ mấy hộ ở khu phố 77 Cát Thắng chỉ có một người duy nhất là Triệu Ngu biết lão không rảnh rỗi chút nào. Nhưng Triệu Ngu không muốn tìm hiểu đến tận chân tơ kẽ tóc chuyện của lão.

Hôm nay lão đến nhà trình bày, Triệu Ngu cũng thấy vui lòng. Lão ngồi trên đi văng trông ra dáng người thành thị lắm. Tinh thần và sức khỏe của lão khá sung mãn, lão muốn vui, muốn sống như một người thành thị đích thực. Nói cụ thể hơn, lão muốn chạy đến khu nhà bảy nguyên đơn. Tốt nhất là có được một căn hộ ở đó, chứ không phải chỉ có một cái giường đơn ở ngoài cổng như bây giờ.

Triệu Ngu không còn lạnh nhạt với lão nữa, lão thấy thoải mái hơn, ngả người về phía sau, nhưng chỉ một lát, lão lại ngồi nghiêm túc như ban đầu,

vẻ cung kính. Triệu Ngự thấy buồn cười không hiểu nổi.

Lão Tào cứ quay đi quay lại mãi, giọng khàn khàn, lúc nói to lúc thì thầm. Có một chuyện khiến lão đứng ngòai không yên: Giám đốc cho biết, đã mấy lần vợ lão ở nhà quê ra gặp lãnh đạo làm âm ỉ lên, rất có thể sẽ quyết định cho lão thôi việc, về quê. Con người ta cũng như một lớp vỏ cây, lão Tào mà về quê thì coi như hết đời. Lão còn tâm sức đâu mà nghĩ đến chuyện đi nhuộm tóc nữa, chẳng lẽ cứ để tóc trắng xóa như đôi bít tất lão đang đi hay sao? Giác mộng mười năm ở thành phố bỗng chốc trở thành tay trắng. Lão sẽ chóng già đi, bệnh tật sẽ hoành hành, chưa biết chừng chỉ vài ba năm lão lăn ra chết cũng nên.

Nghĩ đến đây, Triệu Ngự nhận lời sẽ báo cáo với giám đốc cơ quan.

Lão cười khì khì rồi lại nói thêm đến tám chín phút nữa, Triệu Ngự nghĩ sao lão Tào giống vợ lão Vương trong *Thủy Hử* thế?

Lão Tào làm bảo vệ lâu năm, biết rất rõ về mọi người, mối quan hệ giữa ai với ai trong cơ quan như thế nào, lão đều biết cả. Lão có đôi mắt khá tinh tường, như một cảnh sát điều tra, lão biết tường tận mọi bí mật và những uẩn khúc của từng người kể cả việc sắp xếp nhân sự trong cơ quan. Nhưng lão luôn giữ mồm, giữ miệng, quá lắm chỉ nói chuyện với chị Hà ở khu bảy đơn nguyên là cùng.

Tên đầy đủ của chị Hà là Hà Tiểu Na, kém lão mười một tuổi chồng chết năm ngoái, trước đó chị phải xin nghỉ việc để ở nhà chăm sóc chồng. Lão Tào thường đến giúp đỡ chị rồi sau đó tỏ ra yêu thích chị khi đứng trước mọi người lão thường gọi là bà Hà, nhưng sau lưng lại gọi là Tiểu Na. Hà Tiểu Na, cái tên mang đậm màu sắc thành thị. Khi lão Tào mới đi làm, Tiểu Na không bao giờ để ý đến lão, lão chỉ dám nhìn trộm từ phía sau, nhưng mười hai năm đã trôi qua, bây giờ tình hình đã khác, lão đã nhìn thẳng vào khuôn mặt đáng yêu của Hà Tiểu Na... Lão vòng vo trình bày với Triệu Ngự mọi chuyện. Triệu Ngự vẫn ngồi yên hút thuốc.

Thực ra, Triệu Ngự vẫn nghe nghiêm túc, chỉ khác Lý Tiến ở chỗ là anh không cười. Nhưng lão Tào lại cảm thấy anh coi thường, không thích thú nghe lão trình bày. Cái tên Hà Tiểu Na cứ được lặp đi lặp lại mãi, Triệu Ngự chú ý đến cách phát âm của lão, chú ý đến sự xúc động của lão khi nói đến cái tên đó, môi lão run run. Tình yêu ư? Có thể lắm. Ai dám bảo rằng lão Tào bảo vệ lại không được tận hưởng tình yêu? Bị ảnh hưởng bởi lão, Triệu Ngự không gọi là chị Hà nữa, mà gọi cả tên Hà Tiểu Na.

Lão Tào vẫn ngồi vắt vẻo trên sa lông. Lợi dụng lúc Triệu Ngự cúi xuống rót nước, lão liếc trộm vào phòng ngủ. Trên tường có treo một bức ảnh đen trắng của Thương Nữ. Trước mặt Thương Nữ bao giờ lão Tào cũng làm bộ dạng như một ông già, luôn tỏ ra quan tâm đến Thương Nữ, không chỉ một lần mà đã vài lần lão đưa tay xoa lên lưng Thương Nữ. Có điều đó chỉ là sự

thể nghiệm rất hãn hữu, đời nào lão dám bờm xờm với Thương Nữ? Đến nhà Thương Nữ, ngồi trên sa lông Thương Nữ vẫn ngồi hàng ngày, nhìn trộm ảnh Thương Nữ, chân đi bít tất dẫm trên sàn nhà lão đã cảm thấy hạnh phúc lắm rồi, hơn nữa Tiểu Triệu vẫn là Tiểu Triệu năm xưa, lão cảm thấy như mình đã có viên thuốc an thần...

Sự xúc động của lão bỗng chốc trở nên hưng phấn, lão bước vào nhà vệ sinh cẩn thận đóng cửa lại, đi tiểu tiện. Phòng vệ sinh nhà Thương Nữ khá rộng, bốn bức tường đều lát gạch men. Mọi đồ dùng trong nhà vệ sinh đều xa lạ với lão, cái gì lão cũng thấy như có mùi thơm.

Từ phòng vệ sinh bước ra, lão lão đảo như người say rượu. Chỉ trong vòng hai phút đồng hồ, lão cảm thấy như mũi mình đã hít thở no đủ mọi mùi thơm trong nhà vệ sinh. Lão uống một hộp nước khoáng và liên tưởng đến cái cốc mà Thương Nữ vẫn thường uống, lão thấy hạnh phúc quá... Như một người được uống thuốc an thần, lão sung sướng thay đổi cách xưng hô: Lão không gọi là Trưởng phòng Triệu nữa, mà gọi là Tiểu Triệu giống như năm nào khi mới đến Dung Thành, Tiểu Triệu còn đang ở trong nhà kho của đơn vị, lúc đó Thương Nữ dắt chiếc xe đạp đến tìm anh. Hôm thì mặc áo tím, hôm khác lại mặc Âu phục hoặc chiếc quần bò, quần nhung... lão vẫn nhớ như in. Tất nhiên lão không bao giờ kể chuyện này cho Triệu Ngự biết, mà luôn giấu kín trong lòng vì rằng việc đó không có liên quan gì đến Triệu Ngự nhưng cũng là... một cô gái trong con mắt lão.

Lão hút xong điều thuốc rồi đứng dậy cáo từ ra về.

Buổi trưa Triệu Ngự kể cho vợ nghe về chuyện lão Tào và Hà Tiểu Na:

Thương Nữ hỏi:

- Hà Tiểu Na nào? - Triệu Ngự cười trả lời là chị Hà ở khu bảy nguyên đơn chứ còn ai nữa.

- Té ra chị Hà là Hà Tiểu Na à. - Thương Nữ nói.

- Lão Tào luôn miệng nhắc đến cái tên đó, anh cũng chẳng nhớ ra, mình vẫn quen gọi là chị Hà nên đã quên khuấy đi cái tên Hà Tiểu Na. Hồi anh mới về nhà xuất bản, chị ấy là phó phòng phát hành, về sau chuyển sang làm công tác công đoàn, chị ấy là người rất năng động, tác phong nghiêm túc. Đến bây giờ chị ấy khoảng năm mươi tuổi.

- Lão Tào yêu chị ấy thật à?... - Thương Nữ hỏi.

- Không thật thì giả chắc. Lão Tào đã nói hàng loạt vấn đề giữa lão và Hà Tiểu Na. - Triệu Ngự cười.

- Thế còn vợ con lão ở nhà quê thì sao?...

- Điều đó thì có khó gì, lão ta sẽ biết xoay xở, lão đang làm bảo vệ ở cơ quan, tất lão sẽ biết cách giải quyết vấn đề.

- Nếu cho lão về quê thì thật là bất công vì dù sao lão cũng làm bảo vệ trên mười năm rồi, lão cũng có quyền được hưởng đãi ngộ.

- Kể ra lão Tào cũng chăm chỉ đấy chứ, ngoài việc làm bảo vệ lão còn hót rác, dọn dẹp mọi thứ, có việc nào lão từ nan.

- Một người sáu mươi tuổi như lão mà luôn nhiệt tình giúp đỡ hết nhà này đến nhà khác. Chắc anh còn nhớ, mùa hè năm ngoái, lão đã đem đến nhà mình một quả dưa hấu thật to?

- Ồ, ờ.

- Anh ờ cái gì? - Thương Nữ hỏi.

- Em có ấn tượng tốt với lão, thì nên trình bày giúp lão đi. - Triệu Ngự nói.

- Việc của đơn vị anh, em nhúng tay vào làm gì? Nếu không phải là vợ anh, chắc hẳn em sẽ có ý kiến. Vì Lý Tiến không ở trong tập thể nên không biết rõ tình hình về lão Tào. Người ta vất vả bao nhiêu năm, chẳng lẽ lại đối xử tàn tệ như vậy được sao, muốn dùng thì dùng, không muốn thì quăng ra sọt rác hay sao?

- Anh cũng nghĩ như vậy. Nếu anh nói không được, thì em nên nói để ông Lý Tiến hiểu rõ hơn về tình hình lão ta. Là chỗ người nhà, em nói sẽ khách quan hơn.

- Anh thuyết phục được ông ấy, em tin là như vậy.

- Chính lão Tào đã nhầm đúng điểm này, lão có con mắt tinh đời thật đấy - Triệu Ngự cười, bảo.

- Không tinh đời thì làm sao sống nổi ở cái đất này. - Thương Nữ nói.

Triệu Ngự ngáp dài. Thương Nữ đi vào nhà vệ sinh, khi trở ra, âu yếm chồng, đã quên khuấy đi chuyện lão Tào.

Buổi chiều, trong lúc Thương Nữ chuẩn bị đến cơ quan làm việc đang đứng ở cửa thường trực chờ Triệu Ngự đánh xe ra, lão Tào vội lau sạch chiếc ghế mời chị ngồi. Thương Nữ liếc nhìn phòng bảo vệ thấy phòng chia làm hai gian, gian ngoài là để giao nhận công văn và tài liệu, gian trong là phòng ngủ, gian nào cũng sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp chẳng giống nơi sống độc thân của một ông già chút nào. Lão Tào đứng ngay bên cạnh. Thương Nữ liếc nhìn thấy tóc lão đen nhánh, chị thấy hơi buồn cười. Lão Tào nói:

- Trưởng phòng Triệu đã đánh xe ra rồi, trông thật khí thế.

Xe đi rồi, lão Tào vẫn đứng như trời trồng ngoài cổng nhìn theo bóng hình Thương Nữ.

Lão Tào có thói quen đứng ở cổng, những lúc không đứng ở cổng, lão thường chỉ quanh quẩn trong hai gian phòng. Phòng bảo vệ ngày càng giống như một gia đình, có hơi hướng của đàn bà. Một lần, bà vợ ở nhà quê ra thăm lão, thấy khang khác, hôm sau bỏ về ngay. Trên chiếc giường của lão, Hà Tiểu Na đã có một đêm mất ngủ, đã để lại dấu ấn, cuộc sống bảo vệ của lão đã bắt đầu sang trang mới.

Cát Thắng là một đường phố nhỏ, từ đầu phố đến cuối phố chỉ dài 300 mét. Số nhà 77 là khu tập thể của nhà xuất bản, tương đối yên tĩnh. Lão Tào đứng

ở cổng, giữa hai cây ngô đồng, mùa hè lão mặc quần soóc, mùa đông mặc quần dài, lão thường xuyên có mặt ở đây, đứng như trời trồng, nhìn xa cứ tưởng là người đàn ông nào đó đang tập khí công. Lão có thói quen nhìn bóng nắng đoán người và đoán không sai bất kỳ một ai. Lão rất thính tai, nhanh mắt, nhận ra người và người đứng hơi người, ngay cả mắt cú vọ và mũi chó cũng không thể so sánh được với sự nhạy cảm của lão. Khi có mưa, bão, mọi người đều chạy tìm nơi trú ẩn, riêng lão vẫn đứng trơ trơ nhìn mưa bão truy đuổi những người thành phố, coi đó là thú vui riêng của lão. Lão có một câu nói cửa miệng: Người nhà quê cái gì cũng làm được. Hồi mới ra thành phố, lão đội chiếc mũ dạ, đến nay có thể cho vào bảo tàng được rồi nhưng lão vẫn treo trên tường. Lão đã từng làm kế toán của thôn, chiếc mũ dạ chính là niềm vinh quang nhỏ nhoi của lão. Còn một cái kính, lão vẫn để ở nhà quê. Thực ra, mắt lão vẫn rất tốt, nhưng làm kế toán thôn thì phải đeo kính mới tỏ ra mình là người có quyền lực.

Lão Tào khoanh tay đứng trước cổng chính, mắt nhìn sang phía đối diện, quan sát hai bên đường. Phía đối diện là một số nhà hàng ăn uống, cửa hàng tạp hóa, cửa hiệu nhỏ. Các chủ quán đều là những người quen thuộc, hàng ngày vẫn nhìn thấy lão Tào, chủ hộ số nhà 77 và xe cộ ra ra vào vào. Các chủ quán bên kia đường thấy lão hay đứng một mình, lúc ít khách thường chạy sang nói chuyện tào lao với lão. Lão quay lại hỏi chủ quán và những chị em giúp việc rồi dần dần trở nên thân thiết, lão cắt tóc chỉ mất một nửa giá tiền, song chính lão lại là người tuyên truyền cho chị em. Với sự cổ súy của lão, Thương Nữ cũng đã có lần đến đây cắt tóc.

Trong trường hợp bình thường, lão Tào thường nhìn sang bên đối diện, thỉnh thoảng mới liếc sang hai bên. Các chủ hộ bên nhà 77 không phải ai cũng có máu mặt, cũng có những công nhân nghỉ việc, những cụ già nghỉ hưu lương thấp, họ đều là những người cạnh tranh với lão, báo cáo ngầm với cơ quan về lão nhưng lãnh đạo đều nói: Đừng có đùa, đã mấy ai chăm chỉ và chịu thương chịu khó như lão, bằng bất cứ giá nào cũng truy đuổi bọn trộm cắp. Những nhận xét của lãnh đạo đến tai lão, lão cảm động đến rơi nước mắt, nhưng cũng từ đó, lão đâm ra xem thường một số người: họ chẳng qua chỉ là những người buôn thúng bán mẹt, gặp họ mình việc gì phải chào trước.

Những người này khi có việc nặng nhọc vẫn phải nhờ vả lão

Lương lão mỗi tháng một nghìn đồng, tính theo hai tư giờ một ngày, mỗi giờ lão cũng thu nhập được một số tiền công ba đôi giày của những thợ đánh giày. Có điều mỗi nghề đều có lệ riêng của nó, nếu sau mười một giờ khoản lệ phí sẽ không phải là nhỏ. Tuy những người buôn thúng bán mẹt không phải trả khoản tiền này vì họ thường về sớm. Không có tiền thì làm gì có sinh hoạt ban đêm? Còn những người đi sinh hoạt ban đêm thì có ai tiếc một vài đồng đâu. Thậm chí một vài đồng chỉ còn tỏ ra rất hào hiệp. Lão còn nhớ

như in, sau tết năm ngoái, có mấy hôm Thương Nữ về muộn, đều cho lão mỗi lần năm, sáu đồng, có hôm cả chục đồng.

Lão Tào có con mắt lợi hại thật, con mắt mà người ta thường gọi là giác quan thứ sáu. Mắt nhìn nghiêng trở thành mắt nhìn thẳng, mắt nhìn thẳng lại biến thành mắt xanh, chỉ trong nháy mắt là mọi việc đã đầu vào đó. Cán bộ lãnh đạo nhà xuất bản nói chung đều đeo kính. Do số lượng cán bộ lãnh đạo không nhiều lại thường ngồi trong xe nên họ thường đeo kính râm. Lão Tào có một đôi kính râm mua có ý để tặng cho Thương Nữ vì đôi mắt điều hâu của lão thì cần gì phải đeo kính.

Mỗi khi đi làm về, Thương Nữ thường đi xe đạp, trước đây là xe màu đỏ, bây giờ là xe màu trắng. Chị thích đi xe đạp để giữ eo và rèn luyện cơ bắp. Thương Nữ dắt chiếc xe đạp đi vào cổng nhà số 77, không sao tránh khỏi con mắt soi mói của lão Tào. Chẳng những về ngoại hình, tiếng nói, hơi người của Thương Nữ lão đều đã biết từ lâu. Trong con mắt lão Thương Nữ là bông hoa đẹp, chỉ cần chị có việc phải đứng ở cổng đợi con đi học về hoặc đợi chồng là lão đã vội đem ghế ra để sau lưng chị, rồi tiến lại gần giương đôi mắt cú vọ và cái mũi ra ngửi. Mặc dầu Thương Nữ chỉ đi lướt qua, cái mũi của lão cũng đã ngửi thấy, lão cảm thấy như một luồng gió thoảng qua. Nói là luồng gió thơm thì không chuẩn xác, thực ra lão đã ngửi thấy hơi trong cơ thể Thương Nữ không thể lẫn vào đâu được, diện mạo của Thương Nữ đã in sâu trong tâm trí lão.

Mùa hè năm 1989, lão Tào bảo vệ kho của đơn vị, kho này nằm ở một ngõ hẻm không có tên ở ngay cạnh con đường lớn Thục Đô. Khi mới về nhà xuất bản, Triệu Ngự được Lý Tiến chia cho một gian phòng ở cạnh đó, lão trở thành hàng xóm của Triệu Ngự. Phòng của Triệu Ngự ở vào một nơi yên tĩnh trong phố phường nhộn nhịp, sân có trồng cây ngô đồng, đằng sau nhà có cây cao bóng mát. Lần đầu tiên Thương Nữ đến đây, chị mặc bộ váy liền áo, đi xe đạp màu đỏ. Tính đến tháng Chín, Thương Nữ đã đến đây nhiều lần, chị thường mặc quần bò, áo sơ mi kẻ hoa, thắt lưng da. Lão Tào ngắm Thương Nữ rất kỹ và phát hiện tình hình mới về Thương Nữ: Chị đã chia tay với phóng viên có tên là Tôn gì đó, liên tiếp ba ngày liền chị đến gõ cửa nhà Triệu Ngự, nhưng cửa đều đóng im ỉm. Thương Nữ đến vào lúc hoàng hôn, ngồi ở cổng bảo vệ đợi mãi. Lão Tào đang xem ti vi nhưng chốc chốc lại nhìn trộm khuôn mặt của Thương Nữ, lão ngầm so sánh Thương Nữ với diễn viên trong ti vi xem ai đẹp hơn, lão thấy Thương Nữ vẫn đẹp hơn. Lão kể cho Thương Nữ nghe về câu chuyện chiếc ti vi: Lý Tiến cho Triệu Ngự, rồi Triệu Ngự cho lại lão, giọng lão rất xúc động, làm Thương Nữ cũng xúc động lây. Chiếc ti vi 14 inch, chứ có phải đồ chơi rẻ tiền đâu, Thương Nữ lăm lăm trong miệng. Khi chị đang nóng lòng ngồi chờ, thì đôi mắt lão lại luôn luôn liếc nhìn trộm, năm đó lão mới năm mươi tuổi, sức khỏe cường

trắng chẳng kém gì thanh niên. Đợi mãi không được, Thương Nữ đành dắt xe đi, lão đứng ngoài cổng dán mắt nhìn theo. Lão còn nhớ như in vào buổi tối lần thứ ba, Thương Nữ mặc chiếc quần nhung màu vàng bò, áo sơ mi màu tím. Chị đợi mãi đến tận chín giờ tối. Khi chị vừa đi khỏi thì Triệu Ngự về, lão phê bình Triệu Ngự sao lại để một người con gái phải ngồi đợi mình suốt như thế... Lão kể cho Triệu Ngự nghe tình hình mà lão nắm được về Thương Nữ. Triệu Ngự nghe xong, không nói liền đi vào nhà. Những ngày sau đó không thấy Thương Nữ đến nữa. Lão nói với Triệu Ngự: - Anh, anh... - lão cho rằng Triệu Ngự đã bỏ lỡ mất cơ hội tốt, Thương Nữ sẽ chẳng bao giờ đến nữa. Con gái thành thị vừa đẹp, vừa là người cùng đơn vị, Tiểu Triệu không nên bỏ lỡ... lão rút ra kết luận: Tiểu Triệu là anh chàng ngốc, về mặt đạo đức thì khá đấy, nhưng đối với con gái thì lại... lão thở dài tiếc cho Tiểu Triệu: Thật đáng thương cho Thương Nữ. Triệu Ngự vẫn im lặng, quay vào nhà bật đèn lên, lão nói với một câu: "Ngốc quá đấy..."

Thương Nữ không đến nữa, lão Tào thấy thương cảm.

Vào một đêm tối trời, lão đóng cửa vào nhà xem ti vi. Khi xem xong, lão đi vệ sinh, tiện đường lão gõ cửa nhà Triệu Ngự rủ anh cùng sang xem, không ngờ vừa nghe lão nói xong, Triệu Ngự đã đóng sầm cửa lại. Đồ ngốc... lão lại lẩm bẩm. Lão tiếp tục xem tập hai, bỗng nghe thấy tiếng chuông xe đạp ở ngoài cổng. Lão quen tiếng chuông này hơn Tiểu Triệu nhiều. Thương Nữ đã đến, chị mặc quần bò, áo sơ mi tím... Lão Tào bật đèn, vừa đánh tiếng, vừa chăm chú nhìn: quần bò trắng tãp, bộ ngực căng tròn, trông dễ thương quá. Lão nói: "Hôm nay Tiểu Triệu có nhà đấy...", vừa nói, lão vừa đưa tay đỡ chiếc xe đạp của Thương Nữ rồi mở cổng. Thương Nữ đi vào sân rồi đến phòng của Triệu Ngự, lão Tào tìm đập thành thích. Đúng lúc đó Tiểu Triệu đã tắt đèn đi ngủ, nên vừa vào đến giữa sân, Thương Nữ đã đứng lại, lão Tào nghĩ: Anh chàng này lại bỏ lỡ mất thời cơ rồi. Lão hồi hộp theo dõi xem Thương Nữ đi tiếp hay quay lại. Tâm tư lão rất phức tạp, vừa hy vọng, vừa không hy vọng: hy vọng là Thương Nữ và Tiểu Triệu thành vợ thành chồng, nhưng lại cầu mong rằng Thương Nữ đừng bao giờ rơi vào tay bất cứ người đàn ông nào, kể cả Tiểu Triệu. Tốt nhất Thương Nữ chỉ nên là một nàng tiên thường xuyên đến ngồi bên cổng bảo vệ của lão... Thương Nữ đứng tẩn ngẩn ở giữa sân độ vài phút. Lão cũng chỉ mong có thế thôi. Dưới ánh đèn, lão ngắm nhìn chiếc quần bò, rồi ngắm nhìn chiếc áo màu tím, lão không thể nào quên được hình ảnh này của Thương Nữ, lão mơ tưởng biết đâu sẽ có một ngày, lão cùng nàng lên giường...

Thương Nữ tiếp tục đi về phía trước, lão thấy thất vọng, nhưng ngay lập tức lão lại thấy hy vọng, song có điều hy vọng này chỉ là sự biến tướng của dục vọng. Con mắt cú vọ của lão cứ nhìn xoáy vào Thương Nữ. Thương Nữ gõ nhẹ tay vào cửa, đèn trong nhà bật sáng, cửa mở ra, lúc đó Tiểu Triệu chỉ

mặc một chiếc quần đùi... Lão Tào cảm thấy choáng váng, đôi mắt cú vọ nhắm nghiền lại. Đến khi mở mắt ra, lão thấy Thương Nữ đã vào nhà Trục giác đã mách bảo lão: đôi nam nữ này vẫn khăng khít với nhau.

Lão Tào ngồi xem phim, mà tâm thần bất ổn. Lão nghĩ: Té ra anh chàng ngốc cũng có mưu đồ ra phết, ban ngày thì không nhận ra, nhưng ban đêm thì lộ rõ hết chân tướng. Lão không thể ngồi xem được nữa, lão tắt ti vi đi ra ngoài, lão soi mói nhìn vào cửa sổ nhà Tiểu Triệu.

Đàn ông nhà quê thường có thói xấu hay rình mò nghe trộm. Người này nghe trộm chuyện của người kia. Tất nhiên anh nghe trộm nhà tôi thì tôi cũng chẳng buông tha nhà anh. Đàn ông có vợ rồi đi nghe chuyện vợ người khác rồi về hướng dẫn cho vợ mình, đây là cách họ thường làm để nâng cao kiến thức trong tình dục. Thói quen này là một thói xấu cần được xóa bỏ. Vào những đêm tối trời, họ thường ghé tai sát vào tường nhà người khác để nghe trộm. Với những cặp vợ chồng già thì không nói làm gì, nhưng với những cặp tân hôn thì thế nào cũng bị nghe trộm. Là cán bộ của thôn, lão thường hay lên đến nhà một phụ nữ xinh đẹp để nghe trộm...

Vào một đêm mùa Thu năm 1989, lão đánh liều nghe trộm chuyện của Thương Nữ. Hôm ấy, Thương Nữ mặc quần bò sát người, đẩy cửa bước vào phòng Tiểu Triệu, lão rón rén đến gần, dán mắt vào khe cửa sổ thấy Thương Nữ ngồi ở mép giường, còn Tiểu Triệu quần áo chỉnh tề ngồi trước bàn. Ngọn đèn trong nhà rọi chiếu rõ hai khuôn mặt nhưng chẳng thấy họ động tĩnh gì. Lão Tào bèn chôn: Sao họ chưa làm gì nhỉ? Tại sao anh chàng ngốc Tiểu Triệu không tụt quần ra?

Lão quay vào nhà, đứng trước ti vi nghĩ mãi không thông. Rõ ràng họ có tình ý hân hoi. Khi còn ở ngoài cổng thì hấp tấp vội vàng, tại sao vào nhà rồi lại yên ắng, không hành động... Lão rút ra kết luận: Người thành phố thiếu cởi mở, chẳng giống người nhà quê chút nào, ví dụ như lão chẳng hạn, đã yêu thì cần gì phải nói nhiều, cứ làm bég đi là xong.

Từ tối hôm đó trở đi, ngày nào Thương Nữ cũng đến. Hễ nghe thấy tiếng chuông xe đạp, lão lại thò đầu ra, cổ lão như có lò xo. Lão bước ra khỏi cửa, mặt mày hớn hờ đỡ lấy chiếc xe và cố tình chạm vào tay Thương Nữ, rồi tiến thêm một bước xoa nhẹ lên lưng Thương Nữ một cái. Về mùa Hè lão không dám làm thế, nhưng mùa đông thì vô tư. Hơn nữa, lão là “bác Tào”, còn Thương Nữ chỉ là cô gái trẻ ngang tuổi con lão, đây chẳng qua chỉ là sự biểu hiện tình cảm chân thật của một ông lão nhà quê chứ có gì ghê gớm đâu. Vào một buổi hoàng hôn tiết trời mùa Thu, Thương Nữ từ trong căn phòng nhỏ bước ra dọn dẹp bếp núc, lão Tào đưa thớt và rau cho Thương Nữ... và nhận từ tay Thương Nữ một bát thịt kho, mấy khúc cá rán, lão chạy vào nhà lấy một quả táo to dúi vào tay Thương Nữ. Có một lần, nhằm đúng lúc Thương Nữ đang cao hứng (sự say sưa mơ hồ của phụ nữ trong tình yêu)

lão mời Thương Nữ uống một cốc rượu suông. Thương Nữ đi rồi, lão cầm cốc rượu Thương Nữ uống dở uống liền ba hớp, giả vờ bắt chước người trong phim đi lão đảo như người say nhưng thật ra lão chẳng say gì hết. Thương Nữ và Tiểu Triệu nói mãi với nhau về tình yêu nhưng vẫn chẳng đi đến kết quả nào: một kết quả như lão Tào mong đợi. Qua mấy lần rình mò nghe trộm, lão cảm thấy chán ngắt, lão bung miệng ngáp dài. Tính cách người thành thị lạ thật, cứ nói mãi, nói mãi, cứ ngồi mãi ở thành giường mà không lên giường. Người thì mặt nóng ran, người thì mặt sáng lên, giả cứ lên giường có phải mọi chuyện sẽ xong không? Lão Tào rất muốn cổ súy cho Tiểu Triệu: đường đường là một đảng nam nhi, hãy hành động đi thôi. Nhưng đây là Tiểu Triệu, khi đã đóng cửa rồi chỉ biết nói, nói đi nói lại mãi, vòng vo tam quốc mãi, chẳng lẽ không thấy mệt hay sao? Lão ngáp dài, cười nhạt rồi bỏ đi. Nghe trộm không khoái bằng xem ti vi, người đẹp trong ti vi chưa kịp hôn đã...

Thương Nữ và Tiểu Triệu nói chuyện với nhau suốt từ mùa Hạ sang mùa Đông, làm lão Tào thất vọng. Tối nào cũng vậy, Thương Nữ ngồi đến tận mười một giờ đêm rồi Triệu Ngự lại tiễn cô đạp xe về nhà. Những ngày mưa gió, cô đội ô đi trên con hẻm nhỏ giữa mưa gió bão bùng khiến lão Tào cảm thấy thương tâm. Vào một buổi chiều tà, cô đội mưa đến cổng, quần áo ướt sũng, trong phòng lão Tào có lò sưởi, lão kéo tay cô vào nhà ngồi hong khô quần áo. Lão nói: - Cô xem, ướt hết rồi còn gì?

Thương Nữ nói: - Cháu chỉ sợ bị cảm thôi.

Lão Tào đưa hai tay sờ lên chiếc quần nhung mềm mại của Thương Nữ, hai cái đùi thon thả, đôi giày cao gót... lão thấy rung động trong lòng, sờ lên gối một chút là đùi và trên đùi là... Thương Nữ không hiểu ý lão, vẫn ngồi yên trên ghế, cảnh tượng đó khiến lão si mê gần như phát điên. Thương Nữ sấy khô quần áo xong, đứng dậy đi vào sân rồi quay đầu lại nói lời cảm ơn lão không kịp quay lại lấy ô đã vội gõ cửa phòng của người tình. Thực ra cửa không khóa, cô đẩy mạnh một cái, cánh cửa mở toang, tiếng đóng cửa vừa nhanh vừa mạnh... Lão Tào ngậy người nhìn theo. Cái ngậy người của lão có ngụ ý: lão đang bồi hồi xúc động. Lão đã năm mươi tuổi rồi, nếu không thì... Tối hôm đó, uống rượu xong, lão lại đi nghe trộm. Mùa Đông khác hẳn mùa Thu, lại có mưa, mưa là cái có giữ người ở lại, cô gái Thương Nữ đáng yêu kia, chắc cô ta... sẽ không về đâu? Rèm cửa đã che kín, bên ngoài mưa rơi tí tách, bên trong tiếng nói thì thầm, bóng cây ngô đồng, bóng lão Tào. Lão đứng yên không nhúc nhích dưới gốc cây như một bóng ma. Khi trở về phòng, lão chịu không nổi bật cười, lão ngồi lên chiếc ghế ban nãy Thương Nữ đã ngồi, lão day thật mạnh xuống ghế... lão cười khoái trá rồi buột miệng: nói mãi, nói mãi, Tiểu Triệu đúng là anh chàng ngốc. Lão lải nhải nói đi nói lại suốt mấy lần, lão hưng phấn đến tột đỉnh nhưng lại lo cho Tiểu

Triệu: cứ ngồi nói suông mãi không sợ Thương Nữ chán bỏ ra về à? Sao mà ngốc thế cứ ra tay đi, gạo sẽ thành cơm...

Mười một giờ đêm, Thương Nữ cầm ô ra về, Triệu Ngự tiễn Thương Nữ đi qua ngách phố nhỏ, ra đến đường Thục Đô thì gọi taxi. Ngày hôm sau trời vẫn mưa bão, Thương Nữ đến bằng xe công cộng, tay vẫn cầm ô, lão Tào vội liếc nhìn quần cô, nhưng đáng tiếc quần chỉ hơi ướt một tí. Thương Nữ chào lão. Lão cười rồi bỗng sấn lại gần ghé sát vào tai Thương Nữ nói nhỏ: - Mưa gió, lạnh giá thế này, tối nay cô đừng về nữa, nếu Tiểu Triệu không giữ cô ở lại, tôi sẽ phê bình cậu ấy.

Câu nói của lão Tào có thể coi là đòn đột kích bất ngờ đầu tiên đối với Thương Nữ, lão đã thành công, mặt Thương Nữ đỏ gay.

Lão trở về phòng cười thầm một mình, lại chuẩn bị đi nghe trộm. Nhưng Thương Nữ không làm theo lời lão, của đáng tội Thương Nữ cũng muốn ở lại nhưng không biết nên mở đầu như thế nào? Triệu Ngự lại tiễn cô ra về, lão Tào nói: - Tiểu Triệu ơi, đêm hôm khuya khất thế này, sao lại để cho cô ấy về? - Tiểu Triệu chỉ cười không nói gì.

Giấc mộng nghe trộm của lão coi như không thành, nụ cười vụng trộm của lão trở thành nụ cười mỉa mai: Tiểu Triệu nhút nhát như một con thỏ đế. Lão quay vào uống rượu rồi ngồi xem phim. Thương Nữ tối nào cũng đến, lão chớp đúng thời cơ, sờ nhẹ vài cái vào người Thương Nữ. Thương Nữ mặc áo mùa Đông nên lão cố ý ấn tay mạnh hơn vào người Thương Nữ. Tất nhiên, nếu có mặt Triệu Ngự, lão không bao giờ làm như vậy. Thương Nữ không phát hiện ra chi tiết này.

Cuối năm 1989, hai người đưa nhau về quê ở Mi Sơn, mãi sẩm tối mới trở về Thành Đô thì gặp phải một cơn mưa to bão lớn. Lão Tào đang ngồi bên lò sưởi xem ti vi bỗng thấy đèn bên nhà Tiểu Triệu bật sáng. Nhưng ánh đèn ấy không còn tính khêu gợi lão nữa, bất quá họ chỉ dám hôn nhau là cùng. Chín giờ, lão sang gõ cửa nói với Triệu Ngự: - Tôi đi ngủ đây, hai người cứ...

Thương Nữ đỏ bừng mặt, còn lão thì cười thầm, cái cười có hàm ý, mang tính kích động. Lão biết chắc hai người sẽ chẳng dám làm gì nên mới kích động như thế. Lão quay về phòng ngủ, sáng sớm hôm sau, nghe thấy tiếng mở cổng, lão bật dậy thì thấy Thương Nữ dắt tay Tiểu Triệu đi ra. Lão nghĩ ngay: chắc tối qua việc phải đến đã đến...

Suốt mấy ngày sau, trong đầu lão luôn mường tượng cảnh làm tình của đôi bạn trẻ. Lão cố hình dung dáng người, chiếc quần nhung, đôi giày cao gót của Thương Nữ... lão ân hận mãi, vì đã rình mò suốt bao đêm mà lại để sống mất đêm họ động phòng. Trong cái sân nhỏ chỉ có ba người, hai người thì lên giường, còn một người thì xem trộm. Lão thầm nghĩ như vậy, lão nhìn Thương Nữ và nở nụ cười ma mãnh như muốn nói cho Thương Nữ biết lão cũng là người biết cách làm tình. Lão đã có công ở chỗ đã nói với Thương

Nữ sẽ phê bình Tiểu Triệu, khuyến khích họ chẵn gối trước khi cưới, giải quyết ngay mâu thuẫn chủ yếu. Lão nhìn Thương Nữ bằng nụ cười tinh tế, tuy không nói nhưng đôi mắt cú vọ của lão như đã nói lên tất cả, Thương Nữ cảm nhận được điều đó, mặt đỏ bừng thẹn kính trọng lão, cô thường mời lão ăn táo, thỉnh thoảng lại đưa cho một bát thịt, lão vui lắm, ngày càng tỏ ra si mê Thương Nữ.

Vào một ngày tháng Giêng năm sau, mọi chuyện đã đủ để lão đi vào sử sách, lão đã tận mắt chứng kiến cảnh Thương Nữ mình trần như nhộng. Hôm đó lão rình nghe trộm thì một việc bất ngờ xảy ra, không phải bằng tai, mà là người trần mắt thịt, như một chiếc máy ảnh, lão chụp được một bức tranh sẽ mãi mãi không phai mờ trong tâm trí lão. Mình trần như nhộng lại ở trong trạng thái vận động chẳng khác gì ngọn sóng triều dâng trong đêm Đông giá lạnh. Lão chịu không nổi, hết quỳ xuống rồi lại đứng lên, dán đôi mắt cú vọ vào sát khe cửa thưởng ngoạn cảnh đôi bạn trẻ làm tình, người lão cũng rung lên bần bật... Tiểu Triệu mở cửa đi tiểu, Lão Tào lẩn trốn nhưng vẫn nghe thấy tiếng đi tiểu xè xè dưới góc cây ngô đồng.

Tiểu Triệu quay vào phòng, lão cũng về nhà, uống liền một hơi hết nửa chai rượu rồi leo lên giường, mắt đau đáu nhìn lên trần nhà tối om như mực. Hôm sau lão ra quét sân, thấy vết nước tiểu còn đọng lại dưới góc cây ngô đồng hết như dấu vết lão nằm mê. Mãi tận mười giờ sáng mới thấy Triệu Ngu mở cửa đi chợ, liếc nhìn lão bằng con mắt lạnh lùng. Thương Nữ đang nhóm bếp nhưng lão không dám đến tán dóc.

Việc lão tận mắt chứng kiến Thương Nữ đã đi vào sử sách, kể từ hôm đó, cửa sổ nhà Triệu Ngu luôn buông rèm kín mít. Thậm chí lão không dám nhớ lại cảnh hôm đó nữa, lão càng không yên tâm về cái nhìn lạnh nhạt của Tiểu Triệu. Lão trở nên đạo đức hơn, cảm thấy xấu hổ với Tiểu Triệu. Tuy lão đã từng làm cán bộ thôn, có chiếc mũ dạ, từng đeo kính, cũng biết làm người phải sống có nguyên tắc. Tiểu Triệu đã cho lão chiếc ti vi màu, thế mà lão lại đi rình mò trộm, tận mắt chứng kiến cảnh Thương Nữ trần truồng... tội nghiệp quá, lão quyết chí cải tà quy chính. Để lấy lòng Tiểu Triệu, lão lấy mấy quả dưa vợ vừa đem ở quê ra biếu Tiểu Triệu. Tiểu Triệu vốn là con người độ lượng, dần dần cũng bỏ qua chuyện cũ. Vào mùa Xuân năm sau, căn phòng nhỏ của Triệu Ngu đã biến thành một căn phòng mới, việc qua lại giữa hai bên đã được khôi phục như cũ. Những khi Triệu Ngu đi công tác vắng, Thương Nữ thường đem ghế ra cửa ngòi, lão luôn giữ bộ mặt nghiêm túc, tỏ ra mình là người đứng đắn.

Hai năm sau, thành phố dấy lên cao trào kinh tế mới, tiền tài và dục vọng lại bùng phát khắp phố phường. Lão Tào chấp tay đứng ở cổng bảo vệ, mắt nhắm nghiền cảm thụ không khí của thời đại. Lão biết rất nhiều những chuyện trong phố phường: con gái nhà này đi kiến ăn ở Quảng Đông, ông

già nhà kia đi chơi gái bị bắt quả tang ở khách sạn, bị phạt mấy nghìn đồng không dám lấy biên lai thu tiền. Từng ném trải những sự việc như vậy lão cũng dần dần hiểu ra. Qua mấy năm làm bảo vệ, lão cũng dành dụm được chút ít lưng vốn. Đàn ông ở thành thị ai cũng sành đeo một cái túi trên vai, lão Tào cũng không phải là ngoại lệ. Lão cũng mua một cái túi màu da bò, ăn mặc chỉnh tề nhìn xa trông giống hệt như một Hồng vệ binh già. Những người hàng xóm nói đùa lão, hỏi trong túi đựng những gì, lão bảo: một khẩu súng.

Quả nhiên lão Tào ngoài năm mươi tuổi có một khẩu súng thật và còn lấp đầy đạn. Vợ lão từ nhà quê ra, lão đẩy vợ về ngay trong ngày. Bà con hàng xóm lại trêu chọc lão, lão bảo: già rồi, hết đạn để bắn rồi. Hàng xóm bảo chưa hết đâu, ông không thích nhả đạn đấy thôi. Người nói đùa lão là một phụ nữ, mắt lão sáng lên, cứ như đạn đã lên nòng. Chị phụ nữ không chịu nổi cái nhìn soi mói của lão, vội rút lui.

Ký ức vốn bị đóng kín của lão lại từ từ được mở ra, lão lại nhớ đến cảnh Thương Nữ không mặc quần áo, cảnh làm tình ngoạn mục, lại như đang được ăn một bữa tiệc lớn. Lão thầm nghĩ thưởng ngoạn cảnh đó dưới ánh trăng có khác nào như Cổ Thụy đi vào kho báu trong Hồng lâu mộng. Một lần nữa, lão lại tham dự vào những việc trăng gió, tuy không phải là người trong cuộc nhưng không lạc hậu, không bị người cười chê. Dù có bám sau đội ngũ cũng vẫn tốt, vì đội ngũ này là do những người thành thị tạo nên một điều mà nông dân sẽ không bao giờ theo kịp. Hết năm này, qua năm khác, lão dành dụm tiết kiệm, hầu bao cũng đã kha khá. Người đàn bà bị lão nghe trộm năm nào chỉ nhìn đôi giày cũ rách dưới chân lão, mà không nhìn vào chiếc mũ dạ mới trên đầu lão. Tình thế bây giờ khác rồi, người đàn bà kia không dám nhìn lão, thậm chí không dám ra khỏi cổng... lão đã thắng lợi trở về Dung Thành đem theo nhiều trái dưa ngon để tặng Thương Nữ. Triệu Cao con trai của Thương Nữ đã lớn, lão dạy nó trèo cây, mua kẹo, Thương Nữ thấy vậy trong lòng rất vui, riêng Triệu Ngư thì không nói gì. Triệu Cao chạy vào phòng, Thương Nữ cũng vào theo, lão Tào vội vàng lấy ghế mời chị ngồi. Đôi khi Thương Nữ cũng ngồi, là chiếc ghế, ngồi vào cũng có sao đâu. Hơn nữa, ngồi ghế cũng rất dễ chịu vì lão đã cố ý làm chiếc ghế hợp với khổ người của chị. Tuy chỉ là chiếc ghế mây đơn giản, nhưng trong con mắt lão lại không đơn giản chút nào. Từng sợi mây đều mang dấu ấn lịch sử của nó, đều có hơi người của Thương Nữ, nó luôn vẫn vương trong tâm hồn lão. Nó sẽ mãi mãi đọng lại trong tâm khảm lão như một bức tranh sống động. Vào lúc giao thời giữa mùa Xuân và mùa Hạ năm đó, lão lại giở cái trò cũ hai ba năm về trước: vỗ vào lưng hoặc vào tay Thương Nữ. Dù Thương Nữ mặc trang phục mùa Xuân hay mùa Hè lão cũng cố tìm cách sờ cho được vào người chị một vài cái. Có điều chuyện nghe trộm đã cơ bản chấm dứt, vì

sau khi cưới, Triệu Ngự đã có hai phòng, phòng trong là phòng ngủ. Nếu lão muốn rình mò trộm thì phải trèo lên bức tường ở phía sau, mà trèo lên cũng không phải là dễ, lỡ sẩy chân sẽ toi mạng như chơi. Hơn nữa, làm như vậy cũng hơi quá đáng, chẳng ra thể thống gì nữa. Lão vừa là người lớn, vừa là bạn hàng xóm láng giềng, kẻ nhà Thương Nữ có việc gì cũng chạy sang giúp đỡ ngay. Những ngày Triệu Ngự đi công tác là những ngày lão thấy dễ chịu nhất, cái sân nhỏ trở thành một thiên đường. Lão sẽ công kênh Triệu Cao trên cổ dạo chơi khắp phố, còn Thương Nữ thì đứng ở cổng và ngồi ở chỗ thường ngày lão vẫn ngồi để xem ti vi. Và lão còn đi chiếc xe đạp hàng ngày Thương Nữ vẫn đi để biểu diễn kỹ thuật cho Triệu Cao xem. Triệu Cao thích lắm, còn Thương Nữ thì chỉ lo lão ngã xe, vì lão đã ngoài năm mươi tuổi rồi. Lão hồ hởi nói: Hồi ở sân kho nhà quê, lão cũng đi xe đạp và nhặt được một cái kim.

Thương Nữ rất thích nghe lão kể những chuyện về nhà quê. Mỗi khi thấy lão đứng ở ngoài cổng, Thương Nữ đều mời lão vào nhà ngồi chơi trên sa lông, còn Thương Nữ thì ngồi trên giường nghe lão kể chuyện. Ông cán bộ nhà quê năm nào luôn tỏ ra mình là người hiểu biết rộng, lúc nào cũng ba hoa xích thố kể hết chuyện này đến chuyện khác. Thương Nữ nghe rất vô tư, không hề có chuyện đề phòng. Chớp đúng thời cơ, lão quan sát kỹ phòng ngủ nhà Thương Nữ, ngắm nghía mãi chiếc giường và tấm ảnh Thương Nữ treo trên tường. Ôi, cô gái... suýt nữa thì lão buột miệng nói tiếp ba chữ... hoặc nói một cách nôm na: ước gì có một ngày nào đó, Thương Nữ sà vào lòng lão và...

Khi Triệu Ngự đi công tác về, lão lại co mình trong phòng ngắm nhìn sang căn phòng có ba nhân khẩu kia. Khuôn mặt lão rạng rỡ, ban ngày lão như một ông già đáng kính nhưng ban đêm thì đôi mắt cú vọ lại mở to, liếc nhìn ánh đèn bên nhà đối diện. Chính vì thế mà lão kê chiếc giường vào chỗ dễ quan sát nhất, ở ngay cửa sổ đứng vào chỗ dễ nhìn thấy Thương Nữ nhất. Mỗi khi nhìn thấy bóng Thương Nữ dưới ánh đèn, lão đều vui như mở cờ trong bụng song cũng có đôi chút mặc cảm. Ông trời thật chẳng công bằng chút nào, sao không cho mình đầu thai vào một gia đình danh giá ở thành thị để lão giải quyết vấn đề của mình: lên giường cùng... Mùa hè, Thương Nữ thường mặc váy hoặc quần đùi đi vào nhà vệ sinh, lão thường đứng nấp vào một chỗ nghe trộm tiếng tiểu tiện của chị và cho rằng đó là tiếng lão thích nghe nhất trong đời mình. Lão nằm trên giường cao hứng nghĩ: giá có Thương Nữ nằm bên cạnh thì hay biết mấy...

Mùa Đông năm ấy đã đi vào sử sách, đến mùa Hè lại càng đậm nét hơn. Vào một ngày thượng tuần tháng Bảy, trời nắng chang chang, tối đến trăng sao vàng vạc. Lão Tào bắc một cái chõng ra giữa sân, tay phe phẩy chiếc quạt nan ngồi uống nước trà và hút thuốc lá. Bên trái là chiếc cổng sắt lớn, bên

phải là nhà Tiểu Ngự. Ba cây ngô đồng mọc thẳng hàng trước nhà, cửa sổ nhà Thương Nữ mới thay một tấm rèm hoa. Ánh trăng dần dần lên cao, treo lơ lửng dưới bóng cây phía sau nhà. Lão Tào không thích ngắm trăng, chỉ thích ngắm cái cửa sổ có rèm hoa và có quạt trần. Gian phòng của lão cũng có một chiếc quạt bàn vợ lão mới đem ở nhà quê ra, vì thế ngoài việc xem tivi, lão cũng có quạt bàn nhưng lão không thích quạt bàn, mà rất ưa quạt trần vì quạt trần đều gió, tiếng kêu ừ ừ. Suốt trong mùa Hè, những lúc nhàn rỗi, lão lại để mắt ngắm nhìn chiếc quạt trần nhà Thương Nữ. Lão ngồi trên chõng nhưng mắt luôn nhìn sang nhà Thương Nữ, cái mà lão có thể nhìn thấy được cũng chỉ là hai thứ đèn điện và quạt trần. Không thể nhìn đèn điện mãi được, vì nhìn sẽ hại mắt, còn nhìn quạt trần thì không sao, hơn nữa, dưới quạt trần còn có bóng người... lão vừa phe phẩy chiếc quạt nan vừa nghĩ. Lão không nghe được nhiều, nếu nói về sức tưởng tượng thì lão thua hẳn nhà văn Tôn Kiện Quân. Trong ký ức lão lúc nào cũng chỉ quanh quẩn hình ảnh trần trường như nhộng...

Vào một đêm thượng tuần tháng Bảy, trời oi bức không một chút gió, chiếc quạt trần chạy liên tục, lão Tào dạo đi dạo lại trong sân. Thương Nữ mở cửa đi ra nhà vệ sinh, chị mặc chiếc quần đùi xanh, chào lão. Lão mỉm cười, liếc nhìn trộm hai cái đùi Thương Nữ. Không ngờ đúng lúc đó, Tiểu Triệu bước ra, lão vội mời Tiểu Triệu hút thuốc lá. Hai người đàn ông đứng dưới gốc cây ngô đồng, Thương Nữ từ nhà vệ sinh đi ra. Cả ba người nói với nhau vài câu về thời tiết rồi Tiểu Triệu và Thương Nữ quay vào nhà, đóng cửa lại. Tiếng đóng cửa thật khó nghe, nó không vui tai như tiếng mở cửa: chỉ một tiếng kêu đánh kệt là có một người... từ trong nhà bước ra. Lão nằm trên chõng ngắm nhìn trời đất, thỉnh thoảng ngoái cổ lại nhìn chiếc quạt trần nhà Thương Nữ. Đêm đã khuya, lão bê chõng vào nhà rồi tắt đèn đi ngủ, nhưng lão có ngủ đâu, đôi mắt cú vọ vẫn đau đáu nhìn sang ánh đèn, quạt trần và cửa sổ nhà Thương Nữ... Tất cả những cái đó đã trở thành phong cảnh hàng ngày của lão, trở thành thứ không thể thiếu được trong giấc mộng của lão. Hình ảnh Thương Nữ dưới ánh đèn không có gì xa lạ với lão, cái mũi lão đã quen thuộc, kể cả đôi mắt và cái mồm. Lão nhớ như in mọi hình ảnh về Thương Nữ...

Vào những tối nóng nực, lão trần trọc trên giường. Chiếc quạt bàn hết tắt lại chạy, phát ra những tiếng kêu chói tai, cánh quạt bị hỏng. Xem ra quạt trần vẫn hơn, lão nghĩ, tuy ít gió nhưng mát đều. Trước ngày Đại cách mạng văn hóa, lão là học sinh trung học thuộc thành phần trung nông lớp dưới. Lão lằm bằm trong miệng rồi ra ngoài đi tiểu. Trăng sao vàng vạc mà vẫn để đèn. Lão vừa tiểu tiện, vừa thấy buồn, trở vào phòng lão cứ lằm bằm: ngủ thôi, ngủ thôi. Ý lão muốn nói là Triệu Ngự và Thương Nữ nên đi ngủ thôi. Lão cởi quần dài vứt trên đầu giường rồi nằm xuống cạnh cửa sổ mắt vẫn nhìn

sang chiếc quạt trần bên nhà đối diện. Một lúc sau lão đã đi vào giấc nồng. Đúng lúc đó, lão nghe thấy có tiếng động nhẹ, lão mở mắt thì thấy Thương Nữ mặc quần đùi đứng ở ngoài sân. Chắc hôm nay Thương Nữ ăn nhiều canh quá? Lại đi nhà vệ sinh. Lão đưa tay dụi mắt, rồi mở to đôi mắt cú vọ. Thương Nữ trở lại giữa sân, giơ chân múa tay làm vài động tác thư giãn, Tiểu Triệu mặc quần đùi từ trong nhà bước ra cũng vươn vai làm mấy động tác, các khớp kêu răng rắc. Hai vợ chồng trẻ dắt tay nhau đi về phía nhà vệ sinh, sau đó trở lại sân đứng ngắm nhìn bầu trời. Thương Nữ đứng bên chồng, Tiểu Triệu chỉ tay lên trời nói với vợ cái gì đó, cả đôi vợ chồng đều ngước mắt nhìn lên bầu trời đầy trăng sao, lão lẩm bẩm: trên trời có cái quái gì mà xem?

Lão trở mình rồi ngồi dậy. Căn phòng của lão tối om, ở ngoài nhìn vào chẳng thấy gì hết. Hai khuôn mặt ở ngoài sân hết nhìn trời lại nhìn nhau, miệng Thương Nữ như một đóa hoa tươi thắm, răng trắng muốt. Lại sắp có vở diễn mới, thế mà người nghe trộm vẫn nằm chết dí ở xó nhà mình, lão nghĩ: người nhà quê cũng biết hôn, nhưng không hôn lâu và mạnh như người thành thị. Lão so sánh giữa người nhà quê và người thành thị, tâm hồn lão bồn chồn, chân tay như nổi gai ốc. Ánh trăng rọi chiếu như một tấm gương, mọi động tác hôn nhau giữa Tiểu Triệu và Thương Nữ trông rõ mồn một. Hai cái bóng di chuyển trên sân lúc lùi, lúc tiến chẳng khác gì những động tác múa. Tuy không có âm nhạc nhưng rất giống một vở kịch câm trong truyền thuyết. Trong khi đó, tâm hồn lão lại có tiết tấu rõ ràng, thứ tiết tấu làm thức dậy niềm đam mê trong cơ thể, lão bồn chồn bò từ đầu giường xuống cuối giường để tìm góc nhìn thích hợp nhất.

Xem ra đôi bạn trẻ ở ngoài sân vẫn chưa muốn đi ngủ, ánh trăng đã đem lại cho họ cảm giác khó tả. Họ buông nhau ra, nói vài câu gì đó, rồi lại ôm chặt lấy nhau, tạo nên một bức tranh sinh động trước mắt lão. Tiếng giày cọ xát trên mặt đất càng kích động tiết tấu trong con người lão. Lão quan sát kỹ từng động tác của Thương Nữ: bước chân, cái lưng thon thả, bộ ngực căng phồng. Tại sao Tiểu Triệu lại không... ngay đi, lão nghĩ. Tiểu Triệu một tay ghì chặt vào lưng Thương Nữ, tay kia để sát vào đùi Thương Nữ. Bám!... Lão Tào bỗng hồi hộp nghĩ, lão giật bắn người lên. Hình ảnh bộ ngực căng tròn, khuôn mặt như hoa của Thương Nữ lại lớn vồn trong đầu lão, lão lại nhớ đến cảnh Thương Nữ trần truồng mấy năm về trước, lão đột nhiên bám mạnh vào đùi mình, kết quả cái bám tay chẳng có cảm giác gì hết ngoài cái đau. Lão nghĩ đến một giấc mơ làm tình thực sự với Thương Nữ, lão coi bàn tay của Tiểu Triệu đặt trên đùi Thương Nữ như chính bàn tay mình, lão sẽ véo một cái rồi làm tình. Lão kiên nhẫn chờ đợi màn kịch sẽ tiếp diễn, nhưng đôi bạn trẻ không làm gì hơn ngoài sự ôm hôn thắm thiết. Tiểu Triệu

lại chỉ tay lên trời, lão nhìn Thương Nữ, niềm đam mê lại bốc lên: giá mà trường hợp này rơi đúng vào mình thì... Toàn bộ hình ảnh về Thương Nữ lại một lần nữa khắc sâu trong ký ức của lão, từ ham muốn dục vọng đã trở thành cảm nghĩ tốt đẹp. Nhưng chính lão cũng không rõ điều lão muốn là tốt đẹp hay không. Lão chỉ là người rình mò nghe trộm, chỉ muốn được tận mắt chứng kiến cảnh làm tình của người khác. Còn trong thực tế, Thương Nữ hôn chồng mình là chuyện thường tình, chứ có gì đâu.

Thực ra trong đêm hôm đó chẳng có chuyện gì là đặc biệt cả hai vợ chồng Triệu Ngư đi vệ sinh, thấy cảnh trăng sao, gió mát, ngẫu hứng vui vẻ một chút thôi. Đó cũng là cảnh bình thường trong cuộc sống hạnh phúc. Trăng sáng như gương, trời sao dày đặc, đôi vợ chồng trẻ thắm thiết bên nhau. Lão Tào nhìn trộm cứ tưởng phong ba bão táp sắp nổi lên... Rõ ràng lão đã si mê quá mức không tưởng. Lão cứ nghĩ rằng mình là Tiểu Triệu, cứ nghĩ mọi hành động của Tiểu Triệu là của chính mình, và Thương Nữ sẽ sà vào lòng lão. Lão bồn chồn, chuyển từ tư thế này sang tư thế khác, hết đứng lại ngồi, hết ngồi lại nằm, lão bồn chồn và cảm thấy mình hạnh phúc như một con chuồn chuồn.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 4

Một Mũi Tên Và Một Khẩu Súng

Năm 1995, lão Tào cùng đại đội binh mã nhà xuất bản di chuyển về số nhà 77 phố Cát Thắng. Lão lại treo chiếc mũ nỉ lên tường. Lão phát hiện ra một loại dầu, hể bôi trên tóc rồi đội mũ sẽ chẳng khác gì mái bằng được lớp mái tranh. Mùa Đông lão mặc áo jacket, mùa Hè lão mặc áo sơ mi, quần soóc. Nhà rộng hơn, trước đây chỉ có một phòng, nay được hai phòng. Trong nhà có quạt trần, chiếc quạt trần do Thương Nữ cho khi dọn nhà đi nơi khác. Nhà mới của chị lắp điều hòa nên cho lại lão chiếc quạt trần cũ. Đêm đến, lão ngắm nhìn chiếc quạt trần quay tít cho đến khi ngừng chạy mới thôi. Lão tìm hiểu các hộ mới đến, tổng cộng có năm mươi sáu hộ, tất cả đều dưới quyền quản lý của lão: Sáu giờ sáng mở cửa, mười một giờ tối đóng cửa. Một mình lão bảo vệ suốt hai mươi tư tiếng đồng hồ, vợ lão sợ lão không kham nổi, phải bỏ từ nhà quê ra để giúp đỡ thêm cho lão, nhưng lão không nghe. Lão lầy lý do vợ lão đã lớn tuổi, mặt đầy vết nhăn, nếu ra ở cùng lão sẽ làm mất

giá trị của lão. Lão luôn giục vợ về quê, còn bà vợ được lão đưa cho ít tiền thì mừng ra mặt, ngủ lại một đêm, hôm sau về quê, khoe với bà con thôn xóm. Hàng ngày, lão mặc sơ mi, quần soóc đứng ở ngoài cổng, các chủ quán ở phía đối diện chạy sang nói đùa lão: đêm qua chắc bác Tào xung phong rồi chứ? Lão bảo già cả rồi còn xung phong cái gì? Chủ quán lại đùa: súng của bác còn tốt lắm, còn ra chiến trường được, một đêm thừa sức đánh hai trận. Lão chẳng nói gì, chỉ cười khi khi. Chủ quán lại tiếp tục đùa: Bác Tào ơi, tôi đoán bác phải là người thiện xạ lắm, chắc chắn mỗi viên đạn là một quân thù. Lão Tào cười ha hả, để lộ hàm răng chắc khỏe.

Một khẩu súng cũ. Lão Tào suy nghĩ, lão chỉ có thể ngồi xung phong, còn niềm đam mê thực sự phải là lên giường. Lão đắm đắm nhìn chiếc quạt trần rồi suy tưởng, mấy năm làm bảo vệ cũng hay lắm chứ, chỉ thiếu chút nữa là Thương Nữ đã trở thành con gái lão, lão sẽ được sờ tay, vuốt lưng Thương Nữ. Về mùa Đông lão thường đốt lò sưởi để Thương Nữ sưởi hai bàn tay ngọc, lão sẽ ngồi kể chuyện cho Thương Nữ nghe... Nhưng bây giờ Thương Nữ đã dọn nhà đi chỗ khác, chị chuyển lên tầng năm khu đơn nguyên ba, chính lão đã đến đó lau sạch toàn bộ cầu thang của đơn nguyên ba. Vào các buổi sáng và buổi chiều, khi tan tầm lão thường ra đứng ở cổng lớn để được ngắm nhìn dung nhan Thương Nữ. Thương Nữ chính là phong cảnh để lão ngắm nhìn hàng ngày, có thể nói lão ngắm nhìn quanh năm không biết chán. Tuy cảnh tượng ở cái sân có cây ngô đồng sẽ mãi mãi không còn nữa, nhưng qua nhiều năm làm việc ở thành phố, lão đã học được cách nhìn về phía trước. Mỗi quan hệ giữa lão và Thương Nữ đã ngày càng trở nên mật thiết: Lão là hàng xóm cũ của chị. Mỗi khi bà vợ ở nhà quê đem ra vài quả dưa, lão đều đem tặng Thương Nữ. Có người hỏi lão tại sao phải làm thế, lão trả lời vì tôi là hàng xóm cũ của cô ấy. Thương Nữ cũng nhận thấy thiện cảm đó của lão, đôi lúc chị cũng ra cổng ngồi chơi một lát, ngồi lên chính cái ghế mây mà trước đây chị đã từng ngồi. Chiếc ghế mây đã từng đi vào ký ức của lão Tào, nhưng chị không ý thức được điều đó, cứ thản nhiên ngồi. Thế nào gọi là hàng xóm cũ? Chiếc ghế mây đó đã đủ để chứng minh: hai vợ chồng trẻ đã cùng ngủ trên một giường, còn Thương Nữ đã cùng ngồi trên một chiếc ghế của lão...

Lão Tào đã chôn chặt hình ảnh Thương Nữ trong lòng mình, trong cơn ngủ mê, lại luôn nghĩ Thương Nữ đã lên giường cùng mình. Ban ngày lão tìm đủ mọi cách để được lân la đến gần tầng năm đơn nguyên ba, còn ban đêm thì lại mở to đôi mắt cú vọ nhìn ánh đèn của tầng năm. Thương Nữ sẽ mãi mãi nằm

trong giấc mơ của lão, sẽ mãi mãi là niềm hưng phấn trong mỗi đêm của lão. Lão đi sâu tìm hiểu về những mối nghi ngờ trong đời sống của Thương Nữ, lão phát hiện có hai người đàn ông họ Tôn, lão đã nhiều lần ước hỏi Thương Nữ mong tìm ra những chuyện riêng tư trong lòng Thương Nữ, nhưng mỗi khi hỏi, Thương Nữ chỉ cười. Lão mặc gì, ăn gì Thương Nữ đâu có để ý. Dưới con mắt của Thương Nữ, lão chỉ là một bảo vệ không hơn không kém, chỉ là một ông già nhà quê ra tỉnh kiếm ăn. Dù lão có thể này thế kia thì rốt cuộc lão cũng vẫn chỉ là lão Tào, không để lại ấn tượng gì sâu sắc trong lòng Thương Nữ.

Lão suy sụp tinh thần, băng khuâng lo lắng: không biết nên triển khai mối quan hệ này như thế nào cho tốt. Qua nhiều năm làm bảo vệ, lão cũng dành dụm được vài vạn đồng, có một quyển sổ tiết kiệm gửi ở ngân hàng công thương. Lão thấy đã đến lúc phải cần đến khoản tiền này rồi. Nửa đêm lão vùng dậy, lấy quyển sổ tiết kiệm ra. Lão mân mê quyển sổ, miệng lẩm bầm: Cả đời mới có được số tiền này, coi như mình đã có một cơ số đạn nhất định. Có hai loại đạn: sổ tiết kiệm là một loại đạn, con người lão là một loại đạn khác. Sự tích lũy nhiều năm cũng chỉ nhằm mục đích, nuôi quân mấy nghìn ngày, dùng binh trong một lúc. Vậy khẩu súng của lão định chĩa vào ai? Chĩa vào Thương Nữ thì không được rồi, nếu lão định bắn vào Thương Nữ thì viên đạn sẽ ngoặt sang một hướng khác, sẽ ngừng bay ở giữa đường. Nói một cách đơn giản, viên đạn sẽ rơi vào chỗ không người, hay nói một cách thiết thực hơn, Thương Nữ chỉ là thế giới ảo tưởng của lão. Lão phải đi tìm một cái đích nào đó thực tế hơn, để viên đạn của lão bắn ra sẽ khai hoa kết trái.

Vào một ngày nào đó, tháng nào đó, năm nào đó, lão mon men đến đơn nguyên bảy. Lão để mắt đến Hà Tiểu Na. Lý do: Một là Tiểu Na đã từng một thời là bông hoa đẹp, hai là Tiểu Na đã có những rạn nứt trong cuộc sống. Lão vừa là con cú vọ, vừa là con nhặng: con cú vọ có thể bay lên lướt xuống, còn con nhặng thì có thể bám chặt lấy chỗ rạn nứt. Hà Tiểu Na nguyên là một nhân vật xuất sắc của nhà xuất bản, ngoài nhược điểm cạnh thị, chị là một bông hoa hoàn hảo. Chị gốc người Thành Đô, ăn mặc lúc nào cũng chỉnh tề, đeo đôi kính lộ rõ vẻ một nữ trí thức. Cũng như Thương Nữ, chị rất chăm chỉ tập luyện, nên vẫn giữ được thân hình cân đối của một phụ nữ trung niên. Chị là người sống thoải mái, tâm hồn rộng mở, mọi người đều yêu quý chị. Chị có một người chồng cũng rất được mọi người tôn kính, anh cũng đeo kính trắng, là sinh viên đã tốt nghiệp ở trường đại học Thanh Hoa,

hiện là cán bộ cấp huyện, tuy tiền và quyền đều có hạn, nhưng anh vẫn yêu quý vợ như ngọc như vàng. Hai vợ chồng đã trải qua đám cưới bạc, chuẩn bị đón mừng đám cưới vàng, tưởng chừng hai người sẽ sống hạnh phúc bên nhau cho đến ngày đầu bạc răng long. Nhưng đột nhiên chồng chị đổ bệnh. Anh bị bệnh ung thư tiền liệt tuyến, phải đi bệnh viện phẫu thuật và điều trị, nhưng xem ra kết quả không mấy khả quan. Thế rồi anh được đưa về nhà, chữa trị theo phương pháp dân gian, kể cả việc ăn đầu vịt sống máu còn chảy ròng ròng. Lý Tiến thấy vậy, liền dẫn Triệu Ngư và một số người đến thăm anh. Anh khóc thảm thiết và với giọng bi quan, anh gửi vợ cho tổ chức. Lý Tiến thông cảm nói có thể để chị Hà Tiểu Na nghỉ hưu sớm để chăm sóc cho chồng.

Tuy đã được về nghỉ nhưng Hà Tiểu Na mệt đến đứt hơi, suốt ngày đi tìm thuốc thang cho chồng, kể cả trên báo chí, trên ti vi, bất cứ ai mách bảo điều gì, chị cũng làm ngay. Lão Tào nói lão có quen một ông thầy thuốc nam, nghe nói đã ba đời làm nghề thuốc, có thể chữa được tứ chứng nan y. Hà Tiểu Na thúc lão đưa mình đi tìm, vượt qua hết núi lại sông, mất cả nửa ngày mới mời được ông thầy thuốc nam về Dung Thành, ông ta kê đơn bốc cho mấy thang thuốc rất đắt tiền. Ông chồng ngày càng rơi vào tình thế tuyệt vọng, thấy ai bảo gì cũng nghe nhưng bệnh tình vẫn không thuyên giảm, chỉ qua một năm mà trông anh đã khác hẳn, Hà Tiểu Na cũng biến thành một người già nua, mặt mày tiều tụy. Suốt ngày chị sắc thuốc cho chồng, đến nỗi khắp nhà đều đầy mùi thuốc, bản thân chị cũng biến thành người bệnh, chị rất sợ mùi thuốc nam. Lão Tào thấy thế, tình nguyện đem thuốc về nhà sắc hộ chị, sắc xong lại đem đến đơn nguyên bảy. Hà Tiểu Na rất xúc động, bạn bè ngồi khen khiến lão Tào càng háng hái hơn, suốt ngày chạy đi chạy lại. Chồng chị coi lão Tào như anh em ruột thịt, lão dìu anh xuống giường, công anh xuống tầng dưới. Đôi khi vào lúc nửa đêm gà gáy, hễ có việc gì khẩn cấp, Hà Tiểu Na không gọi con cái, mà gọi điện cho lão Tào. Gọi vào bất cứ lúc nào, lão cũng đều có mặt ngay, không một lời ca thán. Thậm chí lão còn điều cả bà vợ ở nhà quê ra giúp lão mọi công việc để lão có thì giờ chạy đi chạy lại đến đơn nguyên bảy. Vợ lão không tránh khỏi bức bối. Nhiệm vụ sắc thuốc và đưa thuốc đến đơn nguyên bảy lại do bà đảm nhiệm. Có một lần bà bắt gặp lão đang ngồi vắt chân lên ghế nói chuyện phiếm với Hà Tiểu Na, còn người bệnh nằm trên giường thì ngủ say như một người chết.

Người bệnh ngày càng gầy yếu, xem ra rất gần với tử thần. Còn lão thì khi lên cầu thang, hai bậc chỉ bước làm một, chẳng khác gì một con hổ non đang

độ sung sức. Hình ảnh tương phản giữa hai người đàn ông, một người thì sức sống tràn trề, còn người kia thì sắp đi về cõi chết. Hà Tiểu Na vừa chộp mắt bên cạnh giường bệnh, lúc mở mắt ra thấy chồng như một cái xác chết. Chồng chị như một người chìm trong dòng nước, trước khi chìm xuống nước vẫn cố kéo theo cả chị. Lý trí tuy đã mất tăm hơi, nhưng bản năng thì lại hiện lên trên mặt nước. Hà Tiểu Na ngày càng xa lạ với chồng mình, chị phát sợ. Người đàn ông đang hướng về cái chết, dường như đã thay đổi hoàn toàn, ẩn hiện đâu đó một khuôn mặt khác lạ. Chị đã chuẩn bị sẵn mọi điều kiện cần thiết, nhưng mọi cử động trước lúc lâm chung của anh đã khiến chị bối rối không biết nên làm như thế nào. Người đàn ông nằm bất động trên giường, luôn cấu gắt, bằng sức cùng kiệt của mình, anh trách oán chị rồi lại sai chị làm đủ mọi việc. Trước khi cho anh uống thuốc, chị phải uống một hớp, như thế mới gọi là đồng cam cộng khổ. Tâm nguyện của anh nhiều vô kể, nhưng chỉ một nguyện vọng đơn giản thôi cũng đủ làm chị phải thất điên bát đảo. Đúng vậy, người đàn ông trước lúc chết vẫn muốn đem theo cả vợ. Trên khuôn mặt của chị chỉ còn đọng lại một chút màu hồng, nhưng anh cũng biến nó thành màu trắng nhợt, anh khẽ mỉm cười với chị.

Mùa Đông sắp đến, trong nhà càng nặng nề không khí chết chóc. Lão Tào thường xuyên đến gõ cửa, lão đem đến không khí bùng bùng sức sống, để xua đi cái không khí nặng nề. Hà Tiểu Na vội vàng mở cửa mời lão vào nhà, đón tiếp lão bằng những nụ cười đôn hậu. Do bản năng, đôi mắt chị dần dần rời xa giường bệnh và dồn sự chú ý vào lão Tào. Còn lão thì chớp thời cơ, nở nụ cười đầy ý tứ. Mỗi lần lão đến đều áo quần bánh bao, mỗi ngày một bộ khác nhau. Bộ mặt nhợt nhạt nằm trên giường bệnh, bắt lực nhìn lão nhưng không có cách nào đuổi lão đi được. Muốn thể hiện sự bức bối cũng cần phải có sức lực, hơn nữa lão lại đang bụng bát thuốc cho anh. Nhưng anh đã sức cùng lực kiệt, chân tay không thể cử động được nữa, chỉ đưa đôi mắt mệt mỏi lặng lẽ nhìn lão. Anh là người Thành Đô, tốt nghiệp đại học Thanh Hoa, là cán bộ cấp huyện, là chồng của Hà Tiểu Na suốt ba mươi năm nay. Còn lão Tào thì là cái thứ gì? Lão chỉ là một anh nhà quê thô kệch, là con chó đứng canh cổng không hơn không kém. Nói một cách khác, khi còn khỏe mạnh, anh chỉ cần giơ ngón tay một cái cũng đủ để lão sợ phát khiếp sợ đến vãi đái ra, chạy mất tăm. Nhưng ý nghĩ đó trong đầu anh chỉ lóe lên như một tia chớp rồi vụt tắt ngay, anh lại hôn mê, mắt nhắm nghiền. Lão Tào và Hà Tiểu Na vội vàng ra phòng khách.

Những ngày tháng đó tình nghĩa ân ái vợ chồng luôn níu kéo Hà Tiểu Na,

luôn muốn ném vút chị vào một nơi mà chị không muốn đến. Còn lão Tào thì lại muốn kéo chị trở lại, động viên chị nên ăn uống nhiều cho có sức khỏe, nên rũ bỏ mọi ưu phiền về tư tưởng. Con người ai cũng phải chết một lần, dù cho người chồng ra đi trước, chị vẫn phải sống. Những câu nói mộc mạc của lão xem ra rất có lý, Hà Tiểu Na đã nghe theo lời lão, chị duy trì thường xuyên ăn hoa quả, uống sữa bò, ăn trứng gà, hàng ngày chị làm các món ăn ngon, mong sao hương vị thơm ngon của bữa ăn sẽ át cái mùi thuốc đắng sợ trong nhà. Chị lén lút ăn giấu chồng, chẳng khác gì việc bồi dưỡng là một tội lỗi. Khuôn mặt chị dần dần ửng hồng trở lại, cách ăn mặc của chị cũng dần dần trở lại nếp xưa, thấy lão Tào gật đầu khen, chị cảm thấy hơi khó xử: lẽ ra mặt chị phải trắng nhợt, tóc rồi bù mới phải. Hàng ngày nhìn người chồng sức lực suy kiệt nằm trên giường đang đợi thần chết đến đón mà chị lại vô tư là không phù hợp. Ban ngày, gian nhà vẫn thấp đèn sáng trưng nhưng vẫn bao phủ bầu không khí chết chóc. Lọ hoa tươi trên bàn sẽ nhanh chóng khô héo, nhanh chóng đổi màu trông chẳng khác gì một đóa hoa dưới địa ngục. Hà Tiểu Na phải có bộ mặt đau khổ, phải chuẩn bị sẵn một dòng nước mắt vô tận mới đúng. Thế nhưng, mỗi khi lão Tào đến bầu không khí chết chóc trong nhà đã giảm đi một nửa. Người đàn ông nằm trên giường và người đàn ông ngồi dưới đất đang ngăm thách đấu với nhau, sự sống và cái chết đang hòa quyện vào nhau. Vào một buổi chiều, người bệnh đã dùng hết sức bình sinh của mình hất đổ bát thuốc. Hà Tiểu Na khóc rống lên, vội vàng chạy lại, còn lão Tào thì nhặt những mảnh bát vỡ vút đi, rồi lúi thủi ra ngoài.

Sau khi hất đổ bát thuốc được vài ba ngày thì người chồng của Hà Tiểu Na ra đi. Thi thể được đặt trên giường, Hà Tiểu Na buồn rầu khôn xiết. Ký ức cuộc sống vợ chồng êm đềm trong bao nhiêu năm luôn hiện về trong tâm trí Tiểu Na. Trước khi chết, anh đã trách móc, giày vò chị. Ấn ý sâu xa trong anh là muốn đem theo chị về chốn hoàng tuyền. Chết chóc là cái gì đó rất ghê sợ, song nó cũng tạo thành một cảm giác lôi kéo nào đó. Cái chết đã khiến anh còn có ham muốn kéo cả vợ đi theo mình. Đây quả thật là sự giáo quyết, biến ảo khôn lường. Sự phục vụ tận tình, nói lên tình nghĩa vợ chồng trong suốt mười mấy tháng của Hà Tiểu Na cũng đồng thời là một cuộc đấu tranh, nếu không có lão Tào đến giúp một tay, thì chưa biết Hà Tiểu Na có đứng vững được không, đây là một ân số.

Chồng chị đã trở thành cái xác không hồn, cái gì cần kết thúc đã kết thúc. Người chết không thể sống lại được nữa, anh đã trở thành một khúc gỗ, một vật vô tri vô giác, anh sẽ hóa thành đồng bùn hoặc đồng tro. Xác chết nằm

đó tuy không có gì đáng sợ, nhưng nó lại hội tụ những tháng ngày chị sống êm đềm bên anh, làm chị nhớ lại những kỷ niệm không bao giờ quên trong cuộc sống lứa đôi. Nước mắt chị giàn giụa, chị đau khổ và vô vọng...

Cả hai người đàn ông đều đã ra đi, căn nhà trở nên lạnh lẽo. Sau khi chồng chết, Hà Tiểu Na lại bắt đầu son phấn. Chị bỏ đôi kính cận ra, thử dùng hóa mỹ phẩm trang điểm lại khuôn mặt của mình. Chị chưa đầy năm mươi tuổi, nên quyết không cam chịu trở thành bà Hà Tiểu Na, mà vẫn phải là chị Hà tiểu Na. Hơn nữa, chị ngồi trong nhà đã lâu, chịu đựng gian khổ đã nhiều nên hàng ngày chị phải đi ra ngoài cho khuây khỏa, chị đến phòng bảo vệ của lão Tào ngồi lên chiếc ghế mà trước đây Thương Nữ vẫn ngồi. Lão Tào ân cần lau sạch ghế mời chị ngồi nhưng yên lặng không nói gì. Vào những ngày thường, ở phòng bảo vệ giống như một câu lạc bộ nhỏ, nhiều người đến đây chơi cờ chơi mạt chược, Hà Tiểu Na hòa mình vào không khí vui chơi đó. Chồng chị chết vào cuối mùa Thu, thấm thoát bây giờ đã là mùa Đông, lão Tào về quê đem ra một con chó rồi mổ chiêu đãi mọi người trong cơ quan. Hôm đó Hà Tiểu Na ăn rất nhiều thịt chó, người nóng ran. Hôm sau, chị mặc chiếc áo nhung cổ bẻ, chiếc quần ống thẳng đi ra chợ mua thức ăn, chị hỏi lão Tào muốn ăn gì. Lão bảo mua giúp tôi ít củ cải. Lão khen chị ăn mặc thế này đẹp lắm, đẹp hơn chiếc áo bông chị vẫn mặc thường ngày. Hà Tiểu Na cười, đồng ý với cách nhận xét của lão. Thấy chị cười, lão lại bảo nếu chị mặc chiếc áo nhung với chiếc quần nhung kẻ thì còn đẹp hơn nhiều. Hà Tiểu Na hơi ngạc nhiên vì khi thử quần áo chị cũng đã có ý định như vậy, không ngờ lão lại là một chuyên gia chuyên nghiên cứu về quần nhưng.

Kinh nghiệm của lão Tào đến từ Thương Nữ. Trong suốt mười năm qua lão luôn để mắt tới cách ăn mặc của Thương Nữ, nhất là quần nhung. Lão đã thuộc lòng trong bụng, Thương Nữ đã mặc tổng cộng hai mươi chiếc quần nhung gồm bốn màu: xanh lam, vàng bò, màu đỏ và màu cà phê. Lão ngắm nhìn khuôn mặt Thương Nữ và chiếc quần chị mặc. Năm ngoái Thương Nữ mặc chiếc áo gió màu trắng đục, tuy có đẹp thật nhưng nó lại che lấp mất một phần chiếc quần nhung. Chiếc áo bay theo gió, làm chiếc quần nhung lúc ẩn lúc hiện. Nhìn chính diện tuy thấy cũng đẹp, nhưng nhìn phía sau thì cũng bình thường. Lão nói với Thương Nữ vài câu, sau đó Thương Nữ không mặc chiếc áo gió nữa, mà mặc áo ngắn bình thường. Lão thích lắm, chẳng khác gì chưa uống đã say: mặc quần nhung đẹp lắm, Thương Nữ mặc quần nhung khác gì ông mặt trời vừa mọc...

Thương Nữ đẹp như bông hoa, nhưng dù có gan to đến mấy lão cũng không dám đưa tay sờ vào đùi chị. Lão khuyến khích Hà Tiểu Na mặc quần nhưng là có ý muốn biến niềm đam mê của lão thành hành động thực tế. Hà Tiểu Na mua thức ăn cho lão mua cả mấy chục cái củ cải, lại còn mua cả thịt cho lão, nhưng không lấy tiền. Lão bảo: - Làm thế này không tiện, chị đã mất công lại mất cả tiền...

Buổi chiều, lão nấu củ cải với thịt rồi xúc ra một bát đem đến đơn nguyên bầy. Hà Tiểu Na cũng không từ chối, chị nói bác cứ để giúp trên bàn. Chị nếm thử một miếng thịt rồi gật đầu khen ngon. Chị đang bận nấu nướng trong bếp, chị nói:

- Bác ngồi chơi, lát nữa cùng ăn cơm với tôi.

- Như thế sợ bất tiện. - Lão nói.

Hà Tiểu Na cười bảo có gì là bất tiện đâu, bác ngồi xuống đi.

Lão Tào vẫn không dám ngồi, Hà Tiểu Na phải kéo lão ngồi xuống lão mới dám ngồi, nhưng lại nói tôi chỉ ngồi chơi một lát thôi phòng bảo vệ không có người trông.

- Bác cứ ngồi mười phút cũng chẳng sao, sắp đến giờ tan tầm rồi, kẻ trộm nào dám bén mảng đến mà sợ? - Hà Tiểu Na nói.

Lão nghe theo lời chị ngồi xuống, cùng ăn cơm với chị. Hà Tiểu Na rót cho lão một cốc rượu từ bình rượu trước đây chồng chị vẫn uống, nắp bình rượu để lâu, bụi bặm đã bám đầy. Phòng ăn xinh đẹp bàn ăn lịch sự, khuôn mặt diễm đam, đôi tay thon thả của Tiểu Na đã khiến lão Tào mất đi sự linh hoạt thường ngày, lão chỉ biết cúi đầu ăn không dám liếc nhìn trộm. Hà Tiểu Na nhìn lão bỗng bật cười. Lão không dám ngẩng mặt lên, vẫn cúi đầu hỏi chị cười gì thế?

Đúng mười phút, lão đứng dậy cáo từ ra về, lão uống hết cốc rượu. Hà Tiểu Na bảo lão đem cả bình rượu về mà uống, lão từ chối bảo như thế không tiện, quả thật không tiện chút nào. Hà Tiểu Na lại cười, lúc nào bác cũng luôn mồm bảo không tiện, thật buồn cười quá. Thôi thế cũng được, lần sau bác lại đến đây uống rượu, tôi sẽ làm thêm cho bác vài món nhắm. Lão Tào bước ra cửa, nói với Hà Tiểu Na:

- Không cần nhiều món ăn đâu, chỉ rang cho tôi ít lạc là đủ.

- Được, tôi sẽ rang cho bác một (ra lạc thật to. - Hà Tiểu Na nói.

Trở về phòng bảo vệ, lão lại tiếp tục uống rượu, hai chân gác lên chiếc bàn mặt chược.

Mấy ngày sau, Hà Tiểu Na mặc chiếc quần nhung kẻ, áo nhung cổ bẻ, đúng

kiểu cách của một phụ nữ thành thị. Lão Tào nhìn thấy, miệng lấp bắp. Ý của Hà Tiểu Na là định đến để nghe lão khen vài câu, nhưng thấy lão chỉ áp úng, nên chị chỉ ngồi một lát rồi đứng dậy đi ra phố. Lão đứng ở cổng lớn nhìn theo bóng hình chị. Lão lẩm bẩm: Trông Hà Tiểu Na hao hao giống Thương Nữ: Cũng chiếc quần nhung kẻ, chiếc áo nhung cổ bẻ. Lão bắt giắc nghĩ: Hà Tiểu Na ăn diện thế này mình sánh sao cho kịp. Thường ngày, ngoài chiếc áo jacket, lão chỉ có chiếc áo len và chiếc áo đại cán. Mỗi khi đi ngủ lão lại cời vắt trên đầu giường. Khi về quê, lão đi đôi giày da, đầu chải mượt trông cũng ra vẻ lắm, nhưng khi trở lại phố Cát Thắng, lão vẫn chỉ là một ông già nhà quê không hơn không kém. Lại thật, tại sao vẫn có cái cảm giác... lão tìm cách đối phó. Buổi chiều, có người đến chơi cờ ở phòng bảo vệ, lão nhằm đúng cơ hội này, đi ra phố, lão nghiêng răng bỏ ra một nửa tháng lương mua bộ complê và chiếc cravat do Thượng Hải sản xuất. Buổi tối, lão đóng chặt cửa, mặc thử bộ complê. Lão đi đi lại lại trong phòng, xem ra rất khí thế, chỉ tiếc là không có gương soi, lão đành phải nhìn vào cửa kính. Ngày hôm sau lão diện bộ complê, nhưng không thắt cravat mà thay bằng chiếc áo len cổ lọ. Cổ lão dài, mặc complê cũng tiện, khi gặp lãnh đạo không cần phải cúi rạp mình như trước nữa. Chỉ đứng thẳng người, khẽ gật đầu, mỉm cười là được. Chủ quán ở phía đối diện đùa lão có phải đạn đã lên nòng rồi không? Lão chỉ cười không trả lời, lão quay người đi, nghĩ bụng: một khẩu súng cũ...

Hôm đó trời quang mây tạnh, ăn cơm trưa xong Hà Tiểu Na xuống sân sườn nắng mặt trời, khi nhìn thấy lão Tào complê chỉnh tề, chị trở mắt nhìn. Lão cũng đem chiếc ghế mây Thương Nữ vẫn thường ngồi ra ngồi ở cạnh cổng. Hà Tiểu Na nói:

- Bác Tào ơi, bác mặc bộ complê này trông đẹp lắm, rất hợp với bác đấy, nhưng tại sao bác không mua cravat?
- Người nhà quê cần gì phải thắt cravat! Mời chị ngồi, hôm nay trời đẹp quá... Lần đầu tiên tôi mặc complê, chị đừng cười tôi nhé - Lão Tào trả lời.
- Lẽ ra bác phải mặc complê từ lâu rồi, bác ra thành phố để có đến mười năm rồi còn gì? - Hà Tiểu Na nói.
- Mười hai năm rồi.
- Ô, mười hai năm rồi kia à? - Hà Tiểu Na gật đầu.
- Mười hai năm rồi, nhưng tôi vẫn là một anh nhà quê.
- Ai dám bảo bác là nhà quê? Bác thử soi gương xem có giống người nhà quê không?
- Tôi không có gương. Không biết tôi mặc thế này có khó coi lắm không - Lão Tào cười bảo.
- Lát nữa bác đến nhà tôi soi gương mà xem. - Hà Tiểu Na cười bảo.
- Chỉ sợ soi vào gương lại thấy một ông nhà quê thật sự. Sau này chị đừng

gọi tôi là bác Tào nữa, mà nên gọi là anh nhà quê cho tiện. - Lão Tào thử đùa.

Câu nói đùa của lão đã thành công, Hà Tiểu Na mím môi cười. Chị thâm nghĩ: Lão Tào này thế mà hóm hỉnh ra phết.

Hà Tiểu Na ngồi trên chiếc ghế mây, còn lão đứng bên cạnh chị. Một ông lão ở nhà đối diện đang tủm tỉm cười, lão làm ra vẻ như không biết gì. Hà Tiểu Na ngược nhìn bầu trời trong xanh, rồi tự nói với mình: Thực ra thì người thành phố có gì đáng kiêu ngạo lắm đâu.

- Người nhà quê chịu được khổ cực. - Lão Tào nói.

- Người nhà quê có rất nhiều ưu điểm, hiền lành, chất phác, tiết kiệm...

- Người nhà quê khỏe mạnh. Tôi không dám nói chuyện khác nhưng riêng chuyện gánh một trăm cân, tôi dám thi với bọn trẻ thành phố. Tôi chỉ cần một chiếc áo len là có thể chịu được cả mùa Đông. Chị cứ thử sờ tay tôi mà xem, đang nóng ran lên. đây này. - Lão Tào vội bổ sung.

Lão Tào đưa bàn tay ra trước mặt Hà Tiểu Na, Hà Tiểu Na khẽ sờ vào quả nhiên thấy hơi ấm. Ngoài ra, bàn tay của lão không thô ráp như bàn tay của những lão nông. Lão đã ra thành phố lâu ngày, trước khi ra thành phố, lão lại là cán bộ thôn, ít phải làm công việc đồng áng. Cho nên bàn tay lão đã trở thành bàn tay của người thành thị từ lâu rồi, nếu Hà Tiểu Na không sờ vào thì làm sao biết được tay lão nóng?

Hà Tiểu Na sờ vào bàn tay lão, thấy có hơi ấm, chị buột miệng khen lão.

Ngược lại, lão khen bàn tay của Tiểu Na đẹp, cũng có hơi ấm. Cả bốn bàn tay đều có hơi ấm. Đúng lúc đó có người đi tới, lão Tào cuống quýt chào hỏi và lấy ghế ra. Một lúc sau, một tốp người kéo nhau đến, người thì chơi mạt chược, người thì đan áo len, lão Tào quay vào phòng xem ti vi. Trong phòng bảo vệ có một giá sách báo, Hà Tiểu Na bước vào xem báo, lão Tào vội vàng vặn nhỏ âm thanh ti vi. Khi Hà Tiểu Na đặt tờ báo xuống nhìn vào màn hình ti vi, lão lại cho âm thanh to lên. Hà Tiểu Na nói:

- Bác Tào ơi, sao bác khách sáo thế.

Tuy Tiểu Na nói vậy, nhưng qua ánh mắt và nụ cười, chứng tỏ chị rất hài lòng về việc làm của lão. Lão nói:

- Nên thế, nên thế.

Câu nói của lão thật bụng. Hai người ở trong phòng, một người thì hài lòng, một người thì nên thế, song những người xung quanh, ra ra vào vào mà không hề để ý đến.

Hà Tiểu Na ngồi một lúc rồi đứng dậy ra về.

Lão dán mắt nhìn theo chiếc quần nhưng kẻ, nghĩ bụng không biết chị ta về nhà làm gì. Lão cứ tưởng chị sẽ ngồi đây cả buổi chiều.

Một nửa giờ sau, Hà Tiểu Na gọi điện cho lão, bảo lão đến chơi có chút việc cần nhờ. Như một mũi tên rời khỏi cung, lão ba chân bốn cẳng chạy đến

ngay đơn nguyên bảy. Trên đường đi mũi tên đỏ nghĩ: Không biết có việc gì đây?

Chiếc bóng đèn trong phòng ngủ của Hà Tiểu Na bị hỏng, ngoài ra, chị còn muốn kê lại cái tủ, đưa cái tủ ở phòng chồng chị sang phòng khác. Chị đã suy nghĩ nên để nguyên trạng phòng ngủ của chồng như cũ nhưng sau thấy không ổn: nếu để nguyên thì không thể nào xua tan được âm khí trong nhà. Việc chồng mất đi, chỉ nên ghi tạc trong lòng, không để phát tán trong không khí, làm chị bị ám ảnh suốt đêm ngày. Lão Tào nói với chị:

- Theo tôi cũng nên kê lại, thay đổi lại cách sống.

Đồ đạc trong tủ rất nhiều, phải xếp từng thứ ra giường rồi mới khiêng được.

Lão cởi bộ comple ra, cuộn chiếc áo len vào ngang lưng, rồi ghé vai vào công cái tủ to đùng, Hà Tiểu Na đỡ nhẹ bên cạnh điều chỉnh phương hướng. Chị đã sống trong khổ đau suốt mấy ngày rồi, bây giờ có lão đến, chị thấy người ngoại đôi chút. Trong nhà có người đàn ông cũng vẫn tốt hơn, tuy Hà Tiểu Na có con trai, nhưng chị chủ trương đem bức ảnh của bố nó treo trên tường phòng khách... Chỉ một loáng lão Tào đã làm xong mọi việc, nét mặt vẫn tươi cười, không có dáng vẻ gì mệt mỏi. Hà Tiểu Na pha cho lão một cốc sữa nóng, lão uống một hơi hết sạch, rồi lau mồm nói:

- Sữa ngọt thật.

- Tôi pha thêm cho bác một cốc nữa nhé. - Hà Tiểu Na nói.

Cốc thứ hai, lão uống một hơi hết nửa cốc rồi đưa cho Hà Tiểu Na, chị cũng không câu nệ, uống luôn. Lão lại nói đùa:

- Chị không sợ mất vệ sinh à?

- Mất vệ sinh cái gì, bác khỏe mạnh sạch sẽ thế kia sao lại tự cho mình là mất vệ sinh... - Hà Tiểu Na nói.

Lão chẳng những không mất vệ sinh, mà còn sạch sẽ, lão có giày da, đầu chải bóng mượt, diện comple nghiêm chỉnh. Lão lại mới đi làm vệ sinh răng, răng trắng muốt, lại chắc khỏe, nha sĩ cứ khen mãi bộ răng của lão. Chỉ cần có bộ răng tốt là cái gì cũng có, kể cả ăn, cắn, hôn đàn bà, mà nhà quê thường gọi là hôn môi... Hà Tiểu Na khen lão là sạch sẽ vệ sinh, nhưng lão cảm thấy không được sạch lắm, vì lão vừa vác chiếc tủ, vừa nhìn trộm chiếc quần nhưng chị mặc trên người. Nhìn trộm là gian tà rồi. Có lẽ Hà Tiểu Na không biết ý của lão hoặc không để ý. Là một người phụ nữ trong đơn vị, chắc chắn chị không bao giờ nhìn trộm lão.

Lão Tào sạch sẽ vệ sinh, trong khi lao động, đã làm cho mình bị bẩn. Kê xong chiếc tủ, lão lại dọn dẹp, vệ sinh, bụi bặm bám đầy mặt lão. Dọn dẹp hết trong nhà, từ phòng này đến phòng khác, lão lại ra mái hiên quét dọn tiếp, bụi bặm bám đầy người lão, mồ hôi đã ướt thấm áo may ô. Những việc cần làm lão đều làm, nhưng những việc không cần làm lão cũng vẫn làm như lau tường, quét trần nhà, lau sàn... Lão vừa là người lao động, vừa là nhân

viên kiểm nghiệm. Ý nghĩa kiểm nghiệm ở đây là: Nếu lần này làm chưa thật tốt, thì lần sau sẽ đến làm tiếp. Lão Tào mỗi hồi nhuế nhại, bụi bặm khắp người, định cáo từ ra về và không quên nở nụ cười tươi trên môi. Hà Tiểu Na rất cảm động, chị tiễn lão ra đến cửa rồi ngẩn ngừ nói một câu:

- Bác Tào ơi, bác tắm đi rồi hãy về, đợi về nhà mới tắm trông bắt tiện lắm.

- Tắm ở nhà chị ư? Việc này... việc này... - Lão Tào nói.

- Bác đừng việc này việc kia nữa, tắm một cái có làm sao đâu.

- Nhưng tôi không mang quần áo lót.

- Ở nhà tôi có, hãy còn mới nguyên, bác mặc vừa đây.

- Việc này... việc này...

- Bác làm sao thế? Ngượng ngịu cái gì kia chứ. - Hà Tiểu Na cười bảo.

- Ai ngượng nào? Ừ thì tắm... - Lão Tào nói.

Lão đi vào phòng tắm để bộ comple và chiếc áo len ở ngoài, khi bước vào cửa phòng tắm, lão không quên nhe răng cười với Tiểu Na, có ý nói tôi mạo muội, thô lỗ, mong chị thông cảm. Nói một cách khác, ý lão muốn nói như thế này thì bắt tiện quá. Một người đàn ông lại đến tắm ở nhà một người phụ nữ độc thân thật không phải nhẽ. Nếu chuyện này hở ra các đồng chí trong đơn vị sẽ đánh giá lão như thế nào? Rồi chỉ qua một đêm, cả năm mươi sáu hộ trong khu tập thể này sẽ dị nghị ra sao...

Lão bước vào phòng tắm, còn quay cổ lại cười. để lộ hàm răng vừa trắng vừa chắc khỏe. Hàm răng chẳng qua cũng chỉ là một góc của núi tuyết, lão còn có thân hình rắn chắc... hãy cứ đợi đấy mà xem. Hà Tiểu Na ở bên ngoài dặn lão phải mở nước nóng ra mà tắm, lão ở trong đáp ra:

- Tắm nước nóng làm gì, tôi chỉ cần tắm nước lạnh là xong. Trưởng phòng Tiểu Triệu quanh năm tứ thời đều tắm nước lạnh...

- Bác bì thế nào được với người ta? - Hà Tiểu Na bảo. Tiểu Triệu mới hơn 30 tuổi, - nhưng lão lại bảo:

- Được, hôm nay tôi sẽ thi với Tiểu Triệu. Hà Tiểu Na vội bảo đừng có nói đùa, hôm nay trời lạnh đấy, hãy cẩn thận kẻo bị cảm lạnh đấy. Lão Tào nói:

- Có cảm tôi cũng không cần uống thuốc.

Tuy miệng nói thế nhưng trong bụng cũng sợ cảm, liền mở vòi nước nóng.

Hà Tiểu Na thấy lão dùng nước nóng, chị đã yên tâm, chị quay vào phòng ngủ tìm bộ quần áo lót cho lão, đây là bộ quần áo lót của chồng chị để lại.

Người đã mất, nhưng vật thì còn, vật còn đây, nhưng người thì... Hà Tiểu Na cầm bộ quần áo lót trên tay, nhưng lòng lại nghĩ: như thế này là có tội. Phải chăng quần áo lót là báo hiệu của cuộc sống mới? Chị gõ cửa, lão Tào mở cửa ra, chị dứt bộ quần áo lót vào khe cửa, không khí ẩm áp trong hơi nước lan tỏa, mang theo cả mùi vị cơ thể của con người khỏe mạnh. Bất giác Hà Tiểu Na đi ra mái hiên đứng ngẩn ngừ. Dưới nhà, tiếng đánh mặt chược ồn ào, những người đánh mặt chược đã làm bảo vệ thay cho lão Tào.

Lão Tào từ trong nhà tắm bước ra, chỉ mặc bộ quần áo lót, để lộ cái thân hình chắc nịch, mặt đỏ hây hây. Hà Tiểu Na nói:

- Bác mặc áo len vào đi.

- Tôi đang nóng như lửa đây này, nếu không tin chị cứ thử sờ vào tay tôi mà xem. - Lão Tào nói.

Lão đưa tay ra, Hà Tiểu Na không thể dùng được, chị sờ vào tay lão, quả nhiên thấy ấm thật.

- Tay chị hơi lạnh, - lão nắm lấy hai bàn tay Hà Tiểu Na nói tiếp: - Chị ít vận động quá, máu không lưu thông được.

Hà Tiểu Na gật đầu, mắt nhìn đi nơi khác. Chị ngầm thừa nhận lão Tào quả có thân hình khỏe mạnh, và cảm thấy rằng có một cái gì đó đang tiến gần đến chị...

Lão Tào mặc quần áo, trông người lão thật vạm vỡ. Lão tiếp tục xem lại đèn ở phòng khách, sau đó lão đi đi lại lại trong phòng, làm những động tác thi phạm cho người phụ nữ thiếu vận động, hết đứng lên lại ngồi xuống khiến Hà Tiểu Na cảm thấy lão như một người điên, đồng thời cũng hơi xúc động: quả thật lão cũng tốt với mình đấy chứ. Trên đời này có biết bao nhiêu đàn ông, nhưng thử hỏi đã có ai tốt hơn lão?

Hà Tiểu Na lại đứng ngăn người, lão vội vàng mặc quần áo rồi cáo từ ra về. Ra đến cửa lão xiết chặt tay Hà Tiểu Na, mỉm cười phong cách đỉnh đặc chẳng khác gì một cán bộ nhà nước.

Cả hai người đều quên một việc: chiếc bóng đèn trong phòng ngủ. Có lẽ quên chỉ là nguyên nhân bên ngoài, còn nội tâm thì vẫn nhớ như in. Lúc ăn cơm tối, lão đã nhớ tới chuyện cái bóng đèn nhưng án binh bất động, chờ Hà Tiểu Na gọi điện. Trời đã tối, nhà nhà đã lên đèn, ánh trăng đã chênh chếch trên đầu. Có mấy người đến chơi phòng bảo vệ rủ lão chơi mạt chược. Tuy đã ngồi vào chơi, nhưng lão luôn nghĩ sẽ đứng dậy bất cứ lúc nào. Lão đang chờ điện thoại, luôn sốt ruột nhìn sang đơn nguyên bảy, phòng ngủ của Hà Tiểu Na vẫn tối om om. Lão đoán chắc Hà Tiểu Na đang ngồi xem ti vi ở phòng khách, xem xong sẽ mò vào phòng tối đi ngủ. Làm gì mà phải khổ sở thế? Lão nghĩ. Cứ gọi một cú điện thoại có phải là sẽ xong ngay không?...

Lão chấp tay đi đi lại lại trên sân, nóng lòng chờ đợi, lão không tránh khỏi hồi hộp, cách đi đứng lại giống hệt như một anh cán bộ nhà quê. Cái sân khá rộng, chiếm cả một khu trống quanh tập thể nhà cao tầng, khác hẳn với cái sân nhỏ có cây ngô đồng năm nào. Lão bỗng nhớ đến Thương Nữ, rồi lại nhớ đến một cô gái xinh đẹp ở nhà quê. Quê lão có một cái sân rất rộng, vừa dùng phơi thóc lúa, vừa dùng làm nơi hội họp, là địa điểm tốt cho các đôi nam nữ gặp nhau. Lão có một ước mơ: sẽ cùng cô gái đẹp nhà quê ra sân nằm trên đồng rạ ngắm nhìn cảnh trăng sao. Nhưng lão Tào hôm nay đã khác hẳn lão Tào ngày xưa, Thương Nữ là mộng tưởng, còn cô gái đẹp nhà

quê là lý tưởng, song gần gũi và thực tế hơn phải là Hà Tiểu Na, lão đang đợi Hà Tiểu Na gọi điện.

Mãi đến lúc trăng đã lên đến đỉnh đầu, Hà Tiểu Na mới gọi điện cho lão, chị hỏi vài câu về chuyện đánh mặt chược rồi mới nói đến chiếc bóng đèn. Ý của chị là tối nay không làm phiền lão nữa, ngày mai nhờ lão đến sửa cho một chút. Vì bóng đèn lắp trên trần nhà, muốn thay phải bắc ghế lên giường, một người không thể làm được, vì ghế lung lay không vững. Lão Tào nói:

- Tôi sang ngay bây giờ, chỉ hai phút là thay xong thôi.

- Cứ để đến mai cũng được, tôi chịu tối một đêm cũng không sao. - Hà Tiểu Na nói.

- Nếu ở phòng khác thì còn được, nhưng ở phòng ngủ thì không được, ban đêm bất tiện lắm. Tôi sẽ đến ngay.

- Thế thì... bác đến đi. - Hà Tiểu Na nói.

Máy điện thoại của bảo vệ đặt ở phòng trong, ngay trên đầu giường của lão.

Lão từ phòng trong bước ra, giả bộ như không có chuyện gì, lão liếc nhìn bàn mặt chược rồi đi ngay. Từ phòng bảo vệ đến đơn nguyên bảy chỉ có vài trăm mét, lão thung thình bước đi, vừa ngắm nhìn trăng sao, tiện tay ngắt một búp cây non cho vào miệng nhai. Đây là thói quen của người nông dân, nhai một cái búp non cảm thấy có vị ngọt trong miệng. Như một viên đạn và một mũi tên lão nhanh chóng có mặt ở đơn nguyên bảy. Hà Tiểu Na nói: Bác vào nhà đi.

Nghe giọng nói ngọt ngào, lão ba chân bốn cẳng bước vào nhà, lão thăm nhủ: Ta đã đến đây rồi.

Lão bước vào nhà, Hà Tiểu Na mời lão ăn quýt, ừ thì ăn quýt. phòng khách sáng trưng, sàn nhà bóng lộn, đương nhiên đây là công lao của lão, nhưng lão không kể công. Lão là con người thật thà chất phác, là người đàn ông chăm chỉ lao động, lão không bao giờ kiêu căng hoặc kể công ra miệng. Chỉ cần Hà Tiểu Na sống vui vẻ là lão hài lòng lắm rồi. Câu nói "nên làm" của lão, đã được lão thực hiện, lão đã đến là phòng khách, phòng ngủ phải sáng, chiếc tủ phải được đặt ở chỗ khác... lão đứng ăn quýt, Hà Tiểu Na nói:

- Bác cứ ngồi xuống mà ăn, ở phòng bảo vệ đã có người chơi mặt chược trông nom giúp rồi, đừng sợ.

- Hãy thay cái bóng đèn trước đã. - Lão nói.

Lão bước vào phòng ngủ đứng lên trên chiếc ghế gỗ, Hà Tiểu Na giữ chân ghế cho lão. Khi chiếc ghế bị rung, lão nói:

- Chị giữ chặt hơn một tí.

Hà Tiểu Na cố giữ chặt hai chân ghế ba phút, rồi năm phút trôi đi, tay người đàn bà đã tê dại, còn người đàn ông thì như đang biểu diễn xiếc. Xoáy chiếc bóng đèn trên trần nhà không phải là chuyện dễ, loay hoay mãi vẫn không tháo được, lão nói ren của nó bị lòn rồi.

Lão nói ren bị lòn tất nhiên là ren sẽ lòn. Hà Tiểu Na nói:

- Hãy nghỉ một lát, có gì ngày mai làm cũng được.

Lão bảo để tôi cố thêm một phút nữa xem sao. Nhưng một phút đã biến thành ba phút, chiếc bóng đèn vẫn là bóng đèn, tháo mãi vẫn không được. Đại để là lão nên mạnh tay một chút, nhưng lão cố ý nhẹ tay. Hà Tiểu Na không thể giữ được ghế nữa, lão đành phải xuống. Hà Tiểu Na rót cho lão một cốc nước, lão tỏ vẻ bực mình nói:

- Nếu bóng đèn không sáng thì đêm nay tôi sẽ không về.

Câu nói của lão thật vô lý, không về thì ở đây làm gì... trừ phi lên giường. Trong đêm tối, Hà Tiểu Na bung miệng cười. Bên cạnh giường có một chiếc đi văng, lão ngồi phịch xuống về bực bội, còn Hà Tiểu Na thì ngồi ở thành giường. Phòng ngủ chỉ nhờ ánh sáng của phòng khách chiếu vào, nhưng nó mờ mờ, hai người cũng không thể nhìn rõ mặt nhau. Lão ngồi yên lặng, đang tìm cách giải quyết. Người lao động thường hay động não. Lão đã nghĩ ra cách rồi: Không cần dùng đến sức mạnh của lão, chỉ cần Hà Tiểu Na làm cũng được, cũng không cần đến ghế, chỉ cần lão công kênh Hà Tiểu Na lên là được. Đây là cách giải quyết tốt, nhưng chẳng lẽ lão lại công kênh Tiểu Na lên hay sao. Hà Tiểu Na nói:

- Việc này... - lại đến lượt Tiểu Na nói việc này. - Thực ra chuyện cũng chẳng có gì đáng nói, trong lao động việc anh công kênh tôi hoặc tôi công kênh anh cũng là chuyện thường tình. Lao động là lao động, việc người đàn ông và người đàn bà công kênh nhau cũng chỉ là việc của những người lao động.

Thế là hai người lao động lên giường. Tuy nhiên sự lên giường ở đây là để giải quyết công việc, khi tháo giày ra cả hai đều hồi hộp. Lão Tào đứng vững như người trong mộng, không cần dùng đến sức lực lắm, lão cũng công kênh được Tiểu Na lên. Cái trò dùng người làm thang như thế này vốn không xa lạ với lão chỉ có điều, lão cảm thấy lần này như mình đang làm xiếc. Cảm giác rời khỏi mặt đất của Tiểu Na... Ồ, lao động tập thể cũng hay thật. Đã có thân hình rắn chắc của lão làm thang, chị hoàn toàn yên tâm, chị từ từ nhẹ tay tháo chiếc bóng đèn ra. Như không hẹn mà gặp, cả hai đều thốt lên: Tốt quá rồi, thắng lợi rồi. Lão nhẹ nhàng đặt chị xuống giường, lấy bóng đèn mới xong, lão lại công kênh chị lên. Lão có cảm giác như nghe được tiếng nói trong bụng chị, những tiếng thì thầm như người đang đọc sách. Lão ghé sát tai vào bụng Tiểu Na, đúng là chỉ cách có một lớp áo bông. Lúc đầu Tiểu Na mặc áo nhung nhưng vì lao động nên chị mặc áo bông, bên trong là chiếc áo sơ mi trắng toát. Vì thấy lão cứ áp sát tai vào bụng nên chị đã phân tán tư tưởng, một công việc đơn giản mà loay hoay mãi mới làm xong, chị bảo lão cho chị xuống, nhưng lão vẫn cứ ôm chặt lấy chị, xem ra lão đã lú lẫn mất rồi, tai cứ áp sát vào bụng chị. Tiểu Na nói:

- Bác cho tôi xuống.

Lúc đó chị đã tỏ vẻ hơi bức. Nhưng lão Tào vẫn cứ lặng thinh. Một người thì đứng lơ lửng trên đầu, còn người ở dưới thì mê mẩn, cảnh tượng đó thật nên thơ khiến lòng người say đắm. Trong khi đó ti vi ở phòng khách vẫn mở, tiếng chơi mạt chược ở phòng bảo vệ vẫn nghe rõ mồn một. Ánh sáng yếu ớt từ phòng khách le lói chiếu vào một góc tường của phòng ngủ, các chỗ khác vẫn tối om. Lẽ ra cần phải làm việc gì đó trong bóng tối, đạn của lão đã lên nòng, không nhân cơ hội này mà ra tay còn đợi đến bao giờ nữa? Hơn nữa lão đã nghe rõ tiếng nói trong bụng chị, điều đó chứng tỏ chị cũng đang có khát vọng. Lão đặt chị xuống, tay lão rời khỏi bụng chị, bỗng nhiên lão mất thăng bằng làm cả hai người đều ngã lăn ra giường. Lao động đã kết thúc cuộc vận động lại bắt đầu sang một trang mới. Lão sờ tay vào bộ phận nhạy cảm nhất của Hà Tiểu Na. Tiểu Na đẩy tay lão ra, đẩy đi đẩy lại mãi hai, ba lần, cuối cùng sà vào lòng lão. Vừa rời hai người đàn ông và đàn bà kẻ đứng trên, người đứng được, bây giờ đã biến thành hai người quăn quýt, ghì chặt lấy nhau. Sự kìm nén bấy lâu nay của Tiểu Na như tức nước vỡ bờ, hai người vội vàng cởi quần áo, cởi thật nhanh, cởi hết, cởi đến mức trần như nhộng, chân tay cuống quýt. Cuộc sống vốn như một nếp nhăn lớn, lúc này được giãn nở, hai nếp nhăn lớn hòa thành làm một. Lão Tào như người đang cơn đói, chiếc van hưng phấn suốt mười năm đã được mở ra, nước chảy lênh láng...

Mười một giờ đêm, lão Tào lặng lẽ rời khỏi phòng của Tiểu Na, mấy người chơi mạt chược đã lần lượt ra về. Lão run rẩy rút một điếu thuốc lá hút, quay đầu nhìn lại đơn nguyên bảy thấy phòng của Tiểu Na vẫn bật đèn sáng. Ôi hưng phấn lại gặp hưng phấn, làm gì có đoạn kết thúc. Nhớ lại cảnh những cô gái đẹp trong ti vi, lão cảm thấy nhàm chán. Dù có đẹp đến mấy, cũng không sánh bằng ánh đèn trên tầng lầu kia. Vừa về đến sân, lão quay mặt vào bức tường tè ngay một bãi. Suốt mười hai năm ra thành phố, lão vẫn có thói quen đi tiểu tiện ở bức tường ngoài cổng, hoặc ở gốc cây. Đàn ông đứng tiểu tiện ở gốc cây là chuyện bình thường, chẳng phải trường phòng Tiểu Triệu vẫn hay tiểu tiện ở gốc cây ngô đồng đó sao? Đêm nay trăng sao thật đẹp nó rọi chiếu lên lão, rọi chiếu lên khuôn mặt tự hào của lão Mười hai năm trời thật không phải là chuyện dễ dàng, số nhà 77 Cát Thắng, năm mươi sáu hộ trong thành phố, thế mà lão cũng chen chân vào được. Một căn phòng bảo vệ, một khẩu súng cũ, một viên đạn gào thét. Đồng chí Hà Tiểu Na, đồng chí đã thỏa thích chưa, đồng chí còn chưa biết hết được sự lợi hại của lão Tào này đâu, lão sẽ làm cho đồng chí đã chết đi sẽ phải sống lại...

Lão chấp tay đi quanh sân một vòng, rồi trở về phòng bảo vệ gọi điện đến đơn nguyên bảy mời Tiểu Na xuống ăn trứng ốp lết.

Hà Tiểu Na đang ngồi tựa vào thành giường đọc sách, chị vừa đọc vừa nhớ

lại. Đã hai năm rồi, có lẽ không chỉ là hai năm, hôm nay chị mới có một lần. Niềm vui sướng đã chờ đợi bấy lâu nay đã làm chị cảm động đến rơi nước mắt. Con người chị đã như bỏ đi, không còn là chị trước đây nữa. Lão Tào, ôi lão Tào... chị không tắt đèn, cố ý chờ điện thoại của lão. Chị có linh cảm tình yêu vụng trộm sẽ dành cho một người tình nhỏ. Nhưng trận cuồng phong vừa rồi đâu phải là mối tình vụng trộm... Chị nhắc máy điện thoại nói với lão Tào: Bác sang đây, tôi sẽ pha sữa nóng cho bác uống.

Lão phóng như bay lên tầng ba, ôm chầm lấy Tiểu Na hôn lấy hôn để, còn tâm sức đâu mà nghĩ đến uống sữa nữa. Hai cốc sữa nóng đã dần dần nguội lạnh, nhưng hai cái mồm, vẫn chụm vào nhau, say sưa không biết chán. Lão bắt chước Tiểu Triệu, đã hôn thì phải hôn ra trò, răng phải khít vào nhau.

Quần áo lại được cởi ra, cơn cuồng dục lại nổi sóng... Nhưng dù mãi mê đến đâu lão cũng vẫn nhớ đến cánh cổng: ngộ nhờ đêm hôm có ai lần mò vào thì... một sẽ đồn mười, chẳng hay chút nào, Hà Tiểu Na gật đầu, thể hiện đồng ý. Lão mặc quần áo bước ra cửa và nói với Hà Tiểu Na: - Lát nữa, cô xuống chỗ tôi ăn trứng ốp lết... - người đàn ông hóm hỉnh không quên dặn lại một câu, Hà Tiểu Na không lắc đầu, chứng tỏ đã đồng ý.

Hà Tiểu Na mặc quần áo chỉnh tề, tô điểm lại nhan sắc rồi xuống phòng bảo vệ ngồi ăn trứng. Lão Tào lại đưa đến cho Tiểu Na một niềm vui sướng bất ngờ, chỉ một lần là chị như người lên cơn nghiện ngay.

Chị mong muốn được lão tiếp tục âu yếm, nhưng vì chị ngồi trên ghế, lão không tiện sà vào. Ngồi một lát, chị đứng dậy ra về trong lòng hơi thất vọng, thầm trách lão Tào chưa thỏa mãn đủ cơn khát của chị. Lão Tào nói: Để tôi đưa cô về.

Ánh trăng đẹp, như một vần thơ, rất khêu gợi tình cảm, lão Tào đưa Tiểu Na về đến cổng. Tiểu Na hôn lão một cái, lão hôn lại Tiểu Na đến mười cái.

Người đàn bà thấy mặt mày sa sầm, liền bước lên cầu thang trở về phòng.

Cả năm mươi sáu hộ trong khu tập thể đều đã tắt đèn, hai người lúc đi, lúc dừng lại, Hà Tiểu Na nói: Ngày mai...

Lão Tào cướp lời: Hôm nay... - hai ý nghĩ không hẹn mà gặp, hai tín hiệu lại trùng khớp với nhau. Dưới ánh trăng, lão Tào lại thể hiện tình yêu, lão bắt chước Triệu Ngưng chân cũng rê đi rê lại lúc tiến lúc lùi và có cảm giác Hà Tiểu Na chính là Thương Nữ. Người đàn bà năm mươi tuổi lúc thì hai chân chạm xuống mặt đất, lúc lại co một chân chẳng khác gì một cô gái trẻ đang độ vào xuân. Lão Tào cứ nhùng nhằng mãi với Tiểu Na ở cầu thang. Cuối cùng chịu không nổi, lão bế thốc Tiểu Na về phòng bảo vệ, thực hiện một trận "đánh đêm" chưa từng có. Nhưng lão nghĩ không việc gì phải vội cả, nhất định sẽ "chiến đấu" rồi, phải thật bình tĩnh, "chiến đấu" một trận thật ra trò cho thỏa mãn cơn khát vọng tình dục. Lão đã chờ đợi giây phút này bao nhiêu năm rồi, Tiểu Na cũng đã sẵn sàng... Lão lão đảo như người say rượu.

Lão ghì chặt lấy Tiểu Na, sung sướng run lên, cuồng si trong tình ái đến mức chỉ còn thấy tiếng Tiểu Na khe khẽ rên rỉ, lão như mèo gập mõ, như hùm beo gập thỏ non, ăn sống nuốt tươi con mồi, tắm mình trong bão táp đam mê, một cơn cuồng phong tình dục... Lão vốn là một con sâu rượu, vừa say rượu, vừa say tình, đêm nay ánh trăng đẹp quá. Nằm trên bụng Tiểu Na, lão hết hôn lại cắn, lại dí mũi vào người Tiểu Na ngủi. Lão ngẩng mặt lên nhìn tằng nạm, muốn gọi Thương Nữ một tiếng. Lão đã say rồi nhưng lão tham lam quá. Một người bảo vệ như lão cũng có được niềm vui sướng hôm nay... Đúng lúc lão đang còn mê, suy nghĩ miên man thì đèn các hộ kế bên bật sáng nhưng lão không việc gì phải chạy trốn, không việc gì phải đứng nấp vào nhà vệ sinh như năm nào, tình yêu đã đem lại cho lão niềm tự hào, đại trượng phu phải biết lên mặt với đời chứ. . .

Hôm đó, đúng như lão dự định trước, lão đã đánh một trận đẹp chưa từng có. Trời đã sắp sáng, Tiểu Na mới chịu ra về.

Nếu nói rằng lão Tào đã được thưởng thức vị ngọt thì phải chăng Tiểu Na đã từng ném trái vị đắng? Việc mở đầu đã làm say đắm lòng người có khác gì viết đoạn mở đầu bài văn, làm xong phần mở đầu, tất nhiên sẽ dễ dàng thực hiện phần còn lại, hễ có thời cơ là lão lại chạy sang đơn nguyên bảy. Hà Tiểu Na như trẻ lại, da dẻ hồng hào, nét xuân phơi phới. Dần dần mọi người không còn gọi chị là bà Hà Tiểu Na nữa, chị đã trở lại đời thường trong lòng mọi người. Nếu chồng chị ở dưới xuôi vàng biết chuyện này thì hoặc là mừng rỡ hoặc là gửi điện chúc mừng chị. Âm dương cách trở đôi đường, dù chồng chị có biết hay không cũng chẳng làm sao. Điều chị cần lo đối phó là đứa con trai, con gái và sự đánh giá của đơn vị. Nếu việc này vỡ lở tin sẽ lan truyền khắp thiên hạ ngay. Không riêng gì lão Tào đến nhà chị, mà chị cũng đến phòng của lão Tào. Mùa Đông ở phòng bảo vệ khác hẳn mùa Hè, ít người đến, tương đối vắng vẻ, cứ lén lút mò vào rồi lại lén lút ra về. Dần dần Tiểu Na nghiệm thấy không những chỉ là niềm vui thú của một người đàn bà mà thậm chí còn cảm thấy niềm vui như ở tuổi dậy thì. Nhưng cho dù món ăn có ngon đến đâu cũng phải để lại cho đối phương một bát hoặc khi đã ngồi kề bên nhau, chưa kịp động đũa thì phải động tay trước, như vậy hương vị tình yêu mới nồng say, mới rực lửa, các món ăn mới mát ruột, mát gan. Trước hết, Hà Tiểu Na phải có quyết tâm, không sợ những lời dị nghị. Nếu lão Tào bỏ vợ chị sẽ lấy lão. Chỉ cần sự có mặt của chị là vị trí bảo vệ của lão sẽ vững như kiềng ba chân. Hơn nữa, lão cũng có bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... tất cả đều là vấn đề thực tế. Hà Tiểu Na hơi hé mở ý nghĩa của câu chuyện, thần kinh nhạy cảm của lão đã lập tức nắm bắt được càng nhiều tin tức. Lão đã nắm vững thời cơ để hành động, trước hết lão phân tích lời hay lẽ phải với vợ, nếu không xong lão sẽ lạnh nhạt bỏ rơi, cắt nguồn cung cấp kinh tế. Tết đến, lão không về nhà, lão đã có nhà ở thành phố, phòng bảo

vệ chính là nhà của lão, kê liền ngay đơn nguyên bảy. Ban ngày lão đứng gác cổng, đêm đến lại lên lút sang nhà Tiểu Na, vừa có rượu uống, vừa có thú vui đương nhiên lão vẫn còn đạn, đủ để lão ung dung sống ở nơi thành thị.

Sau tết, vợ lão ở nhà quê ra, vừa khóc vừa làm âm ỉ tại phòng làm việc của Lý Tiến - giám đốc nhà xuất bản. Chiêu này thật lợi hại, lão bị vợ quấy rối rất lo sẽ mất chân bảo vệ. Dọa dẫm vợ không xong, hôm nay Lý Tiến cho gọi lão lên nói chuyện. Mặc dù công việc rất bận rộn song Lý Tiến cũng đã thu xếp nói chuyện với lão ba lần, nghe lão trình bày về lý do xin ly hôn, lý do trong quá trình làm việc giữa lão và Hà Tiểu Na đã nảy sinh tình yêu như thế nào. Lý Tiến cười, vui vẻ vỗ vào vai lão. Tuy vậy lão vẫn rất lo lắng. Lão vừa lo lắng vừa thán phục: như thế mới là nghệ thuật lãnh đạo, ông ấy vui vẻ nói chuyện với mình, nghe mình trình bày không sót một câu.

Lão Tào rơi vào tình thế khó xử: ly hôn vợ tất phải rời khỏi cơ quan, đã đi rồi làm gì còn có tình yêu, liệu một người đàn bà gốc gác thành thị như Hà Tiểu Na có chịu lấy một người nhà quê như lão không? Phòng bảo vệ là căn cứ địa của lão, nơi đó có thể giúp lão đánh du kích, ngắm nhìn Thương Nữ... Phòng bảo vệ là tiền đề, nếu để mất tiền đề này cuộc sống mới sẽ biến thành cuộc sống cũ, lão sẽ không còn mặt mũi nào nhìn người khác nữa, thà rằng chết quách đi còn hơn. Cái chính bây giờ là phải nhờ vào sự trợ lực của Hà Tiểu Na, không ngờ Tiểu Na cũng lại có vấn đề: Con trai, con gái chị đã phong thanh biết tin. Anh con trai dứt khoát về nhà ở với mẹ, quyết cho lão Tào một trận. Lão trợn tròn mắt. Tình yêu sao mà lăm chuyện rắc rối đến thế. Không thể đưa thịt kho lên đơn nguyên bảy được nữa rồi, đêm đến trắng sao có đẹp đến mấy cũng khó lòng mà đủ đòn. Lão nghĩ đến nát óc mới tìm ra được một nơi hẹn hò bí mật, nhưng khi gặp, Hà Tiểu Na chỉ bung mặt khóc, chẳng nói gì.

Tình yêu gặp trở ngại lại càng phải thể hiện tình yêu rõ nét hơn. Lão cố bám lấy cái chân bảo vệ, tạo dựng dư luận, làm cho hình ảnh của mình sáng sủa hơn, lão sắm chiếc cravat tơ tằm màu kim tuyến trông rõ oách. Con trai Hà Tiểu Na xuất hiện đúng lúc, lão không lảng tránh, bốn con mắt trân trân nhìn nhau. Chàng trai trẻ trông rất hung hãn, lão Tào tay chấp sau lưng, mắt như tia chớp điện, mũi phập phồng, anh hung dữ thì tôi cũng hung dữ, trên đời này có ai sợ ai đâu? Cậu là người thành thị à? Người thành thị có gì ghê gớm lắm đâu? Lão đã chuẩn bị để cãi nhau: nhất định phải sống mái một phen, tiện thể lão cũng muốn nói ra nhiều điều để các đồng chí trong cơ quan cùng nghe. Cũng may, con trai Tiểu Na chỉ găm ghè một lúc rồi bỏ đi, không thêm cãi nhau với lão. Ý định cãi nhau của lão không thành, để tìm lối thoát cho tình yêu, biến tình yêu thành hiện thực, lão quyết định: Đến nửa đêm sẽ gọi điện cho Tiểu Na, ôn lại mối tình nồng thắm để kéo Tiểu Na lại gần

mình hơn. Có một lần suýt nữa lão đã thành công: Tiểu Na đã mặc quần áo định đi thì thấy con trai lạnh lùng đứng ở phòng khách.

Hai người đàn ông thách đố nhau, Tiểu Na lại bị kẹt vào giữa. Chồng chị tuy đã mất nhưng cái gây quyền lực lại rơi vào tay con trai. Chàng thành niên sức khỏe dồi dào, nói năng trôi chảy, anh phân tích điều phải trái cho mẹ nghe, cố gắng đẩy lão Tào trở về vị trí cũ của lão, không cho phép lão được lai vãng đến nhà, chỉ chôn chân ở phòng bảo vệ thôi; đồng thời tìm cách gần gũi, gần bó với mẹ, cố kìm hãm trái tim hồi xuân của mẹ. Anh tìm gặp những bạn cũ của bố mời về nhà chơi bài với mẹ cho vui và giới thiệu đối tượng cho mẹ. Ngày càng có nhiều người đứng tuổi lui tới nhà Tiểu Na, lão Tào tròn tròn mắt, há hốc mồm. Mấy người chủ quán ở mặt phố đối diện rì rầm bàn tán: xem ra những người đến đây không ai bằng được lão Tào.

Thực ra, Tiểu Na làm gì không hiểu, chị đã chịu khổ với chồng thế là đủ lắm rồi, chồng mất đi, chị đã đến với lão Tào. Không ngờ con trai đáo để đến thế, nó muốn bóp chết cuộc sống mới vừa nhen nhóm của chị, nhìn lão Tào bằng con mắt khinh bỉ. Khuôn mặt con trai giống hệt bố nó, từ ánh mắt, giọng nói đến động tác tay y hệt như bố nó. Bức ảnh của chồng đã treo trở lại ở phòng khách, bốn con mắt của hai bố con dường như lúc nào cũng theo dõi chị.

Chẳng những theo dõi nhất cử nhất động, mà còn theo dõi cả tâm tư, tình cảm của chị. Chị vừa ra khỏi cái lồng chim lại bị nhốt ngay vào cũi chó, cuộc sống mới chỉ như bông hoa chớm nở đã bị lụi tàn. Tính cách của người nữ trí thức lại bị đóng khung trong truyền thống cũ. Chị lại đứng trước một cuộc chiến lâu dài, nếu lão Tào không chịu bỏ cuộc thì sẽ khó cho lão, vì lần này khác hẳn lần trước...

Giữa mùa Xuân năm 2001, lão Tào vẫn quyết chí theo đuổi tình yêu. Tình yêu càng bị công kích, bị miệt thị và né tránh, lão càng yêu say đắm hơn. Lão quyết tâm đưa tình yêu vượt qua phong ba bão táp, đi tới bến bờ. Lão ý thức được rằng phải kiên trì không được lơ lửng. Kiên trì sẽ có hy vọng, nếu lơ lửng sớm muộn Tiểu Na cũng sẽ rơi vào tay một ông già khác ở thành phố. Đúng thế, ở thành phố có rất nhiều những ông già như lão, nhưng đều chỉ là hư danh, chưa ai biết ăn vụng như lão. Lão đã sáu mươi tuổi nhưng chẳng khác gì chàng trai ba mươi tuổi, nửa đêm gà gáy đều có thể ôm ấp Tiểu Na, gheo nguyệt chơi hoa dưới ánh trăng. Lão có sức khỏe dồi dào, có tâm đức, mọi việc đều rất chu đáo... ưu điểm của lão đêm không xuê. Quy tụ những ưu điểm đó lại, người ta gọi là ưu thế. Các ông già thành thị thay nhau đến rồi lại đi, nhưng bì sao được với ông già nhà quê như lão.

Khi Tiểu Na đi phố, lão thường nở nụ cười hiền hậu với chị, ý nói chị cần có tấm lòng rộng mở hơn. Một hôm, nhằm đúng lúc không có ai, lão hỏi: Bóng đèn ở phòng ngủ chưa bị hỏng à? Hà Tiểu Na xấu hổ đỏ bừng mặt, lão tiến lại gần nói: Khi nào hỏng nhớ gọi tôi nhé!

Tiểu Na gật đầu rồi vội rảo bước. Lão bước ra cổng nhìn theo chiếc quần nhung của chị. Một chủ hiệu ở phố đối diện nói với lão:

- Bác Tào ơi, đừng nản lòng, hãy dũng cảm như người xung phong giữa trận tiền đi.

- Người ta bình hùng tướng mạnh, còn tôi thì đơn thương độc mã. - Lão nói.

- Bác đừng sợ, chúng tôi ủng hộ bác. - Chủ hiệu nói.

- Chúng tôi đều nhất trí cho rằng bác và bà Hà rất xứng đôi. Chúng tôi chờ ăn kẹo vui của bác đấy. - Một chủ hiệu khác lại nói.

- Xin đa tạ, đa tạ. - Lão Tào chấp tay.

- Tuy bác đơn thương độc mã, nhưng bác lại cưỡi ngựa quý, tay cầm khẩu súng cũ. - Chủ hiệu cười bảo.

Mùa xuân năm 2001, lão Tào rất tự hào về khẩu súng cũ. Cái chuôi của nó có tình yêu, có hôn nhân, làm thức dậy giấc mộng thành thị trong lòng lão. Đáng tiếc viễn cảnh tốt đẹp đó chẳng tồn tại được bao lâu, đến tháng Ba, hoa tươi đã nở rộ, chó sủa, mèo kêu, lão Tào đành phải xếp xó khẩu súng cũ của mình. Khẩu súng cũ phải xếp xó đến bao giờ, chính lão cũng không hiểu. Con trai Tiểu Na đã sắp xếp đầu vào đó cả rồi, ba mẹ con cùng sống chung với nhau, luân phiên nhau túc trực. Cục diện đã trở nên rõ ràng: Đây là cuộc đấu tranh chỉ tồn công vô ích, liệu Hà Tiểu Na có kiên trì được không? Liệu có dao động không, có chấp nhận lão Tào này không? Lão không dám chắc lắm. Thay bóng đèn lại hóa ra có tình yêu, có thể vài ba năm hoặc dăm bữa, nửa tháng, tình yêu sẽ lụi tàn. Lão liên tưởng đến thời đại ngày nay, thời đại có những thay đổi rất nhanh, ai dám chắc điều gì. Hơn nữa, tình yêu là tình yêu, khẩu súng cũ là khẩu súng cũ. Lão liếc nhìn ngôi nhà năm tầng, lão nhìn thấy Thương Nữ như một đóa hoa hồng, ôi mùa Xuân đẹp để biết bao! Mỗi ngày lại có một mặt trời...

Mấy ngày Triệu Ngự đi Cầu Khê, suy đi tính lại mãi, rất có thể do buồn phiền quá, lão chuyển hướng suy nghĩ sang một người đàn bà nhà quê trẻ hơn: Úc Kim Hương.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 5

Nam Tử

Sắp đến ngày Mồng một tháng Năm, đường phố Dung Thành tưng bừng

không khí ngày lễ lớn, các cửa hiệu đều được sửa sang, tăng thêm nguồn hàng chuẩn bị cho đợt mua bán kéo dài cả tuần lễ. Nhân ngày lễ, Tôn Kiện Quân mời Lý Tiến và Triệu Ngự đến nhà chơi. Năm giờ chiều, hai chiếc xe đi đến công viên Tà Xuyên, trên xe của Lý Tiến có cả Triệu Yến, cô đã được Thương Nữ hẹn trước đến chơi mặt chược. Tôn Kiện Quân xuống nhà đón khách, anh mặc bộ complê màu nâu, tay dắt cậu con trai Tôn Ân chưa đầy năm tuổi. Tôn Ân rất giống mẹ là Nam Tử, nét mặt khôi ngô, da trắng trẻo, ít nói, dường như thiếu hoạt bát. Con trai Thương Nữ là Triệu Cao vừa gặp bạn đã nói: Trông cậu chẳng giống con trai chút nào. Tôn Ân cười khảnh khạch, Triệu Cao liền sờ lên mũi nó. Tôn Kiện Quân chỉ vào Thương Nữ nói với con trai: Con chào cô đi. Thằng bé chạy lại sà vào lòng Thương Nữ, trông nó giống như một con búp bê xinh đẹp.

Lý Tiến nói: Lại đây bác bế một chút xem nào.

Thương Nữ cười bảo: Anh ở nhà bế mãi rồi vẫn chưa đủ hay sao? - Năm ngoái Tề Hồng sinh một bé gái, lấy họ của bố mẹ đặt tên cho con là Lý Tề, tên thường gọi là Tề Tề. Bé gái rất nhanh nhẹn hoạt bát, mỗi khi đi làm về, Lý Tiến đều bế nó suốt. Điều anh chưa mãn nguyện lắm là đời vợ trước cũng sinh cho anh một bé gái. Giá mà có thêm một thằng cu thì thật tuyệt. Tề Hồng là con gái độc nhất, bố mẹ chị ở Hàng Châu cũng mong chị sinh một bé trai. Nhưng chính sách hiện nay không cho phép, nên cán bộ cơ quan sinh hai con là điều khó thực hiện. Có điều Tề Hồng còn trẻ, sau này sẽ tính thêm cũng chưa muộn.

Khi làm mẹ, Tề Hồng hơi béo ra, da đỏ hồng hồng, thừa sữa nuôi con, Tề Tề bú không hết, Lý Tiến phải bú bớt cho con, sợ bỏ đi lãng phí. Bí mật ấy Tề Hồng chỉ nói với Thương Nữ, Thương Nữ nói: Lúc đầu Triệu Ngự cũng...

Hai người đàn bà còn thủ thỉ với nhau cả chuyện chăn gối, tất nhiên là những chuyện tâm sự kín đáo, không thể cho người khác biết được. Khi lên gác, Thương Nữ khoác tay Tề Hồng, còn Triệu Yến thì dắt Triệu Cao, phía sau ba người đàn bà là ba người đàn ông, không kể hai đứa trẻ con. Nam Tử đang đứng ở cửa đón khách, chị mặc chiếc váy hoa. Khi đến gần, Triệu Yến quan sát rất tỉ mỉ rồi nói với Triệu Ngự: Cái váy đẹp quá.

Nói về mặc váy, giữa Triệu Yến và Triệu Ngự có một câu chuyện nhỏ, mà người bên cạnh không bao giờ hiểu được. Trước ngày mặc váy họ thân nhau như hai anh em ruột, sau khi mặc váy người đàn ông mới thực sự nhận ra

rằng trước mặt mình là người đàn bà. Sau đó, mỗi lần gặp cả hai đều tìm cách lảng tránh nhau, chỉ mỗi khi tình cờ như hôm nay, họ mới lại giáp mặt nhau và nhớ đến chuyện mặc váy.

Nam Tử làm khá nhiều món ăn, trong đó có món cá sốt chồng chị thích ăn, món đậu xào lòng, món thịt gà luộc Triệu Ngự và Lý Tiến thích ăn, ngoài ra còn nhiều món khác trong đó có món gan rán Thương Nữ rất thích ăn.

Thương Nữ khen:

- Gan rán ngon quá, rất thơm.

- Để hôm nào đến nhà cô, tôi sẽ ăn thử các món cô làm xem sao. - Tôn Kiện Quân nói.

- Tôi sẽ đãi anh món lẩu cá mè, món này Triệu Ngự mới học được cách làm ở Cầu Khê đấy. - Thương Nữ nói.

- Tôi không cần biết cách làm như thế nào, chỉ cần chính tay cô làm thôi. - Tôn Kiện Quân nói.

Nam Tử đứng ở cửa bếp nghe hai người nói chuyện. Chồng chị và Thương Nữ đều thao thao bất tuyệt, món ăn ngon, chuyện càng rôm rả. Nam Tử mỉm cười, chị vẫn đứng ở cửa bếp để giúp đỡ chồng. Tôn Kiện Quân nói:

- Nam Tử, em lên mở chai và rót rượu đi. - Nam Tử bước lên nhà thấy chồng hỏi Thương Nữ: - Có cần cho thêm một ít hành hoa không?...

Cả mấy người ngồi quanh bàn ăn, họ không uống nhiều rượu, chỉ một chai là đủ. Lý Tiến là người lớn tuổi hơn, lại là lãnh đạo nên Tôn Kiện Quân mời anh nâng cốc trước. Triệu Yến cũng uống, mới chỉ một cốc, mặt cô đã đỏ bừng, Thương Nữ mời cô thêm một cốc cô từ chối nhưng Tôn Kiện Quân đứng dậy ép cô phải uống cốc thứ hai. Tề Hồng không uống rượu, chị uống sữa chua, sữa sẽ giúp cho da chị mịn màng hơn. Chị dồn sự chú ý của mình vào hai thằng bé, biết đâu một ngày nào đó chị lại chả mang theo hai đứa trẻ một trai một gái về Hàng Châu, bố mẹ chị sẽ sung sướng biết nhường nào. Nam Tử lại xuống bếp làm thêm món canh cá. Triệu Ngự buông đũa chờ Nam Tử lên.

- Không phải đợi, cứ ăn đi. Món gan phải ăn lúc nóng, Thương Nữ, sao cô không ăn đi... - Tôn Kiện Quân nói.

Khi nhắc đến Nam Tử, Triệu Ngự đã nhảy từ Nam Tử này sang Nam Tử khác: Nam Tử trong Luận ngữ mà Khổng Tử đã nói đến. Triệu Ngự nói với Tôn Kiện Quân:

- Nếu lấy Nam Tử làm đề tài để viết một cái gì đó có lẽ sẽ rất có ý nghĩa.

- Tôi đang có cái ý ấy, - Tôn Kiện Quân cười, - hàng ngày nhắc đến tên vợ mình, bỗng một hôm thấy hai chữ đó thân thương quá, nghĩ kỹ mới nhớ ra đó là tên trong Luận ngữ. Tôi lập tức tìm sách đọc lại, kể cả cuốn *Gia phả*

nhà Khổng Tử của Tư Mã Thiên.

- Hình như chưa có ai viết về đề tài này thì phải. - Triệu Ngự nói.

- Người ta có ý né tránh vì đó là bậc hiền triết. - Lý Tiến nói.

- Việc gì phải né tránh, miễn là đừng động đến cái cần né tránh, chứ có gì đâu. - Triệu Ngự nói.

- Khổng Tử đã dạy rồi, Thánh nhân còn phải né tránh thì làm sao hậu sinh lại không né tránh? - Tôn Kiện Quân nói.

- Đọc *Luận ngữ* tôi có cảm giác vấn đề sắc hơn hai nghìn năm trước đã rất cận kề, việc Thánh nhân lánh tránh chỉ là sự làm chậm lại quá trình mà thôi. Khổng Tử nói về sắc đẹp, về quan hệ giới tính chỉ ở góc độ cá nhân của ông thôi, việc coi sắc và đức là một chính là đã xã hội hóa vấn đề rồi. Trong một cuốn *Luận ngữ* mà mấy lần nhắc tới giới tính cho thấy Khổng Tử muốn né tránh nhưng không né tránh nổi. - Triệu Ngự nói.

- Có lẽ ông còn nói đến các câu khác nhưng đã bị các đệ tử lược bỏ đi. - Lý Tiến nói.

- Rất có thể lắm. Các đệ tử đã lược bỏ bớt đi một ít, về sau người khác lại tiếp tục bỏ bớt, cho đến khi cả dân tộc đều nói về sắc đẹp thì việc né tránh dường như không còn nữa. - Tôn Kiện Quân nói.

- Sau đời Đường, ngay cả giới Phật giáo cũng đã phá lệ. - Lý Tiến nói.

- Đến đời Tống còn khủng khiếp hơn, dường như cách nhìn cũ đều không còn nữa. - Tôn Kiện Quân nói.

- Thảo nào trong phong trào Ngũ Tứ, người ta đả đảo đạo Khổng. Sau đại cách mạng văn hóa, Mao Trạch Đông phê phán Lâm Bưu, phê phán Khổng Tử cũng có lý. - Lý Tiến nói.

- Mao Trạch Đông đã trích dẫn lời của Lỗ Tấn để chỉ ra những cái độc hại trong văn hóa của Trung Quốc. - Triệu Ngự nói. - Tôi nghĩ rằng nếu hỏi đó Khổng phu tử không phản đối sắc đẹp và giới tính để cho nó thâm nhập vào tư tưởng triết học thì có lẽ tình hình sẽ khác đi. Khổng Tử đã quá cường điệu về sự cân bằng xã hội, đề cao quá mức vấn đề đạo đức, kìm hãm ham muốn cá nhân, và nhiều quy ước hà khắc quá. Phương hướng tư duy của ông là một dạng phản động, bất kể đó là sự phản động sâu sắc. Khổng Tử là bậc hiền triết nhưng không phải là nhà triết học. Kể từ sau Lão Tử, Trung Quốc chưa có một nhà triết học nào theo đúng nghĩa của nó. Giáo sư Trần Gia ương ở Đại học Bắc Kinh đã khẳng định như vậy. Triết học là của phương Tây, còn trước mắt, chúng ta mới chỉ là anh học trò nhỏ.

- Suy nghĩ của người Trung Quốc còn bị xã hội ràng buộc quá nhiều hơn nữa hiểu biết không sâu, không đầy đủ. - Tôn Kiện Quân nói.

- Chẳng những không có khả năng nhìn xa trông rộng mà còn không nhìn rõ cả tầm gần. Đó chính là hiện tượng bị che khuất bởi hai tầng. - Triệu Ngự nói.

- Vấn đề thật nghiêm trọng. - Lý Tiến nói.
- Nam nữ thụ thụ bất thân, phá lệ một chút cũng không được, điều đó chứng tỏ sức mạnh của sắc to lớn đến chừng nào. Khổng Tử rất ngại tiếp xúc với đàn bà, kể cả vợ mình, đại khái không ai chịu nổi với những nguyên tắc sống của ông. Ông rất định kiến với phụ nữ, từ định kiến sinh ra oán trách, về điểm này có thể khẳng định được. - Triệu Ngự nói.
- Chẳng những không được quan hệ, mà nhìn nhiều cũng là phạm quy, là thiếu lịch sự. - Tôn Kiện Quân nói.
- Những quy định của Khổng Tử đáng sợ thật. Tất cả những người có mặt hôm nay đều phạm tội cả. Khổng Tử đã nâng những điều thể nghiệm đau khổ của mình thành những điều cấm kỵ là lẽ phải rồi cột lên đầu người khác.
- Triệu Ngự cười bảo.
- Anh nói có lý lắm. - Triệu Ngự gật đầu nói.
- Khó khăn lắm tôi mới chen vào được một câu đây, xin cảm ơn sự khen ngợi của các anh. - Triệu Yên mặt đỏ gay nói.
- Vậy cậu giải thích như thế nào về tình hình hiện nay? - Lý Tiến nói với Triệu Ngự.
- Đây cũng là một kết quả của việc sống thiếu chuẩn mực. - Triệu Ngự nói. Do đặt sai vị trí nên đã từ cực đoan này nhảy sang cực đoan khác. Hơn nữa, dù đã xuất hiện những tư tưởng có sức mạnh, cũng không thể truyền bá cho mọi người được, ý đồ của giới thương nhân ngày nay là muốn thu tóm tất cả. Họ muốn biến ý chí con người thành một khuôn mẫu sống nhiều màu sắc đến từng chi tiết của ham muốn, còn các nhà chính trị lại muốn lợi dụng chúng, hai sức mạnh đó hợp lại với nhau thành một dòng chảy chủ đạo, vì thế tư tưởng và nghệ thuật chỉ có thể mon men vận động ở bên ngoài. Gần đây các học giả phương Tây đã đề ra khẩu hiệu là phải đi sâu vào cốt lõi của vấn đề phải tạo nên sự đối lập mạnh mẽ giữa chính trị và thương mại. Đối lập không phải là mặt phản diện, mà là sự kiềm tỏa lẫn nhau giữa thế lực này với thế lực kia. Có điều khi thực hiện lại gặp muôn vàn khó khăn. Ở Trung Quốc lại càng không thể được ngay cả khẩu hiệu cũng không có.
- Triệu Ngự có thể lên bục giảng rồi đấy. - Tôn Kiện Quân cười bảo.
- Anh Triệu Ngự có thể đào tạo nghiên cứu sinh được rồi đấy, em tình nguyện ghi tên đầu tiên. - Triệu Yên nói.
- Hàng ngàn diễn đàn không bằng một trang báo hôm nay. Cái diễn đàn do Khổng Tử xây dựng đã truyền bá được hơn hai nghìn năm rồi, nhưng cho tới nay có còn linh nghiệm nữa đâu. - Triệu Ngự nói.
- Nói gì thì nói, các nước Tây Âu vẫn là đại bản doanh của tư tưởng. Tư tưởng xuất phát từ châu Âu, rồi lan truyền sang các nước lớn như Mỹ, Nga...
- Tôn Kiện Quân nói.
- Có lẽ chúng ta đã đi quá xa rồi, trong khi đó tư tưởng vẫn giậm chân tại

chỗ. Tư tưởng ở ngay bên chúng ta mà chúng ta không nhìn thấy, chúng ta đã lạc hậu hàng trăm năm rồi. Năm ngoái có một ông thầy thuộc phái trừu tượng của Pháp đến thăm Bắc Kinh, mấy vị giáo sư của Viện Mỹ thuật trung ương đi tháp tùng ông ta, xem ông ta vẽ, nhưng chẳng hiểu gì cả. Tranh trừu tượng ở phương Tây đã có lịch sử hàng hai trăm năm rồi, còn ở Trung Quốc mới chỉ có từ hai mươi, đến ba mươi năm nay. - Triệu Ngự nói.

- Vấn đề nghiêm trọng thật, xem ra lĩnh vực nào cũng thế cả, triết học, khoa học, nghệ thuật, thể chế chính trị... đều tồn tại vấn đề. - Lý Tiến nói.

- Những vấn đề Triệu Ngự nêu lên, có nói ba ngày ba đêm cũng chẳng hết. Mời các vị ăn đi. - Tôn Kiện Quân cười bảo.

- Thôi ta ăn thôi. - Lý Tiến nói.

- Sao chưa thấy Nam Tử lên? - Triệu Ngự nói.

- Cô ấy đang làm cá, cá tươi nấu canh ngon lắm. - Tôn Kiện Quân nói.

- Sao anh không nói sớm để em giúp chị một tay. - Thương Nữ nói.

- Chắc cũng sắp xong rồi. Mời các vị uống rượu đi. - Tôn Kiện Quân nói.

- Anh đúng là người theo chủ nghĩa đàn ông. - Thương Nữ nói.

- Thì tôi cũng đã xuống bếp làm mấy món ăn rồi còn gì! Thế món gan rán này không hợp với khẩu vị của cô à? Tất nhiên tôi không bằng Triệu Ngự, nhưng bảo tôi theo chủ nghĩa đàn ông thì oan cho tôi quá. - Tôn Kiện Quân cười bảo.

- Cũng có gia trưởng một chút. - Tề Hồng nói.

- Sao nói về Nam Tử mà lại dội cả lên đầu tôi. Hôm nay tôi là chủ mà các vị chả nể mặt chút nào, sao các vị không phê bình Nam Tử. - Tôn Kiện Quân cười nói.

- Không có Nam Tử thì làm gì có món canh cá? Không có Nam Tử thì chúng ta cũng không thể nói về Khổng Tử được. - Lý Tiến cười bảo.

- Anh đến Cầu Khê thăm bạn, mà tư tưởng lại hướng về thời Xuân Thu chiến quốc, đề cập đến cả nhân vật Nam Tử của đức Khổng Tử, xin hỏi vì sao? - Triệu Yến nhìn Triệu Ngự nói.

- Câu hỏi hay lắm. Thương Nữ, cô có thấy không, đức ông chồng cô nói tràng giang đại hải, làm chúng tôi mê hồn, bỏ qua hết cả những vấn đề mang tính thực tế. - Lý Tiến nói.

Câu hỏi của Triệu Yến làm cho Triệu Ngự nhớ lại những kỷ niệm trong chuyến đi. Ba chữ Lâm Hạnh Hoa dường như đang hiện hữu tại bàn ăn, anh thanh minh không có gì đặc biệt trong chuyến đi này, tôi có thói quen hay suy nghĩ viển vông. Thương Nữ nói: - Đúng, anh ấy hay suy nghĩ lung tung, từ cổ chí kim, từ đông sang tây...

- Vấn đề chính là ở chỗ hay suy nghĩ lung tung đấy. Những người Triệu Ngự sùng bái đều có vấn đề cả đấy. Thương Nữ, cô cần đề cao cảnh giác. - Tôn Kiện Quân ngắt lời.

- Chưa biết chừng trên đường đi Triệu Ngự đã gặp một người nào đó, tìm đập mạnh, hồi hộp quá nên mới chuyển sang chuyện Nam Tử. - Tôn Kiện Quân nói.

- Anh đã bắt đầu viết tiểu thuyết rồi đấy. - Triệu Ngự cười bảo.

- Vừa rồi bảo anh là chủ nghĩa đàn ông, anh đã khéo chuyển hướng sang Triệu Ngự... - Thương Nữ nói.

Mọi người đều cười. Nam Tử bưng canh cá lên, hỏi mọi người nói chuyện gì mà vui thế. Triệu Yên nói:

- Đang nói chuyện về chị đấy.

- Tôi có chuyện gì đáng nói đâu? - Nam Tử cười bảo.

Mọi người lại cười rộ, Nam Tử chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao. Thương Nữ kéo Nam Tử ngồi xuống cạnh mình. Nam Tử vừa ngồi xuống lại đứng lên ngay nói:

- Tôi xin mời mọi người một ly rượu.

- Chị cứ ngồi ăn đi đã, lát nữa sẽ rót rượu. - Thương Nữ nói.

- Không sao, tôi không đói. - Nam Tử nói.

Tôn Kiện Quân định nói nhưng lại thôi, ý anh muốn Nam Tử rót rượu cho mọi người. Lý Tiến nói:

- Cô Nam Tử, tôi xin kính cô một ly. Các món ăn thịnh soạn hôm nay đều là công lao của cô. Tôi xin cạn chén trước, còn cô thì tùy ý.

- Tôi cũng làm mấy món ăn thế mà đã bị lãnh đạo xỏ toẹt hết cả công lao. - Tôn Kiện Quân nói.

- Không đâu, món nào cũng ngon cả. - Thương Nữ nói.

- Thế là đèn trời vẫn soi sáng, Thương Nữ, xin cảm ơn câu nói của cô, dù thế nào tôi cũng xin cạn chén với cô. - Tôn Kiện Quân đứng dậy nói.

Rượu đã tam tuần, Triệu Ngự bỗng đề cập đến vấn đề lão Tào. Đây là vấn đề nghiêm túc, không khí trở nên sôi nổi. Tôn Kiện Quân không hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện, Triệu Yên liền giải thích tường tận cho anh nghe. Còn Tề Hồng với tư cách là vợ giám đốc nhà xuất bản nên không tiện nói. Thương Nữ rất thông cảm với lão Tào, chị nói, lão Tào làm việc tốt đấy chứ. Triệu Ngự cũng bảo:

- Lão làm bảo vệ bao nhiêu năm nay, bây giờ cho thôi việc đúng là một cú sốc lớn.

- Loại người như lão Tào sống cô độc rất dễ bị xúc động. Chỉ cần lão làm việc tốt, còn việc có sai sót một chút về mặt sinh hoạt cũng chẳng sao. - Tôn Kiện Quân nói.

Khi nói Tôn Kiện Quân đưa mắt nhìn Thương Nữ. Dù bất cứ trường hợp nào, anh cũng tôn trọng ý kiến của Thương Nữ. Nếu Thương Nữ sai, thì anh cũng sai. Nhưng sai cũng không quan trọng, cái chính là anh cần nhất trí với ý kiến của Thương Nữ. Ngày dài đêm thâu, đương nhiên Thương Nữ sẽ hiểu

ra. Đó chính là cách Ngu Công chuyển núi, ngày ngày đào bới không ngừng, làm cho thượng đế cũng phải xúc động. Thượng đế của Tôn Kiện Quân không phải ai khác, mà chính là Thương Nữ.

Tôn Kiện Quân nhìn Thương Nữ, Thương Nữ cũng nhìn anh. Nhưng khi anh đang nói Thương Nữ nhìn anh đó là lẽ thường tình. Không thể coi đây là tín hiệu đưa mắt tổng tình. Người đưa mắt tổng tình phải là Tôn Kiện Quân, anh luôn nhìn chăm chăm vào khuôn mặt Thương Nữ. Những năm trước đây anh sống ít buông thả hơn, nhưng kể từ năm ngoái khi đi lễ ở đền Tam Tô với Thương Nữ, cánh cửa tâm hồn anh đã rộng mở, đã tìm thấy con đường tuần tự nhi tiến. Chỉ trong hai mươi giây xúc động con tim, anh đã bước đầu đặt được nền móng. Con đường anh tìm thấy dù chỉ là con đường nhỏ, còn lắm thác ghềnh, chưa phải trời quang mây tạnh, vẫn phải lần mò đi trong đêm tối nhưng rõ ràng nó sẽ đưa anh đến với Thương Nữ. Đó là điều anh khẳng định. Anh nhìn Thương Nữ lúc này cũng có nghĩa là anh đang đi: Anh lại lên đường. Anh đang muốn rút ngắn khoảng cách. Thương Nữ không lùi có nghĩa là sự tiến lên của anh có kết quả, đi một bước là được một bước.

Thương Nữ nhìn anh, anh coi đó là sự cổ vũ. Người khác cũng nhìn anh nhưng rõ ràng hoàn toàn khác với cái nhìn của Thương Nữ. Tôn Kiện Quân nâng cốc, lòng tràn ngập niềm vui...

Trên bàn ăn còn có một cặp mắt khác theo dõi sự khác thường của Tôn Kiện Quân. Chị gấp thức ăn vào bát, mặt hơi ửng hồng. Chị được mệnh danh là người phụ nữ hạnh phúc sống giản dị. Khách trong bữa ăn không ai để ý đến sự theo dõi của chị.

Triệu Ngư đang gấp cá cho hai đứa trẻ, anh liếc nhìn Nam Tử. Trái lại, Thương Nữ đang suy nghĩ về chuyện lão Tào bảo vệ đang muốn nghe ý kiến của Lý Tiến. Lý Tiến nói:

- Nếu lão Tào không đòi ly dị vợ, sự việc sẽ rất đơn giản, lão vẫn sẽ làm bảo vệ chẳng cần thay ai cả.

- Chưa chắc bác Tào đã bỏ vợ được đâu, hai người con của chị Hà Tiểu Na canh chừng bác ấy như canh chừng kẻ trộm. - Triệu Yên nói.

- Ông Tào vốn là kẻ trộm, kẻ trộm có hạng là đẳng khác. - Tôn Kiện Quân nói.

- Tại sao tôi lại quỵên khuấy đi cái tên Hà Tiểu Na nhỉ? - Thương Nữ nói.

- Em chỉ nhớ chị Hà thôi nên quên mất cái tên Tiểu Na. - Triệu Ngư nói.

- Cách xưng hô tuy là chuyện nhỏ nhưng trong đó lại có học vấn đấy. - Tôn Kiện Quân nói. - Ví dụ chúng tôi gọi cô là Thương Nữ, nhưng ở công ty Điện tín người ta: gọi cô là Chủ nhiệm Thương.

- Cái tên Chủ nhiệm Thương nghe chói tai quá, dù có gọi là Cục trưởng Thương hay Bộ trưởng Thương cũng không hay bằng cái tên Thương Nữ. - Lý Tiến bảo.

- Gọi theo thói quen thôi mà, cách xưng hô thế nào mà chả được - Tề Hồng nói.

- Tên gọi và cá tính con người có liên quan đến nhau. - Triệu Ngự nói.

- Tôi cũng nghĩ như vậy. - Tôn Kiện Quân nói.

- Lạ thật, vừa rồi cậu chẳng gọi Chủ nhiệm Thương là gì. - Lý Tiến nói.

- Tôi không gọi là Chủ nhiệm Thương, làm gì có chuyện phân tích rạch ròi như vậy? Nếu gọi Chủ nhiệm Thương không hay thì ta cứ gọi là Thương Nữ. - Tôn Kiện Quân nói.

- Cậu biện luận giỏi đấy, thật không hổ danh nhà báo lớn. - Lý Tiến cười nói.

- Đang nói chuyện về lão Tào bỗng lại chuyển sang bình luận về cái tên của tôi là thế nào? - Thương Nữ cười, nói.

- Tôi cũng bị rơi vào trường hợp như cô. Vừa rồi nói về Nam Tử cũng chụp cho tôi cái mũ theo chủ nghĩa đàn ông. - Tôn Kiện Quân nói.

- Thế mà gọi là chụp mũ à? - Lý Tiến nói.

- Không phải thì thôi có sao đâu. Chúng ta hãy nghe xem Nam Tử có ý kiến ra sao. - Thương Nữ nói.

- Cô Thương Nữ ơi, tôi cứ tưởng cô và tôi đều cùng một cảnh ngộ... - Tôn Kiện Quân cười, thở dài.

Mọi người đều đổ dồn con mắt về Nam Tử đợi chị phát biểu xem chị đánh giá thế nào về lời nói và việc làm hàng ngày của Tôn Kiện Quân. Kể từ lúc ngồi vào bàn ăn, Nam Tử chẳng nói năng gì, cứ như không có chị ngồi ở đó. Nhưng đột nhiên lại yêu cầu chị phát biểu làm cho đức ông chồng bị cụt hứng. Chị tần ngần, mặt đỏ bừng. Chị nói:

- Tôn Kiện Quân, anh ấy... đối xử với tôi rất tốt, tôi nói thật đấy.

- Cô đã thấy chưa? Lãnh đạo đã có kết luận, tôi có thể bỏ cái mũ rồi chứ? - Tôn Kiện Quân cười, nói với Thương Nữ.

- Tôi cảm thấy chị Nam Tử chưa nói thật lòng. - Thương Nữ nói.

- Tôi cũng thấy thế. Chị Nam Tử, chị cứ nói thật, chúng tôi sẽ đứng về phía chị. - Lý Tiến nói.

- Thế này thì tôi trở thành Hoàng Thế Nhân mất rồi, cuộc gặp mặt hôm nay trở thành hội nghị đấu tố tôi rồi. - Tôn Kiện Quân nói.

Mọi người đều cười. Triệu Cao đã được xem phim *Bạch Mao Nữ*, nó cười khanh khách. Tôn Ân cũng cười khi khi để lộ hàm răng đều đặn trắng muốt. Nam Tử cũng cười, một nét thoáng cười cốt sao khách vui vẻ là được còn chị có cười hay không cũng chẳng ảnh hưởng gì.

Cười xong, mọi người lại chuyển sang đề tài lão Tào. Triệu Yên nói:

- Lão Tào có tâm, Hà Tiểu Na có ý nhưng một số người thiếu công bằng cho rằng họ không xứng đôi, một người như Hà Tiểu Na ai lại đi lấy một ông bảo vệ...

- Đúng là bệnh thành kiến. - Thương Nữ nói.

- Trong thời gian chồng ốm, chị Hà Tiểu Na đã vất vả nhiều rồi. Chị ấy không muốn làm người hầu hạ nữa, lão Tào rất phù hợp với chị ấy. - Triệu Ngư nói.

- Họ thường xuyên gặp nhau nên lâu ngày nảy sinh tình cảm. - Triệu Yến nói.

- Ông già ấy trông cũng khỏe khoắn, tinh thần cũng tốt. - Tôn Kiện Quân nói.

- Vào một buổi tối, khi tôi về nhà thấy hai bóng người đi vào đơn nguyên bảy, họ đi nhanh như vận động viên chạy một trăm mét. - Triệu Yến cười, nói.

- Cô có khuếch đại hay không đây? - Thương Nữ cười, nói.

- Không khuếch đại đâu, nếu ở địa vị tôi thì cũng phải đi nhanh như vậy. - Tôn Kiện Quân nói.

Tôn Kiện Quân nhìn Thương Nữ có ý muốn nói: Tốc độ lão Tào đến với Tiểu Na nhanh như người chạy một trăm mét. Thương Nữ không hưởng ứng câu nói đó nhưng trong bụng cũng nghĩ như vậy. Kể ra nếu chồng chị không ngồi ở đây thì chị đã tranh luận với Tôn Kiện Quân về nội dung chạy một trăm mét có phải là khuếch đại không. Có lẽ sẽ thảo luận khá lâu, sẽ nảy sinh nhiều ý khác... Mắt Tôn Kiện Quân đã trở nên có hồn, anh nhìn chăm chăm vào đôi đũa trên tay Thương Nữ. Anh giận mình không thể biến thành đôi đũa. Ai có thể hiểu được đôi mắt của anh đang muốn nói gì? Liệu Thương Nữ có hiểu không? Liệu có ai nữa chỉ chăm chú nhìn vào đôi đũa và đôi tay như anh lúc này không? Chẳng có ai cả, ngoài anh. Anh là người hưởng lạc độc nhất vô nhị trong bữa ăn hôm nay, anh vui đến mức say đắm. Nhưng thực ra, anh đã quên mất một đôi mắt, không để ý đến một người.

- Công bằng mà nói giữa lão Tào và Hà Tiểu Na ai cũng có thể mạnh và điểm yếu riêng của mình. Thế mạnh đã va phải điểm yếu, đồng thời lại có thể bù đắp được cho điểm yếu của đối phương. - Triệu Ngư nói.

- Anh đúng là có tầm nhìn hơn em nhiều, khả năng bao quát cũng khá đấy. Em chịu thua rồi, sau này sẽ còn phải học tập anh nhiều - Triệu Yến cười, nói.

- Anh chị là hàng xóm của nhau, gõ cửa nhà thầy lúc nào chẳng được, ra cửa này, vào cửa kia có gì đâu, chắc lúc đầu cô bỏ quên ông hàng xóm phải không? - Tôn Kiện Quân nói.

- Làm gì có chuyện ấy, ngày nào chả gặp nhau. - Triệu Yến nói.

- Cô gặp một ông thầy giỏi rồi đấy. - Tôn Kiện Quân nói.

- Thầy với trò cái gì, bất quá tôi hơn cô ấy vài tuổi. - Triệu Ngư nói.

- Đặc điểm của ông thầy này là chứa trong bụng đầy những học vấn nhưng lại rất khiêm tốn. - Tôn Kiện Quân cười bảo.

- Tôi vừa nghe anh Lý Tiến nói về Triệu Ngư và Triệu Yến, cứ tưởng hai người là anh em ruột. - Tề Hồng nói.

- Họ còn thân hơn cả anh em ruột đấy chị ạ. - Thương Nữ nói.

- Còn hơn anh em ruột nhiều, anh em kiêm thầy và trò. Thế thầy có gõ cửa nhà trò bao giờ không? - Tôn Kiện Quân nói.

- Gõ chứ, sao lại không? Thầy giáo đến kiểm tra bài làm của học sinh mà. - Triệu Yến cười, nói.

- Thế học sinh mời thầy ăn gì? - Tôn Kiện Quân nói.

- Mời thầy ăn kem. - Triệu Yến tủm tỉm cười. Cô vừa nói vừa nhìn Triệu Ngư. Mùa hè năm ngoái, họ đã đóng cửa lại ăn kem nhưng kem lại rơi xuống sàn. Triệu Ngư thì nhìn mớ tóc dài của cô, còn cô thì kinh ngạc nhìn lông chân Triệu Ngư... Triệu Cao gào lên: - Con muốn ăn kem.

- Nhà mình có kem không? - Tôn Kiện Quân hỏi Nam Tử.

- Để em xuống nhà mua. - Nam Tử nói.

- Chị không phải mua đâu, Triệu Cao nó đùa đấy. Không phải mùa hè, làm gì có kem. - Thương Nữ nói.

- Sắp đến tháng Năm rồi, mùa Đông cũng vẫn có người ăn kem đấy. - Tôn Kiện Quân nói.

- Con ăn kem. - Triệu Cao lại gào lên.

Tôn Ân cũng nũng nịu đòi ăn. Nam Tử đứng dậy, Triệu Ngư nói với con trai:

- Con trai lớn rồi, muốn ăn gì ra phố mà mua lấy. Con dắt em Tôn Ân cùng đi, mỗi đứa chỉ ăn một cái thôi, mua xong về ngay nhé!

Được bố đồng ý, Triệu Cao dắt ngay Tôn Ân xuống nhà. Nam Tử lại ngồi xuống. Triệu Yến đang thao thao bất tuyệt, mặt đỏ ửng, cô nói:

- Câu chuyện hôm nay hơi lạ một chút, rõ ràng là đang nói về lão Tào mà lại ngoặt sang chuyện khác. Ai chủ mưu đấy?

- Tôi đấy. Tôi chẳng thích gì cả nên phải lái sang chuyện khác cho vui. Không ngờ lái hết chuyện này sang chuyện khác, cuối cùng lại rơi đúng vào đầu mình. - Tôn Kiện Quân.

- Chúng tớ đến nhà cậu họp để phê bình cậu đấy, - Lý Tiến nói, - để nghe Nam Tử tố cáo cậu đấy, không ngờ Nam Tử lại bênh vực cậu chẳng khác gì Bạch Mao Nữ biện hộ cho Hoàng Thế Nhân. Vấn đề là ở chỗ nào nhỉ? Lý Tiến nhìn Thương Nữ, Thương Nữ lắc đầu ra hiệu không biết, chị nói:

- Là lãnh đạo, chắc anh phải biết chứ.

- Tôi cũng tối dạ lắm, đề nghị lãnh đạo chỉ giáo cho. - Tôn Kiện Quân nói.

Mọi người đều nhìn Lý Tiến, anh uống một hớp rượu rồi chậm rãi nói:

- Sở dĩ Hỷ Nhi không dám phản kháng Hoàng Thế Nhân là vì không có Đại Xuân đứng ở sau lưng.

Mọi người cười rộ, Nam Tử đỏ cả mặt.

Tuy Lý Tiến nói đùa nhưng cũng có lý do của nó. Nam Tử là người duy nhất trong bữa ăn không nói gì, chỉ là người bị động, người nữ chủ nhân thiếu hẳn tư thế làm chủ. Còn Lý Tiến vẫn cái tác phong quen thuộc của người lãnh đạo, luôn quan sát tình hình. Ông chủ thì với bộ comple màu nâu, phong độ đỉnh đặc nói:

- Hỷ Nhi luôn được Đại Xuân hỗ trợ, hay thật. Đại Xuân tham gia Bát lộ quân, có súng cầm cờ hồng trên đồn điền nhà họ Dương.

Câu nói cứ như một bài thơ, Thương Nữ nghe thấy sướng tai, chị bung miệng cười.

- Tôi xin hỏi anh. Nếu thật sự có một Đại Xuân xuất hiện thì anh sẽ tính sao?

- Triệu Ngự ngẩng đầu lên nói với Tôn Kiện Quân.

- Thì Hoàng Thế Nhân sẽ chịu bó tay. - Tôn Kiện Quân cười, trả lời. Ngừng một lát, anh nói tiếp: - Nếu quả thật có Đại Xuân xuất hiện thì Tôn Kiện Quân tôi sẽ muốn hợp suốt theo kiểu này.

Triệu Ngự ngồi yên. Không khí tạm lắng xuống, một sự im lặng mơ hồ. Tề Hồng nói:

- Càng nói càng như thật. Vừa rồi chẳng qua Lý Tiến chỉ nói đùa, nhưng ai là Hoàng Thế Nhân, ai là Bạch Mao Nữ đây? Tán gẫu một chút cho vui thôi mà, ví dụ như lão Tào chẳng hạn.

- Nhắc đến lão Tào, tôi thấy ngoại hình của lão hơi giống Dương Bạch Lao.

- Triệu Yến nói.

- Hơi giống thật, chỉ có cái đầu bé hơn thôi. - Tề Hồng nói.

- Dương Bạch Lao thù sâu, khổ cực nhiều, còn lão Tào thì khác hẳn, sinh ra tại nước Trung Quốc cũ nhưng sống dưới chế độ cờ đỏ - Lý Tiến nói.

- Cũng vẫn có chỗ giống nhau, một người thì chứa đầy hận thù, một người thì chứa đầy hoóc-môn. - Triệu Ngự nói. Thương Nữ lườm chồng. Triệu Ngự nói tiếp: - Dương Bạch Lao khổ cực suốt đời lúc nào cũng chỉ là một nghèo, hai khó. Còn lão Tào thì tích lũy, quyết tâm trở thành người thành phố. Vừa rồi Tôn Kiện Quân nói chí phải, loại người như lão Tào bắn đạn lên trời nhiều quá đấy.

- Loại người ấy càng nực cười hơn chúng ta nhiều. - Tôn Kiện Quân nói.

- Bây giờ hết kịch rồi, chúng ta nghỉ giải lao một chút. - Lý Tiến nói.

- Lão Tào đang án binh bất động. - Triệu Yến nói.

Tôn Kiện Quân tiếp lời: - Nhưng khi đã động thì sẽ rung chuyển cả núi rừng.

Tôn Kiện Quân uống một hớp rượu, rồi lại nhìn Thương Nữ. Năm ngoái, khi ở đền Tam Tô, anh đã tìm Thương Nữ, nếu gặp thì có lẽ cũng trời rung đất chuyển...

Nam Tử ngồi xuống, sau đó đi vào bếp. Ăn cơm xong, mọi người quay ra đánh mạt chược. Tôn Kiện Quân xoa tay nói với Thương Nữ:

- Hôm nay đến địa bàn của tôi, tôi nhất định phải thắng cô.

- Anh nhất định phải thắng thì tôi cũng đành phải chịu thôi, vì đây là địa bàn của anh. - Thương Nữ nói.
- Tôi không cần thắng ai cả chỉ cần thắng một mình cô thôi. - Tôn Kiện Quân lại bảo.
- Cũng đành vậy, để xem ai thắng ai. - Thương Nữ cười.
- Tôi khẳng định là sẽ thắng, phải thắng cô một lần thật đích đáng. - Tôn Kiện Quân cũng cười nói tiếp.

Tôn Kiện Quân nói liên tiếp mấy chữ thắng, anh liên tưởng đến những nốt nhạc. Khi nói đến câu cuối cùng, tay anh bỗng va vào tay Thương Nữ, cả hai đều như bị điện giật. Lúc đó Thương Nữ chỉ thoáng nghĩ, nhưng sau này mới nghĩ ra. Cùng ngồi đánh mạt chược còn có Lý Tiến và Triệu Ngư. Tề Hồng thì giúp đỡ Nam Tử dọn dẹp, xong việc hai người ra phòng khách ngồi chơi, xem tivi. Triệu Ngư cứ ngó nghiêng hết chỗ này đến chỗ khác, lúc thì nhìn tivi, lúc thì nhìn vào bàn mạt chược.

Đêm hôm đó, họ chơi mạt chược mãi đến tận một giờ sáng. Cả bốn người thắng thua không nhiều, Thương Nữ và Tôn Kiện Quân coi như hòa, Tôn Kiện Quân chỉ thắng chị một ít nhưng cũng coi như đã thắng Thương Nữ.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 6

Điểm Tối

Chiều ngày mùng một tháng Năm, Nam Tử ở nhà một mình. Tôn Kiện Quân bước ra khỏi nhà nói rằng đến nhà xuất bản có việc. Anh không phải trực đêm, buổi chiều đến cơ quan chủ yếu chỉ để sửa bài. Cậu con trai Tôn Ân thì ông bà nội đã đón về nhà chơi rồi. Theo kế hoạch Nam Tử sẽ về quê thăm gia đình vài ngày. Ông cụ thân sinh ra chị là giáo viên ở làng đã mấy lần gọi điện hỏi có kế hoạch gì trong ngày nghỉ hay không. Tôn Kiện Quân nói trong thời gian nghỉ lễ anh bận sửa bài nhưng có thể dành ra một ngày để đánh xe đưa Nam Tử về. Nam Tử không để chồng đưa về vì đường xa và khó đi, đi tàu hỏa tiện hơn. Tôn Kiện Quân mua vé giường nằm cho chị và dặn đi đường phải cẩn thận; anh đưa chị một nghìn đồng về biếu bố mẹ để các cụ chi dùng trong ngày lễ. Sự chăm lo chu đáo của chồng làm Nam Tử

rất cảm động. Chuyển xe lửa khởi hành từ sáng sớm, hôm sau đến huyện lỵ vào buổi chiều, từ huyện lỵ đi ô tô tiếp khoảng hai tiếng đồng hồ là về đến nhà. Tôn Kiện Quân đã về quê hai lần bằng ô tô, lần đầu khi mới cưới nhau, lần thứ hai vào cuối năm ngoái, cả nhà ba người cùng đi.

Nam Tử giặt quần áo, lau sàn, dọn dẹp nhà cửa. Trước khi đi, chị phải thu xếp nhà cửa cho thật gọn gàng. Sàn nhà lát bằng gỗ đánh véc ni màu hồng thẫm, chị lau rất cẩn thận. Thông thường mỗi tuần lau một lần, nếu có khách thì sau khi khách ra về, Chị lại lau qua phòng khách. Giặt quần áo nhẹ nhàng hơn, lau sàn vất vả hơn. Nam Tử lần lượt lau từ phòng này sang phòng khác. Sàn nhà sáng bóng như gương có thể nhìn rõ bóng hình chị, mớ tóc dài xõa xuống, chị đưa tay hất nhẹ về sau, lau mệt, ngồi nghỉ ngay trên sàn.

Nam Tử ngắm nghía, phòng khách rộng khoảng bốn mươi mét, phòng ngủ ba mươi mét. Đây là nhà của chị. Mấy năm trước chị là bảo mẫu của cái gia đình này, bây giờ chị là chủ. Nữ chủ nhân cũ đã dọn đến một nhà ở đầu phố. Vì thế, suốt một thời gian dài, chị vẫn cảm thấy hơi là lạ: Tại sao lại thế nhỉ? Ai gây nên nông nổi này, có phải Tôn Kiện Quân, chồng chị gây nên không? Có lẽ do cả hai chăng? Số phận đã đùn đẩy chị đến gia đình này, Tôn Kiện Quân đã làm thay đổi cuộc đời chị. Khi còn làm bảo mẫu, chị không bao giờ dám hé răng, vì nếu sự việc vỡ lở sẽ rất phiền cho chị. Mắt chỉ dám nhìn xuống chân mình, nếu nhìn xa hơn, ngắm nghía căn phòng hay bức tường cũng có nghĩa là "lạ ông tôi ở bụi này". Chị không hài lòng lắm với công việc dọn dẹp của mình nhưng nếu người bảo mẫu cứ thường xuyên ra vào các phòng tất bà chủ sẽ đề ý, chỉ một cử chỉ tế nhị ấy thôi mà đến nay Nam Tử vẫn chưa nghĩ ra. Càng nghĩ càng thấy lạ... Từ một thân phận yếu hèn, chị đã trở thành thân phận khác, cứ như từ mặt đất bay lên mây xanh trong khi mình chưa đủ lực. Có một bàn tay đã nâng chị lên và giúp chị đứng vững. Đó là bàn tay của phu quân. Có được bàn tay như vậy chị không cần phải nghĩ gì nữa.

Nam Tử kết hôn đã được sáu năm, chị vốn là một cô gái nhà quê ăn mặc theo một thành thị hôm nay. Vài ba năm đầu, chồng chị chọn mua cho chị, Tôn Kiện Quân là ông vua có hạng về lựa chọn quần áo, anh rất chú ý đến việc trang điểm cho vợ mình. Quần áo thường là màu tối, không lòe loẹt. Chị mặc loại quần áo này vừa làm nổi thể hình lẫn dung nhan trông rất bắt mắt. Nam Tử giống như một thiên tiểu thuyết do ông chồng bố cục trên giấy,

chủ đề do anh quyết định, tình tiết do anh triển khai, kết cục do anh hư cấu. Nam Tử là cuốn tiểu thuyết dài khoảng ba vạn chữ, một vạn chữ nói về năm đầu tiên sau khi kết hôn. Tôn Kiện Quân đã hoàn thành cuốn tiểu thuyết với chị, trí tưởng tượng đã quá mệt mỏi, việc đưa chị đi phố ngày càng ít hơn, việc lựa chọn quần áo cho chị cũng thừa dẫu, trong khi đó, mỗi lần đi phố, Nam Tử chỉ tiêu cũng ngày càng ít hơn. Ký ức về nhà quê của chị còn sâu sắc lắm. Một nghìn đồng đối với nhà quê là một khoản tiền lớn, chị thấy xót xa lắm. Song, có điều chồng chị đã thiết kế ắt hẳn đã tính kỹ rồi, nhưng chị vẫn chỉ mua những mặt hàng giá rẻ có gắn nhãn mác giả của loại đắt tiền, chồng chị vô tâm cứ tưởng là hàng chính phẩm, khen lầy khen để. Mặc quần áo màu sáng là ước muốn của chị, là tiến thêm một bước, cốt lõi của chị vẫn là một cô gái nhà quê, cho nên những màu sắc tự nhiên gần như là bản năng của chị. Điều đáng tiếc là dù màu sẫm hay màu sáng ông chồng cũng chỉ liếc qua. Việc khen chỉ là khách sáo. Tôn Kiện Quân cũng rất khách sáo với Thương Nữ, nhưng hai sự khách sáo ấy khác hẳn nhau, theo hai chiều hướng trái ngược nhau. Khách sáo với vợ là sự nhượng bộ, còn khách sáo với Thương Nữ là biến cách tiến công, là sự tích lũy để chờ thời cơ tiến công. Nam Tử mặc chiếc quần hoa vải cotton ngồi trên sàn nhà, la

o động mệt mỏi, mặt chị đỏ ửng, bên cạnh là tấm giẻ lau và xô nước. Lau xong năm phòng phải cần đến chín xô nước. Kể từ ngày về đây, chị đã lau khoảng gần một trăm lần. Con số đó không ai biết. Chỉ khi nào chồng ra khỏi nhà, chị mới lau, khi chồng về sàn đã sạch như lau như li. Lao động là bản phận của chị. Chồng chị rất bận, anh bận làm việc, sáng tác, bận các công việc khác nữa. Người chồng có được một gia đình ấm cúng thì người vợ cũng thấy hả hê. Một khi sự dễ chịu đã trở thành thường nhật thì sự hả hê cũng dần dần mất đi. Đúng là thời gian có thể bào mòn tất cả.

Thời tiết tháng Năm hơi nóng, mồ hôi đã làm mớ tóc dài của chị dính chặt vào cổ, Nam Tử lấy tạp dề lau mồ hôi rồi lại tiếp tục lau sàn. Nhìn bóng hình in xuống sàn nhà, quả thật chị còn rất trẻ. Rất nhiều phụ nữ trong thời đại ngày nay, tuy chỉ mới 25 tuổi nhưng trông đã già, tâm hồn đã đầy rẫy những nếp nhăn, tuy miệng cười tươi nhưng bụng đầy toan tính trái ngược hẳn với tuổi thanh xuân, trên thực tế họ đã bước vào hoàng hôn, khoảng cách giữa họ với chiếc quan tài không còn xa lắm. Còn sự trẻ trung của Nam Tử thì chứng cứ rành rành, chị đã 25 tuổi nhưng vẫn sống như ở tuổi mười sáu, mười chín. Ký ức thời thiếu nữ, sự nghèo khổ và niềm vui sướng là những món ăn nuôi dưỡng chị. Tôn Kiện Quân đúng là ân nhân của chị, giúp chị thoát khỏi cảnh nghèo khổ. Chị đã vứt bỏ sự nghèo khổ, giữ lại niềm vui

sướng, chôn chặt trong lòng những chuyện dĩ vãng. Cậu con trai Tôn Ân ngày càng khôn lớn. Trong chị hiện chỉ có hai điều: một là niềm vui của người phụ nữ, hai là niềm tự hào được làm mẹ.

Nhưng...

Nam Tử lau đến gian phòng cuối cùng, phòng sách của chồng. Bên ngoài phòng sách là một sân thượng lớn được vây quanh bằng một lớp kính mờ. Ở đó có một chiếc ghế da, Tôn Kiện Quân vẫn thường ngồi đọc sách hoặc ngắm trời đất. Bên cạnh bao giờ cũng có một cốc nước trà do Nam Tử pha. Nói chung chị ít vào phòng sách của chồng, không ngồi lên ghế da của chồng. Đôi khi Tôn Kiện Quân ngồi trong phòng sách gọi điện thoại, cười thoải mái, còn chị vẫn ngồi ở phòng khách xem ti vi. Vậy phòng sách có gì làm chị phải xa lánh? Chị cũng không rõ. Chỉ biết rằng năm đó tại phòng sách này đã xảy ra một trận chiến đấu, Tiểu Đào đã xé vụn tấm ảnh của Thương Nữ, tát Tôn Kiện Quân một cái.

Tôn Kiện Quân là người ôn hòa, đối xử với phụ nữ lại càng ôn hòa hơn. Lần đầu tiên và cũng là trường hợp ngoại lệ, khi bị Tiểu Đào tát, anh đã chỉ tay vào mặt Tiểu Đào. Có lẽ với Nam Tử sẽ không có chuyện đó xảy ra. Kết hôn đã mấy năm rồi, bàn tay ấy đã từng vuốt ve chị không biết bao nhiêu lần, chị biết lắm chứ. Mùa Hè năm ngoái, Nam Tử ngủ thấy mùi nước hoa trong phòng sách, cả ở ngoài sân thượng nữa. Chị mới ra khỏi nhà vài tiếng đồng hồ, vậy mùi nước hoa ở đâu ra? Sàn nhà sạch bóng sao lại có nhiều vết chân đến thế? Và ngoài sân thượng kia...

Có một số chuyện Nam Tử muốn để cho nó qua đi, chẳng nên nghĩ ngợi làm gì. Đường như trong phòng sách có điều gì bí mật thì phải. Đôi khi chồng vừa về đến nhà gọi vợ một cú điện thoại rồi lại đi ngay, đi đâu cũng không nói cho chị biết, chỉ vuốt nhẹ lên má chị một cái rồi vội vàng đi ngay. Đối với chồng, gia đình là nơi anh có thể bỏ đi bất cứ lúc nào, còn chị thì cứ quanh quẩn ở nhà suốt ngày này qua tháng khác theo yêu cầu của chồng. Đã sáu năm rồi. Nếu tính cả thời gian còn làm bảo mẫu thì vừa tròn bảy năm. Từ bảo mẫu trở thành người yêu, từ yêu đến chần gối cùng nhau, cuộc sống của Nam Tử đã đi theo một trình tự cố định. Một cảm giác hoàn toàn yên tâm, không còn phải lo cơm ăn áo mặc nữa. Chị về thăm bố mẹ, giúp đỡ bố mẹ và họ hàng thân thích. Không còn nghi ngờ gì nữa, rõ ràng Nam Tử đang có cuộc sống rất hạnh phúc. Chồng chị vừa là ân nhân vừa là bạn đời, hạnh phúc giống như một sợi dây thừng cột chặt lấy chị. Chị đã không ra khỏi nhà lâu lắm rồi. Chồng ra khỏi nhà làm những việc gì, chị đều không biết. Hạnh phúc đã che lấp tầm nhìn của chị. Chị là con gái một gia đình nghèo nên phải sống theo sự sắp đặt của người khác...

Nhưng kể từ năm ngoái, cuộc sống lại có thêm một rào cản mới, hạnh phúc bắt đầu lung lay, cái vỏ ngoài rắn chắc bắt đầu rơi rụng. Tôn Kiện Quân ngày càng bay nhảy nhiều hơn, Nam Tử ngày càng rơi vào tình cảnh chết cứng, quan hệ trở nên hờ hững. Việc gì cũng phải có giới hạn của nó, tức nước ắt phải vỡ bờ. Hạnh phúc rõ ràng đã có sự nghi ngờ, điểm tối trở nên sáng, cái lô cốt vững chắc do chồng thiết kế đã bị thời gian mài mòn để lộ ra một phòng tuyến...

Nam Tử lau nhà xong, mồ hôi ướt đầm cả áo trong. Đã bốn giờ chiều, chị làm lụng suốt ba tiếng đồng hồ. Đến năm giờ, chị nổi lửa làm cơm, nếu Tôn Kiện Quân không về phải gọi điện báo trước lúc năm giờ, từ trước vẫn như thế, Nam Tử đã quen nếp rồi. Đã quá bốn giờ rồi, Nam Tử cứ quanh quẩn bên máy điện thoại.

Hôm nay anh ấy lại sai hẹn rồi.

Nam Tử ra khỏi phòng sách, chị đã nghĩ đến một số chuyện, nói cách khác không phải là nghĩ nữa mà cái vỏ ngoài của hạnh phúc đã bị lung lay thật rồi, một số cảnh tượng hiện lên trong sâu thẳm ký ức của chị, ví dụ như mùi nước hoa vào mùa hè năm ngoái chẳng hạn. Chị ngắm nhìn phòng sách bằng con mắt khác xưa kể cả tủ sách, chiếc bàn làm việc, máy vi tính... dường như có cái gì đó đang che khuất mắt chị. Hôm qua nhà làm cơm mời khách, chồng chị cứ dán mắt vào Thương Nữ, hai người nói chuyện với nhau say sưa lắm, chị cứ phải cúi gầm mặt xuống, lẽ ra chị nên ngẩng mặt lên mới phải.

Nam Tử cởi quần áo đi vào nhà tắm, bộ ngực căng tròn rung rinh như sóng biển phập phồng. Phòng rộng thênh thang nhưng chẳng có ai ở nhà, chị thoải mái đi lại tự nhiên, đôi chim bồ câu nhún nhảy như muốn bay ra khỏi lồng ngực.

Hồi ở nhà quê chị đi chân đất ra đồng, suốt ba tháng không đi giày. Tháng Năm, chị xắn quần móng lợn vào rừng hái củi, ra đồng cấy lúa. Chị là cô gái nhà quê đẹp người, tốt nét, đã quen với việc chân lấm tay bùn. Chị là bông hoa đẹp đã từng làm cho các chàng trai ở làng bên say như điệu đờ, ai cũng muốn làm chồng chị. Mẹ chị có bệnh, bố đi dạy học, còn chị vừa đi học, vừa đi làm. Chị đã thi đỗ vào trường trung học trọng điểm của huyện, học được một học kỳ thì phải nghỉ học. Đó là vào cuối mùa Đông, sắp sang mùa Xuân, mẹ chị nằm trên giường bệnh ho khù khụ, nước mắt giàn giụa, còn bố chị thì sang nhà hàng xóm uống rượu say khướt, giậm chân đầm ngực thỉnh thoảng... cũng may năm đó nhà chị không có ai chết, thế là hạnh phúc lắm rồi. Cả nhà thoát chết. Nam Tử lau khô nước mắt, chẳng nói chẳng rằng, vác cuốc đi luôn. Mùa Xuân đã đến, nước suối mát mẻ, hoa rừng nở rộ. Ánh nắng le lói chiếu xuống cánh đồng một màu vàng nhạt. Nhà nông có cái khổ nhưng cũng có cái sướng, các thiếu nữ làm việc dưới bầu trời trong xanh vui nhiều

hơn là buồn. Bệnh của mẹ chị ngày càng thuyên giảm, bố chị không uống rượu nữa, anh trai chị đã có việc làm. Nhưng bốn nhân khẩu trong nhà vẫn sống đạm bạc, nghèo khổ.

Vào vụ thu hoạch năm đó, có một chàng trai cầm liềm sáng loáng bước vào ruộng lúa nhà chị. Anh ta tên là Ninh Cường, bạn học cấp hai của Nam Tử, người làng Ninh Câu, nhà cũng nghèo như gia cảnh nhà chị. Anh không dám gặp bố Nam Tử. Chàng trai nghèo yêu cô gái nhà nghèo xem ra khó thành công. Song đôi trai gái vẫn sát cánh bên nhau gặt lúa, họ lao động rất hăng say. Anh trai biết chuyện liền lập liềm cho em gái nói rằng mình thuê anh ta gặt, chỉ ăn một bữa cơm, tiền công vài ba đồng, không đáng gì. Ông bố bán tin bán nghi: thợ gặt gì mà trẻ thế này? Có điều ở nhà quê rất nhiều người nghèo, nên chuyện đó cũng không lấy gì làm lạ. Đến vụ thu hoạch năm sau, chàng trai lại đến, trông lớn hẳn lên, ra dáng một thanh niên thực thụ. Bố Nam Tử hỏi, mặt anh ta đỏ bừng. Nhưng cũng may là cái liềm trong tay anh tỏ ra rất thành thạo trong công việc gặt hái. Qua được cửa ải ông bố, chàng trai rất xúc động, anh làm một mạch đến tận chiều. Mộng mơ say đắm dưới ánh nắng mặt trời, tay liềm đưa nhanh, tiếng kêu sột soạt. Khi mặt trời đã khuất núi, bà mẹ Nam Tử đem cơm ra đồng, anh chàng ăn như hổ báo... cũng may là mọi người xung quanh không ai để ý. Ăn xong, họ nghỉ ngơi, các chàng trai, cô gái ngã mình trên các thảm cỏ, bầu trời im lặng để lúa đôi thì thào... Trời sập tối, chàng trai vội ra về. Nam Tử đứng ngây người nhìn theo...

... Nam Tử nhắm nghiền mắt, mở vòi hoa sen. Dòng nước nóng từ từ lan tỏa xuống mặt, xuống cổ, xuống ngực, xuống lưng... chị vẫn để ý đến tiếng điện thoại. Chuông điện thoại có thể vẫn nghe rõ dù tường chắn, hơi nước mịt mù. Chị còn nhớ cũng vào đúng lúc như thế này năm ngoái, tiếng chuông điện thoại đã quấy nhiễu thần kinh chị, chồng không về, chị nấu cơm cho ai? Con trai Tôn Ân còn nhỏ, nó có ăn uống gì nhiều đâu, tội nghiệp thằng bé, có lẽ sự yếu đuối của mẹ đã lây sang nó... Nếu chồng về muộn thì cũng phải gọi điện báo cho chị biết chứ. Chị ngồi chờ chồng, suy nghĩ mung lung, chị thấy như bàn tay dịu hiền của chồng đang vuốt ve cơ thể của người khác, những nghi kỵ ngày càng tăng, nhất là từ bốn rưỡi đến năm giờ chiều. Trong nửa tiếng đồng hồ đó, Tôn Kiện Quân không hề để ý, anh gọi điện thoại về, Nam Tử nghe xong càng lo sợ.

Hôm nay là ngày lễ Mùng một tháng Năm, ngày đầu tiên trong đợt nghỉ một tuần lễ. Ngày mai Nam Tử về quê.

Nam Tử lấy khăn lau người, vừa lau vừa bước ra khỏi nhà tắm. Chuông điện thoại vẫn chưa lên tiếng. Kim đồng hồ ở phòng khách đã sắp chỉ vào con số năm. Chị nhẹ nhàng bước vào phòng, phấp phỏng chờ đợi... chị xuống bếp nhìn qua, mở tủ lạnh rồi lại đóng lại. Chị vẫn vắt trên vai chiếc khăn tắm.

Đây là bí mật của chị, khi không có ai ở nhà, tắm xong chị không quen mặc quần áo ngay. Không mặc quần áo, chị thấy thoải mái hơn nhiều. Thời tiết tháng Năm, lúa đã chín vàng. Anh trai chị một mình đảm nhận toàn bộ công việc, giàu giải nắng sương, mong sẽ có ngày thoát khỏi cảnh nghèo. Chị dâu đã sinh một đứa con trai bụ bẫm. Bố chị đã được lên lương, thầy giáo ở trường dân lập mấy chục năm nay đã có chính sách mới. Về quê cái từ này đã gọi lại cho chị những kỷ niệm về đồng ruộng và hoa rừng nở rộ.

Trong phòng ngủ có một tấm gương to hình bầu dục, Nam Tử đến đứng trước gương, bỏ khăn tắm ra để lộ hoàn toàn thân hình thon thả, kiều diễm, đôi mắt dễ thương... Đô thị đã tiếp nhận thân hình như chị. Lúc đầu, Tôn Kiện Quân mê chị vì hai điều: một là chị thật thà, chất phác, hai là chị nghèo khổ. Người đàn bà sinh ra ở đô thị chẳng khác gì một loại thực vật khó đối phó, đặt họ ở ngoài vòng hôn nhân là dễ giải quyết nhất, còn đặt trong vòng hôn nhân thì phải là mẫu người như Nam Tử. Tôn Kiện Quân đã đem lại hạnh phúc cho chị, coi đó là động lực thúc đẩy của mình, còn Nam Tử là viên đá nhỏ trong lòng bàn tay anh giống như một đóa hoa tươi thắm dành riêng cho anh, dù có tàn lụi thì hương thơm cũng tỏa khắp nhà, không mất đi đâu. Chọn Nam Tử làm vợ, Tôn Kiện Quân tính chỉ cần có chị từ lúc 20 tuổi đến lúc chị sáu mươi tuổi, vì khi đó anh cũng đã già rồi...

Đứng trước gương, Nam Tử mỉm cười, đôi môi khép lại dường như muốn nói chữ không. Ai dám bảo rằng chị không dám nói chữ không? Sự bước bình đã ăn sâu vào máu thịt của những cô gái nhà quê, người đô thị muốn cải tạo triệt để cái bản tính ấy trong chị xem ra là một việc rất khó. Chị ngắm nhìn mình trong gương không phải là để đánh giá một điều gì viển vông: từ núm vú đến bộ ngực căng tròn, đôi chân thon thả, dáng người cân đối... chị muốn đánh giá tính hiệu quả của chúng trong đời sống đô thị. Sinh mệnh là vô giá, tuyệt đối không thể trở thành vật hóa, lượng hóa hoặc bị xơ cứng. Chị nắm giữ toàn bộ ký ức sinh tồn và mật mã di truyền, sống mãi với tương lai...

Nam Tử lại mỉm cười, khẽ cất tiếng hát, rồi nhặt khăn tắm đem vào buồng tắm. Chị mặc quần nhưng lại để quên xu chiêng ở giường, lại phải chạy ra lấy. Đã năm giờ, chồng sắp về rồi. Ngày mai chị sẽ về quê nghỉ nhân ngày Mồng một tháng Năm, gặp những người thân của mình. Chị đi chân đất xuống bếp, bàn chân hơi lạnh vì nền bếp lát bằng đá hoa cương. Cái lạnh khơi dậy trong ký ức chị con suối quê hương đang róc rách chảy. Tháng Bảy là mùa mưa lũ, nước dâng lên, con suối trở thành dòng sông nhỏ rộng chừng vài mét, chị có thể bơi qua được. Lòng suối toàn những đá, bơi đến giữa dòng, chị có thể đứng trên những tảng đá đó được. Vào tháng Năm, nước suối trong mát, những người nông dân sau một ngày gặt hái trên đồng có thể ra suối rửa mặt, trai gái vờn nước mãi không biết chán...

Năm Nam Tử xa nhà, Ninh Cường lén lút đến gặp chị. Chị trách Ninh Cường trễ nải việc thi cử, Ninh Cường chỉ cười trừ. Thực ra, giữa việc học hành và tình yêu, anh đều có quyết tâm. Bên sườn núi có một thửa ruộng, hai người vừa leo lên núi thì một cơn mưa ập đến, họ đành phải trú vào chiếc chòi canh lúa tuềnh toàng. Nước mưa chảy theo mái tranh xuống kêu tí tách như những lời thì thầm tâm sự. Chàng trai lúng túng chẳng biết nói gì, cứ ngồi như bụt mọc nhìn trời mưa. Nam Tử nói với chàng trai, có thể sau vụ mùa này em sẽ ra thành phố làm thuê, một người quen của bố em đang liên hệ giúp. Chàng trai vẫn chẳng nói gì, chỉ vật một ngọn cỏ đưa vào mồm nhai. Trời đã tạnh mặt trời đã lóe lên, họ vội vàng tay liềm xuống ruộng gặt lúa. Nước chảy róc rách dưới chân núi, con suối đang biến thành dòng sông nhỏ, giữa lòng suối nước đã ngập đến lưng người, trong cảnh hoàng hôn, chàng trai chỉ mặc một chiếc quần xà lỏn, Nam Tử cũng quần xắn cao đến gối. Chị mặc chiếc áo hoa rách, ngụp mặt xuống suối rửa mặt, gội đầu. Nước trong xanh in hình chị dưới nước, chị còn thấy cả bóng chàng trai trẻ bên cạnh bóng mình. Đã ba năm họ ngằm yêu nhau nhưng chưa một lần đụng vào người nhau. Thường bao giờ họ cũng đứng cách xa nhau vài mét, bốn con mắt nhìn nhau sáng như những ngôi sao đêm. Nước suối tháng Năm vẫn còn hơi lạnh, họ đứng chôn chân dưới suối hồi lâu rồi mới lên bờ. Ai cũng thấy người phát run, đó là kết quả của nóng lạnh gặp nhau. Tối hôm đó chàng trai không về nhà, ở lại chòi canh lúa cho đến sáng, Nam Tử đem cho anh mấy quả trứng gà luộc. Khi ông mặt trời xuất hiện, chàng trai mới ra về. Tháng Bảy năm đó, Ninh Cường thi trượt đại học, anh ghi nguyện vọng cao quá. Anh quyết định bỏ túc một năm để thi vào đại học sư phạm. Câu nói của giáo viên chủ nhiệm lớp làm anh ứa nước mắt: Con nhà nghèo không thể mạo hiểm được! Tháng Chín, Nam Tử nhận tin: hai ngày nữa cô sẽ ra Thành Đô. Chiều hôm sau, Ninh Cường hẹn gặp Nam Tử ở chòi canh lúa. Vừa gặp nhau, nước mắt chàng trai đã đầm đìa, Nam Tử cũng khóc. Đôi trai gái con nhà nghèo nước mắt giàn giụa, họ áp mặt vào nhau, tâm trạng hết sức đau khổ. Bỗng nhiên Nam Tử cởi phăng áo ra, đôi vú căng phồng như kêu gọi chàng trai, bàn tay quen cầm liềm vội chụp lấy nhưng rồi lại buông ra ngay... Nam Tử lau rửa vú, chị cảm thấy vú hơi nhức và căng hơn ngày thường. Nước máy chảy đều đều làm chị bật nhớ ra một cái tên: Ninh Cường. Cách đây đã bảy, tám năm rồi, mà cái tên ấy vẫn còn nguyên sức mạnh. Buổi tối năm ấy Nam Tử tự nguyện hiến dâng cái quý giá nhất của đời mình cho chàng trai, chị yêu chàng tha thiết. Hai người quấn quýt bên nhau đến tận đêm khuya, nhưng chàng trai... Năm sau chàng trai thi đỗ vào một trường đại học sư phạm ở tỉnh khác thì cũng là lúc Nam Tử đã trở thành bảo mẫu của nhà Tôn Kiện Quân, từ đó hai bên mất liên lạc với nhau. Đến khi Ninh Cường dò được tin tức của Nam Tử ở Thành Đô thì chị đã lấy chồng rồi,

chồng chị là một phóng viên, cư xử rất tốt với chị, rất hào phóng với gia đình chị. Ninh Cường đau đớn trong lòng, chẳng biết giải bày cùng ai, chỉ còn biết vùi đầu vào việc dùi mài kinh sử. Khi tốt nghiệp, anh được phân về làm giáo viên ở trường huyện quê nhà. Anh không giao du với các bạn gái, chỉ hăng say trong các hoạt động ngoại khóa như chơi bóng đá, bóng rổ cho khuây khỏa nỗi lòng, anh kết thân với một bạn học tốt nghiệp khóa sau, vác máy ảnh đi khắp đó đây chụp các cảnh gặt hái trên đồng. Qua những bức ảnh đó, anh tìm lại hình ảnh của mình. Một hôm, vào buổi chiều Thu, anh ra đứng bên chiếc chòi canh lúa rất lâu, bị cô em gái họ của Nam Tử phát hiện. Mùa xuân năm ngoái, khi Nam Tử về quê thăm bố mẹ, các bạn học cũ tổ chức gặp mặt, một bạn nam nói cho chị biết: Ninh Cường cũng biết tin chị về quê, biết cả chồng chị cũng về nhưng bạn ấy nhất quyết không chịu đến gặp...

Vú của Nam Tử vừa căng, vừa đau, ngực cũng thấy hơi đau. Hai chữ Ninh Cường xuất hiện thật khó mà quên được. Thực ra chị chưa bao giờ quên, mà chỉ là chôn chặt trong đáy lòng. Con người đó lẽ ra phải là... Nam Tử nghĩ như vậy. Chị bỏ thịt vào nồi, món thịt mà chồng chị rất thích ăn. Chị thái củ cải, chuẩn bị làm thêm món xào, rồi rang thêm một ít lạc. Đôi khi chồng chị cũng thích uống rượu nhắm với lạc rang, ăn xong ngồi hút thuốc, uống nước chè. Chị đã chuẩn bị đầu vào đầy cả rồi, chị phát hiện mình đi chân đất vội chạy lên nhà đi giày. Chồng chị đã nhiều lần phê bình, bảo phải giữ chân cho ấm. Chồng nói bao giờ cũng có lý vì anh là chồng, anh tên là Tôn Kiện Quân... Nam Tử mỉm cười. Đồng hồ ở phòng khách đã chỉ vào con số năm giờ mười lăm phút, Nam Tử ra đứng ở ban công nhìn xuống. Việc trông ngóng chồng hoặc con trai về là công việc hàng ngày chị vẫn làm. Chị luôn có mặt ở nhà, chỉ khi nào chồng không đi làm hoặc con trai không đi nhà trẻ thì vợ chồng con cái mới đánh xe đi chơi. Chồng chị thường đi qua công viên, tay xách cặp da màu đen, mặt cúi xuống nhìn đường, đó là cảnh tượng chị bắt gặp hàng ngày, là cảnh tượng làm chị xúc động nhất. Nếu chồng tự lái xe về nhà chị sẽ nhìn thấy anh bước ra khỏi xe, làm những động tác quen thuộc. Giá chồng về vào lúc này thì hay biết mấy, nhưng anh... Nam Tử thoáng nghĩ, mắt vẫn đăm đăm nhìn xuống nhà chỉ thấy anh chàng bảo vệ đi đi lại lại dưới cổng. Tiếng chuông điện thoại trong phòng khách vang lên, chị chau mày.

Nồi thịt đã nấu xong, Nam Tử lẩm bẩm, chị nhắc máy nghe. Đầu bên kia không có tiếng trả lời. Nam Tử hỏi:

- Anh không về à?

Đối phương vẫn không trả lời. Nam Tử suy nghĩ một lát rồi cười bảo:

- Anh định chơi trò bịt mắt bắt dê hay sao đấy, có phải anh đang ở tầng trệt rồi không?

Nam Tử tưởng tượng chồng đang đùa mình vì đã từng có tiền lệ như thế rồi. Có lẽ Tôn Kiện Quân đã về, anh lấy chìa khóa khẽ mở cửa và gọi điện cho chị, rồi bất thần từ phía sau ôm choàng lấy chị... chị cảm ông nghe nhưng vẫn bị anh đột kích bất ngờ làm chị giật mình...

Đó chỉ là sự tưởng tượng của Nam Tử, sau lưng chị chẳng có ai cả. Từ ngày dọn về đây đã có lần nào chồng chị đùa như vậy đâu, tình cảm đã nhạt dần rồi. Ngôi nhà mới đẹp đẽ, các phòng rộng rãi khang trang đang đối lập với tâm hồn trống rỗng.

Nam Tử quay đầu lại chỉ thấy căn phòng vắng vẻ: sự vắng vẻ đáng sợ như đang sống dưới địa ngục.

- Ai đây? - Nam Tử hỏi trong điện thoại.

Đối phương vẫn im lặng nhưng có tiếng thở phì phò. Lạ thật. Nam Tử cảnh giác: Chắc không phải anh ấy, không phải người chồng vừa xuất hiện trong tâm trí mình.

Không phải, Nam Tử nghĩ như vậy, chắc chắn là không phải. Nam Tử cứ đinh ninh trong bụng ý nghĩ không thể nhưng đằng sau cái không thể lại rất có thể là một cuộc tụ họp nào đó. Chỉ nghe tiếng thở phì phò trong máy, chị đoán chắc đó là một người đàn ông. Làm gì mà căng thẳng thế? Nam Tử nảy ra phán đoán thứ hai, đối phương căng thẳng làm mình cũng hồi hộp.

- Ai đây? - Nam Tử hỏi. - Nếu không nói, tôi sẽ cúp máy.

- Đừng.

Đối phương vừa lên tiếng, chị đã biết đó là ai.

Nam Tử cảm ông nghe mà toát cả mồ hôi.

Năm giờ rưỡi thì Tôn Kiện Quân về, cùng ăn cơm với người vợ trẻ. Ngày Mồng một tháng Năm là ngày lễ, không về nhà thì bất tiện quá. Phan Đình gọi điện mời anh ăn cơm tối, anh nói để ngày mai, trưa mai anh sẽ mời Phan Đình đi ăn cá sinh thái ở nhà hàng, cá sinh thái là dạng như thế nào, anh không nói, chỉ nói là rất hợp khẩu vị. Phan Đình rất thích ăn cá. Tôn Kiện Quân thuộc lòng sở thích của Phan Đình, kể cả sở thích lên giường. Phan Đình là cô gái có tính cách mạnh mẽ, đôi khi còn chủ động hẹn anh. Một người tính cách mạnh mẽ, một người có tính ghẹo nguyệt trên hoa, hai tính cách đó gặp nhau càng làm tăng thêm hứng thú chơi bời... Năm ngoái khi đi xem hoa đào ở Long Xuyên về, họ đã từng hôn nhau ở phòng khách nhà Phan Đình. Lần hôn nhau thứ hai là vào mùa hè, coi như lần chính thức mở đầu câu chuyện tình giữa họ. Hôn nhau, rồi các động tác tiếp theo cần có đã xảy ra. Có điều, các động tác thông thường xảy ra khi ăn nhiều hơn, còn lên giường với nhau thì ít hơn. Đây có phải là tình yêu không? Trong đầu Tôn Kiện Quân không hề có từ này, ngay cả lúc cuồng dục với Phan Đình, anh cũng không bao giờ nghĩ đến. Hai người có thiện cảm với nhau, có chung một ham muốn, thế là đủ rồi: những điều muốn nói người kia đều thích

nghe, những động tác muốn làm người kia đều ưng thuận. Hà tất phải chết đi sống lại làm gì. Trừ khi có sự chết đi sống lại khác. Trong hai cách chết đi sống lại ấy, Tôn Kiện Quân chọn một và né tránh một. Anh lựa chọn thứ mà Phan Đình cũng lựa chọn, tóm lại là hai ý nghĩ trùng hợp nhau. Cùng đi ăn uống cũng thích, muốn làm gì tiếp theo cũng được. Tiết tấu tình yêu do hai người định đoạt, trăng thanh gió mát hai người cùng tận hưởng.

Tôn Kiện Quân về nhà trong tâm trạng vui sướng, nhìn cặp mắt vợ, lại thấy vui hơn. Niềm vui ấy từ đâu mà có, không cần nói Tôn Kiện Quân đã rõ: ngày lễ anh có mặt ở nhà, vợ anh vui lắm. Nam Tử đặt lên bàn nồi thịt kho, một cốc rượu, một đĩa lạc rang và mấy món ăn hôm qua chưa ăn hết. Tôn Kiện Quân nhấp một hớp rượu, lạc rang vừa thơm vừa giòn, lại thêm mùi vị hấp dẫn của nồi thịt... cuộc sống như thế này thì còn gì bằng, tất cả đều hội đủ.

Tôn Kiện Quân lại uống thêm một hớp rượu. Giữa cái đã biết hết và cái chưa biết hết đều đan xen trong lòng anh. Nhưng anh khác những người đàn ông khác, hay nói đúng hơn anh vừa là người theo đuổi chủ nghĩa lý tưởng, vừa là người theo chủ nghĩa thực dụng, anh du dương giữa hai thứ đó. Du dương nhiều nên anh đã nhận ra một điều: cái gì mình hướng tới thì nên đặt nó vào trạng thái mơ hồ, không nên vội vã biến cái mơ hồ thành cái rõ nét. Dục vọng tràn lan trên đường phố, đầy rẫy trong chúng sinh, trong đó có anh, nhưng chỉ riêng anh là không vội vàng. Anh thưởng thức cuộc sống như một người sành rượu có hạng. Trong cuộc sống chỗ nào chẳng có nếp nhăn, người ta thường vội vã mở nó ra, cái quý giá chẳng thấy đâu, chỉ thấy toàn nếp nhăn. Anh thích nhất câu nói của người Mi Sơn: Ăn ít mới thấy ngon. Ý nghĩa câu nói ăn ít ngon hơn là ở chỗ: Ăn nhiều cái ngon mới thấy cực ngon. Song nguồn gốc của nó vẫn là ăn ít ngon hơn. Ở Trung Quốc ngày nay ngày càng hiếm những người biết ăn ít ngon hơn. Cái từ tham ăn đã đủ để nói lên cuộc sống hiện tại của nhiều người, đặc biệt là cuộc sống đô thị. Các thành phố nhỏ cũng vậy, như ở Mi Sơn, quê của Triệu Ngự chẳng hạn, quán rượu, quán bia mọc lên nhan nhản. Đối với họ, chỉ cần mở những nếp nhăn ra là xong, chẳng cần biết nếp tẻ là gì, chẳng lẽ để thời gian trôi đi một cách vô vị hay sao. Tôn Kiện Quân bỗng bật cười. Nam Tử lại rót thêm cho anh một cốc rượu, chị không hiểu chồng mình cười cái gì. Chồng đã về, chắc tâm hồn chồng đang vui. Hai vợ chồng chạm cốc, cùng chúc nhau ngày lễ vui vẻ. Niềm vui của Nam Tử là có chồng ở bên, còn niềm vui của chồng thì lại do nguyên nhân khác. Nam Tử không hỏi chồng, có một số việc thấy không cần thiết thì cho qua. Ai cũng có một khoảng tối, có điều sự khác nhau giữa chúng chỉ là lớn hay nhỏ mà thôi. Điểm tối của Nam Tử mới được khai phá gần đây, nguồn gốc sâu xa là từ cú điện thoại đột ngột gọi đến. Có điều không khí gia đình đầm ấm nên chị chẳng nghĩ ngợi gì. Điểm tối là ở

trong bóng tối, còn không khí hòa thuận thì lại ở chỗ sáng, giữa chúng có giao điểm nhưng nước giếng không hề xâm phạm đến nước sông. Điểm tối tuy tối kỵ với không khí đầm ấm nhưng thiếu nó cũng không được. Nhà có hai vợ chồng, thêm một đứa con là ba, đây là ý đồ của Tôn Kiện Quân từ sáu năm về trước. Anh đã tạo dựng nên gia đình này, mua căn hộ này và có quyền khai phá điểm tối, tuy nhiên anh không bao giờ kể công. Song trong nhà lúc nào cũng tồn tại một quyền lực ngầm, một thứ quyền lực mà anh chưa hề dùng tới. Mỗi đến năm ngoài anh mới bắt đầu vận dụng: anh cùng Thương Nữ đi lễ đền Tam Tô, rồi cùng ăn, cùng ngủ và cùng làm những việc như đã làm với Phan Đình... tất cả đều rất thuận lợi. Anh là người đàn ông biết sống chừng mực mà trong thời đại ngày nay, chừng mực cũng có nghĩa là tinh thần trách nhiệm. Ngày mai vợ về quê rồi, anh về nhà ăn cơm tối, ở bên chị vài tiếng đồng hồ. Anh thấy chị rất vui, phấn khởi ra mặt. Vợ đẹp con khôn, ngôi nhà lý tưởng...

Buổi chiều không khí mát dịu, anh ý thức đầy đủ rằng không quá đà, luôn đúng mức mới là Tôn Kiện Quân. Nghệ thuật sống là ở chỗ đó...

Nam Tử đi xuống bếp, chị mặc chiếc váy đầm hoa, khuôn mặt hồng hào trông chẳng khác gì người thiếu phụ trong tranh vẽ của họa sĩ Nga hồi thế kỷ mười chín. Mạnh khỏe, đẹp gái, trẻ trung, hấp dẫn... Tôn Kiện Quân thốt lên những lời khen ngợi vợ mình. Rất hiếm thấy đức ông chồng nào khen ngợi vợ mình như vậy. Nếu bạn coi cuộc sống là nghệ thuật thì cuộc sống mới ban tặng cho bạn những cảnh đẹp. Ngày mai chị phải đi một lộ trình mấy trăm cây số, sẽ ở lại quê dăm ba ngày, tháng Năm, hoa đỏ rực, cỏ xanh rờn, chị sẽ mặc quần bò, váy màu đỏ hoặc màu xanh. Chị đi thăm bà con, họ hàng, đi từ nhà nọ đến nhà kia. Chị là niềm kiêu hãnh của nhà quê. Các chị em ở nhà quê sẽ hỏi chị hết chuyện này đến chuyện khác, các chàng trai sẽ thở ngán than dài...

Nam Tử bung lên một đĩa thức ăn và hai bát cơm. Tôn Kiện Quân vẫn còn một nửa cốc rượu, anh ăn hết hạt lạc này đến hạt lạc khác. Lạc bố Nam Tử gửi ở quê ra hơi ít không đủ cho Tôn Kiện Quân ăn. Nam Tử nói:

- Lần này về quê, em sẽ mang nhiều hơn một chút để biếu chị Thương Nữ, Tề Hồng và Triệu Yến.

Nam Tử nhắc đến tên Thương Nữ rất vô tư. Hôm qua cái tên này đã làm chị cảm thấy khó chịu, hôm nay đã có chút thay đổi. Hơn nữa, Thương Nữ cũng rất tốt với chị. Những chuyện trước đây giữa chồng chị và Thương Nữ chị đã được Tiểu Đào kể cho nghe nhưng chị cũng chẳng để tâm.

- Măng tre ở quê em ngon lắm, nêu tiện, em đem ra một ít, chỉ sợ đi tàu xe phiền toái thôi. - Tôn Kiện Quân nói.

- Em mang được, có phải chuyển xe đâu mà sợ. - Nam Tử nói.

- Khi nào em về đến Thành Đô, anh sẽ đưa xe ra đón.

- Nếu anh bận không ra được, em sẽ thuê xe về nhà.
 - Chẳng có gì đâu, anh sẽ ra được. - Tôn Kiện Quân nói.
 - Ngộ nhỡ anh đang chơi mạt chược, đi thi lại khuyết một chân. - Nam Tử nói.
 - Thì bảo họ đợi một lát, có sao đâu. Xe cả đi lẫn về chỉ khoảng nửa tiếng chứ mấy.
 - Không cần đâu anh ạ, thuê xe cũng chỉ mất hơn chục đồng thôi.
 - Không phải là vấn đề tiền, em đi vắng suốt mấy ngày, chẳng lẽ anh là chồng không ra đón em được hay sao? Tiện đường anh đón luôn con về, mấy ngày mẹ con không gặp nhau, anh sợ nó nhớ lắm đấy.
 - Nó xa em mấy ngày có sao đâu, con ngoan lắm đấy. - Nam Tử cười bảo.
 - Tục ngữ có câu mẹ nào con ấy mà. - Tôn Kiện Quân cũng cười, bảo.
 - Thế em cũng ngoan à? - Nam Tử hỏi.
 - Trẻ con ngoan theo cách của trẻ con, người lớn ngoan theo cách của người lớn. - Tôn Kiện Quân nói.
 - Em không phải là người lớn, em là vợ anh, năm nay em đã hai mươi sáu tuổi rồi.
 - Năm nay anh tròn ba mươi tám tuổi. - Tôn Kiện Quân nói.
 Anh đưa tay vuốt ve đôi má ửng hồng của vợ. Tình cảm giữa hai người vô cùng thấm thiết. Nam Tử dọn mâm bát, còn Tôn Kiện Quân châm thuốc hút. Năm nay Tôn Kiện Quân ba mươi tám tuổi, khi vợ anh ba mươi tám tuổi thì anh sẽ tròn năm mươi tuổi. Liệu lúc năm mươi tuổi sẽ thế nào nhỉ? Có thể dự đoán trước năm mươi tuổi vẫn khỏe mạnh, năm mươi tuổi còn quá trẻ so với tuổi.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 7

Trầm Tư

Vào buổi chiều ngày mùng một, khi thành phố đã lên đèn, đường phố người xe nhộn nhịp.

Triệu Ngự lững thững đi bộ, tay dắt túi quần. Nếu lòng đường không có nhiều xe qua lại, anh cũng rất thích hòa vào dòng người đi dưới lòng đường.

Dòng người nườm nượp như đi trẩy hội. Từ phố Lê Hoa đến phố Cát Thắng khoảng năm cây số, Triệu Ngu đã đi lại trên đoạn đường này cả trăm lần rồi, đi xe đạp cũng có, xe hơi cũng có, đi bộ cũng có. Nếu đi xe hơi thì cả đi lẫn về chừng mười phút, đi bộ khoảng một tiếng. Đôi lúc đi trên đường dài hay ngắn phụ thuộc vào tâm tư.

Đã đến phố Cát Thắng, con đường nhỏ chưa đầy ba trăm mét, Triệu Ngu đã sống ở phố này sáu năm nhưng vẫn chưa có cảm giác gì là quê hương cả. Đi công tác độ dăm bữa nửa tháng về không hề nhìn thấy bộ mặt thân quen nào. Số nhà 77 phố Cát Thắng là mái ấm của anh nhưng mái ấm và quê hương là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau. Có nhà nhưng không có quê hương. Nhà có ba phòng ngủ, một phòng khách, một phòng bếp, hai ban công, hai nhà vệ sinh.

Mái ấm chính là hương thơm của bếp, hoa tươi ở ban công, là giấc ngủ yên tĩnh mỗi đêm, là hàng ngày từ đó đưa con đi học... và còn biết bao chuyện không thể nói hết. Còn quê hương thì không. Liệu có thể gọi ba cái mái ấm ở phố Cát Thắng, phố Lê Hoa và ở Mi Sơn là quê hương được không?

Triệu Ngu lắc đầu. Quê hương vẫn còn thiếu nhiều lắm. Quê hương theo nghĩa đích thực của nó thì vẫn chưa đủ, những mái ấm kia làm sao có thể thay thế được hai chữ quê hương. Phố Cát Thắng người xe đi lại tấp nập: xe hai bánh, ba bánh, bốn bánh và đủ các màu sắc người. Các cửa hàng hai bên đường người ra vào nhộn nhịp, các quán ăn nhan nhản... Đó là cảnh tượng huyên náo của đô thị. Triệu Ngu sức nhớ tới một bức tranh, lòng anh xao xuyến. Hồi đó nhân khẩu còn ít, bây giờ đông quá, mười mấy triệu người đều đồng thanh hô to: Chúng tôi muốn... một bức tranh đô thị... không có sự phân biệt quá mức giữa kẻ giàu và người nghèo, giữa thành thị và nông thôn.

Triệu Ngu đứng lại bên đường suy nghĩ: sức mạnh kiềm chế dục vọng đã biến đi đâu rồi? Lực có, lương tri, tín ngưỡng, ý thơ đủ cả. Nhưng có lẽ các loại sức mạnh trong dân gian phân tán quá nên không thể tạo thành một sức mạnh tổng hợp, không thể kết thành một sợi dây thừng. Hưởng thụ vật chất thì rõ quá đi rồi nhưng còn hưởng thụ về tinh thần xem ra còn quá mơ hồ.

Vậy ai là người có thể chứng minh cho sự hưởng thụ tinh thần?

Triệu Ngự bỗng nảy ra một suy nghĩ logic: cũng như thời tiết nắng nóng mãi rồi cũng phải có mưa rào, mưa sẽ tẩy rửa và gột sạch... Triệu Ngự châm thuốc hút và tự cảnh cáo mình không được nghĩ về những điều đó nữa.

Đừng nghĩ nhiều nữa. Tư tưởng cũng giống hết như một bộ phận tự động, khi đã chuyển động rồi sẽ là vô tận. Hãy quay về với cá thể, với chính tổ ấm của gia đình mình, đừng nên nghĩ nhiều về chuyện thế gian, có ai bảo mình làm đại diện cho mọi người đâu. Trong thế kỷ hai mươi này, thiếu gì người có tiếng nói trọng lượng hơn mình? Tất nhiên hãy thiết thực suy nghĩ về cuộc sống hiện tại của chính mình thì hơn. Hãy xếp những việc "thiên hạ" sang một bên. Hãy xuất phát từ cá thể, hãy lo những việc cho chính mình, hãy đi từ cá thể tự do này đến cá thể tự do khác.

Triệu Ngự rít mạnh một hơi thuốc. Một nữ chủ quán bên đường nhìn anh chăm chăm. Chị ta suy nghĩ về người đàn ông này, trước hết quan sát cái túi đeo trên vai, sau đó là phán đoán xem thần kinh của anh có bình thường không. Chị ta tự rút ra kết luận: Việc này sẽ có lợi cho mình, người đàn ông này có thể moi tiền được đây, chắc chắn anh ta không phải là người mắc bệnh thần kinh. Hãy buộc anh ta phải nộp tiền ra. Nghĩ vậy, chủ quán đến bên Triệu Ngự:

- Chào anh, mời anh vào thăm cửa hàng chúng tôi.

Triệu Ngự nhìn người đàn bà. Từ cá thể đến cá thể... Triệu Ngự hỏi:

- Chị quen tôi à?

- Cùng là hàng xóm láng giềng, có ai không quen nhau đâu, chỉ có điều không biết tên thôi. Mời anh vào cửa hàng một lát, tôi không dám làm lãng phí thời giờ vàng ngọc của anh đâu. - Nữ chủ quán cười nói.

Hàng xóm láng giềng cùng phố phường, câu nói nghe thật hay, Triệu Ngự nghe rất bùi tai. Anh bước vào cửa hàng. Cửa hàng tuy không rộng nhưng cách bài trí rất hấp dẫn. Có hai cô gái từ trong cửa hàng vội bước ra.

- Anh thấy cửa hàng của tôi thế nào? - Người nữ chủ cửa hàng hỏi.

- Rất đẹp.

- Tôi mở cửa hàng này được hơn nửa năm rồi, hàng ngày vẫn trông thấy anh đi, về qua đây.

- Thật thế ư? - Triệu Ngự nhìn tấm gương treo tường.

- Xin phép được hỏi: quý danh tên là gì. - Chủ cửa hàng nói.

- Tôi họ Triệu.

Nhìn trong gương thấy mình béo hơn năm ngoái, thảo nào Thương Nữ bảo dễ tăng đến ba cân.

- Tôi họ Diệp, anh cứ gọi tôi là Tiểu Diệp cho tiện.

Hai cô gái ngồi bên cười khúc khích.

- Ông chủ Triệu... - Chủ cửa hàng lại nói.

- Tôi không phải là ông chủ. Vừa rồi chị bảo vẫn trông thấy tôi đi làm về kia mà. - Triệu Ngu nói.

- Anh Triệu, anh đã vào đây, nên sửa sắc đẹp một tí, gọi là chiếu cố đến việc làm ăn của cửa hàng tôi, da của anh cần được bảo dưỡng cho trắng hơn... - Tiểu Diệp cười cải chính.

- Để khi khác, hôm nay tôi bận. Vả lại, da tôi... - Triệu Ngu nói.

- Hay anh mát xa một tí cho dễ chịu, hai cô em ngồi đây một cô họ Đào, một cô họ Trương, họ đều từ một vùng quê nghèo Quý Châu đến đây. - Tiểu Diệp nói. Tiểu Diệp vừa nói dứt lời, hai cô gái đã mau mồm mau miệng mời chào: - Đại ca Triệu, mát xa vừa dễ chịu, vừa tốn ít tiền.

Triệu Ngu thấy khó từ chối. Một bà chủ và hai cô gái chèo kéo làm anh thấy khó xử. Ánh đèn sáng trưng, khuôn mặt đầy phấn son của Tiểu Diệp như có sức mạnh hấp dẫn...

- Anh Triệu ơi, anh nên gọi đầu thôi, đầu anh nhiều gàu quá. - Tiểu Diệp nói.

- Đại ca Triệu ơi, chúng em có loại dầu gội đầu chính hiệu, gội xong là hết gàu ngay. - Tiểu Đào nói.

- Chúng em có rất nhiều khách đến một lần lại muốn đến mãi. - Tiểu Trương nói.

- Anh cứ mát xa đi, không tính tiền gội đầu anh đâu. Hãy để chúng tôi có thể diện một chút, gặp nhau là duyên số cả mà. - Tiểu Diệp nói.

- Quả thật tôi có việc... - Triệu Ngu nói.

- Hôm nay là ngày kỷ niệm Mồng một tháng Năm, anh cho các em nó một cơ hội lao động. Bảo đảm là anh sẽ thấy dễ chịu, tâm hồn thoải mái. Anh Triệu, đại ca Triệu... - Tiểu Diệp nói.

- Liệu mát xa có lâu không? - Triệu Ngu nói.

- Năm mươi đồng, hai giờ. - Tiểu Đào nói.

- Cả Tiểu Đào và Tiểu Trương cùng làm, chỉ cần một tiếng thôi. Một tiếng mát xa toàn thân. - Tiểu Diệp nói.

- Nghe bùi tai quá. - Triệu Ngu cười nói.

- Hai tiếng đồng hồ kêu bính boong. - Tiểu Đào nói.

- Thế nào gọi là kêu bính boong? - Triệu Ngu nói.

- Ba tiếng cũng chẳng ăn nhằm gì. - Tiểu Trương nói.

- Nếu bốn tiếng thì đại ca sẽ hăng máu đấy. - Tiểu Đào nói.

- Anh đừng nghe chúng nói tào lao. Vào giường nằm đi, Tiểu Đào, Tiểu Trương động tác phải nhẹ nhàng nhé! - Tiểu Diệp nói.

Bà chủ vừa ra lệnh xong, Tiểu Đào, Tiểu Trương bắt tay ngay vào việc động tác khá thuần thục và nhẹ nhàng, người thì kéo tay, người thì vén áo, thái độ lả lướt. Đúng là hai con yêu tinh, Triệu Ngự nghĩ. Nhưng hôm nay mình bị mắc bẫy rồi khó mà thoát được, thôi đành chờ một tiếng vậy.

Triệu Ngự đang mát xa thì thấy một người đàn ông xuất hiện. Người đàn ông đó chính là lão Tào. Chủ cửa hàng xem ra có vẻ có mới nới cũ, chào hỏi lạnh nhạt.

Lão Tào thấy Triệu Ngự, đôi mắt cú vọ của lão sáng lên:

- Trưởng phòng Triệu, anh cũng vào đây à?
- Lão Tào do dự, không biết có nên bắt tay Triệu Ngự không. Thông thường người cùng cơ quan khi gặp nhau, bao giờ cũng bắt tay. Nhưng lão lại có cảm giác như một người đi tìm gái gặp một người đi tìm gái nên vội rút tay lại. Vợ Triệu Ngự đẹp như hoa như ngọc, thế mà anh lại có mặt ở đây để đủ đờn với mấy cô gái này, thật khó hiểu quá.
- Bác Tào, bác đến đúng lúc quá. Bác vào đây mát xa thay tôi đi - Triệu Ngự nói.
- Cả hai người cùng mát xa đi. - Tiểu Diệp nói. - Tôi mát xa cho bác Tào còn hai cô mát xa cho trưởng phòng đi.
- Lão Tào nghĩ thầm trong bụng: Được hai cô gái phục vụ thì sướng quá còn gì. Lão đưa mắt nhìn Tiểu Diệp, người đàn bà này trông cũng được lắm. Tối nay phòng bảo vệ có người đến chơi mát chược, lão nhàn rồi chạy ra cửa hàng chơi, còn đang sợ gặp Tiểu Na thì lại gặp ngay Triệu Ngự. Lão Tào nói: - Tôi vào đây cắt tóc cạo râu thôi.
- Nếu mát xa sẽ miễn phí tiền gội đầu. - Tiểu Diệp nói.
- Miễn phí cả công cạo râu và lấy ráy tai. - Tiểu Đào nói.
- Miễn phí hết khoản này đến khoản khác. - Lão Tào cười nói.
- Ở đây chúng tôi phục vụ đa năng nhưng chỉ tính tiền một khoản, năm mươi đồng là trọn gói đây. Tiểu Đào, Tiểu Trương, sao lại ngây người ra như thế, làm đi chứ! Cứ để lão Tào đẩy cho tôi - Tiểu Diệp nói. - Trưởng phòng Triệu, hay chúng ta cùng mát xa đi, chẳng lẽ đến đây rồi lại không làm. - Lão Tào nói.
- Bác làm đi, tôi không làm đâu. - Triệu Ngự nói và đưa cho chủ cửa hàng năm mươi đồng. Lão Tào vội nói: - Sao lại thế, trưởng phòng, ai lại để

trưởng phòng trả tiền như vậy.

- Đến rồi lại đi, thật chẳng ra làm sao. Anh chê cửa hàng chúng tôi không đủ tư cách hay sao? - Tiểu Diệp làm ra vẻ giận dữ.

- Quả thật hôm nay tôi rất bận, xin để khi khác. - Triệu Ngự nói.

- Khi khác chỉ là cái cớ để thoái thác, chúng tôi không cần nghe đâu. - Tiểu Trương, Tiểu Đào tranh nhau nói.

- Được ngắm dung nhan hai cô gái, chắc trưởng phòng thỏa mãn lắm rồi. - Tiểu Diệp cười nói.

Tuy đã trả tiền nhưng Triệu Ngự vẫn không sao ra khỏi được cửa hàng, sức mạnh của ngôn từ làm anh khó xử. Chủ cửa hàng dùng đủ cách để moi tiền. Cách đó gọi là ai đến thì phải bắt ngay, vào thì dễ, ra thì khó. Bước vào cửa hàng là một chuyện, bước vào phòng lại là chuyện khác. Cuối cùng chủ cửa hàng chỉ cần moi được tiền là đạt mục đích rồi.

- Hai cô gái nghèo này tháng nào cũng phải gửi tiền về nhà. Anh xem, chúng tôi ăn mặc những đồ rẻ tiền, đôi giày của Tiểu Đào chỉ bảy đồng bạc. - Tiểu Diệp nói.

Triệu Ngự chau mày nhìn đôi giày của Tiểu Đào.

- Trưởng phòng Triệu, anh... - Lão Tào nói.

- Tôi phải về ngay. - Triệu Ngự nói.

- Nếu hôm nay trưởng phòng không chiếu cố thì trả lời dứt khoát hôm nào sẽ đến chứ! - Tiểu Diệp nói.

- Chúng em thất vọng quá đấy. - Tiểu Đào nói.

- Thật phí cả công gọi anh là đại ca. - Tiểu Trương nói.

Cả hai cô gái đều nhon mồm lên hót, thái độ rất đanh đá. Lão Tào nói với Tiểu Diệp:

- Trưởng phòng Triệu bận thật đấy, đừng gây khó dễ cho anh ấy nữa.

- Anh ấy về rồi, thôi, để Tiểu Đào, Tiểu Trương mát xa cho bác. - Tiểu Diệp cười đáp.

- Vừa rồi đã thỏa thuận chị mát xa cho tôi kia mà!... - Lão Tào nói.

- Lúc này tôi cũng nói với anh Triệu như vậy. - Tiểu Diệp nhìn theo Triệu Ngự nói.

- Nói một là một, hai là hai. Tiểu Triệu là Tiểu Triệu, lão Tào là lão Tào. Cô nương Tiểu Diệp ơi, hãy trả lại năm mươi đồng cho trưởng phòng Triệu đi. Tôi già rồi, mát xa làm gì, chỉ gọi đầu thôi. - Lão Tào cười bảo.

- Bác chi li quá đấy, ở đây chúng tôi đã từng làm cho những ông già bảy, tám mươi tuổi, càng già thì mát xa càng dễ chịu chứ sao. Người già vất vả mới kiếm được ít tiền, con cháu đến xin xỏ hết, thật chẳng công bằng chút nào. Tại sao lại không dám tiêu pha, hưởng thụ những năm tháng cuối đời? Bác Tào ơi, bác đừng xót ruột, bụng xót thì ăn thế nào được đậu nóng.

- Nóng... đậu nóng à? - Lão Tào hỏi.

- Muốn ăn đậu nóng thì thêm năm mươi đồng nữa. - Hai cô gái đồng thanh đáp.

- Họ nói đùa bác đấy. Đại ca Triệu, anh định bỏ đi thật à? - Tiểu Diệp bảo. Lão Tào cười hì hì.

Nhằm đúng lúc họ đang mãi nói chuyện, Triệu Ngự cáo từ rồi bước ra khỏi cửa hàng. Lẽ ra anh định nán lại nghe họ nói thêm vài câu, nhưng thấy họ nói đến đậu nóng, anh không muốn nghe nữa. Ba người đàn bà trẻ đẹp tại sao lại biến thành miếng đậu nóng?

Triệu Ngự về nhà tưới hoa, từ trên tầng năm, anh nhìn thấy ánh đèn ở phòng bảo vệ, mấy đồng chí về hưu đang chơi mạt chược ở đó. Mấy từ lão đồng chí, đậu phụ nóng, sàng cám lấy gạo... cứ quay cuồng trong đầu óc anh, động tác tưới hoa trở nên chậm chạp. Tiểu Đào, Tiểu Trương, mùa hoa thiếu nữ nở rộ khắp thế giới. Một đội ngũ đông đảo đến từ khoảng trời bao la, len lỏi vào từng căn nhà nhỏ. Tiêu dùng... họ tự biến mình thành những vật phẩm tiêu dùng. Một đời hoa ngắn ngủi mà độ bền của nó còn kém xa chiếc tủ lạnh. Hoa tươi tự nở và tự chà đạp lên mình chắc chắn sẽ có biến cố, sẽ gây sốc trong lòng người. Đã mười năm rồi, có lẽ không phải là mười năm, đã có ai để ý lắng nghe về đội quân hùng hậu này chưa? Đã có ai chủ trương nhổ tận gốc tước tận rễ đội quân này? Mọi người như đã thành thói quen, coi chuyện này là chuyện bình thường. Mười năm là quãng thời gian quá dài, một trăm năm đã thuộc vũ trụ khác.

Triệu Ngự đứng trên ban công, lòng thấy xót xa bồi hồi. Ai đó đã nói một câu rất hay, nơi nào rơi vào bể trầm luân, nơi đó sẽ được cấp cứu.

Triệu Ngự xuống nhà, trở về phố Lê Hoa. Các cửa kính tiệm sửa sắc đẹp đã buông rèm, ánh đèn màu hắt ánh sáng ra bên ngoài, thấp thoáng bóng mấy cô gái trẻ, ý chừng đang bù khú với mấy gã đàn ông. Họ không làm thịt ai mà là móc túi, dù trẻ hay già họ đều không kiêng nể.

Lão Tào... Triệu Ngự nghĩ. Một ông già sáu mươi tuổi mà còn đam mê sắc đẹp. Lão đã nhằm trúng cô gái Tiểu Diệp, chưa biết chừng lúc này lão đang cười tít mắt, tận hưởng những giây phút hoan lạc. Tiểu Diệp thì khiêu khích còn lão thì cười khi khi. Một người như con cá ngỗng há hốc mồm, còn người kia khư khư giữ chặt hầu bao. Hai bên đều ngầm toan tính, cử chỉ và lời nói chẳng qua chỉ là sự thăm dò. Nhà kinh tế học sẽ gọi đây là mối quan hệ đơn giản giữa cung và cầu, là vấn đề giá thành và lợi ích. Nhưng cái mà Triệu Ngự muốn biết là trong quá trình hai bên tính toán như vậy liệu có xảy ra tai nạn gì không. Triệu Ngự vừa đi vừa nghĩ, đầu óc rối bù cả lên.

Ra đến đầu đường, anh dừng lại chờ cho mấy chiếc xe đi qua. Một người đàn bà từ con đường khác đi đến, nhìn và gọi tên anh. Thì ra là Phạm Băng, bạn thân của chị Tô. Năm ngoái Triệu Ngự quen họ ở vũ trường bên sông Phủ Nam. Chị Tô chỉ là cách xưng hô, tuổi chị không lớn hơn Phạm Băng,

chưa đến ba mươi tuổi.

Phạm Băng hỏi anh đi đâu, anh trả lời về phố Lê Hoa. Phạm Băng nói:

- Triệu Ngự, có phải anh có ô tô riêng không?
- Xe của cơ quan đấy.
- Xe của cơ quan càng tốt chứ sao, tại sao anh không đi ô tô? - Phạm Băng cười nói.
- Vừa ăn cơm xong, dạo phố vẫn cảnh một tí thôi.
- Hình như anh thích đi dạo phố một mình thì phải. Lần trước gặp anh ở ngoài vũ trường thấy anh đi xe đạp phóng qua rất nhanh.
- Đó là chuyện năm ngoái.
- Vào đúng dịp tết năm ngoái. Thời gian trôi đi nhanh thật, loáng một cái đã hơn một năm rồi.

Hai người chuyện phiếm, cùng đi một đoạn đường. Bỗng Phạm Băng nói:

- Anh Triệu Ngự ơi, anh là con người rất hay đấy. - Triệu Ngự quay sang nhìn Phạm Băng. Phạm Băng nói tiếp: - Anh là người... Ồ, không biết nói thế nào cho phải nhỉ? Là người có xe nhưng không dùng, có chuyện nhưng không nói ra.
- Tại sao chị biết tôi có chuyện nhưng không nói ra? - Triệu Ngự cười hỏi.
- Tại sao anh không hỏi tôi về chị ấy?
- Chị ấy là ai?
- Anh biết tôi nhắc đến ai rồi còn gì. - Phạm Băng nói.
- Có phải cô muốn nhắc đến chị Tô không?
- Ngoài chị ấy ra, còn ai vào đây nữa? Tôi thấy anh, tôi gọi, lại đi cùng anh, cứ tưởng thế nào anh cũng hỏi thăm chị ấy.
- Tôi có số điện thoại di động của chị ấy.
- Ý anh là không cần phải hỏi thăm qua tôi, có việc gì sẽ gọi điện trực tiếp cho chị ấy phải không?
- Tôi không có ý như vậy. Vừa rồi chị gọi tôi, tôi đã nghĩ ngay đến chị ấy, chỉ chưa nghĩ đến việc hỏi thăm chị ấy thôi.
- Vậy bây giờ anh có muốn hỏi thăm chị ấy không? - Phạm Băng cười hỏi.
- Tôi nay các chị không đi khiêu vũ à?
- Anh chỉ hỏi thế thôi ư? Đơn giản quá. - Phạm Băng đáp với vẻ thất vọng.
- Đợi khi nào tôi gặp vấn đề phức tạp sẽ xin thỉnh giáo các chị.
- Tôi khó nhận xét về anh quá. Không biết anh giản dị hay thâm trầm. - Phạm Băng thở dài.
- Cứ nhận xét xấu về tôi cũng được. - Triệu Ngự vừa cười vừa nói.
- Nếu bảo anh là người thâm trầm thì cũng không hẳn. - Phạm Băng nhìn anh nói.
- Chắc cũng không đến mức ấy.

Phạm Băng cười. Hai người men theo hè đường đi về phía trước không hề

bận tâm đến cảnh tượng người xe nườm nượp trên đường. Phạm Băng rất vui khi có dịp nói chuyện như thế này, vừa tế nhị lại vừa thoải mái. Tế nhị ở đây không có nghĩa là chỉ nói chuyện nửa vờ. Một người phụ nữ ba mươi tuổi lịch thiệp như Phạm Băng, chị thừa hiểu những điều tế nhị ở người đàn ông ở vũ trường, dưới ánh đèn mờ ảo, chị đã được nghe nhiều lần, thậm chí đã quen tai những lời úp mở của đàn ông, như thế không thể gọi là tế nhị được. Đó là sự tế nhị rất đáng nghi ngờ: nó ẩn chứa những điều hoàn toàn không tế nhị chút nào.

- Thực bụng anh có muốn hỏi thăm chị ấy không? - Phạm Băng cười hỏi.
- Vừa nãy tôi đã hỏi thăm rồi còn gì?
- Ồ, anh chỉ hỏi có đi khiêu vũ không thôi. Tôi và chị Tô cùng nhảy một điệu tập thể rồi ra về, và vừa chia tay cách đây chừng mười phút. Nếu biết gặp anh thì tôi đã kéo cả chị ấy đến đây rồi.
- Tại sao lại chỉ nhảy đến nửa chừng rồi bỏ về? Tôi nhớ mỗi tấm vé vào cửa là mười đồng chứ có ít đâu.
- Bây giờ mới thấy anh hỏi đến vấn đề thứ hai. Tại sao chỉ nhảy đến nửa chừng ư? Rất đơn giản, vì không có bạn nhảy hợp ý.

Triệu Ngu nghĩ: Bạn nhảy hợp ý ư?...

- Anh nên hỏi vấn đề thứ ba đi thôi. - Phạm Băng nói. Không đợi Triệu Ngu trả lời, chị nói tiếp: - Thôi, anh đừng hỏi nữa, tôi cũng ngại trả lời lắm, chuyện của hai người, hà tất tôi phải lo lắng làm gì?

Triệu Ngu nghĩ: Giữa hai người... giữa hai người là thế nào? Có chuyện gì giữa hai người? Triệu Ngu tự vấn mình về ba vấn đề, đầu óc trở nên căng thẳng. Anh vốn là một chuyên gia hay lơ đãng vừa nói chuyện với Phạm Băng vừa tự hỏi mình. Vậy tại sao lại căng thẳng?

- Các chị nhảy tập thể trông rất đẹp. - Triệu Ngu nói.
- Tôi đẹp hay chị ấy đẹp?
- Cả hai chị đều đẹp.
- Tôi thấy anh nói không thật lòng.
- Tôi thấy nhảy tập thể là hoàn chỉnh nhất. - Có điều anh cũng ngầm thừa nhận mình nói chưa thật lòng. Trong vũ trường, hình ảnh chị Tô đẹp như người trong mộng: Ánh đèn lung linh, động tác uyển chuyển, đôi mắt đưa tình... một người đàn ông hút thuốc say đắm nhìn chị, người đó chính là Triệu Ngu. Hôm đó vào mùa Xuân, giữa tháng Hai, chị Tô nhảy một lúc, liền cởi chiếc áo da, chỉ mặc áo sơ mi và quần bò. Chị mỉm cười bước đến bên Triệu Ngu mời anh nhảy. Triệu Ngu lúng túng, chị đã vui vẻ hướng dẫn anh...

Đã đến phố Lê Hoa. Hai người chia tay nhau, Triệu Ngu nói:

- Nhà bố mẹ vợ tôi ở đằng kia.
- Nhà vợ anh? - Phạm Băng hỏi.

Triệu Ngự gật đầu, Phạm Băng nhanh chóng mất hút trong dòng người. Nói đến vợ Triệu Ngự, Phạm Băng chỉ hỏi một câu duy nhất, chứng tỏ chị là người phụ nữ rất thẳng thắn. Chị Tô thì đẹp, Phạm Băng thì thẳng thắn, đây là mối quan hệ bạn bè rất lý thú, nói cách khác là mối quan hệ cộng sinh. Thẳng thắn là liều thuốc tốt để hóa giải vẻ đẹp.

Triệu Ngự cười thâm trong bụng. Sự vật trên đời là vô cùng tận, trong khi đó sự hiểu biết của con người chỉ có giới hạn. Phải chăng chỉ khi nào tận mắt chứng kiến, bạn mới thật sự hiểu biết? Suy cho cùng, phải qua thực tiễn, bạn mới có sự hiểu biết chính xác. Nhưng cái thực tế mà bạn muốn biết lại thiên biến vạn hóa, không biết đâu mà lường, cái thực tế mà bạn nhận chẳng qua chỉ là một tảng đá. Ví dụ: cái búa là công cụ làm việc rõ ràng bạn nắm trong tay cái búa. Nhưng khi búa bị hỏng thì chỉ là vật vô tri vô giác trong tay bạn. Lại ví dụ như cái cửa: cái cửa là để mở ra, đóng vào, khi cửa có vấn đề hoặc đánh rơi chìa khóa thì cái cửa chỉ còn là tấm gỗ hoặc tấm sắt.

Một người Đức ở thế kỷ mười tám đã nói một câu rất có ý nghĩa: Tất cả những cái ta nhận biết đều là tiền đề cho một lĩnh vực càng cao hơn, nó sẽ được nhận biết trong lĩnh vực này. Chính vì có thể nhận biết được nó nên nó mới không phải là cái tối cao.

Triệu Ngự nghĩ: Mình nhận biết về mối quan hệ giữa mình với chị Tô và Phạm Băng nhưng tại sao họ lại không biết về điều này. Họ biết nhưng khác với những điều mình hiểu. Từ đó suy ra mình cũng không hiểu chính mình. Cái mình biết hiện nay khác với cái mình biết sau này.

Bỗng nhiên Triệu Ngự nghĩ: Vậy mình đang ở trạng thái nào, mình đang ở giữa đường. Một người xuất phát từ một điểm khác, chị ta cũng đang ở giữa đường.

Triệu Ngự nghĩ: Việc hai bên tiến lại gần nhau là rất dễ, chỉ cần gọi một cú điện thoại là xong. Nhưng đến gần nhau thì có ý nghĩa gì? Đi bên nhau, đi nhà hàng hoặc đi khiêu vũ có gọi là gần nhau không? Thời đại này rất dễ gần nhau, gần nhau bằng đủ mọi cách kể cả việc chưa quen nhau. Mọi người vừa gặp nhau lần đầu đã vội xóa bỏ khoảng cách. Gọi là xích lại gần nhau... nhưng thực ra chẳng gần chút nào. Khoảng cách chưa thể vội vã xóa đi được. Khoảng cách đích thực giữa người đàn ông và người đàn bà không thể nào xóa đi được, cái bị xóa chỉ là khoảng cách giả tạo. Hai người cùng tiến đến gần nhau, thậm chí đã chần gối cùng nhau thì khoảng cách vẫn là khoảng cách: gần ngay trước mắt nhưng xa tận chân trời. Hai đôi mắt gần nhau nhưng đó chỉ là những tinh thể.

Mùa Thu năm ngoái, Triệu Ngự và chị Tô đã gặp nhau một lần. Triệu Ngự gọi điện cho chị, chị bảo kiếm một nơi nào đó ngồi nói chuyện. Thế là hai người hẹn nhau đến một quán trà ở Phủ Nam. Triệu Ngự đến sớm hơn đứng đợi dưới gốc cây, chị Tô đánh ô tô đến. Chị mặc áo sơ mi xanh, môi thoa son

đỏ. Đây là lần đầu Triệu Ngu gặp chị giữa ban ngày. Chỉ một cú điện thoại nói với nhau vài câu, thế là họ gặp nhau. Chồng chị thường bay nhảy nay đây mai đó, đứa con bảy tuổi thì gởi ở trường. Bản thân chị tốt nghiệp học viện âm nhạc, hàng năm vẫn đi dạy pianô cho mấy đứa trẻ nhà giàu. Chị có học qua môn múa, đã từng đi biểu diễn múa, chị đặc biệt thích xem kịch, thích xem phim của châu âu. Cuộc sống của chị rất thoải mái, ít khi để thời gian nhàn rỗi vô ích. Mỗi tuần chị và Phạm Băng đến vũ trường vài lần, thả mình trong tiếng nhạc. Chị gặp Triệu- Ngu ở vũ trường. Thành phố Dung Thành có khoảng sáu, bảy triệu dân, nếu tính cả số nhân khẩu lưu động thì vào khoảng mười triệu người, con người là thứ mệt mỏi khiếp sợ nhất, trong cuộc sống chưa hề có tình hữu nghị, rất ít những người có thiện cảm thật sự. Hôm đó, họ ngồi ở quán trà cả mấy tiếng đồng hồ, bên ngoài người đi lại tấp nập... Câu chuyện giữa hai người luôn bị gián đoạn. Sau đó, chị Tô nhìn về phía rừng cây ven sông, hồi lâu không nói gì, ánh triều dương rọi chiếu trên khuôn mặt chị. Chị nhớ cậu con trai ở trường nội trú. Chị chăm chú nhìn Triệu Ngu, chị muốn thổ lộ tâm tình cùng anh. Triệu Ngu nói: Giam cầm trẻ em như thế không tốt đâu. Anh cố ý dùng từ "giam cầm". Một lát sau, anh lại nói: Những loại trường như thế gọi là trường quý tộc toàn con nhà giàu, bố mẹ học sinh cứ đua nhau đưa con vào trường để mua lấy hư danh, thật là ngốc nghếch.

Chị Tô cúi gầm mặt xuống, chị nói: - Lúc nộp tiền tôi đã lưỡng lự mãi. - Chị đưa mắt nhìn Triệu Ngu. Tuy mới gặp nhưng họ rất có cảm tình với nhau, sau đó cứ tuần tự nhi tiến, trong mười tháng gặp nhau ba lần kể cả hai lần gặp ở vũ trường. Vào một buổi tối, Triệu Ngu gặp chị và Phạm Băng, anh đã đánh xe đưa họ đi một vòng. Chị Tô không ngờ lại có buổi gặp riêng ở quán trà. Người đàn ông này xem ra có vẻ hơi khác thường, trong anh toát lên một cái gì đó vừa thân thiết vừa có sức hấp dẫn. Hai người ngồi trong quán trà nói chuyện suốt mấy tiếng đồng hồ. Sau đó họ nói chuyện về Kinh kịch, chị Tô rất xúc động, mắt sáng lên, chị đứng dậy hát một đoạn trong Đả Ngu sát gia, giọng chị bay bổng như cánh chim. Triệu Ngu ngồi hút thuốc thưởng thức giọng ca, chiêm ngưỡng áo quần, thân hình thậm chí cả đôi giày của chị. Anh cũng bốc hứng đứng lên hát mấy câu trong bài Cát Gia Tân: "Đêm trăng thanh gió mát, ngồi ngắm cảnh núi sông, xóm làng chìm trong giấc ngủ...". Chị Tô vỗ tay khen hay.

Kể từ sau ngày gặp nhau ở quán trà, họ chưa gặp lại nhau lần nào. Sau tết, chị Tô có gọi điện cho anh báo tin chị quyết định đến tháng Chín sẽ chuyển trường cho con trai. Khẩu khí trao đổi giữa họ cứ như mới ngồi với nhau ở quán trà vậy.

Ngắm nhìn màn đêm, Triệu Ngu thấy cảm khái: thứ tình cảm trong ký ức sẽ không bao giờ phai mờ, không khí trong phòng trà vẫn đọng mãi trong tâm

khảm anh suốt từ mùa Thu đến mùa Xuân. Suốt mấy ngày nay trong anh luôn phảng phất hình ảnh chị Tô. Giọng hát trầm bổng như cánh chim bay, anh lăm lăm một mình trong phòng làm việc. Không biết mùa Xuân chị sẽ ăn mặc ra sao? Anh rất thích chị mặc màu xanh, màu vàng, màu tím, màu tro. Chị Tô nói chị đã từng biểu diễn trên sân khấu kịch nhưng không mặc trang phục biểu diễn, vẫn mặc quần áo thường nhật, khán giả rất mến mộ. Triệu Ngự định cuối tháng Ba sẽ mời chị đến một quán trà khác, rộng rãi hơn, nhưng chị và chồng lại đi Thanh Đảo. Tháng Tư anh đi Cầu Khê thì gặp Lâm Hạnh Hoa.

Triệu Ngự về đến nhà bố mẹ vợ, mọi người vẫn đang chơi mạt chược. Thương Nữ chỉ tay vào đồng hồ bảo đã chín giờ năm mươi phút. Anh đã về chậm năm mươi phút, đêm hôm chị rất sốt ruột về anh... Anh ngồi xuống bên cạnh vợ xem vợ chơi bài. Thương Nữ nói:

- Anh chơi đi. - Hai người đổi chỗ cho nhau. Thương Nữ đang thắng, Triệu Ngự vào thay thua liền hai ván. Đánh thêm ván nữa cũng thua. Bà mẹ vợ cười ha hả. Có một ván lẽ ra anh có thể hòa nhưng anh cố ý để thua.
- Mười giờ, Tôn Kiện Quân gọi điện đến, hỏi anh có kế hoạch gì trong những ngày nghỉ lễ không. Do đánh mạt chược ồn ào, phải gào to trong máy, anh liền đưa máy cho Thương Nữ nghe. Thương Nữ ra ban công vừa nói chuyện vừa tận hưởng vị thơm của hoa nhài. Tôn Kiện Quân đề nghị mấy gia đình đi đến một nơi nào đó ở ngoại thành chơi có thể sớm đi tối về hoặc ngủ qua đêm. Thương Nữ nói đi dã ngoại ngủ qua đêm là ý rất hay nhưng không có túi ngủ. Tôn Kiện Quân cười bảo:
- Không sao, khoang sau xe rộng lắm.
- Phải mua túi ngủ thôi. - Thương Nữ nói.
- Ở chỗ tôi có một cửa hàng bán các đồ du lịch, tôi sẽ mua hộ cô loại túi ngủ tốt nhất.
- Anh cho mượn tiền mua nhé.
- Tiền với nong cái gì, vài cái túi ngủ có đáng là bao.
- Anh liên hệ với Lý Tiến và Tề Hồng trước đi rồi báo tin cho chúng em biết.
- Ngày mai tôi sẽ liên hệ với họ. Thương Nữ, tôi đang rảnh rồi đây, ta nói vài câu chuyện phiếm có được không?
- Nam Tử đâu? - Thương Nữ hỏi.
- Cô ấy đang xem ti vi, còn tôi vừa tắm xong đang nằm đọc sách. Tôi gọi điện cho Triệu Ngự không ngờ lại được nói chuyện với cô.
- Anh ấy đang chơi mạt chược, không tiện trả lời.
- Tôi có nghe thấy tiếng đánh mạt chược, tiếc quá, tối qua không thắng nổi cô.
- Anh thắng rồi còn gì?
- Thắng sơ sơ thì tính làm gì, coi như tối qua chúng ta hòa nhé! Hẹn hôm

khác sẽ lại thách chiến, nhất định phải thắng cô vài chục điểm mới bỏ, phải giải được mỗi hận trong đầu mới xong. - Tôn Kiện Quân cười bảo.

- Thì ra anh hận lắm à? - Thương Nữ cũng cười.

- Thù sâu oán nặng lắm. Ông trời thật chẳng công bằng chút nào, không cho tôi thắng cô. Ở đâu tôi cũng thất bại. Ví dụ lúc đi lễ ở miếu Tam Tô lại thuộc địa bàn của chồng cô, còn hôm ở nhà tôi thì lại bất tiện. Thương Nữ, cô bảo tôi phải làm thế nào để thắng được cô?

- Có lẽ lần sau chơi, em sẽ thua anh.

- Cô không được giả vờ thua, nếu giả vờ thua thì còn hứng thú gì nữa. Cả hai chúng ta nên chuẩn bị tinh thần cho thật tốt, đấu với nhau một trận thật ra trò xem rốt cuộc ai thắng ai. Ông trời hay đứng về phía cô quá, thật hết cách nói. Tôi sẽ quyết thắng cô một trận thật đích đáng. Thương Nữ, cô chuẩn bị ứng chiến nhé?

- Nghe anh nói, em đã sợ phát khiếp lên rồi. Mai anh liên hệ ngay với anh Lý Tiến đi, có lẽ họ cũng muốn ra ngoại thành chơi đây.

- Con họ chưa đầy tuổi, chắc gì họ đã đi. Thương Nữ, tôi đã viết quyết chiến thư rồi đấy, cô hãy chuẩn bị mà tiếp chiêu.

Tôn Kiện Quân càng nói càng bốc, như muốn nói thâu đêm suốt sáng. Khi nói đến chữ thắng, tâm hồn anh rạo rực, anh muốn đến ngay bên Thương Nữ. Anh nói liền một mạch đến bảy, tám chữ thắng, thật thỏa thích cái miệng. Một lúc sau, người vợ trẻ lên giường, anh tắt đèn, ôm ghì lấy vợ. Nam Tử cảm động đến rơi nước mắt. Tuy đang vui thú cùng vợ nhưng anh lại mơ về Thương Nữ, bụng anh thầm hỏi: Thương Nữ, em có thấy hạnh phúc, sung sướng không?

Thương Nữ tắt máy trở lại phòng khách, bà mẹ nói:

- Chơi ván này là ván cuối cùng đấy nhé.

- Đánh thêm bốn ván nữa. - Triệu Ngự chạy lại nói.

- Bây giờ đón con về là mười một giờ rồi, ngày mai còn cả một đống việc ở nhà đấy. - Thương Nữ nói với chồng.

Thế rồi vợ chồng Triệu Ngự đánh xe đưa gia đình Thương Lực về Ma Tử Kiều rồi mới quay xe về nhà số 77 phố Cát Thắng. Lão Tào ra mở cổng nói với Triệu Ngự: Trưởng phòng đã về đấy à? Nói với Triệu Ngự xong lão quay sang nhìn Thương Nữ. Thương Nữ gật đầu chào lão. Cứ nghĩ đến cửa hàng làm sắc đẹp, tinh thần lão lại phấn chấn hẳn lên, chỉ tiếc là lão không còn cách nào để đến đơn nguyên bảy nữa, không còn cách nào để được tỏ tình dưới ánh trăng nữa. Buổi chiều tối Hà Tiểu Na đi ra phố nhưng lại có con trai đi kèm. Hà Tiểu Na ăn mặc rất chỉnh tề, có lẽ chị lại đi gặp một lão Tào nào đó.

Vừa về đến nhà, Thương Nữ đã nhớ ngay đến giò phong lan do một đồng nghiệp ở công ty tên là Tiêu Lan tặng chị nhân dịp sinh nhật năm ngoái. Khi

tặng giò phong lan, Tiêu Lan chỉ nói sơ sơ là bạn chị mua hộ giò phong lan này ở Vân Nam. Thương Nữ không hiểu được giá trị của phong lan nên nhận ngay. Mấy hôm sau, Triệu Ngự nói với chị giò phong lan ấy đắt tiền lắm đấy. Thương Nữ nói: - Làm gì có chuyện ấy, nếu đắt tiền thì đời nào bạn ấy lại tặng em? - Giò phong lan có bốn cái mầm, lá non xanh biếc, trông chẳng có gì hấp dẫn cả, nhưng Tiêu Lan bảo thể nào sang năm cũng ra hoa. Khi ra hoa nếu để trong phòng ngủ, hương hoa sẽ ngát ngào.

Triệu Ngự tập tậ tay, mồ hôi nhuế nhại. Hai vợ chồng chuẩn bị đi ngủ. Theo thói quen, hai người cùng đi tắm, cùng kỳ cọ cho nhau. Thương Nữ chợt nhớ tới câu nói đùa của chị dâu: Không được lằng nhằng trong khi tắm. Khi tắm xong, Thương Nữ lấy khăn lau người, ông chồng kéo ridô cửa sổ lại. Đèn phòng khách bật sáng, con trai không có nhà nên cả hai người đều mình trần như nhộng, đi lại thoải mái trong phòng. Thương Nữ nói: Chỉ vài ngày nữa là bước sang mùa Hè rồi.

Vào lúc giao thời giữa mùa Xuân và mùa Hạ, người ta có khối chuyện để hỏi nhau và có hỏi tất sẽ có trả lời. Hai vợ chồng hỏi lẫn nhau. Hỏi ở đây bằng một ngôn từ khác: từ cổ đến bụng hoặc bất cứ bộ phận nào trên cơ thể tùy ý. Đề tài cũ lại nảy sinh hứng thú mới. Chiếc giường cũ lại chuyển rung.

Chiếc giường đủ rộng và vững chãi. Vẫn là chiếc giường cưới năm nào. Nói chính xác hơn, trước khi cưới, họ đã chần gối với nhau rồi. Vào cái đêm Đông trời mưa tầm tã năm 1990, nước ngoài đường ngập sâu hàng mét, chiếc giường kiên cố đã lần đầu tiên rung lên. Đây là chiếc giường cưới của người khác, trải qua nửa thế kỷ không biết nó đã chứng kiến bao nhiêu cặp trai gái làm tình rồi? Những đôi trai gái của những năm năm mươi hoặc năm bảy mươi đã bao nhiêu lần gửi trọn niềm vui cho nhau trên chiếc giường này? Song dục vọng chỉ là dục vọng, nó chỉ cố thủ lãnh địa của nó, không mở rộng ra, không biến thành "những chuyện động trời" như hôm nay. Nếu dục vọng được phóng đại lên, nó sẽ trở thành một không gian hết sức vô duyên.

Giường, đèn ngủ, phòng ngủ được sắp đặt đơn giản. Song giường sẽ mãi mãi là chủ đề chính. Chiếc giường cưới mười năm không biết đã chứng kiến mấy nghìn đêm cuồng dục và những ngôn từ về tình yêu...

Thương Nữ vuốt lại mái tóc, thở thè với đức ông chồng đang thở hổn hển:

- Nghỉ một lát đi, anh yêu, anh mệt rồi đấy.
- Xem ra anh hùng cũng khó tránh khỏi mỏi nhân. - Triệu Ngự cười.
- Anh lại nói thế rồi, vẫn cái tính nết ấy, chết vẫn không chịu sửa.
- Đã gọi là tính nết thì khó sửa lắm. - Nói xong anh cười rồi nói tiếp: - Tính nết vẫn như xưa thôi.
- Anh nói tiếp đi, để xem hôm nay anh nói được những gì.

Say Sắc

Dịch giả: Ngô Tín

Chương 8

Giữ Mãi Môi Tình Đầu

Huyện Cừ nằm ở phía bắc Tứ Xuyên, là một huyện nhỏ, dân số toàn huyện chỉ trên dưới đầu một triệu người, xấp xỉ bằng dân số huyện Nhân Thọ thành phố Mi Sơn. Nhân Thọ thuộc vùng đồng ruộng còn huyện Cừ thuộc vùng núi cao rất khan hiếm nước, đất cằn cỗi nhưng không khí trong lành, không bị ô nhiễm. Phong cách của người nghèo ở xứ này rất giản dị, chất phác, bất cứ nơi nào có giếng khơi, ở đó đều có không khí lãng mạn, vui tươi yêu đời, cách thoát nghèo của người dân cũng lặng lẽ khác thường, Nam Tử là một cô gái điển hình, ngày càng có nhiều người rời bỏ quê hương như Nam Tử. Việc đàn ông đi làm thuê kiếm mướn, đàn bà đổ ra thành phố đã trở thành phong trào. Đàn ông kiếm tiền gửi về giúp đỡ gia đình còn đàn bà kiếm tiền để tiêu pha. Đương nhiên cũng có trường hợp ngược lại, như Nam Tử. Câu chuyện Nam Tử lấy chồng, trong làng ai cũng biết. Làng Thí Mã cách huyện lỵ khoảng tám mươi cây số đường rừng. Hôm nay Nam Tử trở về nơi chôn rau cắt rốn, nơi bố mẹ và những người thân của chị đang sống, nơi đã in đậm trong ký ức tuổi thơ và thời thiếu nữ của chị.

Một giờ chiều, Nam Tử xuống tàu, ngồi xích lô về huyện lỵ. Chị mặc chiếc áo sơ mi màu hồng nhạt, chiếc quần có điểm hoa. Chiếc xích lô chở chị đến bến xe ô tô. Người xích lô đòi chị một đồng, chị trả luôn cho anh ta hai đồng. Bốn mươi phút sau có xe đi về làng Thí Mã. Một số hành khách ngồi trong phòng đợi, ông lão đang quét dọn nhưng không phun nước, bụi bay tứ tung vào mặt hành khách. Nam Tử đi trên đường phố của huyện lỵ, lòng tràn đầy xúc động. Chị không phải là người của huyện lỵ, trước đây chỉ học có nửa năm cấp ba ở trường thực nghiệm. Chị vẫn nhớ chủ nhiệm lớp là một giáo viên toán học. Trước khi vào học mấy ngày, chủ nhiệm lớp đã gặp chị nói rõ ý định phát động một đợt quyên góp lấy tiền ủng hộ chị, nhưng đợt quyên góp ấy chẳng những không đem lại kết quả gì, trái lại làm chị ngượng tím mặt. Phần lớn học sinh cấp ba đều thuộc diện nghèo rớt mùng tơi. Sau đó nửa năm, Nam Tử đành cắn răng từ biệt giáo viên chủ nhiệm, từ biệt mái trường thân yêu, trở về quê làm ruộng. Khi ra khỏi cổng trường, nước mắt chị đầm đìa. Về đến nhà mẹ chị đang ôm nặng, bố thì giữa đêm uống rượu say xỉn, anh trai Nam Phàn thì gào thét như điên loạn ngoài đồng...

Bây giờ tình thế đã khác rồi, Nam Tử rất muốn gặp lại giáo viên chủ nhiệm của mình.

Vì là buổi chiều, nên người đi lại trên đường rất thưa thớt, ánh nắng đầu mùa Hạ rọi chiếu xuống khuôn mặt và cánh tay. Buổi sáng, lúc ra đi, Tôn Kiện Quân đã dặn chị phải đem theo kem chống nắng. Khi xuống tàu, chị đã bôi qua một lượt. Chị là người phụ nữ biết nghe lời, tuy nhiên bản thân chị không hề sợ bắt nắng. Ở Thành Đô, vào tháng Bảy, trời nắng như thiêu như đốt nhưng khi ra đường chị cũng không bôi kem, không đội ô. Với chị, ánh nắng có cái gì đó rất gần gũi, thân thương. Ánh nắng ở miền sơn dã vừa long lanh vừa sinh động, nếu che ô thì quả là chuyện nực cười.

Trường thực nghiệm nằm ở cuối một con đường hẻo lánh, trước cổng trường có một cây cổ thụ người ôm không xuể, tán lá sum sê như một cái ô che lấp mặt trời, tỏa bóng râm thoáng mát. Vì nhà trường nghỉ lễ Mùng một tháng Năm cả tuần, nên người bán hàng rong tụ tập dưới bóng cây khá đông. Nam Tử mua một chiếc quạt nan, tiện thể mua luôn một ít dưa để ăn dọc đường ở cổng trường, một ông lão đang khoanh tay đứng nhìn, Nam Tử vẫn nhớ ông lão, đó là ông Giang, bảo vệ. Nam Tử tiến lại gần nói với ông lão cháu là học sinh cũ của trường. Không đợi Nam Tử nói hết, lão Giang đã cắt lời: - Cô vào đi, vào đi, nhà trường cũ rất hoan nghênh cô.

Nhà trường cũ? Nam Tử rất không muốn nghe cái từ này. Học được nửa năm, chị đã phải khóc suốt mướt từ biệt mái trường này. Vị giáo viên dạy toán, chủ nhiệm lớp chị cũng họ Giang, ông là người thầy giáo có lương tâm, ân cần dạy dỗ, quan tâm chăm sóc đến từng học sinh thân yêu. Tuy Nam Tử phải bỏ học về quê làm ruộng, nhưng ông vẫn nhờ Ninh Cường truyền đạt lời ông: dù khó khăn đến đâu cũng phải kiên trì tự học. Nam Tử hiểu rằng thầy giáo đã chỉ ra con đường tương lai cho mình. Khi đã an cư lạc nghiệp ở Dung Thành, chị vẫn không quên tự học, kể cả những từ tiếng Anh đơn giản. Tôn Kiện Quân rất hài lòng và hoàn toàn ủng hộ chị.

Nhà trường vắng lặng, chỉ có vài đứa trẻ chơi ở ngoài sân. Các giáo viên đang nghỉ trưa. Ánh nắng lặng lẽ rọi chiếu xuống mọi cảnh vật trong khu

trường. Nhà trường không thay đổi nhiều lắm. Nam Tử không có thời gian đi thăm thầy giáo chủ nhiệm, chỉ định hai hôm nữa sẽ rủ các bạn học cũ cùng đi thăm một thể. Chị đưa mắt nhìn về phía nhà ở tập thể, thấp thoáng thấy một bóng người bên khung cửa sổ. Ninh Cường.

Chiều hôm qua, Ninh Cường gọi điện thoại, lắp ba lắp bắp chẳng nói lên lời nhưng vẫn làm chị nhớ lại cảnh tượng năm nào. Đại khái Ninh Cường cũng biết tin chị về quê.

Nam Tử dạo quanh một vòng, ngắm nhìn lớp học trước đây mình đã ngồi nghe giảng. Giữa con đường nhỏ thông sang hai dãy nhà mái bằng là một cái sân, ở đó có mấy cây cổ thụ, trong đó có một cây rất to. Giữa hai cây to có chăng một sợi dây thừng để phơi quần áo. Nam Tử đến gần nhìn vào sân. Vừa định quay đi bỗng thấy bóng người xuất hiện. Một người mặc áo sơ mi màu sẫm, tay bê chiếc chậu giặt tiến về phía bể nước. Nam Tử giật thót tim vì người đó chính là Ninh Cường.

Ninh Cường mở vòi nước, ngồi xuống giặt quần áo. Anh không ngẩng đầu lên.

Nam Tử đứng nhìn một hồi rồi quay đầu đi.

Bốn giờ chiều, Nam Tử ngồi xe khách về đến địa phận làng Thí Mã. Chị cảm động đến rơi nước mắt... Hoa rừng nở rộ, suốt dọc đường toàn là hoa. Ai dám bảo nhà quê là xấu? Trời xanh mây trắng, cây lá tốt tươi, hoa khoe màu rực rỡ, cảnh sắc đồng quê như một bức tranh thủy mặc. Xe dừng ở bên sườn núi, chỗ có con đường nhỏ, Nam Tử xuống xe. Đây là một chiếc xe cũ kỹ, suốt đường lắc lư như con lật đật, bò lạch bạch trên đường nhả khói đen mù mịt. Những cánh hoa rừng hai bên đường cũng phải lắc đầu.

Nam Tử men theo đường nhỏ xuống núi, chị ngắt mấy bông hoa rừng đưa lên mũi ngửi. Chị bước thoăn thoắt trên con đường mòn, thân hình kiêu diễm như đang nhảy múa. Tình cảm của người thiếu nữ rộn lên trong tâm hồn chị, chị liên tưởng đến một bóng hình kiêu diễm khác, bóng hình của mười năm về trước. Mười năm trước, khi chị vừa bước vào cấp ba, tương lai rực rỡ như đồng ruộng tháng Năm. Trong lớp có một bạn trai tên là Ninh Cường bảo chị hãy tự giới thiệu họ tên của mình. Ở trong lớp, Ninh Cường chỉ chăm chú làm bài, hễ có ngẩng đầu lên thì ngoài việc nhìn lên bảng đen, anh chỉ

nhìn Nam Tử. Điều này Nam Tử đã dần dần phát hiện ra. Nam Tử cũng luôn nhìn lên bảng, chăm chú nghe lời thầy giảng, chị không muốn phụ công bố mẹ, nhưng đôi khi trên bảng đen vẫn thấy phảng phất một khuôn mặt. Trong kỳ nghỉ hè, Ninh Cường đã mạnh bạo hẹn với Nam Tử cùng về. Nhà Ninh Cường ở Ninh Câu, chỉ cách làng Thí Mã một dãy núi. Các chàng trai làng Ninh Câu thường hay bàn tán nhiều về các cô gái bên làng Thí Mã. Từ nhỏ, Ninh Cường đã hay qua lại làng bên. Khi vào học cấp ba, Nam Tử lại là bạn cùng lớp, anh cho rằng đó là sự sắp xếp của số phận. Quả thật từ đó trở đi, Nam Tử đã làm thay đổi số phận của anh. Khi ngồi trong lớp Nam Tử chưa bao giờ quay người nhìn về phía anh, nhưng anh vẫn tin chắc rằng trong tâm hồn hai người đang nảy nở một tình yêu trong sáng. Anh lao vào học tập, hăng say rèn luyện thân thể trên sân trường... Anh thích thú phát hiện ra rằng tuy bề ngoài Nam Tử tỏ ra thờ ơ với mình nhưng kỳ thực, trong sâu thẳm cõi lòng, Nam Tử đang ủng hộ mình. Cứ mỗi tháng được nghỉ học một ngày, anh và Nam Tử lại có dịp đồng hành. Họ hẹn gặp nhau ở bến xe rồi cùng mua vé lên xe. Chỉ mong sao con đường rừng núi quanh co khúc khuỷu sẽ kéo dài vô tận để xe khỏi dừng lại. Chiều chủ nhật phải trở về trường, Ninh Cường ra tận đầu con dốc nhỏ chờ Nam Tử. Vào mùa Đông gặp lúc trời mưa, gió rừng thổi ào ào, Ninh Cường phong phanh một chiếc áo mỏng đứng co ro nhìn xuống chân núi... Nam Tử đang cầm chiếc ô, đi trong bùn lầy tới và hỏi anh chờ đã lâu chưa, anh chỉ trả lời vừa mới đến, thực ra anh đã đợi từ lâu cái rét đã làm da thịt anh tím bầm. Anh nép mình vào chiếc ô của Nam Tử, thật hạnh phúc biết bao, anh muốn chắn hết gió lạnh muốn che chở tất cả cho Nam Tử...

Nam Tử mãi miết cắm đầu đi, xuyên qua một cánh rừng rồi đến một góc cây cổ thụ. Trước mắt chị đã hiện ra chiếc chòi canh lúa tuênh toàng năm xưa. Chị dừng chân, vuốt lại mái tóc. Lần này về quê chị có mang theo máy ảnh, chị quyết định chụp cái chòi canh lúa. Có lẽ sang năm nó sẽ bị dỡ bỏ cũng nên. Nó đứng sừng sững trên sườn dốc, hứng chịu nắng mưa, bão tố suốt bao tháng ngày... Cái chòi dột nát này đã chứng kiến mối tình đầu của chị, thời gian vẫn chưa xóa nhòa, phong ba bão táp vẫn chưa làm mất dấu vết của nó. Chị đã có kế hoạch, ngày mai sẽ đến đây chụp vài kiểu ảnh.

Nam Tử đã về đến nhà, mọi người đều có mặt đông đủ. Bạn bè vốn là hàng xóm láng giềng nghe tin chị về đều rủ nhau đến thăm. Người lớn thì tíu tít thăm hỏi, trẻ con thì lăng xăng chạy ngoài sân, chú chó vàng thì ve vẩy cái đuôi. Trong nhà, người đứng người ngồi chật ních, phải kê mấy dãy ghế ra

sân mà vẫn chưa đủ, các ấm trà tỏa hương thơm ngào ngạt. Ông bố vốn là người ít nói, chỉ tủm tỉm cười. Ở trường ông hút thuốc cuộn, về nhà ông hút thuốc điếu, còn anh trai Nam Phàn chỉ hút thuốc lòn nhưng hôm nay anh lại mua hai bao "Hồng Mai", rút hết điếu này đến điếu khác mời mọi người. Chị dâu thì bận rộn công việc bếp núc nào giết gà, mổ cá, khói bếp lan tỏa như một đám mây. Nam Tử rất muốn xuống bếp đỡ đàn chị dâu một tay nhưng không sao bứt ra khỏi được đám đông. Bà mẹ thì hết ngấm nhìn con gái lại nhìn mọi người. Cả nhà đông vui nhộn nhịp, nhưng cái năm ấy... Ôi, thôi không nên nhắc đến cái năm ấy nữa. Bệnh phổi của bà đã thuyên giảm nhiều rồi, con gái vẫn đều đặn gửi thuốc về cho bà.

Nhà đã xây mới, bảy gian nhà ngói. Bể chứa nước cũng được xây mới, nắp bể bằng thép i nóc sáng loáng. Ngoài vườn chỉ chít những cây ăn quả, nào táo, nào đào, nào lê... rõ ra dáng một gia đình khá giả có thể gọi là tiểu chủ được rồi. Nam Tử trở thành trụ cột của gia đình, một bà chủ vắng nhà, bố và anh trai thường nghe lời khuyên của chị. Chị bảo trồng táo thì gia đình trồng táo. Mấy năm trước, Tôn Kiện Quân đã mua cây giống từ viện nông nghiệp của tỉnh về trồng, năm ngoái đã cho vụ thu hoạch đầu tiên. Táo rất thơm và ngọt, mỗi cân bán được mười đồng. Vào mùa thu hoạch, bao giờ chú chó vàng cũng nhe bộ răng nhọn hoắt nằm canh chừng ở ngoài vườn. Nhưng những quả táo quý giá ấy phần lớn lại để biếu bà con thân thuộc hết, vì thế Tôn Kiện Quân lại phải mua các cây giống về để Nam Phàn phổ biến kinh nghiệm cho các hộ cùng trồng. Theo một người bà con cho biết thì dân làng đã nhất trí sang năm sẽ bầu Nam Phàn làm trưởng thôn...

Cơm nước đã dọn xong, hai dãy bàn dài được kê sát nhau ở ngoài sân, kéo dài ra tận cổng, tất cả bà con dân làng đi qua đều được mời vào. Ánh triều dương nhàn nhạt le lói chiếu trên nắp bể nước sáng lấp lánh. Đàn ông uống rượu trắng, uống bằng cốc nhỏ thì chẳng bõ bèn gì, ông bố liền chuyển sang uống bằng bát. Nam Tử nhìn bố, ông chìa ba ngón tay ra hiệu: chỉ ba bát thôi. Uống rượu giải sầu rất dễ bị say, nhưng uống rượu vui thì dường như càng uống càng bõ. Sở dĩ ông bố chỉ uống ba bát là vì Nam Tử đã quy định như thế, lệnh cấm của Nam Tử còn có hiệu lực hơn cả ý kiến của lãnh đạo. Nam Tử nói với bố:

- Hôm nay phá lệ, bố có thể uống bốn bát.
- Đã phá lệ thì phải cho uống thêm một bát nữa. - Một người bà con nói với Nam Tử.
- Không được. - Nam Tử nói.

Người nhà quê uống rượu khác hẳn với người thành thị. Ở thành thị uống rượu hoàn toàn theo một nội dung khác hẳn: cấp trên nâng cốc, mọi người lần lượt đứng dậy tụng ly rồi ngồi xuống làm quen với nhau, nói đủ mọi thứ chuyện từ làm ăn đến việc gia đình, cơ quan. Thôi thì thưởng vàng hạ cám, chuyện gì cũng có, họ chỉ lấy rượu làm vui, chứ không say sưa túy lúy. Còn ở nhà quê thì khác: rượu bày la liệt, có người say mềm, có người nửa tỉnh nửa say, nôn thốc nôn tháo vẫn uống, uống lắm sinh nát rượu, sinh cãi nhau... Hôm nay được mọi người cổ vũ, Nam Tử cũng uống một bát, mặt đỏ gay. Một cô bạn gái nói:

- Chỉ tiếc là đào đã ra hoa, nếu không tôi sẽ thi sắc đẹp với cô một phen.
- Tôi thì nước non gì, - Nam Tử cười bảo, - hôm kia nhà tôi làm cơm thết khách, có mấy chị tên là Thương Nữ, Tề Hồng, Triệu Yến đến dự, họ đẹp hơn tôi nhiều, chứ tôi thì thâm vào đâu.
- Tôi cũng đã được nghe kể con gái ở Dung Thành đẹp lắm, tôi cũng định hôm nào sẽ ra tỉnh ngắm xem cho thích mắt. - Cô bạn gái nói.
- Xem xem cái gì, không khéo đi xem về mắt lại lác xệch đi đấy. Anh chồng trợn mắt lên bảo.
- Sao anh ích kỷ thế, cánh đàn bà con gái chúng tôi ngắm nhau một chút có sao đâu, chỉ có các anh mới bị lác mắt.
- Tại cô hay nhìn tôi đấy, cô nhìn bức tường kia kìa... - Anh chồng mặt đỏ bừng đáp.

Mọi người cười rộ lên. Chú chó vàng gặm xương dưới gầm bàn, con chó mực bên nhà hàng xóm cũng chạy sang, hai con chó tỏ ra rất thân thiết với nhau. Hai con, một vàng, một đen, không những là hàng xóm của nhau mà còn là một con đực một con cái, chúng vừa gặm xương, vừa âu yếm nhau. Đàn ông ngồi trên bàn thì vui với bát rượu, dưới gầm bàn hai con chó quần quýt lấy nhau rồi dất nhau ra vườn tìm nơi thổ lộ tình yêu. Mặt trời đã xuống núi, hoàng hôn đang đến gần, khói bếp các nhà đã tỏa ra nghi ngút. Cánh phụ nữ rời khỏi bàn ăn, còn cánh đàn ông thì vẫn cao hứng, rượu vào lời ra, uống hết bát này đến bát khác, mãi đến tận đêm khuya mới chịu về.

Nam Tử ra vườn đứng dưới gốc cây táo gọi điện thoại cho chồng. Tôn Kiện Quân bảo đang ăn cơm với mấy người bạn. Nhưng chị nghe thấy ở đầu dây bên ấy rất yên tĩnh, chỉ có vài tiếng ễnh ương kêu. Chị đang vui bỗng trầm hẳn xuống. Chồng chị không hỏi gì thêm liền cúp máy. Nam Tử đứng lặng người hồi lâu, màn đêm dần dần bao phủ lấy chị.

Đêm hôm đó, Nam Tử ngủ với mẹ, hai mẹ con nói chuyện mãi tới tận khuya. Mẹ hỏi thăm tình hình chồng, con, chi tiêu hàng ngày, kể cả chuyện tương cã mắm muối. Mẹ muốn biết chàng rể đối xử với con gái mình ra sao.

Nam Tử kể tỉ mỉ cho mẹ nghe, mẹ vừa nghe vừa gật đầu, bà rất vui vì hạnh phúc của con gái. Nam Tử nói chị đang có kế hoạch kiếm một việc làm gì đó để tăng thêm thu nhập gia đình. Bà mẹ nói bảo thế thì tốt quá. Khi bà mẹ đã chìm sâu trong giấc ngủ, Nam Tử vẫn thao thức đưa mắt nhìn lên trần ngôi nhà cũ thân yêu của mình.

Buổi sáng hôm sau, mấy người bạn học cũ đến chơi, họ đều là người làng cả. Mọi chuyện từ thời thơ ấu lại được tái hiện, từ việc chăn trâu, cắt cỏ, gặt hái, nô đùa trên núi, mò cua bắt ốc... nỗi ưu phiền đêm qua của Nam Tử đã tan biến mất. Cơm trưa vẫn hai dĩa bàn dài ngoài sân, các chai rượu được thay bằng các hũ rượu. Dân nhà quê không bao giờ so đo tính toán, họ thích uống rượu trắng tự nấu bằng gạo nếp, rất ghét uống rượu chai mua ở cửa hàng vì rượu giả quá nhiều. Cơm rượu vừa được dọn ra thì một người bạn đẩy cổng bước vào, trên tay bê một bình rượu rắn. Bình rượu này tuy mua ở cửa hàng nhưng hoàn toàn khác hẳn. Đây là loại rượu năm nào đài truyền hình cũng quảng cáo, giá gần một trăm đồng. Nam Tử hồ hởi đón bạn. Anh chàng này cũng là bạn học cấp ba của chị tên là Đỗ Hải. Đỗ Hải bao thầu hai nhà ăn của hai trường trên huyện, đầu tóc và giày bóng mượt, rõ ràng anh chàng đang làm ăn khá khá.

Đỗ Hải ngồi vào chỗ rồi rót rượu rắn ra mời mọi người. Anh chàng này là một chuyên gia khéo mồm, khéo miệng, Nam Tử từ chối không uống, nhưng anh vẫn đưa ra đủ lý do rót một cốc đặt trước mặt Nam Tử rồi nói với mọi người:

- Chúng ta quảng cáo cho loại rượu rắn này như thế nào nhỉ?
- Bạn uống một cốc, tôi cũng sẽ uống một cốc, cứ như thế uống cho đến khi nào mặt đỏ như quả mận chín thì thôi. - Một cô bạn nói.
- Bạn uống một cốc, mình uống một cốc, khi nào bạn say mềm, mình sẽ đưa bạn về. - Đỗ Hải cười nói. Cô bạn gái lâm vào thế khó xử, rượu chưa nhấp vào môi, mặt đã ửng hồng. Đỗ Hải lại nói: - Bạn một bát, mình một bát, như vậy là mẹ vợ đã trao cho mình chiếc ô rồi đấy nhé.

Mọi người đều cười rộ lên. Theo tục lệ nhà quê, mẹ vợ thường trao cho chàng rể tương lai chiếc ô. Đỗ Hải vừa nhập cuộc đã pha trò làm cô bạn gái lâm vào cảnh khóc dở mếu dở. Song vì đều là bạn học của nhau nên có quá trớn một tí cũng chẳng sao. Đỗ Hải định pha trò tiếp nhưng ngại có Nam Tử ngồi kế bên nên lại thôi, nếu không mọi người sẽ lại được một trận cười no. Trước mặt Nam Tử, cậu ta không dám bừa bãi quá. Hôm nay cậu là khách "không mời mà đến", cậu vốn là người làng nhưng nhà lại ở trên huyện. Khi còn học cấp ba, quan hệ giữa cậu với Nam Tử, Ninh Cường chỉ ở mức bình thường. Cậu bỏ học, lấy việc kiếm tiền làm nguồn vui.

Một bữa cơm liên hoan, uống hết hai chai rượu rắn, khách lục tục ra về, Nam Tử tiễn các bạn ra tận cổng. Đỗ Hải cố ý ngồi nán lại, nói với Nam Tử:

- Ngày mai mình định tổ chức cuộc gặp mặt các bạn học cũ, mời bạn cùng tham gia.
- Nhất định mình sẽ có mặt, mình cũng rất muốn gặp thầy giáo chủ nhiệm cũ.
- Nam Tử nói.
- Thế bạn có muốn gặp bạn học cũ không?
- Muốn chứ, sao lại không?
- Thế thì tốt rồi, chỉ sợ bạn không muốn thôi.

Biết câu nói của Đỗ Hải có ẩn ý nhưng Nam Tử không tiện hỏi thêm.

Trống ngực Nam Tử đập thình thịch, có lẽ là do uống rượu. Chị thấy chân tay bủn rủn, liền vào giường nằm ngủ. Khi tỉnh dậy thấy đầu hơi váng, chị rửa mặt bằng nước lạnh, lập tức thấy người nhẹ nhõm hẳn đi. Chị cầm máy ảnh đi ra cổng, chỉ nói với mẹ mình rằng muốn chụp vài bức ảnh phong cảnh quê hương.

Nam Tử men theo con đường nhỏ hôm qua rồi đi vào rừng. Con đường này chị đã đi từ nhỏ nên thuộc nó như lòng bàn tay. Mặt đường đổ một lớp xỉ than, hai bên đường là đồng ruộng. Việc thu hoạch mùa màng chỉ trông chờ vào mấy ngày này, đài khí tượng nói rằng thượng tuần tháng Năm chỉ có một trận mưa nhỏ, những ngày còn lại trời nắng hoặc chỉ có mây vần vũ nhưng không mưa. Nam Tử không thể đợi đến mùa thu hoạch được vì sáng nay Tôn Kiện Quân gọi điện hỏi hết chuyện này đến chuyện khác, hai vợ chồng đã thống nhất với nhau, ngày mùng năm, chị sẽ trở về Thành Đô. Nam Tử băng qua đồng ruộng đến một chiếc cầu, dưới chân cầu nước chảy róc rách nghe thật vui tai. Nếu đi theo dòng nước chảy sẽ đến làng Ninh Câu bên kia dãy núi. Con sông nhỏ này, vào tháng Năm bao giờ cũng ngập nước, đến tháng Bảy thì mực nước mênh mông như một con sông lớn, nước sâu quá đầu người nhưng vẫn có thể nhìn rõ những tảng đá dưới đáy sông. Sở dĩ Nam Tử chẳng thích thú gì con sông Phủ Nam mà người Thành Đô thường tự hào chính là vì con sông này. Nó quanh năm chảy qua xóm làng, chẳng có tên gọi, nhưng vẫn có sóng vỗ bờ, còn sông Nam Phủ ở Thành Đô thì quanh năm làm gì có sóng.

Hôm nay Nam Tử mặc quần bò, áo sơ mi trắng, đây là cách ăn mặc bình thường của người dân thành phố nhưng với nông thôn thì lại là sang trọng. Buổi sáng có một bạn học cũ đưa tay vuốt ve chiếc áo sơ mi và chiếc quần bò của Nam Tử bảo rằng may đẹp quá, chất liệu vải tốt quá.

Quang cảnh làng quê vào lúc năm giờ chiều thật êm đềm, gió im phăng phắc. Nam Tử men theo con đường nhỏ trải xỉ than ra đường cái lớn vào rừng. Một chiếc xe tải lướt qua, khói bụi mù mịt. Nam Tử đứng lại, mắt nhìn về phía thôn trang dưới chân núi. Chị rất muốn ngã mình bên bãi cỏ để ngắm nhìn trời mây, nhưng không được, sẽ bẩn hết quần áo, ngày mai còn phải dự họp mặt bạn học cũ...

Ninh Cường, cái tên ấy lại xuất hiện trong đầu chị. Chắc hẳn hôm qua anh buồn lắm. Ninh Cường hơn chị một tuổi, căn cứ vào điều kiện hiện nay, việc anh tìm đến với một cô gái ở thành thị không có gì là khó, nhưng anh...

Nghĩ đến chuyện này, Nam Tử rất bức mình.

Nam Tử bức với Ninh Cường mặc dù đã tám năm nay họ không hề có tin tức về nhau. Hôm trước Nam Tử bất ngờ nhận được điện thoại của Ninh Cường, còn hôm qua khi đi qua trường cũ chị đã nhìn thấy bóng hình Ninh Cường cúi cúi một mình ngồi giặt bên bể nước. Chị đứng ở lưng chừng dốc, bên cạnh chiếc cột điện đang kêu ro ro, suy nghĩ về vấn đề tình duyên của Ninh Cường, càng nghĩ chị càng thấy bức mình. Chị dự định ngày mai gặp mặt, chị sẽ phê bình Ninh Cường thật gay gắt. Nhưng liệu ngày mai Ninh Cường có đến không? Ngộ nhỡ anh không đến thì sao? Đây là một vấn đề khác ngoài vấn đề hôn nhân. Cả hai vấn đề được đặt ra cho Nam Tử trong một buổi chiều dưới nắng vàng rực rỡ trên lưng chừng dốc.

Nam Tử đứng ngây người ngắm nhìn chiếc chòi canh lúa. Chiếc chòi cách chị chỉ vài chục mét, phía sau chòi tối om om. Chị tiến lại gần, chọn góc độ rồi chụp vài kiểu ảnh về chiếc chòi. Chiếc chòi canh cũ nát đến thảm hại do sự có mặt của chị, do ánh mặt trời rọi chiếu đã làm cho nó trở nên âm ập lạ thường. Chị đến đây với ý định chụp vài kiểu ảnh làm kỷ niệm để nhớ lại những dấu ấn mỗi tình đầu thuở nào, cái ngày mưa to gió lớn ấy Ninh Cường ngậm một ngọn cỏ đứng bên chòi canh dốc bầu tâm sự với chị. Tình yêu ở tuổi mười tám thật cuồng nhiệt. Chị định hiến dâng cái quý giá nhất trong đời cho Ninh Cường, tay Ninh Cường đã ghi chặt lồng ngực chị nhưng bỗng nhiên rút lại như bị lửa bỏng. Anh không dám đụng vào áo quần chị, không dám thưởng thức vị thơm của bông hoa vừa chớm nở. Nam Tử mặt đỏ bừng...

Cánh cửa chòi canh nửa khép nửa mở, phía trước là một bãi cỏ Nam Tử rào bước tới đó, ký ức xưa lại hiện về khiến tim chị đập thình thịch. Dây điện chằng chịt trên cột đèn, mạng nhện chằng như mắc cửi, Nam Tử định tránh mấy chỗ có mạng nhện chằng, vừa lùi lại phía sau mấy bước bỗng phát hiện thấy một người ngồi lù lù trong bụi cỏ như đang ngủ gật, chị sợ quá rú lên một tiếng, định bỏ chạy. Chị vội vợ lấy một cái gậy cạnh chòi làm vũ khí tự vệ, bỗng chị đứng sững lại... Người đó chính là Ninh Cường.

- Bạn... - Nam Tử nói.

- Bạn... - Ninh Cường nói.

Ninh Cường nhìn chiếc máy ảnh trong tay Nam Tử, làm Nam Tử thẹn đỏ mặt.

Chàng có khuôn mặt gầy đét nhưng rất cương nghị. Đó là người đàn ông cứng rắn, nét ưu tư thường xuất hiện trên khuôn mặt, năm tháng qua đi đã dạy cho anh biết cách đối phó với mọi tình huống.

- Bạn làm mình sợ chết khiếp đi được. - Nam Tử nói.

- Xin lỗi, có lẽ vừa rồi mình đang ngủ gật.

- Mình đoán có lẽ bạn đang mơ tưởng đến điều gì.

- Khi nào mình mở mắt thì mới nằm mơ.

- Bạn đến đây làm gì? - Nam Tử hỏi.

- Chẳng làm gì cả, mình vừa xuống xe, muốn đi dạo một chút nên đến đây.

Nam Tử đến bên bức tường, ở đó có một cái hang to hơn cái cửa sổ. Trên nền gạch có một đồng tro. Từ cửa hang nhìn ra, cảnh làng mạc dưới chân núi hiện rõ mồn một, kể cả cái vườn nhà Nam Tử. Nam Tử quay người lại nói với Ninh Cường:

- Bạn đứng yên nhé, để mình chụp cho bạn hai kiểu ảnh.

Nam Tử đưa máy lên chụp, lấy toàn cảnh làng mạc, ruộng đồng. Sau đó, để máy tự động, hai người chụp chung với nhau một kiểu. Hai người vai sát vai trông rất nên thơ. Chụp xong, họ chẳng biết nói gì cùng nhau.

Gió đã nổi lên, đám cỏ trước mặt bay lả lướt. Có lẽ tối nay sẽ có mưa.

- Tình hình của bạn thế nào, mọi chuyện đều tốt cả chứ? - Nam Tử hỏi.

Ninh Cường gật đầu. Anh không hỏi lại Nam Tử vì biết rằng có hỏi cũng bằng thừa.

Chàng trai này buổi trưa đi xe về đến đây, định về quê ở Ninh Câu nhưng chẳng hiểu sao lại quyết định xuống xe ở đầu làng Thí Mã. Hoa rừng nở rộ đã làm thay đổi ý nghĩ của anh. Người đàn ông buồn phiền thương thức gió rừng thật dễ chịu biết bao. Đến bên chòi canh, anh có cảm giác như đã về đến nhà mình. Ở đây có những cái anh cần nhớ lại. Anh bứt một cọng cỏ đưa vào mồm nhai, mắt nhắm nhìn phong cảnh núi rừng. Anh nhìn về làng mạc, nhìn rõ cả cảnh tượng trong sân nhà Nam Tử, mọi người đang ăn cơm, uống rượu. Anh hút hết điều thuốc này đến điều khác, chăm chú dõi nhìn ai đó mặc chiếc áo sơ mi trắng đi đi lại lại trong sân. Đúng lúc đó, Nam Tử quay mặt về phía anh nhưng anh nhìn không rõ lắm. Giá mà có chiếc kính viễn vọng thì hay biết mấy. Khi thấy Nam Tử nâng cốc rượu, anh phì cười vì anh biết rõ Nam Tử vốn rất sợ rượu. Nam Tử đi vào nhà vệ sinh, lúc ra bể nước rửa tay, lấy chiếc khăn mặt mới màu đỏ tươi lau tay rồi trở về chỗ ngồi cũ ghé sát tai nghe cô bạn gái nói cái gì đó chị mím miệng cười... Ninh Cường lại cười. Anh đã quá quen với nụ cười của Nam Tử rồi, suốt ba năm trời, dù ở lớp học, ngồi trên xe hoặc đi làm ngoài đồng nụ cười hồn nhiên, đáng yêu đó vẫn có sức quyến rũ anh. Học ở đại học bốn năm, về quê ba năm, anh vẫn xác nhận trên đời này không có nụ cười nào đẹp hơn nụ cười của Nam Tử. Tuy đã nhiều năm xa cách, cũng có những nụ cười khác đến với anh, nhưng anh không hề mấy may xúc động, chàng sinh viên vật lý ngày càng rơi vào trạng thái duy mỹ. Cái đẹp ẩn hiện ở khắp mọi chốn, mọi nơi, sự buồn phiền đẹp dễ... thậm chí cái đẹp có cả trên tấm lưới của mạng nhện. Ninh Cường

nhìn xuống cái sân dưới chân núi cho tới khi trong sân không còn một bóng người, mẹ Nam Tử bước ra mái hiên bậm môi gọi đàn gà về ăn. Anh cảm thấy chân mình như bị tê dại, liền ngồi xuống đất. Anh lẩm bẩm nói một mình. Anh đã biết hạnh phúc là thế nào. Hạnh phúc chính là... Nam Tử ăn cơm dưới chân núi, còn anh thì ngồi trên núi ngắm nhìn chị. Anh tựa lưng vào cột điện, mắt mở to nhìn không chớp rồi không biết đã gục xuống ngủ từ lúc nào...

- Ngày mai Đỗ Hải định tổ thức họp mặt các bạn học sinh cũ bạn đã biết tin chưa? - Nam Tử nói.

- Sáng nay bạn ấy có đến chỗ mình.

- Bạn có định tham gia không?

- Tại sao lại không, cùng là bạn học với nhau, hơn nữa lần này lại có cả bạn về tham dự.

- Mình có cảm giác nếu hôm nay không gặp bạn ở đây, chắc ngày mai bạn sẽ không đi.

- Làm gì có chuyện ấy?

- Vì bạn nói với Đỗ Hải rằng để ngày mai xem sao đã.

Ninh Cường mỉm cười, Nam Tử đã đoán đúng. Xa cách đã tám năm trời mà vẫn còn đoán đúng tâm tư của nhau. Nhớ tới hồi đó, khi mối tình đầu vừa chớm mở, hai cặp mắt và tâm tư luôn bắt gặp nhau. Ninh Cường luôn nhìn trộm phía sau, còn Nam Tử thì cố tập trung nhìn lên tấm bảng đen... đến năm chia tay nhau hai đôi mắt của họ mới hoàn thành việc thay đổi cách nhìn: họ đường đường chính chính nhìn thẳng vào mặt nhau. Họ có chung một cái chòi canh lúa, ở đó đã trở thành người chứng giám cho mối tình của họ. Chị đã vậy gọi, mời chào anh, còn anh thì rụt rè, chỉ dám ôm chặt lấy chị, hôn lấy hôn để. Xét hoàn cảnh lúc bấy giờ, việc miêu tả cái hôn còn quá hạn chế. Hôn chỉ là một động tác bình thường, chỉ là sự vận động bình thường của răng và lưỡi, nhưng hôn đến mê mê, đến đỉnh điểm của xúc động nội tâm thì gọi là bình thường sao được? Cái buổi chiều mùa Thu năm ấy, quãng thời gian quần thảo bên nhau suốt mấy tiếng đồng hồ ấy và tất cả những tình tiết năm ấy đã cự tuyệt mọi sự miêu tả. Mà đã cự tuyệt thì có nghĩa là thâm kín. Đã tám năm rồi, có một thứ vẫn niêm phong kín mít, có một trạng thái trước sau vẫn được giữ nguyên.

Ninh Cường ngược nhìn bầu trời ngoài cửa hang, Nam Tử đứng phía sau anh. Một lát sau, chị vỗ tay vào vai Ninh Cường: - Về thôi - chị nói.

Họ dắt tay nhau đi trên đường làng, những sợi dây điện đen ngòm vẫn kêu vo vo. Gió đã ngừng thổi. Một lão nông đang cặm cụi làm việc. Một chiếc máy bay lướt qua trên bầu trời phát ra tiếng rít chói tai. Lúa vàng rực rỡ, những nông dân đi gặt sắp sửa trở về làng, nhà trường sắp sửa cho học sinh nghỉ để về giúp đỡ công việc đồng áng cho gia đình. Ninh Cường dạy ở

trường trung học thực nghiệm nên không được nghỉ, chỉ ngày cuối tuần mới được về giúp đỡ gia đình. Anh là tay thợ gặt cừ khôi, đã từng đi gặt thuê từ thuở thiếu thời. Anh rất thích được chụp một tấm ảnh cảnh mình đang gặt lúa. Anh dừng lại bên đường ngắm nhìn đồng lúa chín vàng. Nam Tử đứng bên cạnh anh. Nam Tử, cái tên đẹp dễ như ánh sáng huy hoàng đang hiện hữu trước mặt anh. Chị đã trở về, trở về làng Thí Mã thân yêu của chị với khuôn mặt và áo quần trắng bong. Hai ngày nữa, chị sẽ rời khỏi nơi đây, nhưng xem ra chị vẫn lưu luyến không muốn rời. Cuốn phim trong máy đã chụp hết, họ vẫn không muốn rời nhau cho dù ai cũng riêng phận nấy cả rồi. Chiếc máy bay lại bay vòng trở lại, đôi cánh bạc phản chiếu dưới ánh nắng mặt trời. Một chiếc xe khách từ từ chạy đến, Ninh Cường lên xe và nói với Nam Tử rằng: Sáng mai mình chờ bạn ở chỗ này. Nam Tử gật đầu, cánh cửa xe khép lại.

Ngày hôm sau khi trời vừa sáng, Nam Tử đã tỉnh giấc, chị dậy đi dạo một vòng quanh làng. Thời tiết vẫn giống hôm qua, gió thổi vù vù, chân tay cảm thấy hơi lạnh. Chị vừa đi vừa tập, gặp người làng lại chào hỏi. Chẳng ai coi chị là người xa lạ cả, họ đều vồn vã hỏi: Chị Nam Tử về từ bao giờ thế? Anh chàng thợ xây nổi tiếng họ Hồ mời chị ăn kẹo, anh ta bị thọt chân, nhưng kiên quyết không đi nạng. Ở đầu làng có một rặng cây liễu dưới bóng cây người ta lát xi măng nhẵn bóng, hình như làng có đại hội bầu cử gì đó, mấy trăm con người đều tụ tập về đây, anh bí thư chi bộ thôn đang gân cổ gào to trong máy phóng thanh... Nam Tử tủm tỉm cười nghĩ bụng: chồng mình làm nghề viết văn lẽ ra nên về đây mới phải.

Khoảng tám, chín giờ sáng, khi mặt trời đã le lói chiều, Nam Tử mới lên đường. Trên sườn núi xuất hiện một người mặc quần áo sẫm màu nước biển, không còn nghi ngờ gì nữa, đích thị là Ninh Cường rồi. Làng Thí Mã có biệt danh là Tiểu Bình Xuyên nằm chéch dưới chân núi, hình thành một độ dốc nhất định. Nam Tử tiến về phía trước, khuất dần trong đồng ruộng. Khi bước lên núi, bóng hình màu trắng của chị lại lộ rõ mồn một. Trên con đường đất vàng khè, màu trắng, màu lam hòa thành một khối.

- Sao bạn đến sớm thế? - Nam Tử nói.
- Bạn cũng đến sớm. - Ninh Cường nói.
- Bạn đã ăn sáng chưa?
- Mình ăn rồi, còn bạn?
- Mình đã ăn một bát mì.
- Mình ăn hai chiếc bánh bao.
- Bánh bao nhà bạn làm lấy à? - Nam Tử hỏi.
- Ừ, mẹ mình làm. Bánh vừa to, vừa trắng, vừa thơm.
- Tiếc quá, mình chưa được ăn loại bánh bao ngon như thế bao giờ.
- Lần sau về, mình mời bạn đến nhà mình chơi, mình sẽ mời thêm vài bạn

nữa đến.

- Nhất định rồi, bạn cũng sang nhà mình chơi nhé, hôm qua anh trai mình vừa nhắc đến bạn đấy. Bạn còn nhớ anh ấy không?

- Anh Nam Phàn.

Làm sao Ninh Cường có thể quên được mọi người trong gia đình Nam Tử? Khi Nam Phàn đem hoa quả lên huyện bán, Ninh Cường đã mời Nam Phàn ăn cơm. Năm ngoái, tảo nhà Nam Phàn được mùa, Ninh Cường còn tìm mối bán giá cao cho Nam Phàn, lái buôn cũng vừa lòng, hy vọng năm nay sẽ tiếp tục hợp tác. Những chuyện đó Ninh Cường đều dặn Nam Phàn đừng cho Nam Tử biết. Còn tin tức Nam Tử về thăm nhà lần này thì chính Nam Phàn báo cho Ninh Cường biết. Buổi chiều mùng một tháng Năm Ninh Cường thử gọi điện cho Nam Tử. Anh muốn ra bến xe đón Nam Tử. Nhưng khi điện thoại được nối thì anh lại ấp úng chẳng nói được gì...

Xe khách đã đến, hai người bước lên xe, cùng ngồi một hàng ghế. Áo Ninh Cường có mùi xà phòng thơm. Mùi thơm đó rất đổi quen thân với Nam Tử, năm đó... Ôi, cứ năm đó mãi. Chị quay mặt đi, đóng kín cửa xe lại. Ninh Cường ngẩng nhìn phía sau lưng Nam Tử, những điều anh nhìn thấy cũng chính là những điều anh nghĩ thấy, ôi cái năm đó! Suốt đêm qua anh không sao ngủ được. Cứ tưởng trời đã sáng, anh vội vùng dậy, ngơ đâu ánh trăng vẫn vắng vặc... tiếng gà vừa cất tiếng gáy canh một, anh đã xuống khỏi giường giúp mẹ làm bánh bao. Anh uống một bát canh trứng, ăn hai cái bánh bao rồi lên đường Làng Ninh Câu ở dưới chân núi gồm vài chục hộ dân.

Trên con đường ngoằn ngoèo quanh co, Ninh Cường phải đi bộ suốt hai tiếng đồng hồ mới thấy một chiếc xe từ phía sau đi tới, anh không cần phải đi xe nữa. Anh vừa đi vừa hát, hát mỗi mồm, khát nước lại uống một hụm nước khoáng. Tiếng hát lạnh lạnh vang xa, vang vọng cả đến một vùng non xanh nước biếc. Sự hưng phấn cô đơn, anh là người biết rõ tâm trạng này hơn ai hết. Anh ngồi lại bên lề đường khi bình minh vừa tỉnh giấc, mắt dõi nhìn về phía nhà Nam Tử. Chốn xưa cũ, anh nghĩ. Mười năm trước anh cũng ngồi đợi ở chỗ này trong mưa to gió lớn. Đến mùa thu hoạch, anh lại từ đây xuống núi, tay cầm liềm sáng quắc. Bây giờ họ lại cùng ngồi trên xe, vai sát vai nhau, nhưng dường như tình thế đã khác xưa, họ lại phải tận điểm xuất phát mới. Xe đi về đâu? Có đi về hướng mái nhà âm cúng không?...

Cuộc gặp mặt các bạn học cũ được tổ chức tại một khách sạn, Đỗ Hải mời thầy giáo chủ nhiệm và khoảng mười bạn học cấp ba cũ đến dự. Một phòng hội nghị xinh xắn được trang hoàng đầy hoa tươi và trái cây, phía trên là tấm băng rôn "Hội nghị gặp mặt cựu học sinh cấp ba khóa học 1995". Đỗ Hải đứng lên tuyên bố lý do rồi giới thiệu về mình. Sau đó anh mời giáo viên chủ nhiệm lên phát biểu. Thầy giáo chủ nhiệm tuổi chừng ngoài năm mươi, tóc đã điểm bạc, ông đã từng dạy các học sinh thi đỗ vào trường Đại học

Phúc Đáng và trường Đại học nhân dân Bắc Kinh. Lớp của Đỗ Hải chỉ có hai người thi đỗ vào trường đại học trọng điểm, một trong hai người đó chính là Ninh Cường. Thầy giáo chủ nhiệm muốn Ninh Cường phát biểu một vài ý kiến, nhưng Đỗ Hải lại giới thiệu Nam Tử phát biểu. Nam Tử đã lấy chồng ở thành phố, đã trở thành một bà chủ cỡ bự, chị nên đại diện cho các bạn nữ ở lớp phát biểu thì hơn. Tuy Nam Tử chỉ học cấp ba có nửa năm, nhưng chị là một nữ sinh duyên dáng, có sắc đẹp có khí chất. Xã hội ngày nay thường nói rằng nam nhi dựa vào chí lớn, con gái dựa vào nhan sắc, không đi học mà vẫn có cuộc sống tốt đẹp, đó chính là Nam Tử. Đỗ Hải giới thiệu một thôi một hồi, mọi người vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Nam Tử đứng lên phát biểu vài câu ngắn gọn, quả thật chị cũng chẳng có gì để phát biểu. Một bạn nam sinh làm nghề kinh doanh thức ăn gia súc và một bạn nữ sinh kinh doanh cửa hàng điện lạnh tranh nhau phát biểu, không khí thật sôi nổi. Đỗ Hải tuyên bố, trưa nay ăn cơm mọi người đều phải uống rượu. Sau cơm trưa còn ăn cơm chiều, buổi tối hoạt động văn nghệ, anh đã thuê địa điểm biểu diễn của khách sạn rồi.

Lúc ăn cơm trưa, Nam Tử nói chị muốn trở về làng Thí Mã ngay nhưng bị các bạn học cũ phản đối. Ninh Cường không tỏ thái độ gì, anh không muốn nói nhiều trước mọi người. Nam Tử đành phải gọi điện thoại cho chồng, Tôn Kiện Quân nói em cứ ở lại chơi thêm một ngày nữa, đến mừng sáu tháng Năm anh sẽ ra ga đón em. Nam Tử cúp máy, Đỗ Hải nói: - Chúng tớ chưa được uống rượu mừng của bạn, hôm nay bạn phải đứng lên mời rượu mọi người nhé.

Nam Tử từ chối, nhưng mọi người không nghe, bắt chị uống bằng được. Thêm sau vài lần nâng cốc, mặt Nam Tử đỏ gay, chị xua tay ra hiệu mình không thể uống được nữa. Mọi người thấy thế bảo Đỗ Hải, thôi tha cho Nam Tử. Đỗ Hải bảo: - Nam Tử uống được chứ có ai ép bạn ấy đâu. Trưa nay có thể tha cho bạn ấy, nhưng buổi chiều nhất định phải uống, uống cho thật say, chúng ta sẽ dìu bạn ấy lên giường ngủ một mạch đến sáng. Minh đã trao đổi với giám đốc khách sạn rồi, họ sẽ dành cho chúng ta một phòng tiêu chuẩn.

- Đỗ Hải ơi, bạn có hay thuê phòng ở khách sạn không? - Một bạn học hỏi.

- Bạn Đỗ Hải, bạn kể cho chúng mình nghe về chuyện làm ăn của bạn đi. - Một bạn học khác nói.

- Bạn thích mình kể về chuyện gì? - Đỗ Hải cười hỏi. - Kể về chuyện uống rượu mừng đám cưới được không. Được, mình bắt đầu kể nhé, các bạn hãy vỗ tay mà nghe, chuyện là như thế này: Có một bà mối cổ se duyên kết tóc cho một đôi nam nữ, sau nhiều lần thuyết phục, cuối cùng đôi trai gái đã đi đến động phòng. Trong bữa tiệc mừng, có vị khách đã hỏi bà mối bà làm thế nào để đôi trai gái đó trở thành vợ chồng? Bà mối bảo rằng có gì phức tạp đâu, lửa gần rơm lâu ngày cũng bén, thế thôi.

Mọi người cười rộ lên, riêng Nam Tử và Ninh Cường chỉ đưa mắt nhìn nhau không cười. Anh bạn ngồi kế bên ghé sát vào tai Nam Tử nói vài câu gì đó rồi há hốc miệng cười to. Anh ta hích vào người Nam Tử bảo tại sao cậu không cười? Ha ha ha, ối... bụng tở... điệu bộ của anh ta làm Nam Tử phải bật cười: Chuyện thật không đơn giản chút nào, ha ha, ối dào, cái bụng của tôi... - Bà mới làm điệu bộ khiến Nam Tử phải bật cười.

Ăn cơm xong, mọi người ngồi uống nước, theo lệ thường, sẽ chơi mạt chược. Nam Tử không biết chơi, Đỗ Hải hết sức ngạc nhiên: Người Thành Đô mà lại không biết chơi mạt chược. Thầy giáo chủ nhiệm cũng không chơi, ông thoái thác rồi ra về. Nam Tử nói với Ninh Cường:

- Mình muốn đến nhà thầy giáo chơi một lát, bạn có đi với mình không?

Ninh Cường gật đầu. Đỗ Hải nói:

- Các bạn nhớ về đúng giờ để ăn cơm tối đấy nhé. Nếu trong ba vị thiếu bất cứ người nào, chúng mình cũng không ăn trước, dù đói cũng vẫn ôm bụng ngồi chờ.

- Nhất định chúng tôi sẽ đến. - Thầy giáo chủ nhiệm nói.

Hôm nay thầy giáo chủ nhiệm không được vui lắm, Đỗ Hải biết điều đó nhưng không nói ra. Anh là người hay sĩ diện, bỏ tiền ra tổ chức họp mặt bạn học cũ không ngoài mục đích phô trương thanh thế, việc thầy giáo chủ nhiệm đến dự rất quan trọng.

Ba thầy trò ra khỏi khách sạn, đi bộ về trường. Khách sạn nằm ở ngoại ô, liền kề ngay chân núi. Đây là một huyện lỵ nhỏ, tương đối yên tĩnh, người qua lại trên đường cũng ít, chẳng giống như ở Thành Đô, biển người nườm nượp. Dọc đường thầy giáo chủ nhiệm luôn mồm chào hỏi, dường như mọi người trong huyện đều quen biết thầy. Cũng có một vài người chào hỏi Ninh Cường, họ gọi anh là thầy. Nam Tử hơi ngạc nhiên: Thì ra Ninh Cường đã trở thành thầy giáo. Suốt từ hôm qua, chị vẫn luôn miệng gọi anh là Ninh Cường, chưa hề nghĩ tới việc anh đã có một tên gọi cao quý hơn: Thầy giáo Ninh Cường. Chị cố thử gọi một câu thầy giáo Ninh Cường xem sao, nhưng vừa máy môi đã lại tuôn ra gọn lỏn hai chữ Ninh Cường.

Thầy giáo chủ nhiệm nói cuối học kỳ này, tức là vào tháng Chín Ninh Cường sẽ bắt đầu đảm nhận chức giáo viên chủ nhiệm. Nam Tử liếc nhìn anh rồi lại nhìn giáo viên chủ nhiệm. Hai vị giáo viên chủ nhiệm này cùng có chung một đặc điểm: Nghiêm túc, thực sự cầu thị, thích giúp đỡ mọi người. Điểm khác biệt giữa hai người chỉ là thầy giáo chủ nhiệm nói năng hoạt bát, còn Ninh Cường thì trầm tính, ít nói hơn. Trầm tính, ừ nói hơn ở đây không có nghĩa là dằn dặt, Nam Tử cảm thấy sự trầm tính của Ninh Cường có điểm hơi giống với sự trầm tính của Triệu Ngự.

Buổi chiều tuy vẫn có nắng, nhưng bầu trời có nhiều đám mây vần vũ, có lẽ sắp có một trận mưa. Nam Tử mua một số tặng phẩm, thầy giáo chủ nhiệm

cũng không can ngăn chị. Kể từ khi trong giới học đường có phong trào phong bao, thầy giáo chủ nhiệm tuy không từ chối, nhưng rất ít nhận quà biếu xén mặc dầu học sinh của thầy rất đông. Khi học sinh thực sự muốn tỏ chút lòng thành với thầy, thầy chưa bao giờ từ chối. Cái năm Nam Tử phải bỏ học về nhà làm ruộng, thầy cứ ăn năn mãi: Một cô gái xinh đẹp, rất đỗi chăm học mà phải rời ghế nhà trường, thật đáng tiếc quá. Thầy dặn dò Nam Tử phải cố tìm lấy một công việc, phải biết tự lập, không nên nằm bẹp ở xó nhà.

Đôi bạn trẻ ngồi chơi ở nhà giáo viên chủ nhiệm được một lúc thì thầy có khách, họ liền cáo từ ra về. Nam Tử muốn đến thăm nơi ở của Ninh Cường, Ninh Cường nói:

- Chỗ ở của mình tồi tệ lắm.

- Mình phải đến thăm xem chỗ ở của bạn tồi tệ đến mức nào. - Nam Tử cười bảo.

Hai người đi qua sân trường, rẽ trái vào một cái sân. Hai dãy nhà mái bằng trước đây là lớp học, bây giờ dùng để chứa đủ mọi thứ, trông rất ngổn ngang. Kế đó là nhà ở của những giáo viên độc thân. Ở giữa sân là một cây cổ thụ, cành lá sum sê. Khu nhà ở được lát nền xi măng. Có một căn phòng, cánh cửa vừa hé mở đã thấy một nữ giáo viên trẻ tuổi bước ra, chị nhìn Nam Tử chằm chằm. Ninh Cường giới thiệu: Đó là bạn học cũ của mình, vừa được điều động từ thành phố đến.

Cô giáo trẻ tuổi thân mật bắt tay Nam Tử rồi bước ra khỏi cổng. Nam Tử nhìn theo bóng hình cô giáo.

Phòng ở của Ninh Cường tương đối rộng rãi, đủ ánh sáng. Nam Tử hỏi về cô giáo vừa gặp, Ninh Cường trả lời chị ấy là giáo viên dạy văn, mới về đây chưa được bao lâu. Nam Tử lại hỏi cô giáo đã có bạn trai chưa, Ninh Cường trả lời cũng không rõ lắm. Nam Tử định hỏi tiếp thì Ninh Cường đã đứng dậy đi đun nước pha trà.

Trong lúc Ninh Cường đun nước pha trà, Nam Tử ngồi trước bàn giờ tập album ra xem. Thấy thế Ninh Cường liền lấy một tập ảnh nữa đưa cho chị và bảo rằng đây là tập ảnh của một học sinh sắp tốt nghiệp chụp, trong đó tám ảnh gặt lúa được dán ở trang đầu. Nam Tử hỏi bạn không cho mình xem hết số ảnh bạn đã có chắc hẳn trong đó có bí mật gì phải không? Ninh Cường lắc đầu rồi đi pha trà.

Tập ảnh do chàng học sinh sắp tốt nghiệp chụp dường như rất chú ý đến việc phản ánh cuộc sống của tầng lớp dân nghèo. Cảnh những người nông dân chân lấm tay bùn, vất vả sớm hôm, mồ hôi vã ra như tắm đều được phản ánh bằng những tấm ảnh hết sức sinh động, nó vừa mang tính nghệ thuật, vừa mang tính lịch sử. Nhà nghệ thuật với chiếc máy ảnh trong tay đã cho người xem thấy được một mặt khác của đời sống. Ninh Cường giải thích cặn kẽ

cho Nam Tử nghe về người học sinh đáng yêu này, Nam Tử cũng rất có thiện cảm với những tấm ảnh của anh ta. Trên tường cũng có treo một tấm ảnh về cảnh gặt lúa, Nam Tử chăm chú ngắm nhìn và dường như phát hiện ra một điều gì đó. Chẳng phải Ninh Cường cũng đã là một tay thợ gặt giỏi đó sao?

Nam Tử lại chuyển sang đề tài cô giáo vừa rồi, hình như trực giác mách bảo chị điều gì. Phụ nữ nhìn phụ nữ có đến tám, chín phần đúng, chỉ một, hai phần sai. Nhưng Ninh Cường lại đứng dậy đi ra cổng, anh bảo đi mua thuốc lá một tí. Nam Tử thầm nghĩ có lẽ Ninh Cường không muốn nói chuyện này với mình.

Nam Tử tiếp tục giở tập ảnh ra xem, bỗng phát hiện thấy có ảnh của mình: Tấm ảnh chụp chị mặc quần đùi đang đi men theo dòng sông nhỏ. Đây chính là tấm ảnh chị tặng cho Ninh Cường ở chòi canh lúa vào mùa Thu năm ấy. Ninh Cường đã phóng to gấp đôi, trông rất đẹp. Nam Tử xúc động ngẩn người hồi lâu...

Có tiếng chân Ninh Cường ở ngoài cổng, Nam Tử vội gấp quyển sổ ảnh lại. Nhưng khi vừa vào đến nhà, Ninh Cường đã hiểu ra ngay.

Hai người ngồi nói chuyện với nhau, người này tiếp lời người kia thao thao bất tuyệt, nói mãi rồi chẳng còn chuyện gì để nói nữa.

Ninh Cường bật ti vi lên xem thấy hai người dẫn chương trình đang nói gì đó. Các trai tài gái đảm đã mời một lô những học giả đầu tóc bạc phơ đến dự, phòng họp lộng lẫy, chỗ ngồi sang trọng, những câu hỏi đáp đần độn đã biến những học giả trở thành những học sinh tiểu học. Ninh Cường tìm kênh khác rồi tắt máy.

Cánh cửa phòng bên lại mở, cô giáo trẻ tuổi đã về, đôi giày cao gót của cô nện lộp cộp trên đất. Nam Tử vừa quay đầu lại đã bắt gặp ngay cặp mắt của cô đang nhìn mình.

Hai người ngồi đối diện nhau, vẫn chuyện như pháo ran. Gió thổi rung động cành cây kêu rào rào, Nam Tử vuốt lại mái tóc, còn Ninh Cường thì châm thuốc hút.

- Bạn nghiện nặng rồi đấy. - Nam Tử nói.
- Khoảng hai, ba ngày một bao. - Ninh Cường nói.
- Bạn không biết hút thuốc sẽ có hại đến sức khỏe hay sao? - Nam Tử nói.
- Biết chứ. - Ninh Cường nói.
- Sau này nên hút ít đi thôi, rượu cũng nên uống ít thôi. - Nam Tử nói.
- Tối nay Đỗ Hải đã chuẩn bị sẵn bốn, năm chai rượu rồi đấy.
- Bạn ấy định bảo mình đi chúc rượu, bắt đầu từ thầy giáo chủ nhiệm, mỗi người phải uống một cốc.
- Có lẽ bạn ấy nói đùa thôi, tuy buổi trưa nói thế nhưng buổi chiều sẽ quên ngay thôi.

- Nếu bạn ấy không quên thì sao? Cứ bắt mình phải uống thật say thì sao?
- Thầy giáo chủ nhiệm sẽ bảo vệ bạn, không để cho họ ép bạn uống nhiều đâu.
- Bạn cũng phải bảo vệ mình.
- Nếu các bạn ấy rót cho bạn thì cứ đưa hết cho mình, mình sẽ uống hộ bạn.
- Nhớ bạn uống nhiều, say quá thì sao?
- Mình đã từng uống say hai lần rồi, một lần ở sân trường đại học, một lần ở chính nơi đây.
- Bạn say như thế nào? - Nam Tử hỏi.
- Luôn miệng nói lung tung.
- Nói lung tung những gì? Bạn thử kể lại cho mình nghe xem.
- Nói những gì, bây giờ mình quên cả rồi.
- Chẳng lẽ không nhớ một câu nào hay sao.

Ninh Cường nói không nhớ. Nam Tử nói:

- Vô lý, nhất định phải nhớ một vài câu.
- Những câu nói lung tung ấy có ý nghĩa gì đâu? Rượu vào lời ra mà.
- Chính những câu nói lung tung ấy mới có ý nghĩa. Bạn cứ nói đi, chỉ một câu cũng được.
- Quả thật mình quên cả rồi, khi nào nhớ mình sẽ gọi điện nói cho bạn biết.
- Bạn gọi điện thoại ư? Thôi đi, gọi cả nửa ngày, có thấy bạn nói được câu nào đâu.

Ninh Cường ngồi yên. Hàng ngàn vạn lời muốn nói, tại sao bạn ấy lại bảo chẳng nghe được câu nào.

Nam Tử đưa mắt liếc nhìn Ninh Cường, tự nhiên thấy lòng mình xót xa.

- Chúng ta đi thôi. - Ninh Cường nói.
- Các bạn ấy đang chơi mạt chược, chúng ta đến đó sớm làm gì?
- Chẳng lẽ chúng ta ngồi như phỗng ở đây hay sao.
- Ngồi như phỗng thế mà lại hay.

Nam Tử nói không sai, ngồi như phỗng mới hay. Mỗi tình đầu khắc cốt ghi xương thế mà lại hay. Họ ngồi với nhau cả hai tiếng đồng hồ, thậm chí là ba tiếng, có chuyện gì thì nói, còn không thì ngồi ngây như phỗng. Thời gian tính từng giây, mỗi giây trôi qua đều vô cùng quý giá, thế mà cứ từng giây, từng giây trôi qua trong chờ đợi, rồi sau đó, họ chia tay nhau. Người ra đi rồi, nhưng ảnh và tâm hồn còn ở lại. Tiếng còi của Ninh Cường vẫn vang lên trong sân trường, âm thanh còn đọng mãi trên từng cành cây, chiếc lá. Anh vẫn say sưa giảng những bài vật lý cho học sinh. Về quê anh vẫn ra đồng đi gặt. Trên sân bóng rổ, anh vẫn hăng say chạy. Khi nhận được ảnh của Nam Tử gửi từ Thành Đô về, anh trần trọc, bồi hồi suốt đêm.

Sau đó, họ đi ra phố, mọi con mắt đều đổ dồn vào họ, ai cũng tưởng họ là một đôi uyên ương. Ánh nắng mặt trời bị bóng mây bao phủ, núi rừng tràn

về từng cơn gió mạnh, Nam Tử thấy hơi lạnh chân tay co ro. Nếu họ vẫn còn là tình nhân của nhau thì thế nào Ninh Cường cũng ôm lấy Nam Tử, che gió cho chị. Khi đi qua một công trường xây dựng, cát bụi mù mịt, Nam Tử lấy tay che mặt, đi lùi lại phía sau Ninh Cường. Họ chuyển đổi vị trí cho nhau, người đàn ông đi trước để đối phó với gió đông nam, còn người phụ nữ thì hai tay đã nổi da gà, da trắng bệch và lạnh buốt. Chàng trai cũng thấy lòng mình xót xa.

Căn phòng thuê ở khách sạn vô cùng ấm áp, tiệc rượu đã bày ra, năm bạn nữ sinh, trong đó có Nam Tử không ai được từ chối uống rượu. Rượu ngấm vào bụng rồi xông lên mặt, chị em mặt người nào cũng đỏ gay. Do sáu năm về trước, Nam Tử làm lễ cưới chưa có dịp mời bạn bè, nên lần này, các bạn đều yêu cầu chị phải đi mời rượu. Quả nhiên thầy giáo chủ nhiệm đã bảo vệ chị. Thầy dặn, đi chúc rượu mỗi bạn, chỉ nên nhấp môi một tí là được. Đỗ Hải thấy thế liền xách cả hai chai rượu đến trước mặt Nam Tử rồi tạo có bảo chị phải cạn chén. Bất đắc dĩ, Nam Tử phải uống hết. Đến chén thứ hai thì Ninh Cường giằng lấy uống thay. Đỗ Hải nói đùa: - Trông mặt Nam Tử giống Quan Công quá.

Ninh Cường im lặng không nói gì. Mỗi tình đầu ở tuổi mười tám đã hiện lên trong tâm trí chị ở tuổi hai mươi bảy hôm nay. Hôm qua còn ở trên núi, hôm nay đến trường cũ và bây giờ ở khách sạn, mặt chị rạng rỡ, đẹp như hoa, chị luôn dõi nhìn Ninh Cường, như đang cầu cứu anh che chở cho mình. Lúc đầu Ninh Cường ngồi cách Nam Tử một hàng ghế, sau Đỗ Hải và mấy bạn nam xúm vào yêu cầu họ phải ngồi gần nhau. Có bạn cao hứng hét lên: Hai người đều phải cạn chén, uống đi, uống đi. Phòng ăn trở nên lộn xộn, thầy giáo chủ nhiệm muốn can ngăn, khuyên mọi người đừng ép nhau uống nhiều quá nhưng không sao can ngăn nổi. Thầy giáo chủ nhiệm không còn là chủ nhiệm nữa, mà đã biến thành một thành viên trong số những người đàn ông. Nam Tử và Ninh Cường chẳng qua cũng chỉ là tấm bình phong, là cái cớ để mọi người vui đùa. Về nguyên tắc, các buổi gặp mặt bạn học cũ không được phép ghép người nọ với người kia. Hàng năm chỉ tổ chức một lần, nhưng hôm nay cuộc gặp mặt đã biến thành ngày hội vui, ngày hội của lứa đôi, ngày hội của những cặp tình nhân cũ. Tình bạn đã trở thành một thứ bất chấp tất cả, nói đùa tùy tiện.

Tiệc rượu linh đình xong, mọi người lại chuyển sang phòng ca nhạc. Đỗ Hải đưa một cô gái đến, chuyên nhảy với thầy giáo chủ nhiệm tuổi đã quá ngũ tuần. Thầy giáo chủ nhiệm không biết nhảy, cứ lúng ta lúng túng. Anh đèn mờ ảo, cô gái trẻ thì tràn đầy nhiệt huyết, hết ngoáy móng lại đẩy lùi thầy giáo khiến ông mệt vã mồ hôi và có cảm giác như mình đang đứng trước cửa địa ngục. Đỗ Hải thấy thế cười ha hả. Một bạn học máng Đỗ Hải thái độ như vậy là không kính trọng thầy, là bất nhã. Nhưng rượu đã say rồi, nên tiếng

cười, tiếng mắng nhau đều hòa thành một khối. Đỗ Hải chạy lăng xăng, hết nhảy với người này lại nhảy với người khác, anh còn cao hứng lôi cả bà chủ sàn khiêu vũ ra nhảy. Anh nói tôi là chủ trò hôm nay, mọi người phải ủng hộ tôi. Anh khoa chân múa tay muốn tỏ rõ mình là người đàn ông thành đạt. Nhưng khi đến trước mặt Nam Tử, anh tỏ ra lễ độ vì dẫu sao chồng Nam Tử cũng là một nhân sĩ thành công ở thành phố lớn. Đỗ Hải giục Ninh Cường sao không nhảy đi. Ninh Cường miễn cưỡng cùng nhảy với Nam Tử. Nhảy được một lát, anh trở về chỗ ngồi cũ chẳng khác gì một người ngoài cuộc mặt anh nhăn nhó. Đỗ Hải thầm nghĩ: Anh chàng này ngốc quá, rõ là quê cả cục, Nam Tử đẹp như hoa như ngọc thế kia mà không biết tranh thủ thời cơ... Đỗ Hải tiến đến mời Nam Tử nhảy, anh thử đặt tay nhẹ vào eo Nam Tử để thăm dò, nhưng đã thất bại vì thái độ Nam Tử rất nghiêm khắc.

Họ nhảy múa, vui chơi một hồi, có người đã nôn mửa, có người lại nhận được điện thoại của chồng. Bên ngoài, tiếng sấm từ xa vọng lại. Thầy giáo chủ nhiệm đề nghị cuộc gặp mặt kết thúc ở đây hẹn sang năm gặp lại. Đỗ Hải nói: Đề nghị cứ tiếp tục tiếp tục cho đến khi nào chán thì thôi. - Ý anh muốn nói là hãy vui chơi thêm một lát nữa, một lát nữa trôi qua cũng có nghĩa là trời đã rạng sáng, như thế mới gọi là vui chơi thâu đêm suốt sáng. Anh gọi một cô gái đến song ca với anh, một bài hát trữ tình. Đang say sưa hát, thì tiếng sấm lại nổi lên làm đứt đoạn niềm hưng phấn của Đỗ Hải, anh lẩm bẩm chửi đổng ông trời. Rõ ràng thầy giáo chủ nhiệm không hài lòng về thái độ của Đỗ Hải. Lại có một nữ sinh nhận được điện thoại của đức ông chồng. Đỗ Hải lầu bầu: Thôi, giải tán, giải tán, cuộc vui đêm nay đến đây là kết thúc... Ai có tiết mục đã đăng ký thì lên hát đi cho xong...

Ninh Cường vẫn ngồi nguyên chỗ cũ. Thầy giáo chủ nhiệm và Nam Tử song ca một bài rồi quay xuống ngồi cạnh Ninh Cường, bóc đưa cho anh một cái kẹo. Anh khách sáo nói: Xin cảm ơn.

Tình yêu đã làm anh đau khổ, anh muốn ngồi cách xa Nam Tử một chút.

Ninh Cường nói với Nam Tử:

- Bạn mời thầy giáo chủ nhiệm nhảy đi, mình ngồi nghỉ một lát.
- Nhưng bạn đã nghỉ nhiều rồi. - Nam Tử cười bảo. Ninh Cường lắc đầu, nhìn Nam Tử cười. Con người này vốn dĩ vẫn là như vậy, Nam Tử bỏ đi chỗ khác. Giờ chia tay đã đến, Nam Tử muốn nán lại ngồi với Ninh Cường thêm vài phút nữa vì có thể lần chia tay này sẽ phải đợi vài ba năm nữa cũng chưa chắc đã gặp được nhau.

Nam Tử nhảy với thầy giáo chủ nhiệm được ít phút thì thấy Ninh Cường đã mất hút. Chị định thần nhìn kỹ lại, mãi mới phát hiện ra đôi mắt sáng của Ninh Cường trong bóng tối.

Anh ngồi như bụi mọc trong bóng tối. Tình yêu đã dày vò, làm anh đau khổ, không đường tiến thoái... Quả thật buổi chiều anh rất xúc động bởi một ý

thơ, anh như đang sống trong cõi hư vô. Quả thật trong anh đang có cảm giác của mùa Thu, như trong cuốn tiểu thuyết *Mùa Thu trong mùa Xuân* mà anh đã đọc. Anh ngồi trong bóng tối. Anh và bóng tối hết sức gần gũi, thân thiết với nhau. Mười năm về trước, tình yêu của anh đã chớm nở, thế mà bây giờ nó vẫn dầm chân tại chỗ. Tình yêu mãi mãi vẫn là tình yêu, không thể là bất cứ cái gì khác. Buồn phiền là ngoại hình của tình yêu, thương cảm là từ đồng nghĩa của tình yêu. Tình yêu là một vật vững chãi mà anh phải đối phó. Đây là cuộc chiến lâu dài, đối tượng anh cần đánh đổ là chính bản thân mình, nhưng tình yêu trong anh sao cứ trực trặc mãi. Hàng ngày anh đều không có cảm giác về sự tồn tại của tình yêu. Phải chăng cuộc sống trong nhà trường đã quá đầy đủ, chỉ thiếu tình yêu? Tình yêu ngấm tắt khó tránh khỏi tổn hao. Tình yêu là sự hiện hữu của cái không hiện hữu, nó hiển hiện bằng cách yêu ngấm, nó tán phát trong không khí, bao phủ dày đặc suốt đêm ngày trong con người anh. Thậm chí Nam Tử rất ít xuất hiện trong giấc mơ của anh. Anh là người đàn ông như vậy, một chàng trai trẻ xơ cứng, băng giá giống như một tác phẩm nghệ thuật. Mọi người có thể nói rằng hình dạng anh là hình dạng của tình yêu. Hai mươi năm qua tình yêu đã bị các ca khúc lưu hành ví như một thứ rác rưởi vứt đầy trên đường phố. Nếp nhăn cực lớn đã hình thành từ mấy nghìn năm nay đã được mở ra, một sự phóng túng đáng sợ. Nhưng Ninh Cường ngồi trong bóng tối có nghĩa là anh đã trở lại với mối tình đầu. Anh muốn gìn giữ nguyên vẹn mối tình đầu. Nỗi khổ đau, dày vò trong anh không bao giờ đồng nghĩa với sự chán nản. Anh chẳng việc gì phải chán nản, trong suốt bao nhiêu năm nay, anh đã mất Nam Tử bao giờ đâu? Anh vẫn luôn có cái mà anh đã có. Mấy hôm trước, khi gọi điện, anh đã thấy được sự xúc động như thế nào của Nam Tử, niềm hạnh phúc lớn lao đã làm xao xuyến trái tim anh. Họ luôn nhớ đến nhau, mối tình giữa họ lại tươi mới như thuở ban đầu. Tám năm không hề tàn phai, tám mươi năm sau chắc cũng sẽ vẫn thế.

Một người đàn ông ngồi trong bóng tối, âm thầm nhìn theo bóng dáng một người đàn bà. Chiếc áo sơ mi trắng, cái quần bò, đôi giày cao gót. Đôi chân nhảy duyên dáng, giọng hát mượt mà uyển chuyển. Quả thật phong cách nhảy và giọng hát của Nam Tử đều không có gì đặc biệt, ở Dung Thành, chị đã cùng chồng và Triệu Ngự đi khiêu vũ nhiều lần. Một cô gái đi như bay trên đường rừng núi khi bước vào sàn nhảy lại mất hẳn đi cái vẻ mềm mại. Chỉ riêng Triệu Ngự là để ý đến điều này, anh phát hiện ở Nam Tử vẫn còn giữ được thói quen cũ, thói quen của người chuyên đi đường rừng. Nam Tử và chị Tô hoàn toàn khác nhau, cứ như hai loài thực vật sống ở hai dải đất khác nhau. Nam Tử luôn để mắt đến chỗ Ninh Cường ngồi, chị thấy mẫu thuốc lá Ninh Cường hút luôn đỏ rực. Buổi chiều chị đã nói với anh rồi, sau này hút ít thôi... chẳng khác gì câu nói của người lãnh đạo, chị có thể làm

lãnh đạo của anh. Thầy giáo chủ nhiệm đã nhận biết rõ câu chuyện của hai người, ông chỉ cười thầm, không khích lệ thêm. Ninh Cường có những nỗi niềm trần trở, anh không sót ruột sao được? Rõ ràng hôm nay hai người vẫn rất ý hợp tâm đầu. Nhưng thời thế đã đổi thay rồi, có người yêu mà lại khó trở thành vợ chồng... thầy giáo cũ lắc đầu thở dài, ông đã được nghe, được thấy quá nhiều rồi. Thái độ ngênh ngang, kiêu ngạo, tự mãn của Đỗ Hải hôm nay là một ví dụ. Nam Tử nói: Thưa thầy, em nhảy còn vụng về lắm. - Chị lắm tướng thầy giáo lắc đầu là chê chị nhảy vụng.

Đỗ Hải đã thuê riêng cho Nam Tử một căn phòng, các bạn trai gái ủa cả vào làm náo loạn một hồi rồi lại đi ra. Những chiếc điện thoại di động thì nhau réo liên tục, điện từ các gia đình gọi đến trong đó có cả điện của vợ Đỗ Hải. Người đàn ông thành công này chỉ nói ba câu sáu điều với vợ rồi cúp máy. Anh ta quay sang nói với Ninh Cường:

- Bạn nán lại một chút thấp tùng Nam Tử nhé! - Ninh Cường lắc đầu.
- Hợp mặt bạn cũ, hợp mặt bạn cũ... - Đỗ Hải ngó nghiêng hết bên phải lại bên trái rồi hạ thấp giọng: - Bạn học ngữ với bạn học có sao đâu. - Mọi người cười rộ lên. Nam Tử không để ý không biết Đỗ Hải vừa nói gì, chỉ thấy anh chàng đang cười tít mắt.

Cuộc gặp mặt sặc sụa men nồng đã bị một cơn mưa to, sấm chớp làm đứt đoạn. Ninh Cường đã ra về. Nam Tử ở lại khách sạn.

Nam Tử ngồi tựa thành giường xem ti vi, ngoài cửa có tiếng động, chị ngoái cổ nhìn. Không có gì khác thường. Điện thoại di động đặt ngay trên gối. Chị biết số điện thoại của Ninh Cường, chị thử gọi xem sao nhưng không thấy trả lời. Lần này về quê chị đã có ý không gặp anh vì nếu gặp sẽ làm anh thêm đau khổ. Nếu cần thiết, chị còn muốn phê bình anh, không cho phép anh sống trong buồn phiền mãi như thế. Nhưng từ hôm qua mới chỉ vên vên có hai ngày, chị sinh lưỡng lự, tình cảm dạt dào, thật không biết đối xử thế nào cho phải. Chị đi vào nhà vệ sinh, hành lang không một bóng người. Bên ngoài chớp giạt, sấm rền, chị thấy hơi sợ, chị thầm trách anh. Chị gọi điện cho Tôn Kiện Quân, ông chồng bảo rằng đang chơi mạt chược với mấy người bạn. Thương Nữ... chị bỗng nghĩ ngay đến Thương Nữ. Đức ông chồng hỏi chị được vài câu rồi cúp máy. Chị lầu bầu một lúc rồi đi vào nhà tắm.

Chiếc điện thoại để đầu giường vẫn im ắng.

Ở đầu kia của cái thị trấn nhỏ này, có một người khác cũng đang chờ nghe điện thoại. Rõ ràng anh rất điềm tĩnh, không hề có sự lưỡng lự. Khi rời khách sạn, lòng anh rất thanh thản, nói về là về ngay. Đối với anh, không có gì phải lưỡng lự cả. Lưỡng lự chẳng liên quan gì đến anh, cũng như giữa anh và Nam Tử, chẳng liên quan gì hết. Bạn học cũ lâu ngày không gặp, chỉ có thể thôi. Yêu... yêu cũng không thể gọi là một thứ quan hệ, quan tâm và nhớ

nhưng người khác cũng vậy, không phải là mối quan hệ.

Điện thoại đặt ngay cạnh giường vẫn im ắng.

Mưa ngày càng to, gió thổi mạnh làm các cây cối trong vườn lắc lư như đưa võng. Chàng trai vẫn ngồi hút thuốc, chờ điện thoại, anh đi đi lại lại trong phòng, khuôn mặt đờ đẫn. Một đằng là mưa to gió lớn, một đằng là yên lặng như tờ. Anh rất cần đến sự yên lặng. Yên lặng dường như có thể sờ thấy ngay bên cửa sổ yên lặng đang đồng hành với anh trong căn phòng. Yên lặng ở ngay trên tường, những nông dân gặt lúa mồ hôi nhuế nhại đang mỉm cười nhìn anh yên lặng. Cuối cùng thì anh cũng ngồi xuống, mặc nguyên quần áo lên giường nằm, mắt nhắm nhắm nhìn lên trần nhà. Tim anh đập thình thịch át cả tiếng sấm rền. Anh nhắm nghiền mắt lại. Có lẽ anh đã chớp mắt được vài giây, khoảng ba hoặc năm giây gì đó. Yên, lặng... sự yên lặng và bão táp trong tâm hồn anh đã hòa quyện vào nhau.

Bỗng nhiên anh chồm dậy với lấy cái ô chạy ra khỏi nhà chẳng khác gì một con tuấn mã, một chiến binh nghe thấy hiệu lệnh xung phong ngoài mặt trận. Bình tĩnh lại, anh thấy người hơi lạnh, anh sức nhớ ra Nam Tử chỉ mặc phong phanh một chiếc áo sơ mi, sáng sớm mai chị đã phải ra xe về làng Thĩ Mã rồi...

Anh đi như bay trên đường, anh biết có một cửa hiệu bán hàng đến tận đêm khuya, ở đó có bán quần áo, thực phẩm, thuốc lá và sách vở. Cả huyện lỵ này chỉ có duy nhất một cửa hàng đó. Đường phố vắng tanh vắng ngắt không một bóng người, xe xích lô cũng mất hút, chẳng thấy tăm hơi. Sấm chớp không có gì đáng sợ cả, tuy nhiên nó có thể làm rách nát chiếc ô đen trong tay anh. Anh xông vào cửa hiệu làm mấy cô nhân viên bán hàng bị một phen khiếp vía. Họ đang bàn tính với nhau xem có nên đóng cửa sớm trước giờ quy định không. Theo quy định của công ty, cửa hiệu sẽ mở cửa đến mười hai giờ đêm. Muốn đóng cửa sớm phải báo cáo với giám đốc. Họ đang cười đùa, đùn đẩy trách nhiệm cho nhau. Bỗng một chàng trai đột ngột xông vào làm họ giật bắn người, sau đó lại cười ha hả. Họ nhận ra anh, thầy giáo Ninh Cường ở trường trung học thực nghiệm. Thầy giáo Ninh Cường chưa bao giờ nói chuyện về đường vợ con, điều đó nhiều cô gái trong huyện đều biết. Có lẽ trong số họ cũng có người sùng bái, yêu ngầm anh... Anh vừa thở vừa nói: Cho tôi mua một chiếc áo nhưng nữ, - anh còn mô tả khổ người: người vừa vừa, không gầy, không béo.

Các cô gái bán hàng lại được một phen ngơ ngác: thầy giáo Ninh Cường mô tả như vậy thì làm sao mà hình dung ra được cô gái này có thân hình ra sao? Tất nhiên đây là việc tốt, vì một con người như thầy giáo Ninh Cường... Anh có vẻ sốt ruột, vội vã trả tiền, lao ra đường giữa mưa gió rồi mất hút trong đêm tối. Nếu như có một cô gái nào trong số họ đã ngầm yêu anh thì chắc hẳn đêm đó sẽ không sao ngủ được.

Từ cửa hiệu đến khách sạn khoảng chừng ba cây số. Vì tình yêu chàng trai trẻ đã xông pha trong mưa bão, bất chấp nguy hiểm. Thực ra, anh có thể cứ đi đứng đĩnh, không cần phải chạy vì ở khách sạn đã có máy điều hòa, Nam Tử không đến nỗi bị rét. Anh thấy đầu hơi choáng váng. Mưa bão, men rượu, tâm tư... tất cả các nguyên nhân nội tâm và ngoại cảnh đã tác động vào anh. Anh băng qua hai ba ngã tư đường như một chiếc xe hơi, một con tuấn mã, một mũi tên.

Cảm giác chạy trong mưa bão thật thú vị. Có khả năng nếp nhăn sẽ được mở ra. Năng lượng vừa được phóng thích vừa được giữ nguyên. Anh là giáo viên vật lý rất sùng bái Einstein nên khi giảng bài cho học sinh về tính vĩnh cửu của năng lượng, anh thường nêu nhiều ví dụ trong đời sống thực tế. Nhưng anh sẽ không nêu lên những ví dụ trong buổi tối hôm nay, có chăng, anh sẽ mượn tên của người khác: một người đàn ông khác chạy trong đêm mưa. Vả lại, chưa hẳn anh đã biết trong trường hợp nào năng lượng tình yêu của anh sẽ là vĩnh cửu. Đây đồng thời cũng là vấn đề triết học: vừa phóng thích vừa giữ nguyên vẫn là phép biện chứng của tình yêu.

Ninh Cường chạy một mạch như vào chốn rừng hoang, sấm chớp đã soi đường anh chạy. Xa xa, ánh đèn khách sạn đang lập lòe.

Khi anh gõ cửa phòng của Nam Tử, hình ảnh anh xúc động đưa tấm áo nhung còn in dấu những giọt nước mưa, khi hai người mặt nhìn mặt nhưng mắt vẫn nhắm nghiền thì sấm rền chớp giạt cũng sẽ tan biến mất và biết đâu chuyện gì sẽ xảy ra khi tim anh đập mạnh...

Không ai có thể oán trách anh hoàn thành những việc đang còn dang dở bên chòi canh lúa thần thánh năm xưa.

Chàng trai trẻ đưa tấm áo nhung cho nàng, nói một câu ngắn gọn rồi quay đi. Lúc ấy nàng rất giận, kéo chàng vào phòng, ra lệnh cho chàng cởi hết quần áo ra, lấy khăn tắm đưa cho chàng rồi bằng một giọng ngọt ngào, cởi giày, rót nước, lau đầu cho chàng... Nàng nói: Anh đừng về nữa. Câu nói gọn lỏn, chẳng mang nhiều hàm ý. Ninh Cường ngồi xuống giường theo lệnh của nàng.

Nam Tử tắt ti vi. Trước đó ít phút, chị tắm rửa xong lên giường ngồi xem ti vi. Lúc Ninh Cường gõ cửa, chị chỉ mặc quần bò, áo sơ mi, không mặc xu chiêng. Chị có thói quen khi ở nhà không bao giờ mặc xu chiêng. Còn Ninh Cường khi bước vào phòng theo lệnh của chị, trên người chị còn chiếc quần đùi ngắn cũn cỡn. Chị lấy khăn tắm lau khắp người anh. Chị như muốn òa lên khóc. Lúc này, chị là người vợ chưa cưới của anh.

Không có chuyện gì ghê gớm xảy ra, họ có thể ôm chặt lấy nhau bất cứ lúc nào. Lên giường chỉ là động tác đơn giản, hết sức đơn giản. Thượng đế đã

trao cho họ giấy chứng nhận được phép lên giường ngoài hôn thú.

Sấm chớp liên hồi, mưa càng to. Hai người chìm trong ân ái, hồi hộp và run sợ. Đèn đã tắt, căn phòng tối om như mực...

HẾT

Nguồn: bevang / VNthuquan - Thư viện Online

Nhà Xuất Bản Phụ Nữ

Người đăng: Ct.Ly

Thời gian: 30/06/2010 2:29:28 CH